

NHIỀU TÁC GIẢ

Tuyển tập

THƠ CA, TRUYỆN KỂ, CÂU ĐỐ
CHO TRẺ MẦM NON

theo chủ đề



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

NHIỀU TÁC GIẢ

Tuyển tập

**THƠ CA, TRUYỆN KỂ, CÂU ĐỐ
cho trẻ mầm non
theo chủ đề**

Tuyển chọn : Thuý Quỳnh, Phương Thảo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

Bản quyền thuộc CTCP Mĩ thuật và Truyền thông - Nhà xuất bản Giáo dục

310-2008/CXB/1-676/GD

Mã số : 0G001V8-MTT

Lời nói đầu

Thơ ca, truyện kể và câu đố giữ vai trò quan trọng trong đời sống tâm hồn trẻ thơ.

Những bài thơ, câu chuyện luôn mang lại cho trẻ niềm vui thích, mở ra cho trẻ thế giới tình cảm của con người, giúp trẻ hiểu biết về cuộc sống, về thế giới xung quanh ; qua đó, phát triển ngôn ngữ, tình cảm và thẩm mỹ. Những câu đố lại kích thích óc tưởng tượng, suy đoán, phát triển trí thông minh ở trẻ.

Để giúp các cô giáo mầm non và các bậc cha mẹ có thêm tư liệu thực hiện nội dung giáo dục - chăm sóc trẻ mầm non, chúng tôi biên soạn cuốn sách Tuyển tập thơ ca, truyện kể, câu đố cho trẻ mầm non. Cuốn sách tuyển chọn các bài thơ, truyện kể, câu đố cho trẻ mầm non và sắp xếp theo 11 chủ đề.

1. CHỦ ĐỀ BẢN THÂN
2. CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH
3. CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON
4. CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP
5. CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
6. CHỦ ĐỀ LỄ HỘI VÀ BỐN MÙA
7. CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI THỰC VẬT
8. CHỦ ĐỀ PHƯƠNG TIỆN VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG
9. CHỦ ĐỀ QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC
10. CHỦ ĐỀ VỆ SINH - DINH DƯỠNG
11. CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Các tác phẩm được tuyển chọn bao gồm những tác phẩm quen thuộc trong chương trình, những tác phẩm mới có chất lượng cao từ những cuộc thi sáng tác thơ truyện cho trẻ và những tác phẩm được in trên sách báo, tạp chí dành cho trẻ.

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các tác giả của các tác phẩm trong cuốn sách này. Một số tác phẩm đã được biên tập và sắp xếp lại câu, từ cho phù hợp với sự tiếp nhận của trẻ thơ. Kính mong các tác giả cho phép và lượng thứ.

Khi sử dụng cuốn sách này, giáo viên và các bậc cha mẹ cần lựa chọn từng bài thơ, câu chuyện, câu đố phù hợp với khả năng nhận thức theo từng độ tuổi bé, nhỏ, lớn, phù hợp với điều kiện từng vùng miền để dạy trẻ làm quen với văn học một cách có hiệu quả.

Mặc dù chúng tôi đã có rất nhiều cố gắng trong việc tuyển chọn song vẫn khó tránh khỏi những sai sót. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn mọi ý kiến góp ý của các bạn đọc.

NHÓM TUYỂN CHỌN



Chủ đề Bản thân



Thơ ca

ĐÔI MẮT CỦA EM

Lê Thị Mỹ Phương

Đôi mắt xinh xinh
Đôi mắt tròn tròn
Giúp em nhìn thấy
Mọi vật xung quanh.

Em yêu em quý
Đôi mắt xinh xinh
Giữ cho đôi mắt
Ngày càng sáng hơn.

BÉ ƠI !

Phong Thu

Bé này, bé ơi !
Đừng chơi đất cát
Hãy vào bóng mát
Khi trời nắng to
Sau lúc ăn no
Đừng cho chân chạy.

Mỗi sớm ngủ dậy
Rửa mặt, đánh răng
Sắp đến bữa ăn
Rửa tay đã nhé !
Bé ơi ! Bé này...

ONG VÀ BƯỚM

Nhuộc Thủy

Con bướm trắng
Lượn cành hồng
Gặp con ong
Đang bay vội
Bướm liền gọi
Rủ đi chơi

Ong trả lời :
– Tôi còn bận
Mẹ tôi dặn
Việc chưa xong
Đi chơi rong
Mẹ không thích.

CÁI LƯỚI

Lê Thị Mỹ Phương

Tôi là cái lưới
Giúp bạn hằng ngày
Ném vị thức ăn
Nào chua nào ngọt.

Những gì nóng quá
Bạn chớ vội ăn
Hãy chờ một tí
Không thì đau tôi.

MIỆNG XINH

Phạm Hồ

Các cháu chơi với bạn
Cãi nhau là không vui
Cái miệng nó xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi.

TAY NGOAN

Võ Thị Như Chơn

Tay thò tay thụt
Tay thụt tay thò
Tay múa xoè hoa
Đẹp xinh mười ngón.

Tay ngoan vòng đón
Khách đến thăm nhà
Tay biết xoè ra
“Ú, a” cùng bạn.

Tay ngoan buổi sáng
Chải răng trắng tinh
Tay biết xếp hình
Viết bài làm toán.

Tay ngoan sạch đẹp
Tự biết chăm lo
Tay thụt tay thò
Tay thò tay thụt.

SÁO HỌC NÓI

Mai Ngọc Uyển

Một hôm cô giáo
Đến nhà bé chơi
Sáo nghe bé mời :
– Mời cô xơi nước !

Sáo liền bắt chước
Chú bộ đội qua
Sáo mừng bay ra :
– Mời cô... xơi nước !

BÉ ĐỌC SÁCH

Phùng Ngọc Hùng

Bé lật từng trang sách
Đọc ề à, ề à
Cún con thì thắc mắc
Bé đọc hay là ca ?

Chữ bé chưa được học
Quyển sách in lại đây
Cún con thì thắc mắc
Bé đọc vèo xong ngay.

ĐAU

Vũ Duy Chu

Bé Minh ngã sóng soài
Đứng dậy nhìn sau trước
Có ai mà hay biết
Nên bé nào thấy đau ?

Tối về mẹ xuýt xoa
Bé oà lên nức nở
Vết ngã giờ sức nhớ
Mẹ thương thì mới đau.

BÉ CHẲNG SỢ TIÊM

Nguyễn Ngọc Sinh

Cún bông sao thế nhỉ ?
Cứ ngoẹo cổ, ngoẹo đầu
Bé tập làm bác sĩ
Chữa cho Cún khỏi đau.

Bữa nay đi tiêm phòng
Mẹ vén tay áo bé
Bé ngoan như Cún bông
Không sợ tiêm đâu nhé !

Bé khám bệnh, phát thuốc
Bảo Cún bông phải tiêm
Cún ngoan ngoãn chẳng khóc
Lát sau, Cún khỏi liền.

HỎI RỒI LẮNG NGHE

Phạm Như Hà

Ơ cái dấu hỏi
Trông ngộ nghĩnh ghê
Như vành tai nhỏ
Hỏi rồi lắng nghe.

EM HỎI MẸ

Bùi Công Tường

Mẹ ơi, cái tắm bé tí
Sao mẹ phải cầm hai tay ?
Còn như xô nước rửa đầu
Mẹ lại một tay xách thế ?

Xô nước mẹ mang đổ bể
Cái tắm mẹ mang mời bà...
Ơ, giảng điều này khó nhỉ ?
Cô giáo chắc là giảng ra !

PHẢI LÀ HAI TAY

Phạm Cúc

Ngồi bên mẹ, bé bần khoăn
Đưa tấm sao lại đưa bằng hai tay
Con ơi, con hỏi rõ hay
Cái tấm nhẹ lắm một tay được rồi
Nhưng đâu chỉ nhẹ mà thôi
Mà là lễ phép với người bề trên
Hai tay kính mến đưa lên
Là lòng con thảo cháu hiền hiện ra
Đưa mời bố, mẹ, ông, bà...
Cái tấm hiếu thảo, phải là hai tay.

MƯỢN ÔNG CÁI KÍNH

Phạm Đình Ân

Ông bảo chữ gầy nhom
Mà ông lại kém mắt
Ông phải đeo kính vào
Chữ béo ra dễ đọc.
Vậy, từ nay có bánh
Cháu nhận phần tẹo thôi
Khi ăn, ông mượn kính
Bánh phồng to gấp mười.

ẢNH CƯỜI

Lê Minh Hoài

Bé giở ảnh cười
Thấy mẹ ôm hoa
Cứ hỏi mãi bà
Sao không có bé ?
Bà cười nhỏ nhẹ
Cháu ngoan nhất nhà
Lúc ấy đang bận
Tìm kim cho bà...

Ca dao - đồng dao

THẰNG BỜM

Thằng Bờm có cái quạt mo
Phú ông xin đổi ba bò, chín trâu
Bờm rằng : Bờm chẳng lấy trâu,
Phú ông xin đổi ao sâu cá mè
Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mè,
Phú ông xin đổi một bè gỗ lim
Bờm rằng : Bờm chẳng lấy lim,
Phú ông xin đổi con chim đôi mắt
Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mắt,
Phú ông xin đổi nắm xôi, Bờm cười.

CHÚ CUỘI

Chú Cuội ngồi gốc cây đa
Để trâu ăn lúa gọi cha ời ời
Cha còn cắt cỏ trên trời
Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời quan viên
Ông thì cầm bút cầm nghiên
Ông thì cầm tiền đi chuộc lá đa.

NHỚ ƠN

Ăn một bát cơm
Nhớ người cày ruộng
Ăn một đĩa muối
Nhớ người đào ao
Ăn một quả đào
Nhớ người vun gốc
Ăn một con ốc
Nhớ người đi mò
Sang đồ
Nhớ người chèo chống
Nằm vông
Nhớ người mắc dây
Đứng mát dưới gốc cây
Nhớ ơn người trồng trọt.

Truyện kể

CÁ RÔ RON KHÔNG VẮNG LỜI MẸ

Văn Hồng

Trời mưa. Rô mẹ dặn Rô con :

– Mẹ đi kiếm mồi, con ở nhà, chỉ nên chơi ở gần nhà, chớ đi đâu xa kéo lạc đường, con nhé !

Trời vừa tạnh, Rô Ron và Cá Cờ cùng lượn chơi trước cửa hang. Thấy một dòng nước róc rách chảy xuống hồ, Rô Ron bảo bạn :

– Chúng mình cùng vượt dòng nước nhé !

Cá Cờ ngấm dòng nước lóng lánh như bạc đang lách qua những búi cỏ xanh chảy rì rào rồi vẩy đuôi nói :

– Nhưng mẹ tớ dặn không được rong chơi xa. Hay là chúng ta chơi quanh đây thôi.

– Thế thì cậu hãy xem tớ rạch lên bờ đây này !

Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên. Lên khỏi bờ, Rô Ron bơi theo dòng nước và say mê ngắm cảnh trời mây, đồng lúa... Rô Ron nhìn thấy một cô Bướm có đôi cánh màu tím biếc. Rô Ron liền bơi theo và hỏi :

– Bướm ơi ! Bạn bay có nhanh bằng tôi bơi không ?

Cứ thế, Rô Ron mãi bơi theo Bướm. Nào ngờ, dòng nước cạn dần rồi rút kiệt. Rô Ron bị mắc cạn.

Chú cố hết sức mình lách đi, nhưng vẫn chẳng ăn thua gì. Mệt quá, Rô Ron đành phải nằm phơi mình trên mặt đất. Nghĩ đến mẹ, Rô Ron tủi thân muốn khóc.

May thay, chị Gió Nhẹ lướt qua. Thấy Rô Ron bị mắc cạn, chị dừng lại và nói :

– Để chị giúp em !

Nói rồi, chị Gió Nhẹ bay đi tìm chị Gió Mạnh báo tin. Hai chị Gió đập cánh gọi các cô Mây về. Những cô Mây đang bay lang thang bỗng ùn ùn kéo đến. Bầu trời đen kịt lại. Chị Gió Mạnh vẫn đập cánh liên hồi. Các cô Mây biến thành những giọt mưa. Trời mưa to, nước tràn qua các bụi bờ tạo nên những dòng nước chảy xuống hồ. Rô Ron mừng rỡ, theo dòng nước bơi về.

Khi Rô Ron về đến hồ thì gặp Cá Cờ đang dẫn Rô mẹ đi tìm. Lo cho con, Rô mẹ đã khóc đỏ cả mắt. Rô Ron hối hận dụi đầu vào lòng mẹ.

GÀ CÁNH TIÊN

Thùy Linh

Trời vừa sáng, bác Gà Trống đã đánh thức cả xóm gà : “Ồ, ó, o ! Hãy dậy đi thôi, hãy dậy đi thôi !”. Gà mẹ “cục cục” gọi các con đi kiếm mồi. Các chú gà con liú ríu ra khỏi chuồng và chạy theo mẹ. Riêng Cánh Tiên vẫn nằm yên không nhúc nhích.

Ông Mặt Trời đã lên quá ngọn cây, ngó nhìn vào chỗ Cánh Tiên nằm. “Ồi chao ! Chối mắt quá !” – Cánh Tiên vừa nói vừa vươn vai dậy. Bên ngoài, Trâu, Thỏ, Chó, Lợn đã dậy từ bao giờ. Cánh Tiên bèn lững thững đi ra vườn. Chim Sâu trông thấy Cánh Tiên liền bay đến hỏi :

– Cánh Tiên đi bắt giun đấy à ?

Cánh Tiên xòe bộ lông cánh trả lời :

– Tớ còn phải rải cánh cho đẹp chứ ! Tớ chẳng cần phải kiếm giun, mẹ sẽ mang giun về cho tớ.

Chim Sâu vỗ cánh bay đi bắt sâu. Cánh Tiên đành đứng chơi một mình rồi xòe cánh ra ngắm. Một lúc sau, Cánh Tiên thấy đói bụng liền đi tìm mẹ và mếu máo nói :

– Mẹ ơi ! Con đói quá !

Thương con, Gà mẹ vội tha ít giun về cho Cánh Tiên ăn.

Sáng hôm sau, mẹ ốm nên không dậy được. Mẹ giục Cánh Tiên đi theo các anh chị kiếm ăn. Cánh Tiên không chịu đi kiếm mồi, nó ra vườn ngắt hoa, xuống rìa ao soi bóng. Một lúc sau, Cánh Tiên thấy đói bụng nên đành bới đất tìm giun. Đất rắn như đá, lại có bao nhiêu gai và mảnh sành. Cánh Tiên vừa bới được vài cái đã vội rút chân lại và khóc :

– Hu ! Hu ! Đau chân quá mẹ ơi !

Gần đó là hang của Rắn. Nghe thấy tiếng Cánh Tiên, Rắn liền bò ra đồ ngon đồ ngọt :

– Cánh Tiên ơi, về nhà chị đi, chị cho ăn nhiều mồi ngon mà chẳng phải làm gì cả !

Cánh Tiên nghe vậy, thích quá liền đi theo Rắn về hang. Về đến hang, Cánh Tiên hỏi Rắn :

– Chị Rắn ơi ! Mồi của em đâu ?

Rắn cười khanh khách, lưỡi thè dài :

– Mồi ấy à ? Mồi chính là cô mình đây ! Ta cũng đang đói đây !

Cánh Tiên hoảng sợ chạy vội ra khỏi hang. Rắn liền quăng mình đuổi theo Cánh Tiên. May quá, lúc ấy Chim Sâu bay ngang qua. Thấy Cánh Tiên gặp nguy hiểm, Chim Sâu gọi các bạn Chó, Lợn tới. Các bạn lao đến và đuổi Rắn để bảo vệ Cánh Tiên. Rắn sợ quá vội rút về hang.

Thế là Cánh Tiên thoát nạn, nhưng về đến nhà rồi mà vẫn chưa hết sợ. Cánh Tiên hối hận nói với mẹ :

– Từ bây giờ trở đi, con sẽ theo mẹ và các anh chị chăm chỉ kiếm mồi chứ không lười biếng nữa !

NHỮNG GIỌT MỒ HÔI ĐÁNG KHEN

Phong Thu

Thỏ út bé nhất nhà. Một hôm, Thỏ mẹ đi nhổ củ cải về, thấy lưng mẹ ướt, Thỏ út hỏi :

- Mẹ ơi ! Sao lưng mẹ ướt thế ạ ?
- Lưng mẹ ướt là vì mồ hôi đấy con ạ ! – Thỏ mẹ trả lời.

Thỏ út lạ lắm :

- Vì sao lại có mồ hôi hả mẹ ?
- Khi ta làm việc mệt nhọc thì mồ hôi sẽ đổ ra con ạ !
- Con có mồ hôi không hả mẹ ?
- Có, nếu con cũng làm việc gì đó mệt nhọc.

Nghe mẹ nói, Thỏ út nghĩ : “Mình thử có mồ hôi xem thế nào nhỉ ?”.

Chiều hôm ấy, Thỏ út đi chơi. Gặp các bạn đang đá bóng, Thỏ út liền chạy tới chơi cùng. Thỏ út đá bóng đến tối mịt mới về, mặt mũi nhễ nhại mồ hôi. Cậu ta hớn hớn khoe với mẹ :

- Mẹ ơi ! Con có mồ hôi rồi đây này !

Thỏ mẹ hỏi Thỏ út :

- Con vừa làm gì về thế ?
- Con đá bóng, mẹ ạ !

Thỏ mẹ gật đầu :

- Đá bóng là tốt. Nhưng con chơi như thế thì quá lâu đấy, quên cả bữa ăn... Con hãy lấy khăn lau cho khô mồ hôi và ngồi nghỉ đi.

Sáng hôm sau, Thỏ Nâu đến rủ Thỏ út đi chơi. Vào tới cửa rừng, nhìn thấy cây ớt chỉ thiên quả xanh, quả đỏ nom vui mắt quá, hai cậu thỏ liền thi nhau xem ai ăn được nhiều ớt hơn. Vừa cắn một miếng, Thỏ Nâu đã chịu thua, còn Thỏ út vẫn cố cắn thêm miếng nữa, miếng nữa... Cay quá ! Thỏ út há cả mồm, nước mắt, nước mũi chảy ra. Toàn thân Thỏ út nóng bừng bừng, mồ hôi cũng toát ra. Thỏ út chạy vội về nhà. Thấy vậy, Thỏ mẹ hỏi :

- Sao mà con mồ hôi nhễ nhại thế kia ?

Thỏ út vừa xuýt xoa vừa thưa :

– Con... con thì ăn ớt với bạn Thỏ Nâu. Con... con thắng mẹ ạ ! Lại toát cả mồ hôi nữa !

Thỏ mẹ lắc đầu :

– Giọt mồ hôi ấy của con là những giọt mồ hôi đại dột. Ai lại thì ăn ớt bao giờ ! Con nhai mấy lá sung cho khỏi cay, rồi nhả ra.

Thỏ út nghĩ : “Hai lần mình đổ mồ hôi đều bị mẹ chê. Làm sao để có được những giọt mồ hôi để mẹ khen bây giờ ?”.

Chiều hôm sau, Thỏ út đang đứng chơi trước cổng nhà thì chợt nhìn thấy cô Thỏ Xám đang gò lưng đẩy chiếc xe rau rất nặng lên dốc. Chiếc xe nhích lên chậm chạp. Thỏ út vội chạy xuống giúp cô một tay. Hai cô cháu ra sức đẩy một lúc lâu mới đưa được chiếc xe lên dốc. Cô Thỏ Xám cảm ơn Thỏ út :

– Cháu ngoan quá ! Không có cháu, không biết lúc nào cô mới mang được rau về.

Thỏ út vui lắm, liền chào cô Thỏ Xám rồi chạy một mạch về nhà, mồ hôi ướt đầm lưng như Thỏ mẹ hôm nào. Thỏ út chưa kịp khoe thì Thỏ mẹ đã hỏi :

– Con làm gì mà mồ hôi ướt đầm thế kia ?

Thỏ út thưa :

– Con vừa đẩy xe rau giúp cô Thỏ Xám đẩy mẹ ạ !

Thỏ mẹ âu yếm kéo Thỏ út lại gần, vừa lau sạch những giọt mồ hôi trên má Thỏ út vừa nói :

– Đây là những giọt mồ hôi đáng khen của con đấy !

Thỏ út sung sướng quá. Từ lúc đó, Thỏ út đã hiểu rằng : Giọt mồ hôi đáng khen là những giọt mồ hôi đổ ra khi làm việc tốt, việc có ích cho mọi người.

TẠI SAO VỊT KÊU “CẠC CẠC” ?

(Theo Báo Hoa Mi)

Ngày xưa, Vịt có giọng hát rất hay. Mỗi khi Vịt cất tiếng hát là ai cũng lắng nghe. Những ca sĩ tài hoa như Hoa Mi và Sơn Ca cũng phải thán phục giọng hát của Vịt.

Tuy vậy, Vịt lại có tính tham ăn.

Một hôm, các loài vật tổ chức buổi liên hoan. Vịt hào hứng hát tặng các bạn bốn, năm bài liền. Nội dung bài hát nào cũng hay, lại được thể hiện bằng giọng ca truyền cảm nên mỗi lần Vịt hát xong một bài, các bạn lại vỗ tay tán thưởng. Anh Trống Hoa có cái mào đỏ chót vỗ cánh phành phạch, rướn cao cổ :

– Ồ... ó... o... o... ! Hát nữa đi !

Vịt cao hứng hát thêm hai bài nữa. Sau đó, Vịt xoa xoa bụng, nghiêng nghiêng đầu bảo với mọi người :

– Tôi còn muốn hát nhiều bài nữa, nhưng bụng đói rồi.

Anh Ngan vội dọn ra một mâm cỗ thịnh soạn. Vịt chẳng mời ai mà chỉ ngồi ăn một mình, nhai thức ăn nhồm nhoàm, ngấu nghiến. Trống Choai và Hoa Mơ đều nói :

– Trông Vịt ăn xấu quá !

Bỗng Vịt hét toáng lên :

– Ồi ! Ồi !...

Tất cả đổ dồn mắt về phía Vịt. Lúc này, mặt Vịt đỏ bừng bừng, nước mắt, nước mũi chảy ròng ròng. Thấy thế, các bạn vội chạy đến hỏi :

– Bạn Vịt sao thế ?

Vịt rướn cổ, há mồm định trả lời nhưng tiếng Vịt bị chặn lại ở cuống họng. Vịt “hắc... hắc...” đứt quãng :

– Tở... bị... hóc... xương cá... Tở... đau... quá !

Vịt thọc đầu cánh vào mồm định lôi cái xương cá ra nhưng không sao lấy được. Trông Vịt thật khổ sở : mồm hôi tuôn ra đầm đìa, cái đầu ngo nguậy, đôi chân giậm giậm. Cuối cùng, Vịt phải há to mồm để khạc. Vịt “khạc” liên tục và tiếng to dần. Lúc sau, tiếng “khạc” ấy khản đặc lại, nghe không rõ, rồi chuyển thành những tiếng : “Cạc... cạc...”.

Từ đó, Vịt bị mất giọng hát hay, ngay cả đến tiếng nói trong trẻo bình thường cũng không còn nữa. Vịt chỉ còn lại mỗi một giọng khàn khàn “cạc... cạc...” mà thôi.

ĐÔI TAI XẤU XÍ

(Theo Báo Hoạ Mi)

Nhà Thỏ Nâu ở giữa làng, cách khá xa cánh đồng bắp cải, nơi các bạn Thỏ hay tới để chơi đùa.

Thỏ Nâu rất ít khi tới đó. Lí do không phải vì nhà ở xa, cũng không phải chân Thỏ Nâu bị đau. Thỏ Nâu không đến chỉ vì ngượng với các bạn về đôi tai vừa to vừa dài của mình. Các bạn thường trêu đôi tai Thỏ Nâu trông giống như hai cái lá bắp cải vậy.

Cứ mỗi khi soi gương thấy đôi tai của mình là Thỏ Nâu chỉ muốn khóc. Thấy vậy, Thỏ bố nói :

– Không sao đâu, con trai ạ ! Rồi con sẽ thấy đôi tai của mình rất đẹp và tiện lợi.

Nhưng Thỏ Nâu không tin rằng một đôi tai vừa to vừa dài lại đẹp và tiện lợi. Thỏ Nâu lúc nào cũng buồn bã và đi đâu cũng cố gắng cụp đôi tai xuống.

Chơi mãi một mình cũng chán, một buổi chiều, Thỏ Nâu ra cánh đồng bắp cải chơi. Thỏ Nâu cùng với các bạn Thỏ Xám, Thỏ Bông chơi trốn tìm trên cánh đồng bắp cải vui đi là vui.

Mãi vui chơi nên trời tối lúc nào các bạn Thỏ cũng không hay biết. Trên cánh đồng bắp cải, trời như càng tối nhanh hơn. Vì thế, các chú Thỏ không tìm được đường về nhà nữa.

Cả ba chú thỏ sợ hãi oà lên khóc. Chợt Thỏ Nâu ngừng khóc và nói :

– Các cậu có nghe thấy tiếng gì không ?

– Không ! Thế cậu nghe thấy gì ?

– Tiếng bố tớ gọi...

– Nhưng chúng tớ chẳng nghe thấy gì cả...

Chỉ mỗi Thỏ Nâu nghe thấy tiếng bố mình gọi thật. Đôi tai của Thỏ Nâu vểnh lên, hướng về phía tiếng gọi của bố. Thế là ba bạn đi về hướng có tiếng gọi của bố Thỏ Nâu và tìm được đường về. Thỏ Xám và Thỏ Bông nói với Thỏ Nâu :

– Chúng tớ sẽ không bao giờ trêu đôi tai to của bạn nữa... Đôi tai của bạn thật thính và đẹp.

Cũng từ đó, Thỏ Nâu mới thấy lời bố nói là đúng. Đôi tai của Thỏ Nâu thật đẹp và có ích.

CHÚ THỎ CON RA-TA-PÔNG

Ec-nét Thom-xông Xơ-lông

Nguyễn Huy Đàn dịch

Ngày xưa có một chú thỏ con sống với mẹ trong một ngôi nhà xinh xắn giữa bãi cỏ. Tên chú là Ra-ta-pông và mẹ chú là Ma-ri-ông cộc đuôi. Sáng nào, khi đi kiếm ăn, Ma-ri-ông cũng dặn con :

– Bây giờ thì con nằm thật yên lặng. Dù thấy gì, nghe gì, con cũng đừng động cựa. Phải nhớ rằng con chỉ là thỏ con, phải sống thật kín đáo.

Ra-ta-pông đáp :

– Thưa mẹ, vâng ạ !

Một hôm, mẹ đi rồi, Thỏ con nằm yên trong nhà giữa cỏ xanh. Hơi quay đầu một tí, tí chút thôi, chú đã có thể thấy những gì đang xảy ra bên ngoài.

Một lần, có con chim đậu trên cành kêu : “Kẻ trộm ! Kẻ trộm !”, nhưng Ra-ta-pông không nhúc nhích. Chú nằm yên.

Một lần khác, một con sâu dạo chơi dọc một cọng cỏ, nó nặng quá, leo lên rồi lại tụt xuống. Thỏ con buồn cười nhưng vẫn không nhúc nhích. Chú nằm yên.

Một hôm khác, trời rất nóng, mọi vật như thiu thiu ngủ. Bỗng Ra-ta-pông nghe một tiếng động nhỏ ở xa, rất xa, như tiếng người : “Sơ... sơ... sơ” nhẹ nhẹ. Chú lắng nghe. Tiếng kêu là lạ rất khẽ, mỗi lúc một gần.

– Hay thật ! – Ra-ta-pông nghĩ. – Cái gì thế nhỉ ? Hình như có người đang lại gần. Nhưng thường có ai lại gần thì mình nghe tiếng bước chân. Đằng này chỉ nghe “sơ... sơ... sơ”. Thế là cái gì nhỉ ?

Tiếng động trở nên mạnh hơn. Quên lời mẹ dặn. Thỏ con nhồm dậy trên hai chân trước. Tiếng động ngừng bật.

– Ủa ! – Ra-ta-pông tự nhủ. – Mình đâu còn là một chú thỏ con, mình đã ba tuần tuổi, mình muốn biết cái đó là cái gì.

Chú thỏ đầu ra khỏi tổ và gặp ngay đôi mắt của gã Rắn xấu xí.

– Mẹ ơi ! M... ẹ ! – Ra-ta-pông kêu lên. – Ôi ! Mẹ... ẹ... !

Nhưng chú không kêu được nữa bởi vì gã Rắn dữ đã cắn vào một chân và quấn quanh mình chú. Tội nghiệp cho Ra-ta-pông.

Từ xa, mẹ chú nghe tiếng con kêu, chị nhảy qua đá, vọt qua bãi cỏ, qua rừng thưa... Chị chạy như bay. Đây không còn là một Ma-ri-ông cộc đuôi nhút nhát nữa mà là một bà mẹ đi cứu con. Khi thấy gã Rắn quấn Ra-ta-pông, chị lấy đà rồi "hấp" ! Chị nhảy bổ lên lưng con vật gớm ghiếc mà cào cấu. Rắn rít lên điên dại nhưng không chịu buông Ra-ta-pông. Hóp ! Hóp ! Ma-ri-ông lại cào cấu, lại cắn làm cho gã Rắn đau quần quại, nhưng nó vẫn không buông Ra-ta-pông. Lần thứ ba, Ma-ri-ông nhảy tới, cào toạc da Rắn. Chị cắn, chị cào, khiến nó phải thả Thỏ con để chống đỡ. Thoát miệng Rắn, Thỏ con lăn tròn như một quả bóng, cắm cổ chạy.

– Chạy nhanh ! Chạy nhanh ! – Thỏ mẹ kêu.

Lát sau, Thỏ mẹ đuổi kịp con, vượt lên trước dẫn đường. Khi chị chạy, người ta thấy một vết trắng ở dưới đuôi. Thỏ con cứ nhìn vết trắng đó mà chạy theo. Chị dẫn con qua bãi cỏ rậm đến một nơi xa, thật xa, gã Rắn không thể tìm đến được, rồi dựng một ngôi nhà mới.

Từ đấy, khi Thỏ mẹ dặn phải ẩn nấp kín đáo, Ra-ta-pông không dám trái lời nữa.

BA ANH EM NHÀ GẤU

Theo Sách hồng cho trẻ em

Nguyễn Huy Đàn dịch

Ngày xưa có ba anh em nhà Gấu sống chung trong một ngôi nhà giữa rừng. Gấu em thì nhỏ tí tẹo. Gấu chị thì vừa phải. Gấu anh lại to, rất to.

Chúng có mỗi con một cái bát đựng cháo. Bát của Gấu em thì bé, bát của Gấu chị thì vừa, bát của Gấu anh rất to.

Mỗi con có một chiếc ghế. Ghế của Gấu em nhỏ xíu, ghế của Gấu chị thì vừa, ghế của Gấu anh lại to, rất to.

Mỗi con có một cái giường. Giường của Gấu anh thì to, giường của Gấu chị thì vừa, giường Gấu em nhỏ xíu.

Một hôm, nấu cháo xong, chúng múc ra bát rồi vào rừng dạo chơi một lúc vì cháo còn nóng, chưa ăn ngay được. Cháo bột gạo nấu với sữa, có đường, thật ngon.

Trong khi anh em Gấu còn dạo chơi, một cô bé tên là Tóc Vàng đến. Cô chưa qua đây bao giờ và cũng chưa từng trông thấy ngôi nhà xinh xắn này. Ngôi nhà kì cục đến nỗi cô bé quên tất cả những điều mẹ dặn về phép lịch sự. Cô nhòm qua cửa sổ rồi qua lỗ khoá. Thấy không có ai ở nhà, cô đẩy cửa. Cửa không chốt vì anh em Gấu vốn trung hậu, không bao giờ làm hại ai nên cũng không nghĩ là có kẻ làm hại mình.

Thế là Tóc Vàng mở cửa bước vào. Cô sung sướng thấy thức ăn sáng đang nguội dần trên bàn. Nếu nhớ lời mẹ dặn, đợi anh em Gấu về thì có thể họ sẽ cho cô một ít cháo bởi vì anh em Gấu tuy hơi cục tính nhưng tốt bụng và mến khách. Nhưng Tóc Vàng quên hết và tự tiện múc cháo ăn.

Trước tiên, cô nếm cháo của Gấu anh. Cháo còn nóng quá. Tiếp đó, cô nếm cháo của Gấu chị. Cháo lại nguội quá. Nếm bát cháo của Gấu em, cô thấy cháo không nóng cũng chẳng nguội, rất vừa ăn. Cô cảm thấy ngon nên đã ăn nhẩn cả bát.

Sau đó, Tóc Vàng leo lên ghế của Gấu anh. Ghế cứng quá, cô lại leo lên ghế của Gấu chị. Ghế nhũn quá. Leo lên ghế Gấu em, cô thấy rất êm. Cô ngồi lên nhún nhảy làm thủng cả mặt ghế, tụt người xuống đất, chân chống lên trời.

Cô đứng dậy, phủ áo rồi leo lên cầu thang, bước vào căn phòng phía trên, ở đó có ba cái giường.

Trước tiên, cô trèo lên giường của Gấu anh. Giường này cao quá đầu cô bé. Cô lại nằm vào giường của Gấu chị. Giường này thấp sát đất. Cô lên giường Gấu em. Giường này thật là vừa tầm. Cô đắp chăn nằm ngủ say sưa.

Giữa lúc đó, anh chị em Gấu ở ngoài rừng về. Thấy cái thìa đang cắm đứng trong bát cháo của mình, Gấu anh ồm ồm kêu lên :

– Có kẻ nào đụng vào bát cháo của anh !

Nhìn vào bát cháo của mình cũng thấy cái thìa đang để trong bát, Gấu chị nhỏ nhẹ :

– Có kẻ nào đụng vào bát cháo của em !

Gấu em nhìn bát cháo của mình cũng thấy cái thìa ở trong bát, còn cháo thì chẳng còn chút nào. Nó rơm rớm nước mắt nói léo nhéo :

– Có kẻ nào đã đụng vào cháo của em và ăn sạch nhẵn !

Thấy vậy, anh em Gấu biết có kẻ đã vào nhà bèn sục đi tìm. Lúc này, Tóc Vàng chưa trải lại ngay ngắn cái đệm ghế lớn. Giọng ồm ồm, Gấu anh kêu :

– Có kẻ nào đã ngồi vào ghế của anh !

Gấu chị cũng nhỏ nhẹ nói :

– Có kẻ nào đã ngồi vào ghế của em !

Chắc các bạn còn nhớ Tóc Vàng đã làm gì ở chiếc ghế thứ ba.

Gấu em giọng léo nhéo kêu lên :

– Ô... ! Ô... ô... ! Có kẻ nào đã ngồi và làm thủng cả ghế của em !

Không tìm thấy ai ở phòng dưới, anh em Gấu bèn lên phòng trên. Lúc này, Tóc Vàng đã làm xê dịch cái gối của Gấu anh. Giọng ồm ồm, Gấu anh kêu :

– Có kẻ nào đã nằm vào giường anh !

Cô bé cũng đã làm xê dịch cái gối ở giường thứ hai. Giọng nhỏ nhẹ, Gấu chị nói :

– Có kẻ nào đã nằm vào giường em !

Và khi Gấu em nhìn vào giường mình thì thấy trên gối có cả một mảng tóc vàng lộ ra. Tóc của Tóc Vàng !

Giọng léo nhéo, Gấu em kêu lên :

– Có kẻ nào ngủ trong giường em ! Và... nó hãy còn đây !

Trong giấc ngủ, Tóc Vàng có nghe thấy tiếng của Gấu anh, nhưng cô ngỡ là tiếng sấm ; nghe thấy tiếng của Gấu chị, nhưng cô tưởng là ai nói trong mơ ; còn giọng của Gấu em xoáy vào tai cô, đánh thức cô dậy. Cô bé ngồi trên giường, nhìn thấy ba anh em Gấu đứng cạnh, cô lăn xuống phía bên kia giường, chạy lại phía cửa sổ. Cửa sổ mở, bởi vì anh em nhà Gấu là những người tốt bụng và sống ngăn nắp, bao giờ cũng mở cửa sổ phòng ngủ vào buổi sáng trước khi họ đi ra ngoài. Cửa sổ không cao lắm. Tóc Vàng vọt qua, vắt chân lên cổ cầm đầu chạy về nhà với mẹ.

LÀM CÁCH NÀO DỄ HƠN

(Trần Cao Thuỵ phỏng dịch từ truyện nước ngoài)

Ba cậu bé rủ nhau vào rừng. Trong rừng có nấm, có quả rừng, lại có đủ các thứ chim. Ba cậu mãi chơi nên không để ý là trời đã về chiều, sắp tối. Về bây giờ thì sợ bố mẹ mắng lắm !

Cả ba cố nghĩ ngợi tìm xem cách nào dễ hơn : nói dối hay là thú thật ?

Cậu thứ nhất nói :

– Tớ sẽ nói dối là bị chó sói đuổi ở trong rừng. Bố tớ phát hoảng lên và thế là thôi không mắng nữa.

Cậu thứ hai nói :

– Tớ sẽ nói là đang đi đường thì gặp ông ngoại. Mẹ tớ sẽ vui và cũng không mắng tớ.

Cậu thứ ba nói :

– Còn mình thì mình sẽ nói thật, vì nói thật thì chẳng cần phải nghĩ tìm cách này hay cách khác.

Thế rồi ba cậu bé chia tay nhau về nhà.

Cậu thứ nhất vừa nói với bố xong thì đúng lúc bác coi rừng đến chơi. Bác nói :

– Không, trong rừng này làm gì có chó sói.

Người cha bực tức vô cùng. Vì tội cậu bé đi chơi về muộn cũng đủ tức lắm rồi, vậy mà cậu lại còn nói dối nữa nên người cha tức lên gấp đôi.

Cậu thứ hai đang nói với mẹ là đi đường gặp ông ngoại thì vừa lúc ông ngoại bước vào. Bà mẹ bực tức vô cùng. Vì tội cậu bé đi chơi về muộn cũng đủ tức lắm rồi, vậy mà cậu lại còn nói dối nữa nên người mẹ tức lên gấp đôi.

Còn cậu thứ ba, vừa về đến nhà, đã nhận lỗi ngay từ cửa. Bố cậu chỉ cần dặn một câu và hoàn toàn tha thứ cho cậu.

CHIẾC GHẾ CỦA GẤU CON

Nguyễn Thị Huệ

Có một chú Gấu con sống cô đơn một mình trong khu rừng. Vì chú mới đến ở nên không có ai làm bạn. Chú buồn lắm.

Một ngày kia, Gấu con tự đóng cho mình một cái ghế. Bỗng chú thấy một bạn Heo con thấp thoáng trong bụi rậm. Gấu vội chạy đến rủ Heo con đến chơi.

Heo con hỏi Gấu :

– Gấu ơi, bạn đang làm gì thế ?

Gấu đáp :

– Tôi đang đóng một cái ghế ngồi. Khi nào tôi đóng xong, bạn cùng ngồi với tôi nhé ! Heo con liền nói :

– Tôi cũng muốn đóng một chiếc ghế để tặng mẹ nhân ngày sinh nhật, nhưng tôi không biết làm.

Gấu bảo :

– Bạn đừng lo, tôi sẽ chỉ cho bạn cách đóng ghế.

Thế là Gấu và Heo con bắt tay vào công việc. Heo con rất vui sướng và nghĩ thầm : “Chắc mẹ mình sẽ rất thích chiếc ghế do tay mình làm ra”.

Khi đã xong việc, Gấu bảo bạn :

– Bạn hãy mang chiếc ghế về tặng mẹ và ngày mai lại đến chơi với mình nhé !

Heo con mang chiếc ghế về trong tâm trạng thật sung sướng.

Sáng hôm sau, Heo con lại đến chơi với Gấu. Gấu mừng rỡ rủ bạn khiêng chiếc ghế ra bìa rừng, đặt dưới bóng cây sồi già mát rượi. Gấu nghĩ : “Mình ngồi ở đây ngắm mọi người qua lại, biết đâu sẽ có thêm những người bạn mới”.

Gấu và Heo con ngồi được một lúc thì chú Thỏ Trắng xinh xắn mon men đến gần. Chú ta bạo dạn nhảy phóc lên đầu gối của Gấu con và ngồi luôn ở đó.

Thấy vậy, một em Sóc tinh nghịch đang chuyển cành gần đó cũng vờ tuột tay rơi phịch vào bụng Gấu con. Anh em nhà Khỉ thấy thế cũng rủ nhau nhảy lên chỗ ngồi còn trống.

Chẳng mấy chốc, chiếc ghế đã đầy các bạn Gà Rừng, Chuột Đồng, Nai con, Nhím... Ôi, chiếc lòng của Nhím đụng vào bên hông của Gấu con khiến Gấu con cười như nắc nẻ.

Bỗng từ trên cành cây cao, cả gia đình Hoạ Mi bay sà xuống. Nhưng ghế đã quá chật. Thế là Hoạ Mi đậu ngay lên vai Gấu con. Vui quá, Gấu con cười híp mắt, rung cả người, làm chiếc ghế lắc nhẹ rồi “rắc... rắc...”, chiếc ghế gãy sụn xuống. Tất cả đều ngã lăn ra đất nằm chồng lên nhau và cười vang cả cánh rừng.

Gấu con rất vui sướng và hạnh phúc. Chú nói :

– Ngày mai, mình sẽ đóng một chiếc ghế thật to và dài để cho tất cả các bạn mới của mình ngồi.

Tất cả đều nói :

– Đúng đấy, có nhiều bạn và cùng chơi thân thiện với nhau là một điều hạnh phúc.

Từ đó, lúc nào nhà Gấu cũng nhộn nhịp đông vui các bạn. Thỉnh thoảng, Gấu lại phải đóng thêm một chiếc ghế mới nữa.

GIÀY MỚI CỦA GẤU NHỎ

Trường Mầm non Sơn Ca, Hà Nội

Gấu nhỏ diện giày mới đi vào rừng.

Một con Kiến đang dùng rễ cây làm dây phơi quần áo. Gấu nhỏ đi qua, không nhìn thấy dây phơi quần áo của Kiến. Gấu giẫm lên khiến dây phơi bị gãy. Thế là Kiến khóc ầm lên.

Gấu nhỏ lúng túng nhìn đôi giày mới rồi cởi một sợi dây giày đưa cho Kiến và nói :

– Tôi tặng bạn cái này làm dây phơi quần áo.

– Cảm ơn bạn ! – Kiến nhỏ vui vẻ cười.

Bây giờ, Gấu nhỏ đi từ trong rừng ra với đôi giày có một chiếc không dây.

Bỗng nhiên, một con chuột hoảng hốt chạy thục mạng trước mắt Gấu nhỏ. Phía sau, chị Gà Mái hét hải đuổi theo và lớn tiếng kêu :

– Bắt lấy tên trộm ! Bắt lấy tên trộm !

Gấu nhỏ lập tức tránh ra nấp sau một cái cây. Đợi Chuột chạy tới gần, Gấu lao ra tóm lấy cổ Chuột.

Gà thở hổn hển chạy tới, nói với Gấu nhỏ :

– Chuột đã lấy trộm trứng của tôi.

Gấu nhỏ trợn mắt nhìn Chuột nói :

– Á à ! Chuột ăn cắp trứng, phải đem Chuột nộp cho cảnh sát !

– Nhưng nếu trên đường đi, Chuột chạy mất thì làm thế nào ? – Gà lo lắng hỏi.

Gấu nhỏ cúi đầu nghĩ cách. Chợt Gấu nhìn thấy đôi giày mới mình đang đi liền cởi sợi dây giày còn lại để trói Chuột.

Gấu nhỏ xách hai chiếc giày không dây cùng Gà áp giải tên trộm tới đồn cảnh sát.

Sau khi giao Chuột cho cảnh sát, Gấu nhỏ đi về nhà.

Gấu mẹ nhìn thấy liền hỏi con :

– Gấu nhỏ, đôi giày mới của con đâu rồi ?

Gấu nhỏ đem câu chuyện kể lại cho mẹ nghe. Mẹ Gấu nhỏ nhìn âu yếm nói :

– Con làm thế là đúng đấy !

DÊ CON NHANH TRÍ

(Phỏng theo truyện cổ Grim)

Trong ngôi nhà kia có Dê mẹ và một chú Dê con. Một hôm, trước khi ra đồng ăn cỏ, Dê mẹ dặn con :

– Con ở nhà cho ngoan ! Mẹ đi ra đồng ăn cỏ tươi để có nhiều sữa ngọt cho con bú. Ai gọi cũng đừng mở cửa nhé ! Nếu không thì Sói vào ăn thịt con đấy !

Dê con vâng lời mẹ và hỏi thêm :

– Thế mẹ về thì làm thế nào con biết mà mở cửa ?

Dê mẹ khen con thông minh và dặn con :

– Lúc nào về, mẹ sẽ gọi cửa và nói : “Con Sói hung ác, đuổi cổ nó đi”, thế là con mở cửa cho mẹ.

Nhưng con Sói hung ác nấp gần đó đã nghe Dê mẹ dặn Dê con như thế rồi. Dê mẹ vừa đi khuất, Sói chạy lại gọi cửa :

– Cạch, cạch, cạch ! Con Sói hung ác, đuổi cổ nó đi !

Dê con ở trong nhà, nghe tiếng gõ cửa vội vàng chạy ra. Nghe đúng câu mẹ dặn, Dê con định mở cửa, nhưng thấy tiếng gọi ồm ồm, không phải tiếng mẹ. Dê con bèn nghĩ ra một kế và bảo :

– Mẹ đấy ư ? Sao hôm nay tiếng mẹ lại ồm ồm thế ?

Con Sói sợ bị lộ nhưng nó vẫn khôn ngoan trả lời :

– Mẹ ra ngoài đồng bị cảm gió nên khản tiếng đấy !

Dê con vẫn còn ngại :

– Mọi lần mẹ về thì mẹ thò chân vào khe cửa cơ mà ! Chân mẹ thon thon, con nhìn thấy là biết ngay !

Sói lại tìm cách chống chế :

– Mẹ giẫm phải gai, chân sưng vù lên, thò vào khe cửa không vừa nữa. Con mở cửa cho mẹ vào đi !

Dê con cúi sát xuống đất nhìn qua khe cửa. Dê con thấy cái chân lem luốc đen sì. Dê con nói :

– Thôi anh Sói ơi ! Chính anh rồi ! Anh cút đi kéo mẹ tôi về húc cho anh vỡ bụng ra đấy ! Chân anh đen sì thế kia kìa ! Ai còn lạ gì nữa !

Bị lộ, Sói vội vàng bỏ đi. Nhưng nó vẫn tìm cách lừa Dê con. Nó chạy ngay đến một cửa hàng bánh. Chờ lúc người làm bánh đi vắng, Sói vội cho chân vào thùng bột, bột dính đến đầu gối.

Xong xuôi, Sói chạy về gọi Dê con :

– Cách, cách, cách ! Con Sói hung ác, đuổi cổ nó đi !

Dê con chạy vội ra ngó qua khe cửa, lần này nó thấy rõ ràng bốn chân trắng. Thôi đích là mẹ nó đã về ! Nhưng cái mũi thính của nó lại ngửi thấy mùi gì hôi hôi chứ không phải là thơm mùi sữa như mẹ nó. Dê con ngần ngại, khe khẽ bắc ghế trèo lên ghéch cổ nhìn qua khe tường ra ngoài. Nó thấy hai cái tai lem luốc và nhọn hoắt. Thôi đúng là tai Sói rồi. Dê con gọi Sói và bảo :

– Tai anh đen và nhọn, chẳng giống tai mẹ tôi đâu ! Anh Sói hung ác ơi, anh cút ngay đi kéo mẹ tôi về, mẹ tôi lại húc cho anh vỡ bụng đấy ! Sừng mẹ tôi nhọn lắm !

Sói bị lộ vội vàng bỏ chạy. Nó cố hết sức tìm cách giấu đôi tai lem luốc và nhọn hoắt mà không được. Nó chưa dám quay trở lại thì Dê mẹ đã về và gõ cửa :

– Cách, cách, cách ! Con Sói hung ác, đuổi cổ nó đi !

Dê con nghe đúng tiếng mẹ. Nó cúi nhìn qua khe cửa, đúng là chân mẹ. Nó trèo lên nhìn qua khe tường, đúng là tai mẹ. Nó mở ngay cửa cho mẹ vào. Nó kể chuyện con Sói đến lừa cho Dê mẹ nghe. Dê mẹ ôm con vào lòng, khen con giỏi và can đảm.

Dê mẹ cho con bú một bữa sữa thơm và ngọt.

CÂY TÁO THẦN

(Theo truyện nước ngoài)

Ngày xưa ngày xưa, đã lâu lắm rồi, có một cây táo thần mọc trong vườn ở ngoại ô thành phố.

Hằng ngày, bọn trẻ thường đến chơi ở đó, nô đùa xung quanh cây táo và bứt những quả táo thơm ngon trên cành cùng chia nhau ăn.

Một hôm, có một cậu bé xuất hiện. Cậu bé cau mày nói với bọn trẻ :

– Khu vườn này là của tôi. Cây táo này cũng là của tôi. Các bạn đi chỗ khác mà chơi, và không bao giờ được đến đây nữa !

Nghe vậy, bọn trẻ rất buồn bã. Tất cả cúi đầu lặng lẽ ra về, chỉ còn cậu bé hống hách ở lại.

Cây táo biết tất cả mọi chuyện. Cây táo hoá phép làm cho cậu bé ngủ thiếp đi dưới gốc cây và làm cho cậu nằm mơ. Trong giấc mơ, cậu bé thấy trên thân cây táo có một cái hốc rất lớn. Cậu bé cảm thấy bụng đói cồn cào. Cậu trèo lên cây và định bứt táo để ăn. Nhưng mỗi khi tay cậu bé sắp chạm vào một quả táo thì cành táo lại quay đi chỗ khác và quả táo lại rơi vào trong cái hốc to tướng ở thân cây. Cứ như vậy cho đến khi tất cả táo trên cành rơi hết vào hốc cây, chỉ còn lại một quả trên cành.

Cậu bé ngồi dưới gốc cây và khóc. Đến lúc đó cây táo mới cất tiếng hỏi :

– Tại sao cháu khóc ?

Cậu bé mếu máo trả lời :

– Ông ích kỉ quá. Ông ăn hết cả táo, ông không cho cháu một quả nào. Cháu đói lắm rồi, ông ạ !

Cây táo cười và nói :

– Cháu có nhớ là cháu đã đuổi hết tất cả các bạn không ? Các bạn cũng muốn ăn táo, nhưng cháu không cho các bạn một quả nào, như vậy cháu có ích kỉ không ?

Cậu bé nhớ lại lúc các bạn buồn rầu ra về. Cậu thấy ân hận vô cùng. Cậu bé ngược nhìn cây táo và nói :

– Vâng ạ, cháu biết lỗi rồi !

Cây táo cất tiếng cười vang, rung cả cây, làm cho quả táo còn lại rơi trúng đầu cậu bé. Cậu bé giật mình tỉnh giấc và ngơ ngác nhìn xung quanh. Cậu thấy mình vẫn đang nằm dưới gốc cây. Cái hốc to tướng trên cây táo biến mất. Cây táo vẫn đứng yên lặng và trên cây vẫn sai trĩu quả. Cậu bé chồm dậy, nhớ đến giấc mơ, cậu vội chạy đi gọi các bạn :

– Các bạn ơi ! Quay lại đây chơi đi. Mình xin lỗi các bạn vì đã đuổi các bạn đi !

Thế là tất cả cùng nhau chạy ra vườn. Cậu bé tự mình trèo lên bứt những quả chín ném xuống cho các bạn. Các bạn lại cười đùa vui vẻ. Cậu bé chợt hiểu ra rằng : Điều hạnh phúc nhất là cùng chia sẻ niềm vui với mọi người.

CÓ MỘT BẦY HƯƠNG

Vũ Hùng

Một bầy hương con rong chơi trong rừng xuân. Bầy sần sần cùng một lứa tuổi. Các cậu hương béo mập đầu mang gạc, còn các cô hương thì không mang gạc, nhưng có những đôi mắt đen rất to. Tất cả đều khoác những tấm áo mới, mịn như nhung, màu nâu hoặc màu vàng, điểm những dấu hoa trắng...

Bầy hương con rong chơi thoải thích. Đang chơi thì bỗng một cô Hương bé bỏng đi tới. Cô bước tập tễnh trông thật vất vả, một chân sau của cô bị đau, bộ lông cô xơ xác đầy những vết bầm.

Cô Hương nói, giọng khản khản :

– Các bạn ơi ! Cho tôi đi ăn cùng với nhé !

Các cậu hương nghe thấy liền ngẩng lên, các cô hương cũng vậy. Họ đưa nhau mời :

– Bạn vào đây ! Ăn đi rồi chúng tôi lấy thêm mấy chiếc búp nữa thật ngon.

Cô Hương bị đau chân ăn rất ngon lành. Rồi cô cảm động nhìn các bạn hương. Bầy hương thương bạn bị đau chân, lấy gạc cắt rụng những chiếc chồi non nhất thành một ôm dưới chân bạn.

Đúng lúc ấy, một bác Hương già từ trong rừng đi tới. Thấy bầy hương con giúp bạn, bác Hương già hài lòng lắm. Bác đứng nhìn làm cặp gạc lắc lư và những túm lông ở cổ cứ rung rinh, rung rinh.

HAI VỊ THẦN MŨI DÀI

(Theo truyện cổ Nhật Bản)

Ngày xưa, đã lâu lắm có hai vị thần mũi dài sống trên đỉnh núi cao miền Bắc Nhật Bản, một vị thần áo xanh, vị kia áo đỏ. Hai vị có thể vươn cái mũi dài tới bất kì nơi nào. Vị nào cũng cho rằng chiếc mũi của mình duyên dáng hơn cả.

Một hôm, thần áo xanh ngửi thấy mùi thơm. Mũi thần dài mãi, dài mãi, vươn qua bảy ngọn núi, xuống đồng bằng và cuối cùng vào tận cung vua. Lúc đó, trong cung điện, công chúa Bạch Hoa đang mở tiệc. Những cung tần mỹ nữ tới dự tiệc được xem bao nhiêu quần áo đẹp của công chúa Bạch Hoa. Họ mở kho báu và đem ra những tấm lụa, gấm vóc đẹp tuyệt vời và thơm nức. Đó chính là mùi thơm mà thần áo xanh ngửi thấy.

Đúng lúc công chúa đang cần tìm một nơi vắt tắm vải để mọi người xem cho rõ hơn thì gặp ngay chiếc mũi dài của thần áo xanh. Chiếc mũi như cây sào xanh bắc ngang sân. Công chúa liền ra lệnh cho người hầu vắt những tấm vải lên mũi của thần áo xanh. Thần áo xanh thấy buồn buồn ở mũi nên từ từ rút mũi về.

Thế là những tấm vải đẹp cũng theo mũi thần bay tít lên cao. Công chúa và các thị nữ rất đỗi ngạc nhiên. Họ tìm cách lấy lại nhưng không được. Thần áo xanh thấy có nhiều vải đẹp treo trên mũi mình thì rất thích. Thần liền gom lại mang về nhà.

Sau đó, thần áo xanh mời thần áo đỏ đến nhà chơi và khoe :

– Anh xem, tôi có cái mũi thật tuyệt vời, nó đã mang về cho tôi những tấm vải kì diệu này !

Thần áo đỏ ghen tức với thần áo xanh nhưng vẫn cố nói :

– Anh cứ đợi xem, rồi anh sẽ thấy cái mũi của tôi còn hay hơn nhiều.

Từ bữa đó, ngày nào thần áo đỏ cũng ra mỏm núi, vươn dài mãi chiếc mũi rồi hít hít.

Nhiều ngày đã trôi qua, thần áo đỏ chẳng ngửi thấy mùi thơm nào. Thần không còn kiên nhẫn chờ nữa. Thần nghĩ : “Ta sẽ vươn cái mũi ra đến đồng bằng xem sao, chắc chắn ta sẽ tìm được cái hay, cái tốt”. Thế là thần áo đỏ vươn dài cái mũi qua bảy ngọn núi xuống đồng bằng rồi vào tận cung vua.

Lúc này hoàng tử bé nhỏ đang chơi trong sân với các bạn, chợt nhìn thấy chiếc mũi đỏ dài. Hoàng tử kêu lên :

– Ở kia, có cái sào đỏ của ai để kia, chúng mình trèo lên đi !

Thế là bọn trẻ trèo lên mũi thần và đánh đu. Chúng đu lên, đu xuống nhiều vòng.

Có cậu thích chí lấy luôn con dao khắc tên mình vào mũi thần. Bị dao cứa vào mũi, thần áo đỏ rất tức, liền ráng sức rút mũi về, hất tất cả lũ trẻ xuống đất. Thần áo xanh thấy thế cười ngất. Thần áo đỏ chỉ còn biết vuốt vuốt cái mũi của mình mà nói :

– Chỉ vì tôi ghen tị với người khác mà bị đau. Từ nay tôi không bao giờ đại dột như thế nữa !

Câu đố

Cái gì một cặp song sinh
Long lanh, sáng tỏ để nhìn xung quanh ?

(Đôi mắt)

Nhô cao giữa mặt một mình
Hít thở thật giỏi lại tinh ngửi mùi.
Là gì ?

(Cái mũi)

Cái gì chúm chím đáng yêu
Thốt lời chào hỏi, nói nhiều điều hay ?

(Cái miệng)

Lắng nghe tiếng mẹ, tiếng cô
Âm thanh, tiếng động nhỏ, to quanh mình.
Là gì ?

(Cái tai)

Cái gì tài giỏi lắm thay
Quét nhà giúp mẹ, viết bài, vẽ tranh ?

(Bàn tay)

Cái gì giúp bé bước nhanh
Đến trường gặp bạn học hành, bé đi ?

(Bàn chân)

Đôi gì nhìn khắp xung quanh ? (1)
Đôi gì nghe mọi âm thanh xa gần ? (2)
Đôi gì làm việc chuyên cần ? (3)
Đôi gì nở nụ cười thân dịu hiền ? (4)
Đôi gì bước tới mọi miền ? (5)
Đôi gì gánh vác thường xuyên hằng ngày ? (6)

(1. Đôi mắt ; 2. Đôi tai ; 3. Đôi tay ; 4. Đôi môi ; 5. Đôi chân ; 6. Đôi vai)

Lúc trẻ mình đen mượt mà
Về già mình trắng, ấy là tôi đây.
Là gì ?

(Sợi tóc)

Cầm chiếc cán bật lên
Nắm xoè hoa phía trên
Che trời mưa cho bé
Che cả đầu của mẹ
Cái gì thế, bé ơi ?

(Cái ô)

Có chân mà chẳng biết đi
Quanh năm suốt tháng đứng ì một nơi
Bạn bè với chiếu chần thoi
Đỡ người nằm ngủ thanh thoi đêm ngày.
Là cái gì ?

(Cái giường)

Cái gì xộp nhẹ êm êm
Mỗi khi bé ngủ, kể bên má đầu ?

(Cái gối)

Đi đâu cũng phải có nhau
Một phải, một trái không bao giờ rời
Cả hai đều mến yêu người
Theo chân đi khắp mọi nơi xa, gần.
Là gì ?

(Đôi giày, đôi dép, đôi guốc)

Có răng mà chẳng có mồm
Giúp bé chải tóc sớm hôm đến trường.
Là cái gì ?

(Cái lược)

Lấp la lấp lánh
Treo ở trên tường
Trước khi đến trường
Bé soi chải tóc.
Là cái gì ?

(Cái gương)

Dệt từ sợi bông
Mà lại có công
Giúp người rửa mặt
Đố biết là gì ?

(Khăn mặt)

Khăn gì bằng vải
Xinh xắn hình vuông
Bé mang đến trường
Lau tay, lau mũi ?

(Khăn mùi xoa)

Vài hàng cước trắng
Có cán cầm tay
Giúp bé hằng ngày
Đánh răng sạch bóng.
Là cái gì ?

(Bàn chải răng)

Tôi thường làm bạn
Với em bé thôi
Khi ăn cầm tôi
Để hơn cầm đũa.
Là cái gì ?

(Cái thìa con)



Chủ đề Gia đình



Thơ

GIÓ TỪ TAY MẸ

Vương Trọng

Quạt nan như lá
Chớp chớp lay lay
Quạt nan mỏng dính
Ngọn gió rất dày.

Gió từ ngọn cây
Có khi còn nghỉ
Gió từ tay mẹ
Thổi suốt đêm hè.

Gió của ông trời
Có khi rét buốt
Gió mẹ, mẹ ơi
Lúc nào cũng mát.

Quạt nan như cánh
Chớp chớp lay lay
Mẹ đưa con bay
Êm vào giấc ngủ.

DỖ BÉ

Thùy Dương

Mẹ bé đi gặt vắng
Bé ở nhà với em,
Em múa cho bé xem
Vỗng đu cho bé thích,
Lúc nào bé đòi nghịch
Em lấy cho đồ chơi,
Lúc nào bé ngủ rồi
Em buông màn cho bé.

LÀM ANH

Phan Thị Thanh Nhân

Làm anh khó đấy
Phải đâu chuyện đùa
Với em gái bé
Phải “người lớn” cơ !

Khi em bé khóc
Anh phải dỗ dành
Nếu em bé ngã
Anh nâng dịu dàng.

Mẹ cho quà bánh
Chia phần em hơn
Có đồ chơi đẹp
Cũng nhường em luôn.

Làm anh thật khó
Nhưng mà thật vui
Ai yêu em bé
Thì làm được thôi !

QUẠT CHO BÀ NGỦ

Thạch Quỳ

Ơi Chích Choe ơi !
Chim đừng hót nữa
Bà em ốm rồi
Lặng cho bà ngủ.

Bàn tay bé nhỏ
Vẫn quạt thật đều
Ngẩn nằng thiu thiu
Đậu trên tường trắng.

Căn nhà đã vắng
Cốc chén nằm im
Đôi mắt lim dim
Ngủ ngon bà nhé !

Hoa cam, hoa khế
Chín lặn trong vườn
Bà mơ tay cháu
Quạt đầy hương thơm.

THƯƠNG ÔNG

Tú Mỡ

Ông bị đau chân	“Ông vịn vai cháu,
Nó sưng nó tấy	Cháu đỡ ông lên !”
Đi phải chống gậy	Ông bước lên thêm
Khập khiễng khập khà	Trong lòng sung sướng
Bước lên thêm nhà	Quăng gậy, cúi xuống
Nhấc chân khó quá	Quên cả đón đau
Thấy ông nhăn nhó,	Ôm cháu xoa đầu :
Viết chơi ngoài sân	“Hoan hô thằng bé !
Lon ton lại gần	Bé thế mà khoẻ
Âu yếm, nhanh nhẩu :	Vì nó thương ông”.

MẸ ỚM

Nguyễn Đình Kiên

Mẹ ồm bé chẳng đi đâu
Viên bi cũng nghỉ, quả cầu ngồi chơi
Súng nhựa bé cất đi rồi
Bé sợ tiếng động nó rơi vào nhà
Mẹ ồm bé chẳng vùi quà
Bé thương mẹ cứ đi ra, đi vào...

Ở TRONG

Ninh Đức Hậu

Ở trong quả bông
Có đàn tép nhỏ.

Ở trong quả hồng
Chứa đầy son đỏ.

Ở trong quynh vờ
Điểm mười nở hoa.

Ở trong lòng bà
Bé cười chúm chím.

LUỒN CHỈ CHO BÀ

Thái Thăng Long

Bé ngồi luôn chỉ
Cho bà ngồi khâu
Bàn tay nhỏ xíu
Kéo chỉ hai đầu.

Luồn chỉ cho bà
Hai bàn tay bé
Nhịp nhàng đưa qua
Nhịp nhàng đưa qua.

Bé chỉ cho bà
– Chỗ này chỉ nổi
Chỗ này chỉ rồi
Bà ơi, bà ơi !

LẤY TẮM CHO BÀ

Định Hải

Cô giáo dạy cháu về nhà
Ăn xong nhớ lấy cho bà cái tắm
Nhưng bà đã rụng hết răng
Cháu không còn được lấy tắm cho bà
Cháu đi rót nước bùng ra
Chè thơm hương toả khắp nhà vui vui.

VƯỜN CỔ TÍCH

Phùng Ngọc Hùng

Có một vườn cổ tích
Trong túi áo của bà
Ai ngoan được bà tặng
Dẫn về cùng xưa xa.

Có một vườn cổ tích
Trong túi áo của bà
Ngày xưa ngày xưa ấy
Đến bây giờ bước ra...

THỎ THẺ

Hoàng Tá

Hôm nào ông có khách
Để cháu đun nước cho
Nhưng cái siêu nó to
Cháu nhờ ông xách nhé,
Cháu ra sân rút rạ
Ông phải ôm vào cơ

Ngọn lửa nó bùng to
Cháu nhờ ông dập bớt
Khói nó chui ra bếp
Ông thổi hết khói đi !
Ông cười xoa : “Thế thì
Lấy ai ngồi tiếp khách ?”.

LÀM CÔ DÂU

Trương Thiếu Huyền

Bé xâu chùm hoa bưởi
Đội đầu làm cô dâu
Bà là chú rể nhé
Trò chơi được bắt đầu.

Bé múa và bé hát
Bà cười mắt nheo nheo
Mèo Khoang chùng thích thú
Vuốt râu rỗi meo meo...

Hoa tươi và kẹo bánh
Bày kín trên ghế dài
Nhưng còn thiếu pháo nổ
Bà ơi ! Ta vỗ tay !

TÊM VÔI CHO BÀ

Trần Đức Trung

Bố mua chiếc cối giã trầu
Mẹ thường buổi chợ mua cau làm quà
Chìa vôi bay hót trước nhà
Vào đây với bé giúp bà têm vôi.

BỮA ĂN CỦA BÉ

Nguyễn Khắc Hào

Bố là cái trống
Còn mẹ là kèn
Bé là ca sĩ
Cả nhà diễn viên.

Bà nội tất bật
Bát bột trên tay
Con mèo tíu tít
Cún vàng loay hoay.

Tại bé của mẹ
Biếng ăn đấy mà
Nên nhà mình cứ
Như dàn đồng ca.

Ca dao - Đồng dao

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Công cha như núi ngất trời
Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông
Núi cao biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi !

Gió mùa thu mẹ ru con ngủ
Năm canh chày thức đủ năm canh.

Chim trời ai dễ đếm lông
Nuôi con ai dễ kể công tháng ngày.
Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân
Yêu nhau như thể tay chân
Anh em hoà thuận hai thân vui vầy.

Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

ĐI THÔNG THẢ

Đi đâu mà vội mà vàng
Mà vấp phải đá mà quàng phải dây
Thủng thỉnh như chúng em đây
Chẳng đá nào vấp chẳng dây nào quàng
Đi đâu mà vội mà vàng
Ngã năm bảy cái lại càng thêm lâu.

EM TÔI BUỒN NGỦ BUỒN NGHÊ

Em tôi buồn ngủ buồn nghề
Buồn ăn cơm nếp, cháo kê, thịt gà
Buồn ăn bánh đúc lá đa
Củ từ, khoai nướng cùng là cháo kê.

CÁI BỔNG LÀ CÁI BỔNG BANG

Cái bống là cái bống bang
Khéo sảy, khéo sàng giúp mẹ nấu cơm
Mẹ bống đi chợ đường trơn
Bống đi giúp mẹ chạy cơn mưa ròng.

CÁI BỐNG ĐI CHỢ

Cái bống đi chợ đường xa
Bống gặp bà già gánh nặng còng lưng
Bà già ngồi khóc rưng rưng
Bống xin gánh hộ đỡ lưng bà còng.

CÁI CÒ ĐI ĐÓN CƠN MƯA

Cái cò đi đón cơn mưa
Tối tăm mù mịt ai đưa cò về
Cò về thăm quán cùng quê
Thăm cha thăm mẹ cò về thăm anh.

CÁI NGỦ MÀY NGỦ CHO LÂU

Cái ngủ mày ngủ cho lâu
Mẹ mày đi cấy đồng sâu chưa về
Bắt được con diếc, con trê
Cầm cổ lôi về cho cái ngủ ăn.

Truyện kể

BÔNG HOA CÚC TRẮNG

(Theo truyện cổ Nhật Bản)

Ngày xưa, có hai mẹ con nhà nọ sống trong một túp lều nơi xóm vắng. Người cha mất sớm, hai mẹ con phải làm lưng vất vả lắm mới đủ ăn.

Một hôm, người mẹ bị ốm. Bà nói với con gái :

– Con ơi ! Con hãy đi mời thầy thuốc về đây.

Cô bé vội vã ra đi, vừa đi, cô vừa lo cho mẹ. Bỗng cô bé gặp một cụ già râu tóc bạc phơ. Cụ già hỏi :

– Cháu đi đâu mà vội thế ?

– Thưa cụ, cháu đi tìm thầy thuốc, mẹ cháu đang ốm nặng.

Cụ già liền bảo :

– Ta là thầy thuốc đây. Cháu hãy dẫn ta về nhà để khám bệnh cho mẹ cháu.

Về đến nhà, khám cho người mẹ xong, cụ già nói với cô bé :

– Mẹ cháu bị bệnh nặng lắm. Ta sẽ cố chữa cho mẹ cháu khỏi bệnh. Bây giờ, cháu hãy đi đến gốc đa đầu rừng, ở gần đó có một bông hoa trắng, cháu hãy hái bông hoa ấy về đây cho ta.

Bên ngoài trời rất lạnh. Cô bé chỉ mặc mỗi một chiếc áo mỏng trên người. Cô đi mãi, đến lúc mỏi chân mới đến gốc đa đầu rừng. Cô nhìn thấy trong bụi cây trước mặt có một bông hoa trắng rất đẹp. Cô bé ngắt bông hoa và nâng niu trên tay. Bỗng, cô nghe có tiếng cụ già vắng vắng bên tai :

– Mỗi cánh hoa trên bông hoa sẽ là một ngày mẹ cháu được sống thêm.

Cô bé cúi xuống nhìn bông hoa và đếm : “Một, hai, ba, bốn... hai mươi. Trời ơi ! Mẹ chỉ còn sống có hai mươi ngày nữa thôi ư ?”.

Suy nghĩ một lát, cô nhẹ tay xé mỗi cánh hoa thành nhiều sợi nhỏ. Mỗi sợi nhỏ biến thành một cánh hoa dài và mượt. Bông hoa hai mươi cánh biến thành một bông hoa có vô vàn cánh hoa. Cô bé cầm bông hoa lạ trên tay rồi chạy như bay về nhà. Cụ già tóc bạc đứng ở cửa đón cô và tươi cười nói :

– Mẹ cháu đã khỏi bệnh rồi. Đó là phần thưởng cho tấm lòng hiếu thảo của cháu đấy !

Từ đó, hằng năm, về mùa thu, những bông hoa nhiều cánh nhỏ dài và mượt thường nở rộ, trông rất đẹp. Người ta gọi đó là bông hoa cúc trắng, bông hoa của lòng hiếu thảo.

BA CÔ TIỀN

(Theo truyện cổ Trung Quốc)

Ngày xưa, có một cậu bé lên sáu tuổi rồi mà vẫn bé tí ti, bé chỉ bằng ngón tay cái thôi, cho nên ai cũng gọi là cậu bé Tí Hon.

Nhà Tí Hon nghèo lắm. Bố mẹ phải đi chăn trâu thuê cho địa chủ mà vẫn không có cơm ăn cho đủ no, áo mặc cho đủ ấm. Tí Hon rất thương bố mẹ, chỉ muốn đi làm đỡ bố mẹ thôi.

Một hôm, Tí Hon xin đi chăn trâu thay bố mẹ. Lúc đầu, bố mẹ thấy Tí Hon bé, còn đàn trâu thì to nên thương Tí Hon, không cho đi. Nhưng Tí Hon nằn nì mãi, cuối cùng bố mẹ phải cho đi.

Bố mẹ đặt Tí Hon vào tai trâu. Tí Hon chăn trâu cẩn thận lắm, không để trâu ăn lúa, ăn ngô mà con nào con nấy cũng no căng cả bụng. Cả làng ai cũng khen.

Một hôm, đồng làng hết cỏ, Tí Hon phải đưa trâu lên núi. Bỗng nhiên, Tí Hon thấy một bông hoa hồng to bằng cái nón nở trên một cành cây. Đợi cho trâu đến gần cây ấy, Tí Hon chui ở tai trâu ra, khẽ chuyển sang cây và leo vào giữa bông hoa.

Tí Hon thấy ba cô tiên cũng bé như Tí Hon, một cô áo xanh, một cô áo đỏ, một cô áo vàng. Các cô tiên thấy Tí Hon thì vui mừng chào hỏi rồi đi lấy bánh kẹo cho Tí Hon ăn. Tí Hon không ăn mà lại bỏ bánh kẹo vào túi. Thấy vậy, ba cô tiên hỏi :

– Sao Tí Hon không ăn ?

– Tôi đem về cho bố mẹ tôi ăn, bố mẹ tôi nghèo lắm. Tôi thương bố mẹ tôi lắm !

Ba cô tiên cùng nói :

– Tí Hon cứ ăn đi rồi chúng tôi sẽ giúp !

Lát sau, ba cô tiên cùng Tí Hon bước ra khỏi bông hoa hồng, dắt nhau leo lên ngói trên sừng trâu và đi về làng.

Đến nơi, ba cô tiên thấy ngôi nhà của Tí Hon chỉ là một túp lều xiêu vẹo, đồ đạc trong nhà không có gì đáng giá. Ba cô tiên bảo Tí Hon đi tìm bố mẹ về.

Tí Hon đi khỏi, cô tiên áo đỏ vẽ một ngôi nhà đẹp, cô tiên áo vàng vẽ một ruộng lúa chín và cô tiên áo xanh vẽ rất nhiều quần áo đẹp. Vừa lúc ấy, Tí Hon và bố mẹ về đến nơi.

– Ô ! Nhà ai đẹp thế ? Ruộng của ai tốt thế ? Áo quần ai nhiều thế ?

Ba cô tiên ở trong nhà bước ra chào bố mẹ Tí Hon và nói :

– Chúng cháu làm giúp hai bác và Tí Hon đấy. Từ nay, hai bác sẽ có ruộng để cày, có nhà để ở và có quần áo để mặc.

Riêng cô tiên áo xanh còn tặng thêm cho Tí Hon một chiếc áo kì lạ. Vừa mặc áo vào, Tí Hon lớn bổng lên ngay. Bố mẹ Tí Hon mừng quá, quay lại định cảm ơn thì ba cô tiên đã biến thành ba con bồ câu trắng bay vù lên mây. Từ đấy, không ai trông thấy ba cô tiên đâu nữa. Còn Tí Hon lúc nào cũng khoẻ mạnh và làm nhiều việc tốt để giúp bố mẹ.

TÍCH CHU

(Phỏng theo truyện Sự tích chim cu)

Ngày xưa, có một cậu bé tên là Tích Chu. Vì bố mẹ mất sớm nên Tích Chu sống cùng với bà.

Hằng ngày, bà phải làm việc quần quật để kiếm tiền nuôi Tích Chu, có thức ăn ngon bà cũng nhường cho Tích Chu. Những đêm hè nóng bức, bà thường thức để quạt cho Tích Chu ngủ.

Thế nhưng Tích Chu lại chẳng thương bà. Bà thì suốt ngày làm việc vất vả, còn Tích Chu suốt ngày rong chơi. Vì làm việc vất vả, ăn uống kham khổ nên bà bị ốm. Tích Chu mãi rong chơi với bạn bè, chẳng ở nhà chăm sóc bà.

Một buổi trưa, trời nóng nực, cơn sốt lên cao, bà khát nước quá, liền gọi :

– Tích Chu ơi, cho bà ngụm nước. Bà khát khô cả cổ rồi !

Bà gọi một lần... hai lần... rồi ba lần... nhưng vẫn không thấy Tích Chu thưa. Mãi sau, Tích Chu thấy đói mới chạy về nhà để kiếm cái ăn.

Tích Chu hết sức ngạc nhiên khi thấy bà đã hoá thành chim và vỗ cánh bay lên trời. Tích Chu hoảng quá kêu lên :

– Bà ơi, bà đi đâu ? Bà ở lại với cháu. Cháu sẽ mang nước cho bà. Bà ơi !

– Cúc... cu... cu ! Cúc... cu... cu ! Chậm mất rồi cháu ạ ! Bà khát quá, không chịu nổi, phải hoá thành chim để bay đi kiếm nước. Bà đi đây ! Bà không về nữa đâu !

Nói rồi, chim vỗ cánh bay đi. Tích Chu vội chạy theo bà, cứ nhắm theo hướng chim bay mà chạy. Cuối cùng, Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Tích Chu gọi :

– Bà ơi ! Bà trở về với cháu đi. Cháu sẽ đi lấy nước cho bà.

Cháu sẽ giúp đỡ bà. Cháu sẽ không làm cho bà buồn nữa !

– Cúc... cu... cu, muộn quá rồi cháu ơi ! Bà không trở lại được nữa đâu !

Nghe chim nói, Tích Chu òa lên khóc. Tích Chu thương bà và hối hận vô cùng. Giữa lúc đó, một bà tiên hiện ra và nói với Tích Chu :

– Nếu cháu muốn bà trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước suối Tiên cho bà cháu uống. Đường đến suối Tiên xa lắm, cháu có đi được không ?

Nghe bà tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng, vội vàng hỏi đường đến suối Tiên rồi hăng hái đi ngay.

Trải qua nhiều ngày đêm lặn lội trên đường, vượt qua rất nhiều nguy hiểm, cuối cùng Tích Chu đã lấy được nước suối về cho bà uống. Được uống nước suối Tiên, bà của Tích Chu đã trở lại thành người và về sống cùng với Tích Chu.

Từ đấy, Tích Chu hết lòng yêu thương, chăm sóc bà và không bao giờ làm bà phiền lòng nữa.

CHÚ CHIM PINH PINH

(Sưu tầm)

Ở bờ biển Nam Phi có một chú chim sắp chào đời. Bố chú ra khỏi tổ kiếm ăn nơi xa lo dự trữ thức ăn cho mùa đông giá rét. Khi chim con ra đời, mẹ chú rất vui sướng và đặt tên chú là Pinh Pinh. Pinh Pinh là chú chim hiếu động và rất tò mò. Chú hỏi :

– Mẹ ơi, sao mẹ chỉ ở có một mình ?

– Ô, mẹ đâu có một mình. Chúng ta còn có bố nữa chứ. Bố đi kiếm cá ngoài khơi, sắp về rồi.

– Thế bố có tốt bụng như mẹ không ?

Chim mẹ âu yếm :

– Bố còn tốt hơn và còn rất nhớ con !

– Thế thì con yêu bố lắm !

Ngày nào Pinh Pinh cũng mong ngóng bố trở về. Buổi chiều, Pinh Pinh thường ra bờ biển dõi theo sóng nước ngoài xa ngóng bố, nhưng càng chờ càng chẳng thấy. Nhất là bên hàng xóm, bố của bạn bè cùng trang lứa đã trở về. Pinh Pinh sốt ruột hỏi mẹ :

– Bố đâu rồi hả mẹ, sao bố không trở về ?

Chim mẹ cũng không trả lời được. Píh Píh buồn bã và quyết định đi tìm bố. Chú đi mãi, gặp ai cũng hỏi thăm bố. Một hôm, có con chim biển lớn sà xuống. Píh Píh không hề sợ sệt. Chim biển quát :

– Mày không sợ tao à ? Tao sẽ ăn thịt mày !

– Tôi không sợ nguy hiểm, tôi cần tìm bố tôi !

Chim biển rất ngạc nhiên trước ý chí của Píh Píh, nó cười và bảo :

– Cậu thật là một chú bé dũng cảm, dám vượt khơi xa đi tìm bố, ta sẽ giúp chú !

Chim biển bay đi hồi lâu, khi quay về nó bảo :

– Bố cậu bị dính chặt chân trong lớp băng đông cứng không thể bay được.

– Xin ông hãy giúp tôi đến chỗ bố, tôi sẽ cứu bố tôi.

Chim biển quắp Píh Píh trong những chiếc móng to tướng của mình, nó bay lên cao rồi đặt Píh Píh xuống chỗ bố chú đang nằm thiu thiu, đôi chân mắc kẹt trong băng.

Píh Píh khóc gọi bố. Những giọt nước mắt nóng hổi nhỏ xuống lớp băng lạnh giá làm băng tan dần. Vậy là bố Píh Píh được giải thoát. Khi tỉnh dậy, bố sung sướng thốt lên :

– Con trai của bố đấy ư ? Bằng tình yêu của mình, con đã cứu bố rồi đấy !

Hai bố con mừng mừng tủi tủi, cùng vượt biển khơi về nhà. Từ đó, gia đình họ sống đầm ấm bên nhau.

HAI ANH EM GÀ CON

Lê Thị Quế

Có hai anh em Gà con cùng ra vườn chơi. Chúng vừa đi vừa nói chuyện vui vẻ. Gà em tự cho mình là nhanh nhẹn, còn Gà anh lại bảo mắt mình rất tinh.

Đang mải chuyện, hai anh em đến bên một hàng rào từ lúc nào không hay. Gà anh nhìn chăm chú xuống một hốc đất nhỏ và reo lên :

– Em ơi, có một con giun to quá ! Anh nhìn thấy trước nên nó sẽ là của anh !

Gà em cũng không chịu, liền nói :

– Anh nhìn thấy, em cũng nhìn thấy. Bây giờ, cả hai anh em ta cùng chạy vào bắt. Ai bắt được con giun thì nó sẽ là của người ấy !

Bỗng con giun ngo ngoe. Đang lúc đói bụng, hai anh em Gà cùng lao vào vồ con giun. Chúng lao mạnh đến nỗi hàng rào bật tung khiến Gà anh bị đau mắt, còn Gà em thì bị đau cánh.

– Con giun đâu rồi ? – Gà em hốt hải hỏi Gà anh.

Gà anh cũng không biết, liền nói :

– Anh không bắt được, chắc em đã nuốt con giun vào bụng rồi, đúng không ?

Gà em bực mình lắm, nó nói to :

– Em cũng không bắt được. Như vậy là anh đã nuốt mất con giun rồi !

Lời qua, tiếng lại, thế là hai anh em nhảy vào đánh nhau. Bỗng con giun lại xuất hiện. Hai anh em Gà lại nhảy vào bắt. Nhưng, con giun lại đâu rồi ?...

Chợt hai anh em cùng nhìn thấy một con chuột. Chuột ta không nén nổi, cười to :

– Đây là cái đuôi của tôi. Hai anh em thật là ngốc !

Nói xong, chuột chạy mất, để lại anh em Gà ngơ ngác nhìn nhau.

Hai anh em Gà lúc này ân hận lắm. Chúng cùng nhìn nhau xin lỗi và buồn rầu vì sự hấp tấp của mình. Chỉ vì chưa biết nhường nhịn nhau nên hai anh em đã tranh giành nhau một cái đuôi chuột.

CÔ BÉ HOA HỒNG

Lan Phương

Ngày xưa, có hai mẹ con Hoa Hồng. Mẹ yêu Hoa Hồng lắm. Hoa Hồng có mái tóc dài, đôi tay trắng hồng và cặp mắt đen lay láy. Hoa Hồng rất lười, chỉ ngấm vuốt suốt ngày, chẳng giúp mẹ việc gì. Mẹ buồn lắm, khuyên thế nào cũng không được, đến nỗi phát ốm. Thấy mẹ mệt, phải nằm một chỗ, Hoa Hồng hối hận lắm, vội đi tìm thuốc cho mẹ.

Đến ngã ba đường, Hoa Hồng không biết đi ngã nào. Hoa Hồng hỏi một cây Liễu nhỏ ven đường :

- Liễu ơi, mẹ chị ốm, em có biết nơi đâu có thuốc không ?
- Chị cho em mái tóc, em sẽ chỉ đường cho !
- Em lấy đi !
- Chị hãy đi đến dãy núi kia !

Hoa Hồng thấy đau nhói. Mái tóc dài của cô bé đã biến mất. Còn cây Liễu lớn vụt, cành lá xanh mượt.

Hoa Hồng đến chân núi thấy một cây Táo cành lá cụt ngùn. Hoa Hồng hỏi :

- Táo ơi, mẹ chị ốm, em có biết nơi đâu có thuốc không ?
- Chị cho em đôi tay, em chỉ cho !
- Em lấy đi !
- Chị hãy trèo lên núi kia !

Hoa Hồng thấy đau buốt, đôi tay đã biến mất. Còn cây Táo vụt lớn, cành lá xum xuê, trĩu quả.

Lên đến đỉnh núi, Hoa Hồng chỉ thấy một cái giếng cạn. Hoa Hồng hỏi :

- Giếng ơi, mẹ chị ốm, em biết nơi nào có thuốc không ?
- Chị cho em đôi mắt, em sẽ chỉ cho !
- Em lấy đi !
- Chị hãy đến giếng kia !

Hoa Hồng đau thót tim, đôi mắt của em đã biến mất, em không nhìn thấy gì nữa. Nước giếng dâng lên, hương thơm ngào ngạt. Một tiếng nói cất lên :

- Con hãy lấy thuốc đi, thuốc chữa bệnh cho mẹ con đây !

Hoa Hồng lúng túng cúi xuống giếng. Nước giếng dâng lên, tràn vào miệng Hoa Hồng. Hoa Hồng ngậm lấy một ngụm nước rồi vội vã lần đường trở về.

Mẹ vẫn nằm thiêm thiếp trên giường. Hoa Hồng chạy ào tới bên mẹ :

– Mẹ ơi !

Nước trong miệng Hoa Hồng rơi xuống ngực mẹ. Bà ngồi bật dậy, khoẻ mạnh bình thường. Bà ôm chặt lấy Hoa Hồng, kinh ngạc :

– Sao con lại thế này ?

Bà khóc, những giọt nước mắt rơi xuống mắt Hoa Hồng. Kì lạ thay, hai mắt Hoa Hồng bừng sáng. Bà xoa đầu Hoa Hồng, tóc Hoa Hồng bỗng mọc dài, óng mượt. Bà lại xoa khắp người Hoa Hồng, tay Hoa Hồng mọc lại như cũ.

Và Hoa Hồng xinh đẹp hơn xưa.

MẸ

Lưu Thị Bạch Liễu

Sau khi đẻ trứng, cô Gà Mái Mơ lại nằm ấp ổ trứng suốt gần một tháng. Đến khi đàn gà con nở vàng bung như vườn hoa cúc, chạy lằng xằng khắp sân nhà thì không còn ai nhận ra cô Mái Mơ xinh đẹp nữa. Cô Gà trở nên tiêu tụy, áo vấy xơ xác, lại còn lảm lời lảm điệu. Lũ con yêu mẹ lắm. Suốt ngày chúng quần quanh bên chân mẹ. Đứa chui dưới bụng. Đứa rúc vào nách. Có đứa còn trèo cả lên lưng. Gà mẹ cứ chốc chốc lại đếm con, chỉ sợ ai bắt đi đâu mất :

– Cục cục ! Đây là tròn chục ! Cục cục ! Đây là hai chục !

Thế rồi một hôm, cô Út điệu nhất đàn bỗng phát hiện ra một vũng nước ở góc vườn. Út ta nghiêng ngó mãi và nhận ra cô gà xinh đẹp kia chính là mình. Cô liền chạy về gọi các anh chị :

– Sao chúng mình xinh đẹp thế này mà mẹ lại xấu thế ? Em không thích có mẹ xấu xí đâu ! Em thích bác Gà Trống làm mẹ của em cơ ! Bác ấy trông mới rõ là oai vệ. Quần áo lại còn đẹp nữa !

Đám gà nhiếp nhốn nháo cả lên. Đứa nào cũng muốn nhận cho mình một bà mẹ thật xinh đẹp. Đứa thì nhận bông mào gà đang nở đỏ. Đứa lại nhận con bướm nhốn nhơ bay.

Gà mẹ khóc hết nước mắt vẫn không giữ chân được đứa con nào.
Chúng bảo :

– Chiếp chiếp ! Trông bà đến khiếp ! Trông bà đến khiếp !

Cuối cùng, Gà mẹ đành lủi thủi trông chừng lũ con từ đằng xa. Không có ai nhắc chúng phải đi ngủ trưa. Không ai ép chúng ăn uống đúng giờ. Chúng tha hồ nghịch nước và thích dãi nắng bao nhiêu cũng được.

Nhưng ngày dù dài đến mấy rồi cũng phải hết. Ông Mặt Trời dụi dụi mắt rồi chui tọt vào tấm chăn mây. Khu vườn tối sầm lại. Con bướm bay đi tự lúc nào. Gà Trống mổ vùi mấy hạt ngô rồi “phốc” một cái lên chuồng. Lũ gà con vừa đói vừa mệt, bắt đầu rên rĩ :

– Mẹ ơi ! Mẹ Gà Trống ơi !

Gà Trống không trả lời :

– Con đói lắm ! Mẹ Bướm xinh đẹp của con ơi !

Bướm Bướm không quay trở lại.

– Mẹ Hoa ơi !

Bông hoa đứng im phăng phắc.

Cả lũ sợ quá khóc oà lên :

– Mẹ ơi ! Mẹ ở đâu ? Hu hu...

Lúc ấy, cô Mái Mơ mới lặng lẽ đến, lau nước mắt cho từng đứa rồi dẫn chúng về chuồng.

Được ăn no, nằm ấm trong lòng mẹ, cô Út mơ màng :

– Chiếp chiếp ! Vẫn còn khiếp ! Vẫn còn khiếp !

Cả đám tán thưởng :

– Chích ! chích ! Có mẹ thật là thích ! Mẹ mình thật là thích ! Thật là thích !

Rồi chúng gật gà gật gù ngủ tự lúc nào.

BÀN TAY CÓ NỤ HÔN

(Phỏng theo truyện kể của Thanh Nga)

Hôm nay là ngày đầu tiên bạn Quân đi học mẫu giáo. Bạn sợ lắm, hai tay cứ nắm chặt, chân không chịu bước, nước mắt giàn giụa :

– Con không muốn đến trường đâu ! – Cậu bé bảo mẹ. – Con muốn ở nhà với mẹ cơ ! Con thích đồ chơi và thích ở nhà. Mẹ cho con ở nhà với mẹ đi !

Mẹ Nga nắm bàn tay bé nhỏ của Quân và thì thầm vào tai cậu bé :

– Nhiều khi chúng ta phải làm những việc mà mình không muốn ! Nhưng mẹ tin con sẽ thích đến trường. Ở trường con sẽ có nhiều bạn mới, có nhiều đồ chơi mới. Cô giáo sẽ dạy con nhiều điều mới !

Mẹ nói thêm :

– Mẹ biết một bí mật tuyệt vời sẽ giúp con cảm thấy những ngày đến trường cũng ấm áp và dịu êm như khi con ở nhà.

Quân quệt nước mắt, có vẻ chú ý lắng nghe :

– Điều bí mật gì hả mẹ ?

Mẹ bảo :

– Một điều bí mật có từ rất lâu, bà ngoại con kể cho mẹ và bà ngoại lại được cụ ngoại của con kể cho, điều bí mật ấy là Bàn tay có nụ hôn.

Bé Quân ngạc nhiên :

– Bàn tay có nụ hôn là thế nào hả mẹ ?

Mẹ Nga nắm lấy bàn tay trái của Quân và xoè những ngón tay bé xiu của bé ra giống như hình một cái quạt giấy. Mẹ cúi thấp xuống, đặt một nụ hôn vào chính giữa bàn tay con.

Bé Quân cảm thấy nụ hôn của mẹ chạy từ bàn tay lên cánh tay, chạy thẳng vào tim. Khuôn mặt bé cũng ửng hồng vì một cảm giác thật ấm áp.

Mẹ Nga mỉm cười :

– Bây giờ thì mỗi lúc con cảm thấy sợ hãi, lo lắng, con hãy áp bàn tay này vào má và con sẽ cảm thấy lúc nào mẹ cũng ở bên con.

Mẹ Nga nắm lấy bàn tay của Quân, cẩn thận khép những ngón tay của bé lại. Mẹ bảo :

– Từ giờ trở đi, con đừng để mất nụ hôn này nhé ! Nhưng con có biết điều kì diệu này không, kể cả khi con rửa tay thì nụ hôn ấy cũng không bị mất đi đâu !

Bé Quân rất yêu đôi bàn tay có nụ hôn của mình. Bây giờ bé biết rằng tình yêu thương của mẹ dành cho bé sẽ theo bé đi đến bất cứ nơi đâu, kể cả khi ở trường bé không có mẹ.

Đêm hôm đó trước khi đi ngủ, bé quay sang mẹ thì thầm :

– Mẹ đưa tay của mẹ đây !

Cậu bé nắm lấy bàn tay gầy gầy xương xương của mẹ, cậu mở những ngón tay dài của mẹ ra, cậu đặt một nụ hôn thật lâu vào chính giữa bàn tay mẹ và thủ thỉ :

– Bây giờ mẹ cũng có bàn tay có nụ hôn rồi ! Khi ở cơ quan, nếu mẹ nhớ con thì mẹ cũng áp bàn tay này vào má, con sẽ ở bên cạnh mẹ, con yêu mẹ lắm !

Mẹ Nga đến cơ quan vẫn còn cảm thấy hơi ấm nụ hôn của bé Quân trong lòng bàn tay mình và mẹ tưởng như nghe thấy từ trái tim mình tiếng hát thì thầm “Con yêu mẹ lắm !”.

Bàn tay có nụ hôn là một món quà tặng quý báu từ cuộc sống được truyền khắp mọi nơi, qua mọi thời kì, đến với mọi người, nó giúp cho những người yêu thương được gần nhau hơn.

Câu đố

Lấp la lấp lánh
Treo ở trên tường
Trước khi đến trường
Bé soi chải tóc.
Là cái gì ?

(Cái gương)

Thân tôi bằng sắt
Chân mắc trần nhà
Tôi có ba tay
Thay trời làm gió.
Là cái gì ?

(Cái quạt trần)

Có cánh mà chẳng phải chim
Mùa đông rét mướt đứng im góc nhà
Mùa hè nóng nực mở ra
Cánh quay gió thổi gần xa mát cùng.
Là cái gì ?

(Cái quạt bàn)

Được đan từ những nan tre
Mùa đông xếp lại, mùa hè lấy ra
Hôm nào trời nóng như thiêu
Có tôi bên cạnh bao nhiêu gió về.
Là cái gì ?

(Cái quạt nan)

Dáng hình quả lê
Trong veo như nước
Thế mà thấp được
Sáng bừng thâu đêm.
Là cái gì ?

(Cái bóng đèn)

Cây gì không lá, không hoa
Sáng đêm sinh nhật cả nhà vây quanh ?

(Cây nến)

Cây gì tích tịch tình tang
Hoà theo tiếng hát rộn vang cả nhà ?

(Cây đàn)

Có chân mà chẳng biết đi
Có mặt phẳng lì cho bé ngồi lên.
Là cái gì ?

(Cái ghế)

Có chân mà chẳng biết đi
Quanh năm suốt tháng đứng ỳ một nơi
Bạn bè với chiếu chần thôi
Đỡ người nằm ngủ thảnh thơi đêm ngày.
Là cái gì ?

(Cái giường)..

Cái gì xấp nhẹ êm êm
Mỗi khi bé ngủ, kể bên má đầu ?

(Cái gối)

Cái gì kết bằng sợi dây
Đung đưa cho bé ngủ say trưa hè ?

(Cái võng)

Là cửa chẳng để ra vào
Để hứng gió mát, trăng vào vẫn thơ.
Là cái gì ?

(Cửa sổ)

Người một nơi, tiếng một nơi
Hễ tôi cất tiếng mọi người lắng nghe.
Là cái gì ?

(Cái đài)

Một thân phình ở hai đầu
Phần cầm áp miệng, phần cầm áp tai
Dầu cho muôn dặm đường dài
Vẫn nghe như thể ngồi ngay cạnh mình.
Là cái gì ?

(Cái điện thoại)

Cái gì nhỏ bé cầm tay
Nhấn phím là gặp bạn ngay thôi mà.
Là cái gì ?

(Cái điện thoại di động)

Tích tắc tích tắc
Kim chạy vòng quanh
Kim ngắn chỉ giờ
Kim dài chỉ phút
Tích tắc tích tắc.
Là cái gì ?

(Cái đồng hồ)

Mình tròn, hình trụ
Ruột chứa nước sôi
Mọi nhà dùng tôi
Giữ cho nước nóng.
Là cái gì ?

(Cái phích nước)

Một mẹ mà có sáu con
Mỗi khi khách đến dắt con ra chào.
Là cái gì ?

(Bộ ấm chén)

Miệng tròn, lòng trắng phau phau
Đựng cơm, đựng thịt, đựng rau hằng ngày.
Là những cái gì ?

(Cái bát, cái đĩa)

Thân tròn vành vạnh
Bát đĩa ngồi trên.
Là cái gì ?

(Cái mâm)

Cái gì mắt mũi biến đầu
Có mũi đội đầu, lại có hai tai
Mình tôi, chịu lửa rất tài
Đến khi nấu nướng, ai ai cũng dùng.
Là cái gì ?

(Cái nồi, cái xoong)

Có sống mà chẳng có lưng
Có lưỡi, có mũi mà không có mồm.
Là cái gì ?

(Cái dao)



Chủ đề Trường mầm non



Thơ ca

ĐẾN LỚP

Xuân Hoài

Bé cài nơ hồng,
Rung rinh nhịp bước,
Bướm trắng lượn vòng,
Theo nơ đến lớp.

BÉ VÀ CHIM CHÍCH

Lê Thị Mây

Con chim chích
Đổ cánh quýt,
Gọi mặt trời
Rích rích rích

Bé thích thích
Vui đến trường
Chim khúc khích
Cười dễ thương.

LÊN BỐN

Nhuộc Thuỷ

Em lên bốn
Đã lớn rồi,
Em không vùi
Không quấy nữa.
Em tắm rửa,
Chẳng vầy lâu.

Mẹ đi đâu,
Em không khóc.
Giờ tan học,
Em về nhà
Không la cà
Chơi ngoài phố.

CÔ DẠY

Phạm Hồ

Mẹ, mẹ ơi ! Cô dạy :
Phải giữ gìn đôi tay,
Bàn tay mà giầy bẩn,
Sách, áo cũng bẩn ngay.

Mẹ, mẹ ơi ! Cô dạy :
Cãi nhau là không vui,
Cái miệng nó xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi.

HƯƠNG CỐM TỚI TRƯỜNG

(trích)

Minh Chính

Hôm qua em tới trường
Mẹ dắt tay từng bước.
Hôm nay mẹ lên nương
Một mình em tới lớp.

Trường của em be bé
Nằm lặng giữa rừng cây.
Cô giáo em tre trẻ
Dạy em hát rất hay.

Hương rừng thơm đôi vắng
Nước suối trong thăm thì
Cọ xoè ô che nắng
Râm mát đường em đi.

MẸ VÀ CÔ

Trần Quốc Toàn

Buổi sáng bé chào mẹ
Chạy tới ôm cổ cô,
Buổi chiều bé chào cô
Rồi sà vào lòng mẹ.
Mặt trời mọc rồi lặn
Trên đôi chân lon ton
Hai chân trời của con
Là mẹ và cô giáo.

BẠN MỚI

Nguyệt Mai

Bạn mới đến trường
Hãy còn nhút nhát,
Em dạy bạn hát,
Rủ bạn cùng chơi.
Cô thấy, cô cười,
Cô khen đoàn kết.

CỦA CHÚNG

Trần Duy Đức

Cái bàn nho nhỏ	Ta không vẽ bậy,
Cái ghế xinh xinh,	Không viết lung tung,
Của lớp chúng mình,	Vì là của chung,
Để ngồi học đấy,	Giữ gìn cẩn thận.

NĂM MẢNH GỖ

Phạm Hồ

Mèo con nhặt được
Năm mảnh gỗ rơi,
Sắp xếp một hồi,
Thành ngôi nhà nhỏ.
Trồng hoa, trồng cỏ
Xanh đỏ quanh nhà,
Ôi ! Cô mèo ta
Thèm vào ở quá !

EM VẼ

Hoàng Thanh Hà

Em vẽ
Con gà trống
Mào đỏ tươi.
Em vẽ
Con mèo lười
Nằm sưởi nắng.
Em vẽ
Đôi bướm trắng
Bay tung tăng.

Em vẽ
Bác mặt trăng
Toả ánh sáng.
Em vẽ
Cánh đồng lúa
Ngát hương thơm.
Em vẽ
Nhiều mái trường
Tươi ngói đỏ.

BẬP BÊNH

Trần Nguyên Đào

Chơi bập bênh
Ngồi cho chắc
Bám cho chắc
Nhún cho hay
Lên cao này
Lại xuống thấp
Bập bênh bập
Bênh bập bênh
Khéo ngã kênh
Quần áo lấm.

ĐÁNH TRẬN GIẢ

Định Hải

Trận đánh đã bắt đầu
Quân ta ào lên trước
Một tên “giặc” ngã nhào
“Chết” rồi, không dậy được !

“Chết” là không nhúc nhích
Sao nó cứ lồm cồm ?
Tính ăn gian, chẳng thích
Chơi thật thà vui hơn.

“Thằng giặc” cuống cả chân
Nhăn nhó kêu rồi rít :
– Đồng ý là tôi “chết”
Nhưng đây... tổ kiến vàng !

LÀM ĐỒ CHƠI

Trần Thị Phan

Tay em bé tẹo
Nhưng mà thật khéo
Biết làm đồ chơi
Theo đúng những lời
Cô em thường dặn :
Làm cho cẩn thận
Cho đẹp cho xinh,
Làm xong giữ gìn
Để chơi được mãi.

NẶN ĐỒ CHƠI

Nguyễn Ngọc Ký

Bên thêm gió mát
Bé nặn đồ chơi
Mèo nằm vẫy đuôi
Tròn xoe đôi mắt.

Đây là quả thị,
Đây là quả na,
Quả này phần mẹ,
Quả này phần cha.

Đây chiếc cối nhỏ
Bé nặn thật tròn
Biểu bà đầy nhé
Giã trấu thêm ngon.

Đây là thằng chuột
Tặng riêng chú mèo
Mèo ta thích chí
Vểnh râu “meo meo”.

Ngoài hiên đã nắng
Bé nặn xong rồi
Đừng sờ vào đấy
Bé còn đang phơi.

CHƠI Ú TIM

Phạm Hồ

Rủ nhau chơi ú tim	Chó vẫn thú vị lắm
Giờ đến phiên chó trốn	Cứ nhe răng ra cười :
Mèo đảo mắt nhìn quanh	– Không ! Minh nấp giỏi thật
Chó nấp đâu giỏi lắm !	Lỗi chỉ tại... cái đuôi.
Bỗng kìa, chỗ khe tủ	
Chó để lộ cái đuôi	
Rón rén mèo đến nơi	
Oà ! Chộp ngay lưng bạn !	

CHƠI BÁN HÀNG

Nguyễn Văn Thắng

Bé Hương và bé Thảo
Rủ nhau chơi bán hàng :
“Hương có củ khoai lang
Nào Thảo mua đi nhé !”.

Thảo cười như nắc nẻ
Nhặt một chiếc lá rơi :
“Tớ trả đủ tiền rồi
Được mang về nhà chứ ?”.

Rồi Thảo bẻ hai nửa
Mời người bán ăn chung
Vị bùi khoai đất bãi
Thơm ngọt ngào chiều đông.

NGỔNG VÀ VỊT

Phạm Hồ

Ngổng không chịu học,
Khoe biết chữ rồi,
Vịt đưa sách ngược
Ngổng cứ tưởng xuôi.
Cứ giả đọc nhằm
Làm Vịt phì cười.
Vịt khuyên một hồi :
– Ngổng ơi ! Học ! Học !

CHIM SÁO

Phạm Hồ

– Tại sao con chim sáo
Cứ một điệu hát hoài ?
– Vì không có cô giáo
Dạy nó hát nhiều bài.

O TRÒN NHƯ... TRỨNG VỊT

Nguyễn Duy Quế

Lớp vịt ngồi yên lặng
Mé cầu ao sau nhà
Cô Ngan say sữa giăng :
– O tròn như trứng gà !

Vịt nghe như nghe... sấm !
Vừa học trước, quên sau
Giăng hoài mà chẳng thấm
Như nước đổ lên đầu.

Cô giáo Ngan nhanh trí
Vội sửa lại giáo trình
Và cả lớp đồng tình :
– O tròn như... trứng vịt !

BẠN CỦA BÉ

Vương Trọng

Bạn Thìa, bạn Bát	Cơm, canh gọi Bát
Nho nhỏ, tròn tròn	Tay bé tìm Thìa
Theo bé đến lớp	Ai không tự xúc
Vào trường mầm non.	Bạn nào cũng chê.

Bé học, bé chơi
Bát, Thìa nằm đợi
Bữa ăn đến rồi
Cả hai cùng vội.

GIỜ ĂN

Lê Thị Hoa

Đến giờ ăn cơm
Vào bàn bạn nhé
Nào thìa, bát, đĩa
Xúc cho gọn gàng
Chớ có vội vàng
Cơm rơi, cơm vãi.

GIỜ NGỦ

Lê Thị Hoa

Vào giường đi ngủ
Không nghịch đồ chơi
Không gọi bạn ơi
Không cười khúc khích
Không ai tinh nghịch
Giơ chân giơ tay
Phải nằm cho ngay
Mắt thì nhắm lại.

GIỜ CHƠI

Lê Thị Hoa

Giờ chơi hết rồi
Nào các bạn ơi
Ta cùng cất dọn
Đồ dùng đồ chơi
Vào nơi quy định.

LÀM QUEN CHỮ SỐ

Vương Trọng

Mặt trời chỉ có 1	Con súc sắc lăn lăn
Mọc lên để làm ngày	Vuông vuông đều 6 mặt.
Người có 2 bàn tay	Thứ hai đến chủ nhật
Sinh ra mà làm việc	Tuần lễ có 7 ngày
1 sau và 2 trước	Bác cua càng đến hay
Kìa, 3 bánh xích lô	8 chân bò ngang thế ?
Giấc ngủ cùng giấc mơ	Các bạn ơi, nhớ nhé
4 chân giường nâng đỡ.	Sau 8 đến 9, 10
Lá cờ tươi màu đỏ	Lại đây học cho vui
Nở 5 cánh sao vàng	Mặt trời chỉ có 1.

GÀ HỌC CHỮ

Phan Trung Hiếu

Ngày đầu đến lớp	Mái Mơ hôn hờ
Cô dạy chữ O	Nộp bài cho cô
Gà Trống thích chí	Tục ta tục tác
Gáy vang "ó... ò".	Quả trứng tròn vo.
Thương cô Gà Mái	Mới hay Gà Mái
Đánh vần chẳng xong	Luyện chữ cả đêm
Lục cà lục cục	O tròn quả trứng
Kiểm ổ rơm nằm.	Ai ai cũng thèm.
Đến môn tập viết	
Gà Trống bới cào	
Nét chữ xiêu vẹo	
Hàng thấp hàng cao.	

BẬP BÊNH

(Sưu tầm)

Bập bênh bập bênh
Nhún chân cho dẻo
Nhịp bênh cho khéo
Lên xuống thật đều.

Bạn bè vui lắm
Tít mắt cười vang
Ồ ông trắng vàng
Trôi ngang chân bé !

Bé như cánh diều
Bay trong trời rộng
Bé như cánh chim
Vỗ vào xanh thẳm.

TẬP ĐẾM

Vương Đình Sâm

Bắt đầu : số 1
Là một mặt trời.

Số 4 lẩn lẩn
Chiếc xe bốn bánh.

Tiếp đến : số 2
Kìa, hai cha mẹ.

Số 5 lấp lánh
Năm cánh ngôi sao.

Số 3 vững thế
Cái kiềng ba chân.

Bạn ơi có thích
Đếm nữa không nào ?

MÈO CON ĐI HỌC

Phan Thị Vàng Anh

Hôm nay trời nắng chang chang
Mèo con đi học chẳng mang thứ gì
Chỉ mang một cái bút chì
Và mang một mẩu bánh mì con con.

CỤC TẮY

Phạm Thanh Quang

Ơ kìa cục tẩy cón con
Bé như chiếc kẹo méo tròn trên tay
Cục tẩy chẳng biết vẽ cây
Chẳng vẽ sông suối, chẳng xây được nhà
Cục tẩy chẳng biết vẽ hoa
Không vàng, không đỏ hiện ra nắng trời
Đến khi vẽ hồng, viết sai
Cục tẩy giúp bé sửa bài đẹp hơn.

SỐ 0 TINH NGHỊCH

Dương Huy

Trong dãy số tự nhiên
Số 0 vốn tinh nghịch
Cậu ta tròn núc ních
Nhưng mà chẳng có gì...

Thêm đuôi bông phát "phì"
Số 0 thành số 9
Treo ngược lên mà đếm
Số 9 rơi mất 3.

Chơi "chồng nụ chồng hoa"
Hai số 0 thành 8
Chống gậy đi thăm bạn
Số 0 hoá số 10.

CHÚ MÈO ĐI HỌC

Nguyễn Trọng Tạo

Meo meo

Mèo meo

Chú Mèo đi học

Áo quần trắng muốt

Đôi hài xanh xanh

Chân bước nhanh nhanh

Bên dòng mương nhỏ.

Gặp bông hoa đỏ

Mèo đứng ngắm nhìn

Gặp chú Chuồn Kim

Chơi trò đuổi bắt

Gặp chim Sặt Sặt

Gây chuyện cãi nhau

Trèo tít cành cao

Chim vù bay mất.

Chú Mèo bực tức

Lao mình đuổi theo

Sẩy chân té nhào

Mực giầy quần áo

Mèo ta mếu máo

Chạy vội tới trường.

Vừa buổi học tan

Bạn bè rảo bước

Mọi người đều thuộc

Bài hát rất hay

Mèo muốn hát ngay

Từng lời thánh thót

Nhưng chú chỉ biết :

"Meo meo

Mèo meo" !

Ca dao - Đồng dao

CON CÔNG HAY MÚA

Con công hay múa
Nó múa làm sao
Nó rụt cổ vào
Nó xoè cánh ra
Nó đổ cánh đa
Nó kêu vít vít
Nó đổ cánh mít
Nó kêu vẹt chề,
Nó đổ cánh tre
Nó kêu bè muống,
Nó đổ dưới ruộng
Nó kêu tằm vông,
Con công hay múa...

NGHÉ Ợ, NGHÉ Ơ !

Nghé ợ, ghé ơ !	Nghé ợ, ghé ơi !
Nghé ra đồng lúa	Nghé đi tập võ
Nghé chạy đồng bông	Nghé đi tập cày
Nghé chớ đi rong	Tưới cây tốt cội
Hư bông gãy lúa	Nghé lội đồng sâu
Ơi à ơi !	Ơi à ơi !
	Nghé ợ, ghé ơi !

NU NA NU NỔNG

Nu na nu nống
Cái bống nằm trong
Con ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Phật ngồi phật khóc
Con cóc nhảy ra
Con gà ú ụ
Nhà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tay xoè chân rụt.

DUNG DĂNG DUNG DỄ

Dung dăng dung dễ
Dắt trẻ đi chơi
Đến cổng nhà trời
Lạy cậu lạy mợ
Cho cháu về quê
Cho dê đi học
Cho cóc ở nhà
Cho gà bới bếp
Xi xà xì xụp
Ngồi thụp xuống đây.

Truyện kể

NHỮNG CHIẾC ÁO ẤM

Võ Quảng

Gió bắc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc lại run lên bần bật. Mưa phùn lất phất... Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay luôn xuống ao. Một chú Nhím đi tới, Thỏ liền nói :

- Tôi đánh rơi tấm áo khoác rồi !
- Thế thì gay go đấy ! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được !

Nhím nhặt chiếc que khêu... Tấm vải dạt vào bờ. Nhím nhặt lên, giữ nước, quấn lên người Thỏ và nói :

- Phải may thành một chiếc áo, có thế mới kín được.
- Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng ai biết may vá gì cả.

Nhím suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Ừ ! Muốn may áo thì phải có kim. Tôi thiếu gì kim.

Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên, vô số những chiếc kim trên mình Nhím dựng lên nhọn hoắt. Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may. Nhưng chợt Nhím dừng lại như nghĩ ra điều gì :

- Kim đã có rồi nhưng cần phải có chỉ mới may được áo. Ta phải tìm người có chỉ cái đã.

Nhím và Thỏ cùng đi. Vừa đi, hai bạn vừa hát :

*- May một chiếc áo
Không những cần kim
Còn phải đi tìm
Ai người có chỉ.*

Tiếng gió hoà nhịp :

- Hay nhỉ ! Hay nhỉ !

Họ đi một quãng đến nương dâu. Trên một cành dâu, chị Tầm đang nhả tơ làm kén. Tơ của chị màu vàng, óng ánh.

– Chào chị Tầm. Tơ của chị đẹp lắm ! Chị giúp chúng tôi một ít tơ làm chỉ may áo cho Thỏ thì tốt biết mấy. Trời rét quá, chúng tôi đang cần áo ấm.

Chị Tầm tốt bụng nói :

– Trời rét này mà thiếu áo ấm thì chịu sao nổi. Thế các bạn cần bao nhiêu tơ ?

Tầm nắn một sợi tơ thả mình rơi xuống... Tầm chia sợi tơ cho Nhím và Thỏ cùng xe. Xe xong, Nhím hăm hờ dúi lỗ để may. Nhưng chợt Nhím dừng lại. Thỏ ngạc nhiên hỏi :

– Sao thế hở bác Nhím ?

Nhím cười :

– Hoá ra có kim, có chỉ nhưng chưa có người biết cắt vải cũng chưa may được áo. Chúng ta phải đi tìm người biết cắt vải đã.

Tầm trèo lên lưng Thỏ, họ vừa đi vừa hát :

– *May một chiếc áo
Cần chỉ, cần kim
Còn phải đi tìm
Ai người cắt vải !*

Tiếng gió hoà nhịp :

– *Ừ phải ! Ừ phải !*

Đi một quãng, họ gặp một anh Bọ Ngựa. Bọ Ngựa đang vung kiếm phát cỏ. Nhím chỉ Bọ Ngựa và nói với hai bạn :

– Đúng là tay cắt khá ! Lưỡi kiếm kia dùng để cắt vải thì thật là tuyệt.

Nhím nói to :

– Chào Bọ Ngựa ! Anh có đôi kiếm tốt lắm. Anh hãy giúp chúng tôi cắt vải may áo. Mọi người đang cần áo ấm.

Thỏ đưa tấm vải, Bọ Ngựa vung kiếm cắt lia lịa. Thỏ trợn mắt. Nhím cũng hoảng hốt đưa tay ngăn Bọ Ngựa lại :

– Chết chữa, phải cắt đúng theo kích thước và đường vạch chứ ! Cắt bừa sẽ hỏng hết vải.

Nhím kéo mọi người đi tìm một người biết vạch. Họ vừa đi vừa hát :

– *May một chiếc áo
Cần chỉ, cần kim
Rối phải đi tìm
Ai người biết cắt
Muốn cắt cho đẹp
Không thể cắt bừa
Muốn cắt cho vừa
Phải người biết vạch.*

Tiếng gió theo sau hoà nhịp :

– *Hay thật ! Hay thật !*

Đi một lúc đến vườn chuối, họ thấy một anh Ốc Sên đang bò. Cứ mỗi quãng bò, Ốc Sên để lại sau một đường vạch rất to. Nghe có người đến, Ốc Sên vội rút đầu vào vỏ. Nhím cười to :

– Này Ốc Sên ! Sao lại rút đầu vào vỏ như vậy ? Ra đây cùng giúp anh em một tay. Chúng tôi đang thiếu một người biết kẻ đường vạch để may áo. Trời rét lắm, mọi người đang cần áo ấm.

Nghe thấy thế, Ốc Sên chui ra. Ốc Sên bò lên tấm vải, vạch những đường rất rõ. Bọ Ngựa theo đường vạch cắt vải thành những mảnh áo. Nhím cầm vải dùi lỗ, lấy kim chỉ bắt đầu may.

Trong rừng, gió bắc vẫn thổi. Trời càng rét hơn. Nhưng quang cảnh ở đây khác hẳn. Mọi người say sưa làm việc. Ai cũng nhường cho bạn may áo trước. Khách hàng cũng tấp nập đến may. Có tiếng hát của gió :

– *Một việc dù lớn, bé
Một mình làm khó xong
Phải chung sức chung lòng
Công lao của tập thể
Ta sinh ra là để
Giúp ích cho mọi người
Đời có đẹp có tươi
Thì ta mới sung sướng.*

NHỮNG NGHỆ SĨ CỦA RỪNG XANH

(Theo Báo Hoạ Mi)

Trong rừng, Công luôn được khen là múa dẻo, Hoạ Mi có giọng ca thánh thót và Thỏ thì chơi đàn rất cừ. Nhưng cả ba bạn chẳng ai chịu tài ai. Ai cũng huênh hoang : "Chỉ có ta mới là nghệ sĩ của rừng xanh".

Công uyển chuyển xoay bộ váy xanh rực rỡ rồi nói :

– Múa mãi với Thỏ đệm đàn và Hoạ Mi hát thì chán lắm ! Từ bây giờ trở đi, tớ sẽ múa một mình !

Hoạ Mi nói :

– Cả rừng xanh này chỉ cần có tiếng hót của Hoạ Mi chứ Thỏ đàn và Công múa thì có ra gì !

Thỏ khịt khịt cái mũi nhỏ xíu, nói :

– Vậy hả ? Thế thì các cậu cứ múa và hát một mình đi, tớ sẽ không đệm đàn cho nữa...

Ngày hội của rừng xanh đã đến. Bao nhiêu muông thú từ khắp nơi đổ về tụ hội. Chim Gõ Kiến lên giới thiệu chương trình văn nghệ. Cả ba nghệ sĩ Thỏ, Công, Hoạ Mi không chịu biểu diễn chung với nhau. Thỏ bước lên chơi đàn, khán giả phẩy tay lắc đầu :

– Ôi, nghe nhạc thì cũng hay đấy nhưng chẳng có gì để xem thì chán thật !

Đến lượt Công lên múa không có nhạc đệm thì chẳng ai chịu nổi.

– Tẻ nhạt quá ! – Phía dưới có tiếng xì xào.

Cuối cùng, Hoạ Mi lên hát một mình. Hươu, Nai, Chồn, Cáo ở phía dưới chê :

– Chán thật !

Đằng sau cánh gà sân khấu, bác Voi ôn tồn bảo Công và Thỏ :

– Hai cháu ra đi ! Hoạ Mi hát, Công múa phụ họa và Thỏ chơi đàn như mọi lần ấy. Các cháu phải biết đoàn kết thì mới có được tiết mục hay. Cứ biểu diễn rời rạc thế này, chắc khán giả bỏ về hết !

Nghe lời bác Voi, Công và Thỏ bước ra sân khấu. Thỏ tấu nhạc lên rộn rã, Công mềm mại và rực rỡ trong vũ điệu rừng xanh, Hoạ Mi cất cao giọng ca thánh thót của mình, cả rừng núi tung bừng, muông thú say sưa nhảy múa...

– Hoan hô các nghệ sĩ của rừng xanh !

Cả Thỏ, Hoa Mi và Công đều nghe rất rõ những lời tung hô khen ngợi của khán giả. Hoa và hoa tràn ngập sân khấu. Thỏ nắm tay hai bạn mỉm cười :

– Chúng mình sẽ không bao giờ cãi nhau nữa nhé !

Công và Hoa Mi cùng gật đầu đồng ý. Hình như chưa bao giờ các nghệ sĩ của rừng xanh lại biểu diễn hay đến thế !

BỨC VẼ TRÊN CÁNH CỔNG

(Theo truyện nước ngoài)

Khỉ và Cáo là đôi bạn thân. Hai bạn cùng chơi đùa ở bên bờ sông suốt ngày. Một hôm, Khỉ nói với Cáo :

– Ngày mai, mời bạn đến nhà tôi chơi nhé !

– Nhưng tôi chưa biết nhà bạn, vậy nhà bạn ở đâu ? – Cáo hỏi.

Khỉ chỉ tay về phía rừng cây :

– Nhà tôi ở mé rừng kia kìa.

– Nhưng ở mé rừng có mấy căn nhà, vậy nhà nào là nhà của bạn ?

Khỉ nghĩ một lát rồi nói :

– À, thế này nhé ! Tôi sẽ vẽ hình lên cánh cổng nhà tôi để bạn dễ tìm.

Sáng sớm hôm sau, Khỉ vẽ trên cánh cổng nhà mình một bó hoa đủ màu sắc rực rỡ : đỏ, tím, trắng, vàng... Vẽ xong, Khỉ đóng cổng lại, vào nhà chờ Cáo tới chơi.

Chợt Khỉ nghe thấy những tiếng "...Vo, vo...". Tiếng "vo vo" cứ rõ dần. "Chắc là Cáo tới rồi !" – Nghĩ vậy, Khỉ vội chạy ra mở cổng thì thấy một đàn ong đang bay quanh cổng. Đàn ong nói :

– Anh Khỉ ơi ! Hoa trên cổng nhà anh tươi đẹp quá ! Chúng tôi cứ tưởng là hoa thật nên bay tới để hút mật !

Thấy Ong nhầm, Khỉ vội xóa bức vẽ bó hoa đi. "Vẽ gì được nhỉ ?". – Khỉ do dự một chút rồi vẽ một đồng cỏ non xanh rờn. Sau đó, Khỉ đóng cổng, vào nhà ngồi chờ Cáo.

Một lát sau, Khỉ lại nghe thấy tiếng “Lốc cốc ! Lốc cốc ! ! !...”. Khỉ nghĩ : “Lần này thì đúng là Cáo nhỏ tới rồi !” và vội ra mở cổng nhưng lại thấy một đàn dê. Dê nói với Khỉ :

– Cỏ ở cổng nhà anh xanh non quá ! Chúng tôi tới để ăn cỏ đây !

Thấy đàn dê nhấm, Khỉ vội xoá bức vẽ. Khỉ nghĩ một lúc rồi quyết định vẽ một cây cao, xum xuê cành lá, sau đó lại đóng cổng, vào nhà đợi Cáo nhỏ.

Ngay sau đó, Khỉ nghe thấy tiếng “...Liu riu, liu riu, liu riu...”. Khỉ reo lên : “A, bạn Cáo nhỏ đến rồi !”. Nhưng khi mở cổng, Khỉ lại thấy một đàn chim. Chim nói :

– Cây bạn vẽ vừa to vừa đẹp. Chúng tôi tưởng là cây thật và định tới làm tổ đây !

Thấy đàn chim nhấm, Khỉ lại phải xoá bức vẽ đi.

Lần này thì Khỉ bối rối thật. Vẽ gì đây để Cáo dễ tìm thấy nhà mình và các bạn khác không bị nhấm ? Bỗng Khỉ reo lên :

– A ! Mình sẽ vẽ bạn Cáo nhỏ !

Khỉ lấy hộp màu ra say sưa vẽ. Khi vẽ xong, Khỉ lại đóng cổng rồi vào nhà đợi bạn. Một lúc sau, có tiếng gõ cổng “... Cộc, cộc, cộc...”. Khỉ vội ra mở cổng thì đúng Cáo nhỏ tới thật. Cáo nhỏ ôm một bó hoa đẹp, tươi cười nói :

– Từ xa tôi đã nhận ra nhà bạn.

– Tôi đợi bạn lâu rồi. Mời bạn vào nhà !

Ngày hôm đó, Khỉ và Cáo chơi với nhau thật vui vẻ, nhất là khi Khỉ kể cho Cáo nhỏ nghe chuyện Khỉ vẽ tranh đón Cáo...

HỌC TRÒ CỦA CÔ GIÁO CHIM KHÁCH

Nguyễn Tiến Chiêm

Cô giáo Chim Khách rất khéo tay, cô dạy làm tổ rất giỏi. Các loài chim đều quý mến cô giáo Chim Khách.

Chim Chích Choè và Chim Sẻ được mẹ đưa đến nhà cô giáo Chim Khách để học cách làm tổ. Chim Tu Hú mẹ không biết làm tổ, xưa nay vẫn để nhờ vào tổ Chim Sẻ, bây giờ cũng đưa con đến xin học. Các chim mẹ đều dặn con phải chăm chỉ học cho thật giỏi và nghe lời cô giáo.

Khi học trò đến đông đủ, cô giáo Chim Khách hỏi :

-- Các con có thích học làm tổ không ?

Chích Choè con lễ phép thưa :

-- Thưa cô, con rất thích ạ ! Con xin hứa sẽ cố gắng học tốt.

Sẻ con rụt cổ đáp khê :

-- Thưa cô, con học thử thôi ạ !

Tu Hú con nói :

-- Thưa cô, con không thích nhưng mẹ con cứ bắt học.

Cô giáo Chim Khách giảng dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ. Chích Choè con chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời cô dạy.

Sẻ con và Tu Hú con chỉ ham chơi, bay nhảy lung tung. Chúng nhìn ngược, ngó xuôi, không chú ý nghe cô giảng. Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò về phải tập làm tổ. Sau mười ngày, cô sẽ đến kiểm tra, ai làm tổ tốt, cô sẽ thưởng.

Trên đường về, Tu Hú con vừa gặp mẹ đã nói ngay :

-- Mẹ ơi, làm tổ khó quá, con chẳng học đâu !

Tu Hú mẹ đang bận việc nên chẳng nói gì.

Chích Choè con vui mừng khoe với mẹ :

-- Cô Chim Khách dạy rất kĩ mẹ ạ ! Con sẽ làm cái tổ thật xinh cho mẹ coi !

Đến tối, Sẻ con nói với mẹ :

-- Làm tổ dễ lắm. Con chẳng cần học cũng làm được mẹ ạ !

Hôm sau, Chích Choè con đi kiểm càngh khô, cỏ khô về làm được cái tổ vừa bền vừa xinh ngay trên chạc cây.

Sẻ con ham chơi, gần đến ngày cô giáo kiểm tra nó mới vội vàng đi cấp vài cọng cỏ khô nhét vào ống tre đầu hồi nhà, coi như làm xong tổ.

Tu Hú con cũng chỉ chơi đùa, không làm tổ. Tu Hú mẹ mãi việc nên cũng chẳng nhắc nhở con.

Ngày cô giáo Chim Khách đến kiểm tra, Tu Hú con ấp úng nói :

– Thưa cô, làm tổ khó quá, con chịu thôi !

Cô Chim Khách lắc đầu nói :

– Không khó đâu, chỉ vì con không chịu học thôi.

Cô tỏ vẻ buồn rầu rồi cất cánh bay đi.

Khi kiểm tra tổ của Sẻ con, cô Chim Khách cũng không vui :

– Sẻ con làm tổ chưa đẹp. Sẻ con phải cố gắng nhiều hơn !

Đến tổ của Chích Choè con, cô Chim Khách vui hẳn lên, cô khen :

– Chích Choè giỏi lắm ! Tổ của Chích Choè vừa chắc vừa đẹp.

Chích Choè mẹ rất vui và cảm ơn cô Chim Khách đã dạy dỗ Chích Choè con. Cô giáo Chim Khách liền tặng cho Chích Choè con một quyển sách có nhiều tranh ảnh đẹp. Chích Choè con vui lắm. Còn Tu Hú con và Sẻ con rất ân hận. Chúng hứa với bố mẹ và cô giáo từ nay trở đi sẽ học hành chăm chỉ.

MÓN QUÀ CỦA CÔ GIÁO

(Phỏng theo truyện của Tú Anh)

Hôm thứ hai đầu tuần, cô giáo Hươu Sao nói với cả lớp mẫu giáo lớn :

– Các con sắp được nghỉ hè rồi. Tuần này, ai được phiếu bé ngoan, cô sẽ tặng cho một món quà.

Từ hôm ấy, bé nào cũng cố gắng hát hay hơn, múa dẻo hơn và trật tự hơn khi ngồi trong lớp. Đến ngày thứ bảy, cả lớp mẫu giáo lớn hồi hộp lắm, vì bé nào cũng thích được cô giáo cho quà mà !

Hết giờ ra chơi, các bé xếp hàng vào lớp. Bỗng Cún Đốm bá vai Gấu Xù khiến cho Gấu Xù xô vào Mèo Khoang làm Mèo Khoang ngã nhào, đầu gối bị trầy da thâm tím. Mèo Khoang đau quá liền khóc oà lên. Cô giáo Hươu Sao phải lấy dầu cao xoa bóp vào chỗ đau cho Mèo Khoang.

Giờ sinh hoạt cuối tuần, cô khen cả lớp :

– Tất cả các con đều xứng đáng nhận phiếu bé ngoan và nhận quà của cô.

Rồi cô đi từng bàn phát quà và phiếu bé ngoan cho các bé. Nào là những con búp bê, thú nhồi bông... trông thật ngộ nghĩnh. Lại có bạn được cô tặng cho chiếc bút chì để tập viết hoặc kẹo sô-cô-la...

Đến lượt Gấu Xù, cô giáo tặng cho Gấu Xù một cái ô tô đồ rất đẹp, nhưng cậu cứ cúi mặt xuống, không đưa tay ra nhận quà. Cô giáo dịu dàng hỏi :

– Gấu Xù làm sao thế ?

Gấu Xù nói lí nhí :

– Thưa cô, con không ngoan ạ !

– Con hãy nói cho cô nghe nào !

– Thưa cô, con đã xô vào Mèo Khoang làm bạn ấy bị ngã ạ.

Cô Hươu Sao nhìn Gấu Xù triumph rồi nói :

– Đó là lúc xếp hàng, con đi hơi nhanh nên lỡ xô vào bạn. Con không cố ý làm bạn ngã, phải không nào ?

Chợt Cún Đốm ngồi bên cạnh Gấu Xù rụt rè giơ tay. Cô hỏi :

– Cún Đốm muốn nói gì nào ?

– Thưa cô, lỗi tại con ạ. Chính con đã bá vai bạn Gấu Xù ạ !

Cô Hươu Sao gật đầu :

– Cô hiểu rồi. Lần sau, khi xếp hàng, các con đừng đùa nghịch, xô đẩy nhau. Còn hôm nay, Gấu Xù và Cún Đốm vẫn được nhận quà và phiếu bé ngoan vì các con đã thật thà, dũng cảm nhận khuyết điểm của mình.

Nói rồi, cô giáo tặng cho mỗi bạn một chiếc ô tô đồ chơi rất đẹp. Chắc hẳn đó là thứ đồ chơi mà cả hai bạn quý nhất trong năm học mẫu giáo này.

ANH CHÀNG MÈO MƯỚP

(Theo Báo Hoa Mi)

Mèo Mướp vốn lười biếng và tham ăn. Năm nay, Mèo Mướp lên 6 tuổi, đã học xong lớp mẫu giáo lớn và bắt đầu lên lớp một.

Nhưng trong khi các bạn tíu tít chuẩn bị sách vở cho năm học mới thì Mèo Mướp vẫn rong chơi bắt bướm, hái hoa. Đến hôm khai giảng, các bạn trong xóm cùng rủ nhau tới trường. Mèo Tam Thể đến đánh thức Mèo Mướp :

– Mèo Mướp ơi ! Dậy đi học đi ! Hôm nay khai giảng đấy !

Mèo Mướp dụi mắt, đáp :

– Tôi chẳng thích đi học đâu.

Mèo Tam Thể đành đi cùng các bạn khác đến trường.

Đến trưa, Mèo Mướp mới ngủ dậy. Đói bụng quá và chẳng có bạn nào chơi cùng, nó ra suối để câu cá. Nhưng Mèo Mướp ngồi từ trưa đến chiều mà chẳng câu được con cá nào trong khi bụng đói cồn cào. Bỗng Mèo Mướp cảm thấy hoa mắt, chóng mặt rồi chẳng biết gì nữa...

Đúng lúc ấy, Mèo Tam Thể và Cún Bông đi học về, thấy Mèo Mướp nằm ngất xỉu bên bờ suối. Hai bạn vội công Mèo Mướp về nhà.

Khi tỉnh lại, Mèo Mướp hỏi :

– Tôi bị làm sao ấy nhỉ ! Tự nhiên tôi thấy hoa mắt, chóng mặt rồi chẳng biết gì nữa.

Cún Bông giải thích :

– Cậu đói bụng lại ngồi bêu nằng nên bị cảm đấy !

Mèo Mướp ngạc nhiên quá vì mọi ngày Cún Bông vốn rất vụng về, thế mà hôm nay lại có vẻ thông minh, nhanh nhẹn và hiểu biết nhiều điều. Cún Bông nói tiếp :

– Hôm nay, ở trường, cô giáo Gà Mái Mơ đã dặn chúng tớ là không đi chơi ngoài nắng nhiều, dễ bị cảm lắm. Cô giáo còn dạy chúng tớ học chữ và làm phép tính nữa cơ !

Mèo Mướp hỏi :

– Thế ở trường còn có những gì nữa ?

Cún Bông hớn hở khoe :

– Đến trường có nhiều bạn mới, lại còn học được bao nhiêu điều, vui lắm !

Mèo Mướp nói :

– Ôi, đi học hay quá nhỉ ! Nhưng... đi học thì có được ăn không, hay phải nhịn đói ?

Cún Bông và Mèo Tam Thể đồng thanh :

– Được ăn ngon nữa là khác !

Mèo Mướp hào hứng nói :

– Thế thì ngày mai, các cậu rủ tớ cùng đi học với !

Thế là từ hôm ấy trở đi, chẳng đợi ai phải giục giã và nhắc nhở, Mèo Mướp luôn chăm chỉ đi học cùng các bạn. Càng ngày, Mèo Mướp càng yêu mến cô giáo và các bạn ở lớp học của mình.

GÀ TƠ ĐI HỌC

Cẩm Linh

Buổi sáng, Gà Mẹ gọi Gà Tơ :

– Con trai bé bỏng ơi, mau dậy đi học nào !

Nhưng Gà Tơ cứ nhắm tịt mắt, phụng phịu :

– Ừ ừ, con buồn ngủ lắm ! Cho con ngủ thêm một lúc nữa !

Gà Mẹ dỗ dành :

– Phải dậy đi học chứ con !

Gà Tơ đáp :

– Con biết chữ rồi mà : O tròn như quả trứng gà, phải không ạ ?

Nói rồi, Gà Tơ lại nhắm mắt ngủ tiếp.

Ngày nào Gà Tơ cũng ngủ muộn như thế, lúc tỉnh dậy thì các bạn Cún Bông, Vịt Xám, Mèo Tam Thể đã đi học cả. Gà Mẹ đi kiếm mỗi vắng, Gà Tơ lại lang thang đi chơi, không đến lớp học.

Hôm ấy, cô giáo Gà Mái Mơ tổ chức cho cả lớp đi cắm trại. Vì Gà Tơ không đi học nên cô đã nhờ Vịt Xám mang giấy thông báo đi cắm trại về nhà cho Gà Tơ. Gà Tơ cầm tờ giấy, xoay ngược, xoay xuôi nhưng chẳng hiểu gì, chỉ thấy có rất nhiều quả trứng : quả thì có râu, quả thì đội nón, quả lại có những cái móc dài. Nó nghĩ : “Ồi dào, chữ thì cũng chỉ như những quả trứng thôi ! Có gì đâu mà học !” và quẳng tờ giấy đó đi.

Đến hôm cắm trại, cả lớp chờ mãi vẫn không thấy Gà Tơ đến. Đến khi ông Mặt Trời toả nắng vàng rực, cả lớp mới lên đường.

Các bạn nhỏ dựng trại bên bờ hồ nước trong xanh và múa hát thật vui vẻ. Bỗng Cún Bông vểnh tai lắng nghe : hình như có tiếng ai khóc ở đâu đây... Cả lớp ứa đi tìm thì thấy Gà Tơ đang ngồi khóc thút thít bên bụi chuối. Thì ra Gà Tơ đi chơi xa, bị lạc đường, không về nhà được.

Mèo Tam Thể hỏi :

– Tại sao bạn lại ở đây một mình ?

Cún Bông cũng hỏi :

– Chúng tớ chờ cậu mãi, sao cậu không đi cắm trại cùng cả lớp?

Gà Tơ đáp :

– Vì tớ... tớ không biết !

Vịt Xám nói ngay :

– Tớ đã đem giấy thông báo đi cắm trại của cô Gà Mái Mơ đến cho cậu mà !

Lúc này, Gà Tơ mới nhớ ra tờ giấy ấy. Nhưng cậu ta không biết đọc nên chẳng biết đó là tờ giấy thông báo đi cắm trại.

Gà Tơ nghĩ : “Tất cả chỉ tại mình không chịu đi học nên không biết chữ thôi !” và cảm thấy rất xấu hổ. Lúc đó, cô giáo Gà Mái Mơ đến xoa đầu Gà Tơ rồi nói :

– Con chịu khó đi học rồi cũng sẽ biết đọc, biết viết như các bạn mà !

Gà Tơ ấp úng xin lỗi cô giáo và hứa sẽ đi học thật chăm.

Từ đó trở đi, chẳng đợi mẹ phải gọi, hôm nào, Gà Tơ cũng dậy thật sớm để đi học. Cậu ta còn sợ có bạn nào ngủ quên không đến lớp nên sáng nào cũng gáy “ò ó o” để gọi các bạn cùng dậy nữa.

NÚI CƯỜI

(Theo truyện cổ tích miền núi)

Ngày xưa, ở một bản nọ có hai anh em. Người anh thì ham chơi, còn người em thì chăm học, chăm làm. Khi bố mẹ mất, người anh nói với em :

– Bây giờ, anh em ta chia nhau số gia tài của bố mẹ. Anh sẽ lấy phần nhà cửa, ruộng đất, còn em sẽ lấy quyển sách nhé !

Người em đáp :

– Vâng ạ !

Người anh nói tiếp :

– Anh có ruộng đất nên phải giữ đàn trâu để chúng cày bừa. Anh chia cho em con chó và con mèo nhé !

Người em cũng gật đầu đồng ý.

Thế là người em ra chân núi làm nhà ở và vỡ đất hoang thành ruộng để trồng trọt. Tuy phải làm việc vất vả nhưng sáng nào người em cũng vẫn chăm chỉ đọc sách. Tiếng đọc sách của người em làm núi già đã ngủ quên mấy nghìn năm cũng phải tỉnh dậy lắng nghe.

Vì không có trâu bò nên người em phải đem chó và mèo ra kéo cày. Núi già thấy vậy liền bật cười làm tung ra những thối vàng óng ánh. Người em thấy lạ bèn chạy lên núi nhặt mấy thối. Từ đấy, người em trở nên giàu có.

Người anh vội vàng tìm đến hỏi em. Nghe em kể lại chuyện núi cười bật ra vàng, người anh bảo :

– Thôi, bây giờ em lấy phần gia tài của anh, còn chó, mèo và quyển sách thì phần cho anh.

Người em đồng ý đổi cho người anh.

Nhưng người anh không chịu đọc sách, chỉ mang chó và mèo ra cày. Núi già trông thấy chó và mèo cày ruộng lại bật cười. Chỉ chờ có vậy, người anh vội vàng đem một cái túi to đã may sẵn leo lên núi xúc vàng. Núi già đã lâu không được nghe tiếng đọc sách quen thuộc nữa nên buồn ngủ rũ rượi, bất thần ngậm miệng lại, ngậm luôn cả người anh ở trong đó.

Còn người em đã dùng số vàng nhặt được dựng lên rất nhiều ngôi trường cho các em nhỏ ở trong vùng đến học.

QUẢ TÁO

(Theo truyện nước ngoài)

Trời cuối thu. Từ lâu cây đã rụng lá.

Cây táo giữa rừng chỉ còn một quả táo.

Vào một buổi sáng, chú Thỏ chạy chơi, chợt trông thấy quả táo treo lơ lửng trên cành. Nhưng làm sao hái được ? Táo ở tít trên cành cao.

Vừa lúc ấy, một chú Quạ đậu trên cây thông gần đấy kêu lên mấy tiếng "Quạ... quạ... quạ...".

Thỏ nhìn lên, gọi :

– Anh Quạ ơi ! Hái hộ tôi quả táo !

Quạ rời cành thông, bay sang cây táo và vặt quả. Nhưng mỏ Quạ không giữ nổi quả táo. Quả táo rơi xuống trúng vào Nhím. Nhím đang ngủ dưới gốc cây, bị quả táo rơi và cắm vào lông, giật mình tỉnh giấc và ù té chạy.

Thỏ vội kêu lên :

– Anh Nhím ! Đứng lại ! Đứng lại ! Anh mang quả táo của tôi đi đâu thế ?

Nhím đứng lại cãi :

– Táo của tôi chứ ! Quả táo rụng, tôi bắt được kia mà !

Quạ bay tới bảo :

– Cãi nhau làm gì. Quả táo này là của tôi. Chính tôi hái !

Cả ba tranh nhau, chẳng ai chịu ai.

Vừa lúc đó, bác Gấu đi tới. Cả ba kể đầu đuôi câu chuyện và nhờ bác Gấu phân xử.

Bác Gấu suy nghĩ một lát rồi hỏi :

– Ai trông thấy quả táo ?

– Cháu ạ ! – Thỏ nhanh nhẩu đáp.

– Thế ai hái táo ?

– Cháu hái ạ ! – Quạ vội kêu lên.

– Được rồi ! Thế ai bắt được táo ?

– Cháu, chính cháu bắt được ! – Nhím nói.

Bác Gấu gật gật đầu, phân xử :

– Cả ba cháu đều đúng. Cả ba cháu đều có công. Vậy thì cháu nào cũng được ăn táo.

Nhím, Thỏ, Quạ đều nói :

– Nhưng chỉ có một quả thôi. Vậy ai ăn, ai đừng ?

– Có khó gì đâu ! – Bác Gấu nói. – Các cháu bỏ quả táo ra làm ba phần bằng nhau, mỗi cháu lấy một phần.

Ba bạn cùng thốt lên :

– À, ừ nhỉ ! Vậy mà trước đây, bọn cháu không nghĩ ra.

Nhím nhanh nhẩu bỏ quả táo ra làm tư.

Nhím đưa một miếng cho Thỏ :

– Đây, phần cậu. Cậu trông thấy quả táo trước tiên.

Miếng thứ hai, Nhím đưa cho Quạ :

– Đây, phần cậu. Công cậu hái táo.

Miếng thứ ba, Nhím giữ cho mình :

– Phần này của tớ vì tớ bắt được táo.

Còn miếng thứ tư, Nhím đưa cho bác Gấu và nói :

– Còn phần này để dành biếu bác.

Bác Gấu ngạc nhiên hỏi :

– Bác có công gì đâu ?

Quạ nhanh nhẩu nói :

– Vì bác đã giúp chúng cháu biết cách chia táo và dạy cho chúng cháu biết cư xử tốt với nhau.

Thế là bác Gấu cùng Nhím, Thỏ, Quạ vui vẻ ăn phần táo của mình.

CỦ CẢI TRẮNG

(Theo truyện nước ngoài)

Mùa đông đã đến rồi, trời lạnh buốt. Thỏ con không còn gì để ăn nữa, nó đành mặc áo ấm và đi ra khỏi nhà để tìm cái ăn. Thỏ tìm, tìm mãi, bỗng nhiên Thỏ con reo lên vui sướng :

– Ôi ! Ở đây có hai củ cải trắng, mình mới may mắn làm sao !

Thỏ con liền nhổ hai củ cải trắng lên khỏi mặt đất và vội vàng đi về nhà. Đi được một quãng, Thỏ con chợt nhớ tới Dê con. Thỏ nghĩ : “Trời lạnh thế này, chắc Dê con không có gì ăn. Mình phải đem cho Dê con một củ mới được”.

Thỏ con đến nhà Dê con, nhưng Dê con đi vắng. Thỏ con để một củ cải trắng trên bàn của Dê con và ra về.

Dê con đi kiếm cái ăn, nó kiếm được một cái bắp cải. Dê con ăn một nửa, còn một nửa đem về nhà để dành đến ngày hôm sau. Vừa mở cửa vào nhà, Dê con nhìn thấy một củ cải trắng ở trên bàn, nó ngạc nhiên kêu lên :

– Ôi ! Củ cải ở đâu mà ngon thế này ?

Dê con nhìn củ cải trắng vừa nghĩ : “Trời lạnh thế này, chắc Hươu con không có gì ăn. Mình phải đem cho Hươu con củ cải trắng mới được !”.

Dê con đến nhà Hươu con, nhưng Hươu con không có nhà. Dê con liền đặt củ cải trắng lên bàn của Hươu con rồi ra về.

Hươu con vừa từ rừng trở về. Nó ngạc nhiên khi thấy một củ cải trắng rất ngon ở trên bàn, hươu con định ăn nhưng nó chợt nghĩ : “Trời lạnh thế này, chắc Thỏ con không có gì ăn. Mình phải đem củ cải trắng này đến cho Thỏ con mới được”.

Hươu con vội vã đến nhà Thỏ con. Thỏ con đang ngủ say, Hươu con không muốn đánh thức bạn dậy, lặng lẽ đặt củ cải trắng lên bàn của Thỏ con và ra về.

Thỏ con ngủ mãi, ngủ mãi. Đến khi tỉnh dậy, Thỏ con vô cùng ngạc nhiên khi thấy trên bàn có một củ cải trắng. Thỏ kêu lên :

– Ôi ! Sao củ cải trắng lại ở đây nhỉ ?

Thỏ con suy nghĩ và thẩm đoán : “Chắc hẳn những người bạn tốt đã đem củ cải trắng đến cho mình”.

BẠN TỐT QUÁ !

Nguyễn Tú Ba

Hương con đang trên đường đi học. Quãng đường rừng đã hết, một con suối hiện ra. Ôi ! Sao hôm nay nước suối to thế này nhỉ ? Làm sao sang được bờ bên kia để tới lớp ? Hương con chợt nhớ ra đêm qua có một trận mưa rất to nên nước nhiều là phải. Mọi ngày nước suối cạn, Hương con chỉ vén quần là lội qua được... Hương con đang băn khoăn thì Cá Sấu già bơi đến :

– Cháu có muốn sang bờ bên kia để tới lớp không ? Ngồi lên lưng ta, ta sẽ chở cháu sang.

– Vâng ạ !

Hương con hớn hỏ xách cặp bước xuống. Bỗng có tiếng gọi :

– Hương con đừng đi ! Cá Sấu sẽ ăn thịt bạn đấy !

Hương con ngẩng lên nhìn thì thấy bạn Khỉ Vàng. Khỉ nhẩy phắt xuống đất và lôi tay Hương con chạy lên một tảng đá.

– Sao bạn đại dột thế ? Bạn không biết là Cá Sấu già đã ăn thịt bao nhiêu anh em họ hàng nhà bạn rồi sao !

– Vậy à ? Tớ cứ tưởng...

– Từ nay bạn đừng có chủ quan như thế nữa nhé. Nếu không có mình thì bạn đã trở thành bữa điểm tâm ngon lành của lão Cá Sấu gian ác rồi đấy.

– Hừ ! Con Khỉ Vàng ranh mãnh làm hỏng hết việc của ta ! Mi liệu hồn đấy !

Cá Sấu bực tức lặn xuống nước.

Khỉ Vàng quay sang nói với Hương con :

– Bây giờ bạn theo mình !

Hai bạn đi dọc bờ suối đến chỗ có lòng suối hẹp và có một thân cây to vắt qua, Khỉ Vàng đỡ Hương con qua cầu. Hương con cảm động :

– Cảm ơn bạn nhé. Bạn tốt quá. Từ giờ tớ sẽ nhớ lời bạn dặn, phải cẩn thận, không được chủ quan tin tưởng vào người lạ...

– Ừ ! Bạn nhớ cẩn thận suy xét kẻo nguy hại đến tính mạng rồi hối không kịp đâu. Đi nhé !

Hương con vẫy vẫy bạn rồi chạy ù vào lớp.

CHÚ VỊT KHÀN

Nguyễn Thị Hoà

Gà và Vịt đều học lớp cô giáo Hoà Mi. Gà nghe lời cô giáo : Khi đi đường, Gà luôn đi bên tay phải và gặp ai Gà cũng đứng lại khoanh tay chào. Còn Vịt con thì chỉ thích chạy lăng xăng. Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên gọi tên ầm ĩ.

Trên đường đi, thấy bác Ngỗng dẫn con ăn cỏ ở bờ ruộng. Đứng từ xa, Vịt con gân cổ gọi Ngỗng con ầm ĩ, làm bé Ngỗng út giật mình, suýt rơi xuống nước. Thấy vậy, bác Ngỗng bảo :

– Cháu muốn hỏi ai thì đến gần và nói nhẹ nhàng, đừng đứng ở xa mà kêu toáng lên như vậy là không tốt đâu !

Trên lớp học, cô giáo Hoà Mi dạy hát. Các bạn ai cũng khen Gà hát đúng giọng như cô dạy, còn Vịt con thì gân cổ hát thật to, làm cô giáo phải nhiều lần nhắc nhở. Đến giờ chơi, Vịt con cứ chạy lăng xăng từ góc Xây dựng sang góc Phân vai rồi đến góc Nghệ thuật và hét vào tai các bạn làm các bạn đang chơi ở các góc đều giật mình. Cô giáo lại phải nhắc nhở Vịt, nhưng Vịt con vẫn chứng nào tật ấy.

Hôm cô giáo cho đi tham quan cửa hàng bán đồ chơi, khi vào cửa hàng, Vịt con cứ luôn mồm khen cái này đẹp, chê cái kia xấu. Cô giáo lại phải nhắc nhở.

Trên đường về, Vịt con lại chẳng đi theo hàng cùng các bạn và cô giáo. Vịt con cứ chạy lăng xăng và bị vấp ngã. Vịt con kêu toáng lên và gào khóc ầm ĩ. Cô giáo Hoà Mi phải đưa Vịt về nhà.

Về đến nhà, Vịt con nhìn thấy mẹ lại làm nũng, khóc to hơn. Một lúc sau, Vịt con mệt quá, ngủ thiếp đi.

Tỉnh dậy, Vịt con chẳng nói được nữa, mẹ phải đưa Vịt con đến bác sĩ Sóc Nâu khám bệnh. Bác sĩ bảo :

– Cháu bị khàn tiếng là do nói to, nói nhiều và hay khóc nhè.

Vịt con nghe bác sĩ nói thấy hối hận lắm. Vịt cúi đầu trầm nghĩ :
“Từ nay mình sẽ không như thế nữa”.

Rồi Vịt con định hứa với mẹ điều gì, nhưng giọng Vịt đã khàn mất rồi nên Vịt chỉ kêu được mấy tiếng “cạp cạp cạp”.

NẾU KHÔNG ĐI HỌC

Thu Hằng

Gà con đi học, trên đường nó gặp Dê con :

– Đi học với mình đi ! – Gà con rủ.

Dê con lắc đầu :

– Tớ đã hẹn với Gấu con đi đá bóng rồi !

Gần tới lớp, Gà con lại gặp Bướm Vàng :

– Bướm Vàng ơi, đi học với mình đi !

Bướm Vàng đồng ý :

– Tớ chẳng thích học đâu, rong chơi sướng hơn chứ !

Buổi trưa, Gà con đi học về thì thấy Dê con và Gấu con chờ ở cửa :

– Gà con đọc giúp tớ lời hướng dẫn trên hộp thuốc này với, tụi tớ uống một viên rồi mà chả khỏi.

– Nhưng các cậu ốm đau thế nào đã chứ ?

– Gấu con đau bụng, còn tớ đá bóng bị ngã chảy máu chân.

Gà con buồn cười quá :

– Hai cái đau ấy không dùng chung một thứ thuốc được. Để tớ lấy thuốc đỏ và bông băng băng lại vết thương cho Dê con. Còn Gấu đau bụng thì tạm bôi dầu cao đã, rồi đến bác sĩ Voi khám xem sao.

– Ơ, thế thuốc này không dùng được à ? – Dê con ngạc nhiên.

– Đây là thuốc chữa đau đầu, cậu lấy ở đâu ra thế ?

– Tớ lấy trong tủ thuốc nhà tớ. Tớ tưởng cứ là thuốc thì đau gì uống cũng khỏi chứ.

– Ấy chết, thuốc là phải dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ. Các cậu cứ uống lung tung thì nguy hiểm lắm.

– Sao cậu rành quá vậy ? – Gấu con ngạc nhiên hỏi.

– Cô giáo Hoà Mi vẫn dặn cả lớp thế mà ! Bây giờ chúng mình đến nhờ bác sĩ Voi khám cho Gấu nhé !

Và các bạn có biết Gấu con mắc bệnh gì không ? Gấu con đau bụng giun vì cậu ta không rửa tay sạch trước khi ăn đấy ! Bác sĩ Voi đã cho Gấu uống thuốc tẩy giun rồi. Vừa lúc ấy thì Bướm Trắng diu Bướm Vàng vào.

– Gì nữa đây ? – Bác sĩ hỏi.

– Bạn ấy bị ngộ độc, bạn ấy không biết chữ nên bay vào vườn hoa đã có tấm biển : “Đang phun thuốc trừ sâu”. – Bướm Trắng thưa.

– Đến giờ mà còn có trẻ con không đi học để ra nông nổi này. – Bác sĩ Voi lắc đầu rồi vội cấp cứu cho Bướm Vàng.

Đến chiều thì Bướm Vàng tỉnh hẳn. Bướm Vàng nói với các bạn :

– Từ mai, chúng mình sẽ cùng đến lớp học nhé ! Không đi học thật tai hại.

AI LỚN NHẤT, AI BÉ NHẤT ?

Trần Thị Hoài

Các bạn số 1, số 2, số 3... số 10 mọi ngày vẫn chơi vui vẻ với nhau. Thế mà hôm nay các bạn lại cãi nhau ầm ĩ cả lên. Số 1 bảo :

– Từ nay, các cậu phải gọi tớ là anh.

– Sao lại thế ? – Cả bọn cùng hỏi.

Số 1 bảo :

– Vì tớ sinh ra đầu tiên mà.

Nghe thế, số 2 liền nói :

– Cậu mà lớn nhất à, có mà bé nhất thì có, chính tớ mới lớn nhất đấy !

Nghe số 2 nói thế, số 3, số 4, số 5 đều lên tiếng :

– Hừ, chúng tớ mới là lớn nhất.

Số 6 liền gắt gỏng :

– Tớ mới là lớn nhất.

Thế rồi cả bọn cứ nhao nhao lên, ai cũng bảo là mình lớn nhất. Các con số cãi nhau một lúc thì số 7 lên tiếng :

– Hay là chúng mình đi hỏi chị Bé xem sao.

– Đúng đấy ! – Tất cả đồng thanh đáp.

Thế rồi cả bọn kéo nhau đến nhà chị Bé. Vừa đến nơi, số 9 đã gọi to :

– Chị Bé ơi !

Chị Bé cất tiếng hỏi :

– Có chuyện gì thế, những chữ số đáng yêu ?

– Chị Bé ơi ! Chị hãy nói cho chúng em biết trong số chúng em, số nào lớn nhất, số nào bé nhất ?

Chị Bé suy nghĩ một lúc rồi lấy que tính ra chia làm hai phần, một phần có 9 que tính, một phần có 10 que tính. Chị Bé hỏi :

– Phần nào có nhiều que tính hơn ?

Các số cùng đáp :

– 10 que tính nhiều hơn.

Chị Bé đáp :

– Đúng rồi ! 10 que tính tương ứng với 10 số đấy ! Như vậy 10 lớn hơn 9, 9 lớn hơn 8, 8 lớn hơn 7..., 2 lớn hơn 1. Thế nào, các em đã hết thắc mắc chưa ?

Lập tức, số 10 reo lên :

– Tớ lớn nhất, tớ lớn nhất !

Còn số 1 lúc này buồn bã và công nhận :

– Như vậy, tớ là nhỏ nhất.

Số 10 an ủi :

– Đừng buồn. Dù chúng ta là số lớn, số bé nhưng chúng ta vẫn là bạn tốt của nhau.

– Đúng đấy ! – Tất cả cùng reo lên.

Thế rồi các chữ số lại chơi đùa với nhau vui vẻ như trước.

CÂY VIẾT VÀ THUỐC KẼ

Lê Luynh

Cây Viết và Thuốc Kẽ ở chung trong cặp của một học sinh.

Một hôm, Cây Viết nói với Thuốc Kẽ :

– Cậu chẳng được tích sự gì. Bạn học sinh không ngó ngang đến cậu. Tôi ấy à, ngày nào bạn ấy cũng cầm trên tay.

Thuốc Kẽ nằm im chẳng nói gì.

Đến khi bạn học sinh cần gạch một đường thẳng, Cây Viết không thể nào tự mình làm được mà phải xấu hổ dựa vào Thuốc Kẽ. Xong việc, Thuốc Kẽ lặng lẽ nằm vào cặp. Hết buổi học, Cây Viết vào nằm bên Thuốc Kẽ. Với vẻ ân hận, Cây Viết nói :

– Mình xin lỗi bạn, nếu không có bạn, mình chẳng gạch được một đường thẳng.

Lúc ấy, Thuốc Kẽ mới ôn tồn :

– Cây Viết ạ ! Nếu không có bạn, mình cũng chẳng kẻ được một đường thẳng đâu.

MÈO CON VÀ QUYỂN SÁCH

Trần Thị Thu

Mèo con ngồi bên một hốc cây, trên tay chú là quyển sách tập tô rất mới, rất đẹp. Mèo con ngắm nghía một lúc rồi "soạt ! soạt !", chú ta xé quyển sách. Thấy vậy, bác Gà Trống đang kiểm mỗi gần đó liền hỏi :

– Cháu làm gì thế ?

– Dạ, cháu xé sách để gấp đồ chơi đấy ạ ! – Mèo con trả lời.

Rồi Mèo con hớn hở ngắm những con vật vừa gấp của mình. Còn bác Gà Trống thì nghiêm mặt nhắc :

– Vậy là cháu đã làm hỏng quyển sách rồi đó ! Phải biết giữ gìn sách vở chứ !

Mèo con cầm đồ chơi chạy đi, vừa đi chú ta vừa lẩm bẩm : "Có thể mà bác Gà Trống cũng mắng. Mình xé quyển sách thì có gì ghê gớm đâu ?". Bác Gà Trống nghe thấy những lời đó liền nói với theo : "Đúng là một chú Mèo không biết nghe lời, hư quá !".

Tối hôm đó, nằm trên giường, Mèo con cứ thắc mắc mãi : "Minh chẳng làm điều gì xấu cả. Vì sao bác Gà Trống lại bảo mình hư nhỉ ?". Rồi chú ngủ thiếp đi. Trong giấc mơ, Mèo con thấy những bức tranh và chữ cái quen thuộc của quyển sách hiện ra. Ai cũng trách móc chú và bảo lần sau không làm bạn với chú nữa.

Tỉnh dậy, Mèo con vội tìm những mảnh giấy rách đem dán lại. Chú đưa cho bác Gà Trống xem :

– Bác Gà Trống ơi ! Cháu đã dán lại quyển sách rồi này !

Bác Gà Trống nhìn quyển sách tỏ vẻ rất ngạc nhiên rồi lắc đầu chán nản. Thì ra Mèo con đã dán nhầm lung tung, trang nọ lấn trang kia, mảnh nọ chồng lên mảnh kia. Rồi bác Gà Trống chậm rãi bảo :

– Sách vở là người bạn tốt, luôn mang đến cho chúng ta nhiều điều bổ ích. Nếu lỡ tay làm rách thì chớ có dán lại ẩu như thế này nhé !

Mèo con ngượng ngịu nhìn bác Gà Trống khẽ nói :

– Vâng ạ ! Cháu hiểu rồi ạ !

Từ đó, Mèo con không xé sách nữa mà học xong, chú lại cất đi cẩn thận.

CÔ BÁC SĨ TÍ HON

Thu Hằng

Hôm nay, cô giáo dạy cả lớp chơi trò bác sĩ. Cô cho Hương mặc áo bờ-lu trắng, đội mũ có chữ thập đỏ và đeo cái ống nghe vào cổ để khám bệnh.

Bé Hương đồng ý :

– Nào, các quý khách xếp hàng thứ tự để vào khám.

Cô giáo cười :

– Không phải là “quý khách” mà gọi là “bệnh nhân” chứ !

Hương đáp “vâng ạ” rồi hỏi :

– Bệnh nhân Tùng bị bệnh gì nào ?

– Tớ bị đau răng. – Tùng nhanh nhẩu đáp.

Hương đưa ống nghe áp vào má Tùng. Cô giáo lại bảo :

– Đau răng thì không dùng ống nghe để khám. Bác sĩ phải dặn bệnh nhân đánh răng vào buổi tối và buổi sáng ngủ dậy. Nhớ súc miệng nước muối và không ăn kẹo vào buổi tối.

Hương nhắc lại lời cô giáo rồi gọi to :

– Tiếp theo, bệnh nhân Thuý !

Thuý hớn hởi ngồi vào ghế :

– Tớ bị đau bụng quá !

Hương nhắc khẽ :

– Đau thì ấy phải giả vờ ôm bụng nhăn nhó chứ ai lại cười thế ?

Hương áp ống nghe khám và bảo :

– Ấy bị giun đấy ! Từ giờ nhớ rửa tay sạch trước khi ăn và không được mút tay nhé ! Đây, thuốc giun đây, ấy về uống là khỏi.

Hương chợt nhớ ra một điều và vội hỏi cô giáo :

– Thưa cô, thế chữa bệnh thấp khớp thì làm thế nào ạ ?

– Có bệnh nhân nào bị thấp khớp đâu ?

– Dạ, ông con ở nhà hay đau chân lắm ạ ! Cô ơi, cái này có chữa được bệnh cho ông con không ạ ? – Hương vừa hỏi vừa giơ cái ống nghe ra.

Cô giáo âu yếm nói :

– Cái ống nghe đồ chơi ấy thì không chữa đau chân cho ông được. Nhưng bác sĩ Hương sẽ chữa được !

– Con chữa bằng cách nào ạ ?

– Những lúc ông đau, Hương hãy múa hát cho ông xem này, rồi bóp chân cho ông nữa.

– Làm bác sĩ dễ thế thì con làm được, cô ạ !

Ngay tối hôm ấy, cô bé đã hát, múa và bóp chân cho ông.

– Ông ơi, ông còn đau chân nữa không ?

– Ông hết đau rồi. Cô bác sĩ tí hon của ông giỏi quá !

– Tối mai, cháu lại chữa thấp khớp cho ông nữa nhé ! – Cô bé thầm thì vào tai ông.

Câu đố

Hòn gì bé tí bé tí
Lăn tròn trên đất mỗi khi đụng vào ?

(Hòn bi)

Giống hệt như em bé
Đủ mắt, mũi, chân tay
Đặt xuống là ngủ ngay
Không đòi ăn đòi bế.
Là gì ?

(Búp bê)

Bạn ngồi một bên
Tôi ngồi một bên
Bạn lên, tôi xuống
Bạn xuống, tôi lên
Hãy cùng đoán tên ?

(Bập bênh)

Bạn quay vòng quanh
Tôi quay vòng quanh
Đuổi nhau ngày tháng
Không bắt được nhau
Là gì đoán mau ?

(Đu quay)

Một đàn : Hổ, báo, hươu, nai
Cùng bò, voi, ngựa... thêm vài loài chim
Chạy vòng chơi trò ú tim
Trẻ em vui thích luôn tìm đến nơi.
Là cái gì ?

(Đu quay)

Quả gì xanh, đỏ, tím, vàng
Kết chùm bay bổng nhịp nhàng trên không ?

(Quả bóng bay)

Quả gì không phải để ăn
Mà dùng để đá, để lăn, để chuyền ?

(Quả bóng)

Thân em dài, trắng lại tròn
Viết bao nhiêu chữ em mòn bấy nhiêu.
Là gì ?

(Viên phấn)

Ruột dài từ mũi đến chân
Bé tô, bé vẽ ruột dẫn mòn theo.
Là cái gì ?

(Cái bút chì).

Bút gì màu đỏ, màu xanh
Mẹ mua cho bé vẽ tranh tô màu ?

(Cái bút màu)

Bụng chứa đầy mực
Mình dài xinh xinh
Ngày đêm tận tình
Giúp bé viết chữ.
Là cái gì ?

(Cái bút mực)

Suốt đời đi với học sinh
Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang.
Là cái gì ?

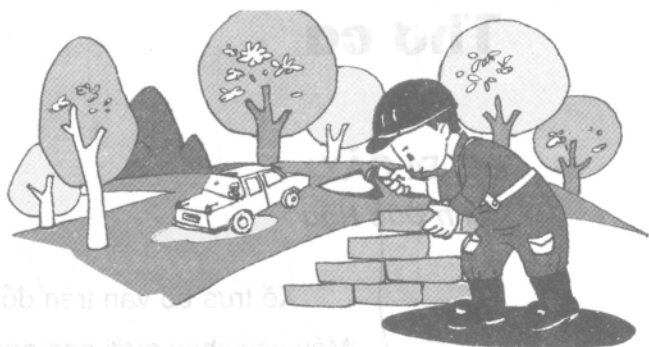
(Cái cặp)

Cái gì thường vẫn để đo
Giúp anh học trò kẻ, vẽ thường xuyên ?

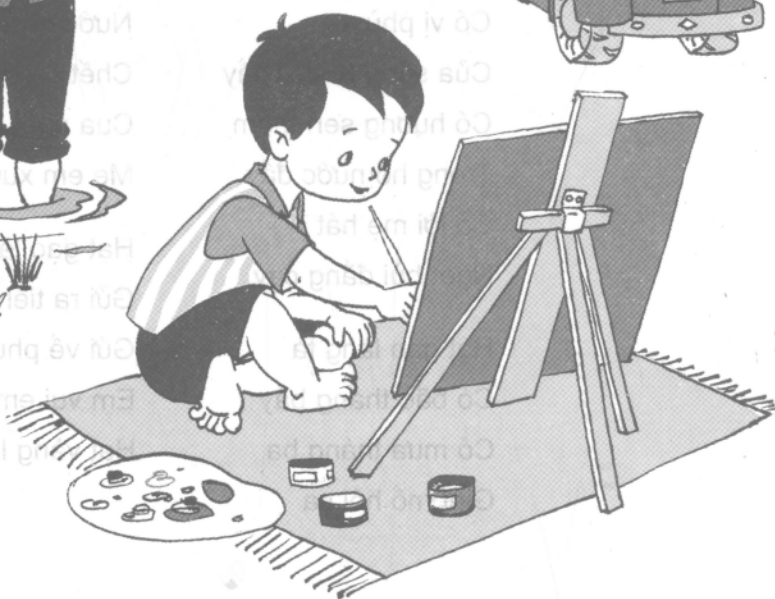
(Cái thước kẻ)

Vừa mềm, vừa bé bỏng thôi
Mà làm sạch vết mực rơi mới tài.
Là cái gì ?

(Cục tẩy)



Chủ đề Nghề nghiệp



Thơ ca

BỐ ĐI CÀY

Ninh Đức Hậu

Xế trưa bố vẫn trên đồng
Máy cày chạy dưới ong ong nắng vàng
Tiếng người, tiếng máy giòn tan
Lật lên luống luống, hàng hàng đất tươi
Cả người bố đắm mồ hôi
Cho đồng đất bãi sinh sôi mùa màng.

HẠT GẠO LÀNG TA

(trích)

Trần Đăng Khoa

Hạt gạo làng ta	Những trưa tháng sáu
Có vị phù sa	Nước như ai nấu
Của sông Kinh Thầy	Chết cả cá cờ
Có hương sen thơm	Cua ngoi lên bờ
Trong hồ nước đầy	Mẹ em xuống cấy...
Có lời mẹ hát	Hạt gạo làng ta
Ngọt bùi đắng cay.	Gửi ra tiền tuyến
Hạt gạo làng ta	Gửi về phương xa...
Có bão tháng bảy	Em vui em hát
Có mưa tháng ba	Hạt vàng làng ta.
Giọt mồ hôi sa	

CÁI BÁT XINH XINH

(trích)

Thanh Hoà

Mẹ cha công tác
Nhà máy Bát Tràng
Mang về cho bé
Cái bát xinh xinh.

Từ bùn đất sét
Qua bàn tay cha,
Qua bàn tay mẹ
Thành cái bát hoa.

Nâng niu bé giữ
Mỗi bữa hằng ngày
Công cha, công mẹ
Bé cầm trên tay.

ANH CHÀNG CÂU CÁ

Thụy Anh

(Phỏng dịch thơ Nga)

Từ sáng ngồi bên hồ
Một anh chàng câu cá
Lắm bữa bài ca nhỏ
Không có lời, ngân nga :
"La la la
La là la
La là la".

Hồ thì rất là sâu
Cá chắc sẽ cắn câu
Con cá hồng anh bắt
Anh chàng thích nghề câu.

"La la la
La là la
La là la".

Bài ca kì diệu quá
Có vui và có buồn
Ở dưới hồ bọn cá
Đều học thuộc lòng luôn.
"La la la
La là la
La là la".

Anh chàng vừa cất lời
Cá hớn hở quấy đuôi.

CHIẾC XE LƯ

Trần Nguyên Đào

Tớ là chiếc xe lu
Người tớ to lù lù
Con đường nào mới đắp
Tớ lăn bằng tấm tấp.
Con đường nào rải nhựa
Tớ là phẳng như lụa
Trời nóng như lửa thiêu
Tớ vẫn lăn đều đều
Trời lạnh như ướp đá
Tớ càng lăn vội vã
Mong chóng xong đường này
Cho các bạn trồng cây
Xe cộ bon bon chạy
Rộn rịp người qua lại
Rồi tớ lại ra đi
Cái bụng sôi ầm ì.
Ngửi thấy mùi đất mới
Quãng đường xa đang đợi
Tớ là chiếc xe lu
Đùng chề tớ lù ù.

XE CHỮA CHÁY

Phạm Hồ

Mình đổ như lửa
Bụng chứa nước đầy
Tôi chạy như bay
Hét vang đường phố.

Nhà nào bốc lửa
Tôi dập liền tay
Ai gọi chữa cháy
– Có... ngay ! Có... ngay !

HƯƠNG CAO CỔ

Định Hải

Hương cao cổ
Có móc câu
Gật gật đầu
Trông ngộ nhĩ
Cho nắm lá
Hương không ăn
Hương vẫn chăm
Làm việc nặng
Yêu bến cảng
Có bấy hương
Sớm lại chiều
Câu hàng hoá.

ĐÈN

Trần Hoà Bình

Bé Mai đèn thỏ
Còn em đèn sao
Ồ, trông cái nào
Cũng màu rực rỡ.

Còn phần của bố ?
Đèn pha đây rồi
Cày đêm ngoài đời
Bố thường thắp sáng !

Thế phần mẹ đâu ?
Mẹ đi trồng dứa
Kín mấy ngọn đồi
Quả giờ chín lúa
Thắp vàng đầy thôi !

CỘT MỐC

Nguyễn Châu

– Đây cột mốc ơi	Nắng nung lửa cháy
Cậu nhàn rồi quá	Gió rét triển miên
Chỉ có ngồi chơi	Tớ đâu có ngại
Chả làm gì cả.	Ngồi im ! Ngồi im !

– Công việc của tớ
Là cứ ngồi im
Tớ mà bỏ chỗ
Là hỏng việc liền !

HẠT MUỐI

Nguyễn Duy Quế

Lung linh hạt nắng
Phơi trắng đồng trưa
Bàn tay của sóng
Đưa nước lên bờ.

Bàn tay của mẹ
Chia đều từng ô
Bàn tay của gió
Quạt cho nắng khô.

Bao nhiêu bàn tay
Làm nên hạt muối
Nhỏ xíu, lạ chưa !

BIỂN VÀ MUỐI

Phạm Hồ

Biển kia xanh biếc
Muối này trắng tinh
Ngày ngày ăn muối
Trong cá, trong canh
Bé đâu có biết
Công cô chú mình
Phơi nước thành hạt
Gạn trắng từ xanh.

CHIẾC KIM KHÂU

Phan Thị Thanh Nhàn

Ông như tia nắng	Vóc dáng mảnh mai
Nhỏ như ngón tay	Che mùa gió rét
Chỉ làm không nói	Vải trăm màu sắc
Miệng mài vá may	Kim may cho người
Bao mảnh vải rời	Riêng mình áo trắng
Đã thành bền chắc	Trắng tinh suốt đời.
Bước đi mãi miết	
Làm nên đường dài	

CỦ KHOAI NGHỆ

Trần Nguyên Đào

Củ khoai nghệ
Mập mập ghê
Cắm bốn que
Thành con nghệ.
Em yêu thế
Chẳng ăn đâu
Nuôi thành trâu
Cày giúp mẹ.

LÀM BÁC SĨ

Lê Ngân

Mời mẹ ngồi yên lặng
Để “bác sĩ” khám cho
Chắc lại đi đầu nắn
Bệnh này là bệnh ho.

Thuốc ngọt chứ không đắng
Phải uống với nước sôi
Nếu tiêm thì đau lắm
Mẹ lại khóc nhè thôi.

Mẹ bỗng hỏi “bác sĩ” :
– Sổ mũi uống thuốc gì ?
“Bác sĩ” chùng hiểu ý
– Uống sữa với bánh mì !

ĐI CÀY

(Sưu tầm)

Chuối xanh một quả
Cắm bốn chân tre
Thành con trâu đực
Nhìn giống giống ghê !

Hai ngọn cờ ngô
Làm cây cày nhỏ
Đem ra giữa ngô
Buộc trâu đi cày

Trâu ơi, gắng đi
Cày cho xong ruộng
Chiều ta về sớm
Cất chuồng cho trâu

Vắt ! Vắt ! Đi nào
Sao trâu chậm thế ?
Trâu mệt rồi ư ?
Chúng mình nghỉ nhé !

Bóng mát ngô trưa
Thả trâu ăn cỏ
Bé nằm ngủ quên
Tóc hiu hiu gió...

BÉ “LÀM” BAO NHIÊU NGHỀ

Yên Thao

Bé chơi làm thợ nề
Xây nên bao nhà cửa,

Bé chơi làm thợ mỏ
Đào lên thật nhiều than,

Bé chơi làm thợ hàn
Nối nhịp cầu đất nước,

Bé chơi làm thầy thuốc
Chữa bệnh cho mọi người,

Bé chơi làm cô nuôi
Xúc cơm cho cháu bé.

Một ngày ở nhà trẻ
Bé “làm” bao nhiêu nghề

Chiều mẹ đến đón về
Bé lại là... cái Cún.

LÀM NGHỀ NHƯ BỐ

(Sưu tầm)

Bố Tuấn lái tàu
Bố Hùng đốt lửa,
Từng nghe bố kể
Qua lăm vùng quê
Hùng, Tuấn rất mê
Làm nghề như bố.

Bao nhiêu ghế nhỏ
Buộc nít vào nhau
Cu Tuấn làm tàu
Hùng làm người lái
Thổi kèn lá chuối
Cho tàu rời ga
Chạy khắp lòng nhà
Tàu kêu : Thích ! Thích !

LÀM HOẠ SĨ DỄ THÔI

Tùng Bách

Làm họa sĩ dễ thôi
Đỏ nắng là mặt trời
Vàng thu là hoa cúc
Nâu non màu bùn đất
Khói là màu mây trời.

Làm họa sĩ dễ thôi
Mèo lớn là Hổ nhỏ
Chuột có cánh là Dơi
Nòng Nọc quên vẽ đuôi
Lập tức thành Nhái Bén !

EM LÀM THỢ XÂY

Hoàng Dân

Em làm chú thợ
Xây những ngôi nhà
Cho bà, cho mẹ
Cho chị, cho cha
Nhà xây đẹp ghê
Tay cầm dao, gạch
Tay nhanh thoăn thoắt
Như bác thợ nề.

Em làm chú thợ
Xây nhà vui ghê.

CHIẾC CẦU MỚI

Thái Hoàng Linh

Trên dòng sông trắng
Cầu mới dựng lên
Nhân dân đi bên
Tàu xe chạy giữa
Tu tu xe lửa
Xinh xịch qua cầu.
Khách ngồi trên tàu
Đoàn người đi bộ
Cùng cười hớn hở
Nhìn chiếc cầu dài
Tấm tắc khen tài
Công nhân xây dựng.

DẶN MẸ

Thuy Anh

Mẹ ơi, con dặn
Mẹ để ý này :
Chiếc bút cầm tay
Đừng bôi ra áo

Mẹ ơi, con dặn
Mẹ tô nhẹ nhàng :
Tô dọc, to ngang
Trong hình thôi nhé !

Ơ kìa, kìa mẹ
Mẹ tô ra ngoài
Như thế là sai
Mẹ cần cố gắng !

Ngoài sân hạt nắng
Rơi đầy từ lâu
Dạy mẹ tô màu
Bé làm... cô giáo.

Ca dao - Đồng dao

RỀNH RỀNH RÀNG RÀNG

Rềnh rềnh ràng ràng
Ba gang chiếu trái
Xích lại cho gần
Một người hai chân
Hai người bốn chân
Ba người sáu chân
Bốn người tám chân
Chân gầy chân béo

Đệt vải cho bà
Vải hoa vải trắng
Đến mai trời nắng
Đem vải ra phơi
Đến mốt đẹp trời
Đem ra may áo
Rềnh rềnh ràng ràng.

DÍCH DÍCH DẮC DẮC

Dích dích dắc dắc
Khung cửi mắc vô
Xâu go từng sợi
Chân mẹ đập vôi
Chân mẹ đập vàng
Mặt vải mịn màng

Gánh ì gánh nặng
Đến mai trời nắng
Đem ra mà phơi
Đến mốt đẹp trời
Đem ra may áo
Dích dích dắc dắc.

VUỐT HỘT NỔ

Vuốt hột nổ
Đổ bánh bèo
Xáo xác vạc kêu
Nồi đồng vung méo
Cái kéo thợ may
Cái cày làm ruộng
Cái thuổng đắp bờ
Cái lờ thả cá

Cái ná⁽¹⁾ bắn chim
Cái kim may áo
Cái giáo đi săn
Cái khăn bịt trán⁽²⁾
Cái nốc⁽³⁾ đi buôn
Cái khuôn đúc bánh
Cái chén múc chè
Cái ve múc rượu.

Chú thích : (1) Cái ná : cái nổ ; (2) Trốc : đầu ; (3) Cái nốc : cái thuyền.

KÉO CƯA LỪA XẺ

Lời 1

Kéo cửa lừa xẻ
Ông thợ nào khoẻ
Về ăn cơm vua
Ông thợ nào thua
Về bú tí mẹ.

Lời 2

Kéo cửa lừa kít
Làm ít ăn nhiều
Nằm đầu ngủ đấy
Nó lấy mất cửa
Lấy gì mà kéo.

TAY ĐẸP

Một tay đẹp
Hai tay đẹp
Ba tay đẹp
Tay dệt vải
Tay vãi rau
Tay buông câu
Tay chặt củi
Tay đắp núi

Tay đào sông
Tay cạo lông
Tay mổ lợn
Tay bắt vượn
Tay bắt voi
Tay bẻ roi
Tay đánh hổ.

MƯỜI NGÓN TAY

Ngón đi cày
Ngón tát nước
Ngón cầm lược
Ngón chải đầu
Ngón đi trâu
Ngón đi cấy

Ngón cầm lấy
Ngón đánh cò
Ngón chèo đò
Ngón dò biển
Tôi ngồi tôi đếm
Mười ngón tay.

Truyện kể

SỰ TÍCH QUẢ DƯA HẦU

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Ngày xưa, đất nước ta có núi cao, sông dài, biển rộng, trời đẹp nắng vàng, nhưng đồng ruộng thưa thớt, hoa quả chưa có nhiều thứ thơm ngọt như bây giờ. Thời đó, có một người tên là Mai An Tiêm vốn làm ăn chăm chỉ, lại khéo tay, tháo vát nên được nhà vua yêu mến và nhận làm con nuôi.

Một hôm, trong bữa tiệc thết khách, Mai An Tiêm vui vẻ nói :

– Ném công chả phượng của rừng của biển đều nhờ có tay người cầm cái nỏ, quăng cái lưới, đến cả hạt gạo ủ ra chén rượu này cũng do bàn tay con người làm nên cả.

Một viên quan trong triều vốn ghen ghét An Tiêm bèn về tâu với vua. Vua dùng dùng nổi giận, nói :

– Đã thế, ta cho nó cứ thử trông cậy vào hai bàn tay xem có sống nổi không?

Thế là một buổi sớm, vua ra lệnh đầy cả nhà An Tiêm ra một hòn đảo hoang vu, không một bóng người. An Tiêm phải tìm một hốc đá để ở tạm.

Từ đấy, hằng ngày, An Tiêm đi bắt chim, còn nàng Ba, vợ An Tiêm thì ra bờ biển mò ngao, bắt cá làm thức ăn.

Bỗng một hôm, An Tiêm thấy một con chim xuất hiện trên hoang đảo. Con chim ăn một miếng quả lạ và nhả xuống những hạt nhỏ nhỏ màu đen nhánh. An Tiêm nghĩ thầm : "Quả mà chim ăn được thì chắc hẳn người cũng ăn được". Chàng bèn nhặt những hạt đó và đem ươm vào một hốc đá rêu ẩm.

Ít ngày sau, hạt đã mọc mầm đâm lá, bò toả ra khắp khoảng đất. Hai vợ chồng An Tiêm sớm chiều chăm bón những cây lạ đó. Chẳng bao lâu, cây nở hoa, hoa kết thành quả.

Đến lúc quả đã to, vỏ có màu xanh thẫm, An Tiêm cắt về rồi bổ ra thì thấy ruột quả màu đỏ tươi, cùi màu trắng và nhiều hạt màu đen nhánh. Cả nhà ăn đều thích vì quả có vị ngọt và thơm mát. An Tiêm gọi đó là quả dưa đỏ.

Từ đấy, An Tiêm tiếp tục trồng thêm dưa. Giống dưa ngày càng sai, quả càng to, vị càng thơm ngọt.

Cứ mỗi mùa hái quả, An Tiêm lại khắc tên mình vào mấy quả dưa rồi thả xuống biển, nhờ sóng biển đưa vào đất liền.

Một hôm, có một chiếc thuyền ghé đến muốn đổi giống dưa quý để đem về bán trên đất liền. Từ đó, An Tiêm đổi được các thức ăn, đồ dùng thường ngày và còn làm được một cái nhà lá xinh xinh.

Một ngày kia, có người dâng vua quả dưa lạ, vua ăn ngon miệng bèn hỏi thăm tung tích mới biết là do An Tiêm trồng ngoài hoang đảo. Vua ngắm nghĩ thấy mình đã sai, liền cho thuyền ra đón gia đình An Tiêm. Hai vợ chồng An Tiêm mừng rỡ thu lượm hết những quả dưa chín và hạt giống đem về phân phát cho bà con hàng xóm và truyền dạy cách gieo trồng, chăm bón.

Đó là nguồn gốc giống dưa hấu mà chúng ta ăn ngày nay.

HAI ANH EM

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Ngày xưa, có hai anh em mồ côi cha mẹ, sống trong một ngôi nhà nhỏ. Người anh chăm chỉ lao động, còn người em thì lười nhác, suốt ngày rong chơi, không muốn làm việc gì.

Một hôm, người anh nói với em :

– Nếu chúng mình không chịu khó làm việc thì chẳng bao lâu nữa mình sẽ đói khổ. Vì vậy, ngày mai mỗi người phải đi một nơi để kiếm việc làm, khi nào đời sống khá giả, ta sẽ quay về gặp nhau.

Người em vâng lời. Vừa ra khỏi làng, người anh gặp cánh đồng lúa đang chín rộ, anh liền xuống gặt giúp những người thợ gặt và được họ biếu một ít lúa. Anh mang lúa đổi lấy gạo làm lương ăn đường.

Đi một quãng đường nữa, người anh gặp cánh đồng bông trắng xoá, anh liền xuống hái giúp. Hái xong anh được tặng một ít bông. Anh đem bông đổi lấy quần áo để mặc.

Đi tiếp một quãng nữa, người anh gặp một cụ già tóc trắng như cước, da đỏ như quả bồ quân. Cụ già nói :

– Ta có ruộng bí ngô sắp chết khát, ta muốn nhờ con chăm sóc cho nó ra hoa đậu quả.

Người anh nhận lời và chăm chỉ xách nước tưới cho ruộng bí ngô. Bí ngô dần dần tươi tốt trở lại, rồi ra hoa đậu quả. Một hôm, anh đang xách nước tưới bí ngô thì cụ già tới và nói :

– Con đã vất vả cứu sống và chăm sóc ruộng bí ngô. Để trả công con, ta tặng con một quả bí to nhất !

Nói xong, cụ già biến mất. Người anh ngạc nhiên và lấy dao bổ quả bí ra xem thử thì thấy trong ruột bí ngô toàn vàng là vàng. Biết đã được Tiên thưởng cho mình, người anh thu nhặt số vàng rồi trở về nhà.

Còn người em từ lúc ra đi cũng gặp đồng lúa, ruộng bông đang chín rộ, gặp cụ già có ruộng bí ngô đang chết khát và mọi người nhờ giúp đỡ. Nhưng người em đều từ chối, vì vậy ai cũng chê người em là “đồ lười biếng”.

Người em chẳng chịu làm việc gì nên bị đói khát, rách rưới, phải đến xin cụ già một quả bí ngô ăn tạm. Cụ già cho người em quả bí ngô xấu xí nhất, khi bổ bí ra thì trong ruột toàn đất là đất. Người em xấu hổ không dám quay về nhà gặp anh nữa.

Chờ mãi không thấy em về, người anh đi tìm và đưa em về nhà, cho em ăn uống. Sau đó, người em kể cho anh nghe việc mình không chịu gặt lúa, hái bông, không chăm sóc ruộng bí ngô. Nghe xong, người anh bảo :

– Tại em lười biếng không chịu làm việc nên suýt nữa bị chết đói đấy !

Từ đó, người em chăm chỉ lao động, hai anh em sống với nhau rất hạnh phúc và sung sướng.

BÁC SĨ CHIM

(Theo truyện nước ngoài)

Những con chim nhỏ quyết định mở một bệnh viện chữa bệnh cho các con vật trong rừng. Các bác sĩ chim mặc áo đồng phục trắng và chờ bệnh nhân đến. Cô Chim Chào Mào được giao nhiệm vụ tiếp bệnh nhân.

Sáng sớm, bệnh nhân Trâu đến phòng khám và kể bệnh :

– Da tôi bị ngứa kinh khủng và xin được điều trị.

Chim Chào Mào gửi Trâu đến phòng chữa trị da liễu gặp bác sĩ Cò. Trâu nói với bác sĩ Cò :

– Tôi có rất nhiều bọ trên người, chúng cắn tôi làm tôi rất ngứa và khó chịu.

Bác sĩ Cò nhảy lên lưng Trâu tìm những con ruồi đốt Trâu. Cò mổ hết ruồi cho Trâu và cắn dặn :

– Bác nên thường xuyên xuống sông tắm, rồi phủ bùn lên người. Bằng cách này, bác sẽ tránh được ruồi cắn.

Trâu khỏi ngứa, cảm ơn bác sĩ Cò và ra về trong tâm trạng thật thoải mái.

Bệnh nhân tiếp theo là chú Tê Giác. Chim Chào Mào gửi Tê Giác đến gặp bác sĩ Chim Băt Ve. Tê Giác kể bệnh tình của mình :

– Tôi to lớn, có sức mạnh nhưng lại không chống được những con sâu bọ nhỏ bé khó chịu này.

Chim Băt Ve khám cho Tê Giác thấy có nhiều nếp nhăn gấp trên da, nên bị các con bọ chui vào cắn. Chim Băt Ve nhảy lên lưng Tê Giác bắt hết bọ, cảm giác đau và ngứa của Tê Giác biến mất. Băt Ve nói với Tê Giác :

– Bất kể lúc nào bọ quấy rối bạn, bạn hãy đến tìm tôi. Bạn hãy luôn tắm rửa sạch sẽ nhé !

Tê Giác cảm ơn và ra về trong niềm vui sướng. Sau đó, Cá Sấu đến phòng khám với chứng đau răng. Cá Sấu kể bệnh với chim Sáo :

– Răng tôi mọc không đều, có lẽ cái răng nào đó bị sâu vì tôi không đánh răng.

Cá Sấu há miệng. Sáo nhảy vào trong quan sát kĩ. Cô thấy các kẽ răng còn thức ăn giắt vào chưa được vệ sinh nên bị những con sâu nhỏ đang gặm nhấm. Chim Sáo làm sạch răng miệng Cá Sấu bằng cách nhặt hết sâu bọ và thịt thừa. Cá Sấu nói :

– Bạn là bác sĩ tuyệt vời ! Cảm ơn bạn rất nhiều !

Sáo mỉm cười nói :

– Bạn phải luôn giữ vệ sinh răng miệng sạch sẽ, nếu không bạn sẽ luôn phải gặp tôi đấy !

Trâu, Tê Giác, Cá Sấu khỏi bệnh sau khi ở bệnh viện về. Từ đó, bệnh viện Bác sĩ Chim trở nên nổi tiếng.

BA ANH EM

(Theo truyện cổ Grim)

Một ông cụ có một ngôi nhà nhỏ và ba con trai. Cụ muốn cho các con học nghề, bèn bảo các con :

– Các con hãy đi học lấy mỗi đứa một nghề. Sau này ai tài giỏi nhất cha sẽ cho ngôi nhà này.

Ba người con vâng lời, đi mỗi người một ngả. Anh con cả học nghề thợ cạo ; anh khéo léo lắm nên thường được mời vào cạo cho vua. Anh thứ hai học nghề đóng móng ngựa ; anh cũng khéo lắm nên thường được đóng móng ngựa cho các vị đại thần. Người em út học múa kiếm rất thành thạo.

Đúng ngày đã hẹn trước, ba anh em về họp ở nhà cha. Họ chưa biết trở tài bằng cách nào thì bỗng thấy một con thỏ chạy ngang. Người anh cả vội vàng rút dao cạo và hộp xà phòng đuổi theo, cạo sạch sẽ bộ ria thỏ mà thỏ không bị sây sát mép.

Mọi người chưa ngớt lời ca ngợi thì có một cỗ xe bốn ngựa chạy qua. Anh thứ hai liền phóng theo, thay lại các bộ móng tươm tất, trong khi cỗ xe vẫn phóng như bay. Mọi người ai cũng phục tài.

Lúc đó trời bắt đầu mưa. Người con thứ ba rút kiếm ra sân múa.

Mưa càng to anh càng múa nhanh. Lúc trời tạnh, người anh vẫn khô ráo, không bị một giọt nước. Mọi người đều đồng ý thưởng ngôi nhà cho anh.

Nhưng ba anh em thương yêu nhau lắm. Họ vẫn chung sống một nhà. Họ làm ăn khéo léo lại rất thực thà nên rất đông khách hàng và học trò. Họ sống hoà thuận, vui vẻ bên nhau suốt đời.

THẦN SẮT

(Theo truyện cổ dân tộc Thái)

Ngày xưa, có anh nông dân sống một mình trong túp lều ở ven rừng. Anh không có sắt để làm dao, làm cày, cuốc nên phải chặt cây bằng đá, đào đất bằng que. Anh chăm chỉ làm lụng suốt ngày mà nghèo vẫn hoàn nghèo.

Một hôm, anh ngủ mơ thấy ông Bụt hiện lên và bảo :

– Ngày mai sẽ có ba người đến xin ngủ nhờ ở nhà con. Con hãy cho họ ngủ nhờ, đừng ngại nhà cửa chật hẹp.

Quả nhiên chiều tối hôm sau, anh nông dân chờ ở cửa một lát thì thấy một người toàn thân dát vàng chói lọi, cưỡi một con ngựa cũng màu vàng, dáng điệu bề bệ, ịch ạch đi tới. Người này dừng ngựa trước cửa nhà anh nông dân và hoành hoệ :

– Đêm nay, ta muốn ngủ trọ ở đây, người mau vào thu xếp chỗ cho ta !

Anh nông dân nhẹ nhàng nói :

– Lều rách của tôi không có chỗ xứng đáng cho ngài ngủ, xin ngài đi chỗ khác.

Một lát sau, anh lại thấy một người mặc chiếc áo trắng tinh, cưỡi con ngựa cũng màu trắng, ánh bạc toả ra lạnh toát. Người này cũng đòi anh cho ngủ nhờ nhưng anh sợ quá, từ chối không cho vào.

Mãi đến tối mịt anh mới thấy một người toàn thân đen sì, xấu xí nhưng khoẻ mạnh, cưỡi con ngựa màu đen và to lớn đến xin ngủ nhờ.

Anh nông dân còn đang lưỡng lự không biết nên cho người này vào nhà hay nên từ chối thì thấy gió mát thổi, hương thơm bay tới ngào ngạt, chim rừng đậu quanh nhà hót vang, suối chảy mạnh như muốn nói : “Mách anh, mách anh, cho người ngủ trọ”. Anh nông dân vui vẻ mời người này vào nhà và thu xếp chỗ cho người đó ngủ.

Nhưng lạ quá, sáng hôm sau tỉnh dậy, anh không thấy người ngủ trọ, cũng không thấy con ngựa đen đầu cả, chỉ thấy ở chỗ người đó ngủ đêm qua có một cục sắt đen sì. Anh nông dân đoán rằng người đó là Thần Sắt, còn người mặc áo vàng và áo trắng là Thần Vàng và Thần Bạc. Anh cảm thấy tiếc là đã không cho Thần Vàng và Thần Bạc ngủ nhờ, nhưng con chim sau nhà hót “Chả tiếc, chả tiếc”, con thú đầu nhà cũng kêu : “Cục sắt quý quý, cục sắt quý quý”.

Anh nông dân lấy sắt làm cày, cuốc, dao, rựa. Anh lấy dao đốn những cây to làm một ngôi nhà thật rộng rãi, đẹp đẽ. Anh cuốc đất gieo lúa. Khi vụ mùa đến, anh thu hoạch được những bông lúa vàng óng.

Từ đó, nhờ có sắt và làm ăn chăm chỉ, cuộc sống của anh trở nên sung sướng. Mọi người thấy anh đều chào hỏi vui vẻ, chim chóc thấy anh đều ca hát líu lo và con suối trong rừng ngày đêm cũng róc rách reo mừng.

BA ĐIỀU ƯỚC

(Theo truyện cổ Tây Nguyên)

Ngày xưa, ở làng nọ có một cậu bé tên là Rít mồ côi cha mẹ, được bác thợ rèn đem về nuôi. Bác thợ rèn được mọi người yêu mến vì nhờ công bác mà họ có dao, có cuốc để trồng lúa, trồng ngô, cả làng vui tươi, no ấm. Thấy Rít chăm chỉ và siêng năng, bác thợ rèn đã truyền cho cậu những điều hay trong nghề. Chẳng bao lâu, cậu đã biết giúp cha nuôi rèn cuốc, dao cho bà con trong làng.

Ít lâu sau, người cha nuôi qua đời, Rít buồn quá, suốt ngày đi lang thang trong rừng, chẳng muốn làm gì. Một hôm, Rít gặp một ông cụ râu tóc bạc phơ. Ông cụ hỏi Rít :

– Sao cháu lại đi lang thang trong rừng ?

Rít buồn rầu thưa :

– Thưa ông, cha cháu là người thợ rèn nổi tiếng nhất vùng này. Nay cha cháu mất rồi, cháu buồn quá !

– Thế cháu có muốn làm thợ rèn giống như cha cháu không ?

– Thưa ông, cháu không muốn vì nghề ấy vất vả quá !

– Vậy ta cho cháu ba bông hoa. Cháu muốn ước điều gì thì tung một bông hoa lên sẽ được như ý. Khi nào cháu không thích điều đó nữa, thì mọi thứ sẽ lại như cũ.

Rít nhận lấy ba bông hoa, cảm ơn và từ biệt ông cụ rồi đi tiếp.

Trên đường đi, Rít gặp một người lái buôn, có rất nhiều tiền và lừa, ngựa thồ hàng. Rít liền tung một bông hoa lên và nói : "Ước gì ta có nhiều của cải hơn thế !". Rít vừa dứt lời thì mọi thứ đã chắt ngổn ngang quanh mình.

Lúc đầu, thấy mình giàu có, Rít rất vui sướng. Nhưng từ khi có của, Rít luôn cảm thấy không yên trong lòng, lúc nào cũng sợ bị mất trộm. Rít lại nghĩ : "Hoá ra có nhiều tiền của rồi cũng chỉ toàn lo lắng. Thôi, ta chẳng thích giàu nữa !".

Rít nhớ lời cha kể, chỉ có vua là giàu sang và có quyền lực nhất, chẳng phải sợ ai. Rít tung bông hoa thứ hai lên và nói : "Ước gì ta được làm vua !". Trong nháy mắt, Rít đã khoác trên mình một bộ quần áo dát vàng óng ánh và ở trong cung điện lộng lẫy, có kẻ hầu người hạ... Nhưng chỉ mấy ngày sau, Rít đã cảm thấy chán những bộ quần áo lộng lẫy, vướng víu và cảnh nhàn rỗi, toàn yến tiệc linh đình. Rít nghĩ : "Ta chẳng muốn làm vua nữa !".

Rít lại là cậu bé nghèo, lang thang khắp nơi, trong tay chỉ còn mỗi một bông hoa. Rít nhìn lên trời và muốn được bay bổng trên không như những đám mây. Rít tung nốt bông hoa cuối cùng lên. Bây giờ, Rít ở giữa những đám mây cao tít và tha hồ ngắm cảnh trên trời dưới biển. Suốt ngày đêm, cứ bay bổng trên không trung, nhìn mây trời, sóng biển, Rít lại nghĩ : "Thế này mãi cũng chán ! Mình chẳng muốn bay nữa". Thế là Rít lại xuống mặt đất.

Qua bao nhiêu ngày lang thang nay đây mai đó, Rít bỗng nhớ quê hương, nhớ túp lều với lò rèn của cha. Rít tìm đường trở về làng.

Nghe tin Rít, con nuôi của bác thợ rèn giỏi nhất trong vùng đã trở về, tất cả mọi người trong làng đều đến chúc mừng và khuyên Rít hãy giữ nghề rèn của cha.

Hằng ngày, Rít chăm chỉ rèn cuốc, dao cho bà con trong vùng. Lò bễ đã tắt ngấm lâu ngày, nay lại đỏ lửa, ngày đêm vang tiếng búa đe. Ai ai cũng yêu mến Rít. Từ đó, Rít mới cảm thấy cuộc đời thật là vui sướng và hạnh phúc.

CÁI LƯỚI

Lô-ra E-ri-sa

Nguyễn Huy Đàn dịch

Một hôm, hai cậu bé đến thăm một chú thủy thủ quen biết tại một xóm nhỏ cạnh bờ biển. Hai cậu bé thấy chú đang ngồi đan lưới.

– Chào các cháu ! – Chú thủy thủ lên tiếng. – Các cháu khỏe không ?

– Cảm ơn chú ! Chúng cháu khỏe ạ ! – Hai cậu bé đồng thanh đáp. – Chúng cháu mong chú cũng khỏe mạnh. Nghe nói chú có một chiếc thuyền riêng, chú có thể vui lòng cho chúng cháu đi cùng và tập cho chúng cháu chèo thuyền, vì đó là điều chúng cháu thích nhất.

– Giờ nào việc nấy. – Chú thủy thủ đáp. – Bây giờ thì chú đang bận. Lát nữa xong việc, có thể chú sẽ cho một trong hai cháu đi cùng nếu các cháu đã sẵn sàng học tập. Bây giờ chú có chút việc phải đi. Những sợi ở kia, các cháu có thể đan lưới tiếp vì chiếc lưới thế nào cũng phải đan xong.

Chú thủy thủ hướng dẫn cho hai cậu cách thắt nút, đan lưới rồi đi. Khi chú đi đã xa, cậu anh chạy lại cửa sổ, nhìn ra ngoài :

– Anh trông thấy biển. Sóng vờn trên bãi đến tận chân tường nhà. Ngọn sóng đầy bọt trắng như những con ngựa chồm lên rồi lùi lại. Đến đây mà xem !

– Em không thể, em đang thắt nút đan lưới.

– Ô, anh lại thấy một chiếc thuyền. Nó nhảy múa như một vũ nữ trong phòng khách. Anh chưa thấy cảnh đẹp như vậy bao giờ ! Đến mà xem !

– Em không thể, em đang thắt một nút khác.

– Được dạo chơi trên thuyền thì tuyệt. Anh nghĩ rằng chú thủy thủ sẽ cho anh cùng đi bởi vì anh là anh và anh biết về biển nhiều hơn em. Anh không cần xem thắt nút như thế nào, bởi vì việc đó, anh đã biết rồi.

Đúng lúc ấy, chú thủy thủ bước vào.

– Tốt, công việc của chú xong rồi. Trong khi chờ đợi, hai cháu đã làm gì ?

– Cháu đã nhìn xem con thuyền. – Cậu anh nói. – Đẹp thật ! Cháu rất khoái được lên đấy !

– Cháu thì thắt nút ọ ! – Cậu em trả lời.

Chú thuỷ thủ chìa tay cho cậu em :

– Chú sẽ đưa cháu cùng lên thuyền và tập cho cháu chèo.

– Nhưng cháu là anh ! – Cậu lớn kêu lên. – Và cháu hiểu biết nhiều hơn nó.

– Có thể là như thế. – Chú thuỷ thủ nói. – Nhưng mà người ta phải học thắt một cái nút trước khi muốn bơi chèo.

– Nhưng cháu đã học thắt nút rồi ! – Cậu lớn lại kêu lên. – Cháu thắt rất tốt !

– Thì điều đó, chú biết làm sao được ?

Câu đố

Ai người đến lớp
Chăm chỉ sớm chiều
Dạy bảo mọi điều
Cho con khôn lớn ?

(Cô giáo)

Em tuy bé tí
Nhưng quý vô cùng
Vì em góp công
Vá may quần áo.
Là cái gì ?

(Cái kim)

Ai người đo vải
Rồi lại cắt may
Áo quần mới, đẹp
Nhờ bàn tay ai ?

(Cô thợ may)

Cong cong như một vành trăng
Có mũi, có lưỡi, có răng không mổm
Nhà nông gần gũi sớm hôm
Siêng năng hễ thấy cỏ liền cắt ngay.
Là cái gì ?

(Cái liềm)

Tôi cũng có lưỡi
Nhưng chẳng nói năng
Xói lên mặt ruộng
Những hàng thẳng băng.
Là cái gì ?

(Cái cày)

Như chiếc vòi rồng
Mồm uống nước sông
Phun ra cánh đồng
Bột tung trắng xoá.
Là cái gì ?

(Cái máy bơm nước)

Nghề gì chân lấm tay bùn
Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày ?

(Nghề nông)

Hòn gì từ đất nặn ra
Xếp vào lò lửa nung ba, bốn ngày
Khi ra má đỏ hây hây
Người ta dùng nó để xây cửa nhà ?

(Hòn gạch)

Cũng tên gọi là dao
Nhưng không dùng để thái
Mà để xây nhà mới
Đố bé biết dao gì ?

(Cái dao xây)

Nghề gì bạn với vữa, vôi
Xây nhà cao đẹp, bạn, tôi đều cần ?

(Nghề thợ xây)

Cái gì dán kín có tem
Đóng dấu bưu điện, thường đem tin về ?

(Lá thư)

Ai mặc áo trắng
Có chữ thập xinh
Tiêm thuốc chúng mình
Sẽ mau lành bệnh ?

(Cô y tá)

Nghề gì chăm sóc bệnh nhân
Cho ta khỏe mạnh, vui chơi học hành ?

(Nghề bác sĩ)

Chú mặc áo vàng
Đứng ở ngã ba
Trên mọi đường phố
Chỉ lối xe đi
Nghề gì thế nhỉ ?

(Chú cảnh sát giao thông)

Nghề gì cần đến đục, cưa
Làm ra giường, tủ... sớm trưa bé cần ?

(Nghề mộc)

Tay cầm cái chổi
Chăm chỉ miệt mài
Quét dọn hằng ngày
Phố phường sạch sẽ.
Là ai ?

(Cô, chú công nhân vệ sinh)

Ở trường ai nấu ăn ngon
Cho con sức khỏe, lớn khôn từng ngày ?

(Cô cấp dưỡng)

Ai nơi hải đảo biên cương
Diệt thù, giữ nước coi thường hiểm nguy ?

(Chú bộ đội)



Chủ đề Thế giới động vật



Thơ ca

ĐÀN KIẾN

Nhược Thủy

Trông kìa đàn kiến,
Nó bò lên cao,
Sắp có mưa rào,
Kiến đi ẩn đây.

Con nào con nấy,
Chăm chú mà đi
Gặp bạn trở về,
Ghé đầu : Chào bạn !

CHUỒN CHUỒN

Phạm Hồ

Chiếc máy bay bé tẹo
Nhìn kĩ thật đáng yêu !
Cánh mỏng hơn cả lụa
Bay không một tiếng kêu.

Máy bay này mình xanh
Máy bay kia mình đỏ
Bay thấp rồi bay cao
Sân bay : một lá lúa.

GIUN ĐẤT

Thuy Anh

Anh Giun yếu đuối
Hay sợ mặt trời
Trốn dưới đất rồi
Bé không thấy được

Bé thương Giun lắm
Không giẫm lên giun
Giun làm đất mùn
Cho cây xanh tốt.

Đào đất hi hục
Người đã bắn chưa
Gặp khi trời mưa
Vội bò ra tắm

ỄNH ƯƠNG

Phạm Hồ

Ễnh ương hản to lắm
Vi nó kêu vang trời
Hôm nay em mới biết
Nó bằng ngón chân thôi !

ANH CHUỘT TRŨI

Thuy Anh

Các bạn nhỏ	Có bếp nhỏ
Chạy trên sân	Để nấu cơm
Hãy nhẹ chân	Có chiếc giường
Đi cẩn thận.	Anh nằm ngủ
Ở dưới đất	Có chiếc tủ
Có hang sâu	Đựng đồ chơi
Là ngôi nhà	Chuột trũi ơi
Anh Chuột trũi	Anh giỏi quá !
Anh dũi đất	
Anh đào hào	
Khéo làm sao	
Thành nơi ở	

RONG VÀ CÁ

Phạm Hồ

Có cô rong xanh
Đẹp như tơ nhuộm
Giữa hồ nước trong
Nhẹ nhàng uốn lượn.
Một đàn cá nhỏ
Đuôi đỏ lựa hồng
Quanh cô rong đẹp
Múa làm văn công.

CÁ NGỦ

(Sưu tầm)

Nằm giữa lưng chừng nước
Kìa con trước con sau
Cá ngủ hay là thức
Mà mắt nào khép đầu.

Vẩy vẩy đôi vây xinh
Lung linh cảnh rêu nước
Cá xếp thành đội hình
Ngủ con sau con trước.

Ngủ mà không chớp mắt
Ngủ vẫn xoè quạt vây
Cá ngủ mà như thức
Chắc hẳn là không say.

VOI VÀ CÁ VOI

Phùng Ngọc Hùng

Voi thì sống ở trên rừng
Cá voi thoả thích vẫy vùng biển khơi
Biển rừng, sông núi, mây trời...
Chắc voi và cá một thời anh em.

CÁ VOI

Thuy Anh

Ngày xưa có anh Cá	Anh bơi ra biển biếc
Bơi lội dưới dòng sông	Uống mãi... Bụng tròn xoe
Thấy bầy voi rất đông	Anh vẫn uống mãi mê
Đi ra sông uống nước	Rồi cũng chơi phun nước
Vòi Voi dài cả thước	Không có vòi cũng được
Hút được nhiều nước ghê	Đục một lỗ trên lưng
Voi uống chán uống chê	Nước vọt lên không ngừng
Rủ nhau chơi phun nước !	Anh Cá cười : "Khoái quá !"
Anh Cá muốn bắt chước	Kể từ đó anh Cá
Các bạn voi khổng lồ	Tự nhận mình : Cá Voi !
Anh uống đến cạn khô	
Cả dòng sông chảy xiết	

KHỈ CON

Thuy Anh

Khỉ con	Ăn chuối
Đít đỏ	Ăn cam
Lúc nào	Khỉ không
Cũng vui	Thấy đôi
Đánh đu	Suốt ngày
Trên cành	Ăn uống
Vui ghê !	Cho vui
Vui ghê !	Thôi mà
Mặt khỉ	Thấy gì
Hả hê	Là lạ
Đuôi khỉ	Gãi đầu
Dài ghê	Ngâm nga
Mắt khỉ	Ăn rồi
Lắc lảo	Thì lại
Đầu khỉ	Cả ngày
Tròn xoe	Đánh đu
	Đánh đu...
	Đánh đu...

CÓ CHÚ GÀ CON

Vương Trọng

Chú Gà Con chân cứng,
Chạy theo mẹ một hồi
Bỗng nhiên nhớ vỏ trứng
Vội tìm về tận nơi.

Ở trong ấy ấm áp
Chú muốn vào nằm chơi
Chui mấy lần không được
Nghe lạo xạo, rơi rơi.

Gà Mẹ quay lại hỏi :
– Làm gì đó con ơi ?
Mặt Gà Con phụng phịu :
– Vỏ trứng vỡ mất rồi !

GÀ MẸ

Phùng Ngọc Hùng

Gà mẹ xoè đôi cánh
Làm hai mái nhà xinh
Đàn gà con rúc rích
Mưa rơi xuống nhà mình

Gà mẹ xoè đôi cánh
Làm bức tường cản ngăn
Khi mèo khoang, chó vện
Đuổi con mình trên sân.

GÀ MẸ ĐẾM CON

Nguyễn Duy Chế

Cục... cục... Gà mẹ đếm
Một, hai, ba... và nhiều
Đàn gà con vừa nở
Chẳng biết là bao nhiêu.

Có hạt nằng bé xiu
Vừa rơi trên nền nhà
Thế là cả đàn gà
Ùa lên tranh nhau nhặt.

Gà mẹ sợ con lạc
Cục... cục... đuổi theo sau
Phải bắt đầu đếm lại
Một, hai, ba... và nhiều.

MẸ CÁO DẶN

Thuy Anh

Trong đêm tối	Đó là đốm
Bỗng ánh lên	Trên đuôi ta
Một cái gì	Đường còn xa
Trắng trắng trắng	Đường rất tối

Mẹ Cáo dặn :	Đuôi chỉ lối
" Này các con,	Cho Cáo đi
Nhớ bám theo	Nối đuôi nhau
Cái đốm trắng	Không sợ lạc !".

MƯỜI QUẢ TRỨNG TRÒN

Phạm Hồ

Mười quả trứng tròn
Mẹ gà ấp ủ
Mười chú gà con
Hôm nay ra đủ.

Lòng trắng, lòng đỏ
Thành mỏ, thành chân
Cái mỏ tí hon
Cái chân tí xiu.

Lông vàng mát dịu
Mắt đen sáng ngời
Ơi chú gà ơi !
Ta yêu chú lắm.

Trong bàn tay ấm
Chú đứng chú kêu
Mẹ gà tục, tục
Chú ngoái nhìn theo.

Ta thả chú ra
Chạy ăn cùng mẹ
Chạy biến cả chân
Chạy sao nhanh thế.

Là gà của bé
Gà nhè đừng quên
Ăn khoẻ uống khoẻ
Để nhiều trứng xinh !

BƠI TÔI LÀ VỊT

Phạm Thái Quỳnh

Cạc cạc cạc cạc
Vịt tôi, vịt tôi
Trên bờ tôi bước
Xuống nước tôi bơi.
Đi bộ lạch bạch
Lấy chèo làm chân
Khi bơi vun vút
Lấy chân làm chèo.

Tôi không biết ấp
Chỉ để khoẻ thôi
Con nhờ người nuôi
Bơi tôi là vịt.

CHIM CHÍCH BÔNG

Nguyễn Viết Bình

Chim chích bông	Chim xuống nhà
Bé tẻo teo	Có thích không ?
Rất hay trò	Chú chích bông
Từ cành na	Liền sà xuống
Qua cành bưởi	Bắt sâu cùng
Sang bụi duối.	Và luôn mồm
Em vầy gọi	Thích !
Chích bông ơi !	Thích !
Luống rau tươi	Thích !
Sâu đang phá	

CHIM ÉN

Nhược Thủy

Từng đàn én trắng
Bay ngang nhà em
Cánh nhỏ rập rờn
Như muôn hoa bạc
Trên đồng cỏ non.
Ơi đàn chim nhỏ
Chim của mùa xuân
Cánh bạc rập rờn
Vừa bay vừa múa
Nắng vàng, trời xanh.

CON CHIM CHIẾN CHIẾN

(trích)

Huy Cận

Con chim chiến chiến
Bay vút, vút cao
Lòng đầy yêu mến
Khúc hát ngọt ngào.

Chim bay, chim sà
Lúa tròn bụng sữa
Đồng quê chan chứa
Những lời chim ca.

Bay cao, cao vút
Chim biến mất rồi
Chỉ còn tiếng hót
Làm xanh da trời.

TIẾNG CHIM GỖ KIẾN

Thanh Hào

Cốc ! Cốc ! Cốc ! Cốc !
Tôi : Gõ Kiến đây !
Cây nào sâu mọt
Xin gọi tôi ngay
Cốc ! Cốc ! Cốc ! Cốc !
Nào mỡ, vàng tâm
Đinh, lim, sến, tấu
Bồ đề, trám trấu
Có Gõ Kiến đây !
Cốc ! Cốc ! Cốc ! Cốc !

THÁCH ANH TRÊU ĐẤY !

Phạm Hồ

Thách anh Trâu đấy !
Đánh được sáo đen
Anh quất đuôi lên
Sáo sà xuống đất
Anh quay sừng húc
Sáo lại lên lưng
Sáo mổ tứ tung
Anh thua rồi nhé !

NGHÉ CON(*)

(Trích từ bài thơ Thi nghệ)

Huy Cận

Một con nghé ra đời
Ồ vui lắm ai ơi !
Giữa chân mẹ quẩn quýt
Nó nhảy nghịch, đùa chơi.

Bú no, day vú mẹ
Như trẻ nhỏ, khác chi !
Nó cười – theo kiểu nghé
Vui mướt cổ đường đê.

Lông nó đen, đen nháy
Mẹ nó liếm càn đen
Mặt trời làm bàn chải
Tùng tia nắng vuốt thêm.

(*) Tên bài do người tuyển chọn đặt.

CHÚ BÒ TÌM BẠN

Phạm Hồ

Mặt trời rúc bụi tre
Buổi chiều về nghe mát
Bò ra sông uống nước
Thấy bóng mình ngỡ ai.

Bò chào : "Kìa, anh bạn
Lại gặp anh ở đây".
Nước đang nằm nhìn mây
Nghe bò, cười toét miệng.

Bóng bò chợt tan biến
Bò tưởng bạn đi đâu
Cứ ngoái trước nhìn sau
"Àm ờ", tìm gọi mãi.

CON TRÂU

Cao Xuân Thái

Cười vấp vào đá
Răng mất một hàm
Bạn bè hỏi han
Nghiêng đầu ghé ngo.
Guốc đi từ nhỏ
Đến lúc về già
Không thay chẳng sửa
Bóng lên như ngà.

NAI CON

Dương Thuần

Nghe gió hát cửa rừng
Nai con đi hái lộc
Cười nhe hai chiếc răng
Hôm qua vừa mới mọc
Đứng nhìn núi nhìn mây
Nhìn càn ngang, càn dọc
Rồi nai con nhìn mình
– Ơ, đầu mình nhú lộc...
Nai con bước thật nhanh
Đường mùa xuân tấp nập.

MÈO CON

Lưu Thị Bạch Liễu

Bé tí mà đã có ria
Bốn chân xỏ tất ô kia vuốt son
Chập chờn đôi hạt nắng thơm
Gối đầu bên mẹ, Mèo con ngủ khi.

MÈO VÀ TRO BẾP

Phạm Hồ

Tro bếp làm đệm
Mèo ta khoanh tròn
Cả hai cùng ấm
Cùng ngủ thật ngon.

MÈO CON

Phùng Phương Quý

Mèo con rình bắt
Cái đuôi của mình
Vồ phải, vồ trái
Đuôi chạy vòng quanh.

Mèo con nhanh thế
Đuôi còn nhanh hơn
Mèo dừng lại nghỉ
Đuôi vẩy chờn vờn.

Cả trưa tất bật
Chẳng bắt được gì
Mèo con mệt quá
Ôm đuôi ngủ khì.

CHUỘT TÚI

Thuy Anh

Lũ chuột con kêu :
"Mẹ ơi, bế, bế !"
Nhưng nhiều đứa thế
Chuột mẹ tay đâu !

Mẹ bèn ngồi khâu
Một chiếc túi lớn
Cả lũ chuột con
Cuộn tròn trong ổ

Mẹ đi những đâu
Con đều theo đó
Mẹ, con đều có
Chung một cái tên
Cả nhà Chuột túi.

KỂ CHO BÉ NGHE

Trần Đăng Khoa

Hay nói ầm ĩ
Là con vịt bầu
Hay hỏi đầu đầu
Là con chó vện
Hay chằng dây điện
Là con nhện con
Ăn no quay tròn
Là cối xay lúa
Mồm thở ra gió
Là cái quạt hòm
Không thềm cỏ non
Là con trâu sắt
Rỗng phun nước bạc
Là chiếc máy bơm
Dùng miệng nấu cơm
Là cua, là cáy
Chẳng vui cũng nhảy
Là chú cào cào
Đêm ngồi đếm sao
Là ông cóc tía
Riu ran cành khế
Là cậu chích choè
Hay múa xập xoè
Là cô chim trĩ...(*)

(*) Lại đọc lại từ đầu *Hay nói ầm ĩ*... thành bài thơ vòng tròn.

VỀ LOÀI VẬT

Đinh Ngọc Nhung

Ve vè vè vè	Là khỉ trên rừng
Cái vè loài vật	Đồng thanh hát cũng
Trên lưng cổng gạch	Ve sầu mùa hạ
Là họ nhà cua	Cho tơ óng ả
Nghiến răng gọi mưa	Chị em nhà tắm
Đúng là cụ cóc	Tắm nước quanh năm
Thích ngồi cắn蛭	Giống nòi tôm cá...
Chuột nhắt, chuột đàn	Loài vật hay quá
Đan lưới dọc ngang	Bạn kể tiếp nha.
Anh em nhà nhện	
Gọi kiểu tóc bện	
Vợ chồng nhà sam	
Rền rĩ kéo đàn	
Đúng là anh đế	
Suốt đời chậm trễ	
Là họ nhà sên.	
Đêm thắp đèn lên	
Là cô đom đóm	
Gọi người dậy sớm	
Chú gà trống choai	
Đánh hơi rất tài	
Anh em chú chó	
Mặt hay nhăn nhó	

Ca dao - Đồng dao

CON CÔNG HAY MÚA

Con công hay múa	Nó kêu vịt chề,
Nó múa làm sao	Nó đổ cành tre
Nó rứt cổ vào	Nó kêu bè muống,
Nó xoè cánh ra	Nó đổ dưới ruộng
Nó đổ cành đa	Nó kêu tầm vông,
Nó kêu vít vít	Con công hay múa...
Nó đổ cành mít	

CON VỎI CON VOI

Con vỏi con voi
Cái vỏi đi trước
Hai chân trước đi trước
Hai chân sau đi sau
Còn cái đuôi
Đi sau rốt
Tôi xin kể nốt
Cái chuyện con voi.

CON MÈO MÀ TRÈO CÂY CAU

Con mèo mà trèo cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà ?
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha con mèo.

CON RÙA

Rì rà rì rà
Đội nhà đi chơi
Gặp khi tối trời
Úp nhà lên ngủ
Khi mặt trời lú^(*)
Lại thò đầu ra
Rì rà rì rà.

CON KIẾN MÀ LEO CÀNH ĐÀ

Con kiến mà leo cành đa
Leo phải cành cộc leo ra, leo vào
Con kiến mà leo cành đào
Leo phải cành cộc leo vào, leo ra.

CON GÀ CỤC TÁC : "LÁ CHANH !"

Con gà cục tác : "Lá chanh !"
Con lợn ủn ỉn : "Mua hành cho tôi !"
Con chó khóc đứng khóc ngồi :
"Mẹ ơi đi chợ mua tôi đồng riềng !".

TU HÚ LÀ CHÚ BỒ CÁC

Tu hú là chú bồ các
Bồ các là bác chim ri
Chim ri là dì sáo sậu
Sáo sậu là cậu sáo đen
Sáo đen là em tu hú
Tu hú là chú bồ các...

^(*) Lú : mọc.

ĐUỔI CON SE SẺ

Con chim se sẻ
Nó ăn gạo tẻ
Nó hót líu lo
Nó ăn hạt ngô
Nó kêu lép nhép
Nó ăn gạo nếp
Nó vãi ra sân
Ơ lảng giềng gần
Đuổi con se sẻ.

THƯƠNG CON BA BA

Thương con ba ba
Đội nhà đi trốn
Gặp cơn nước cuốn
Trôi tuột ra khơi
Gặp lúc tối trời
Đội nhà đi dạo.

CON BÒ NGỦ GỐC CÂY ĐÀ

Con bò ngủ gốc cây đa
Trời mưa mát mẻ bò ta cả cười.
Con chim bay ở trên trời
Trời mưa ướt cánh chim rơi xuống hồ
Cái bánh nằm ở trong lò
Trời mưa lửa tắt vừa lo vừa buồn.

CON CHIM HAY HÓT

Con chim hay hát
Nó hát cành đa
Nó sa cành trúc
Nó rúc cành tre
Nó hát le te
Nó hát la ta
Nó bay vô^(*) nhà
Nó ra ruộng lúa
Nó múa nó chơi
Chim ơi, chim ơi !

ẾCH DƯỚI AO

Ếch ở dưới ao
Vừa ngớt mưa rào
Nhảy ra bì bộp
Ếch kêu "ộp ộp"
Ếch kêu "ấp ấp"
Thấy bác đi câu
Rủ nhau trốn mau
Ếch kêu "ộp ộp"
Ếch kêu "ấp ấp".

^(*) Vô : vào.

CON CUA MÀ CÓ HAI CÀNG

Con cua mà có hai càng
Đầu, tai không có bỏ ngang cả đời.
Con cá mà có cái đuôi
Hai vây ve vẩy nó bơi rất tài.
Con rùa mà có cái mai
Cái cổ thụt ngắn, thụt dài vào ra.
Con voi mà có hai ngà
Cái vòi nó cuốn đổ nhà, đổ cây.
Con chim mà có cánh bay
Bay cùng nam, bắc, đông, tây tỏ tường.

CON BÊ VÀNG

Bê là bê con	Mà cạp mang
Bê là bê vàng	Mà sấu nuốt
Bê đứng rềnh ràng	Đi tìm nơi cỏ tốt
Bê đi với mẹ	Bê gặm cho ngon
Bê đừng chạy xuống bể	Bê là bê ơi !
Bê đừng chạy lên ngàn	

CON GÀ CỤC TÁC CỤC TE

Con gà cục tác cục te
Hay đỗ đầu hè, hay chạy rông rông
Má gà thì đỏ hồng hồng
Cái mỏ thì nhọn, cái mồng^(*) thì tươi
Cái chân hay đập hay bơi
Cái cánh hay vỗ lên trời gió bay.

(*) Mồng : mào gà.

GÀ LÊN CHUÔNG

Con gà con gà
Nó đỗ trên nhà
Bay ra đồng rác
Cục ta cục tác
Nó nhảy vào buồng
Lên giường nó nghỉ
Hồi thằng cu tí
Lo đi đuổi gà.

CON VỊT, CON VẠC

Quạc quạc, quạc quạc
Con vịt, con vạc
Có thương em tao
Thì lội xuống ao
Bắt ba con ốc
Thì lội xuống rộc^(*)
Bắt năm con rô
Thì lội xuống hồ
Bắt mười con diếc.

MÈO VÀ NGỰA

Con mèo nằm bếp co ro
Ít ăn nhiều ngủ, ít lo ít làm
Con ngựa đi bắc về nam
Nhiều ăn ít ngủ, nhiều làm nhiều lo.

^(*) Rộc : ruộng.

Truyện kể

GÀ TRỐNG VÀ VỊT

(Theo truyện dân gian châu Phi, Nguyễn Huy Đàn dịch)

Gà Trống và Vịt là bạn thân của nhau. Một hôm, Vịt đến thăm Gà Trống. Đường không bao xa. Chốc lát, Vịt đã đến nơi và thấy Gà Trống đang lặn mình trong bụi đất.

- Chào anh bạn thân mến ! Bạn đang làm cái trò gì thế ?
- Mình đang tắm đây. – Gà Trống đáp.
- Làm như vậy mà gọi là tắm ư ? Bạn đùa đấy chứ ?
- Mình nói nghiêm chỉnh đấy. Bao giờ mình cũng tắm như vậy.
- Gà Trống này ! Như vậy là tự làm bẩn mình đấy chứ ! Đến với tôi, ta cùng đi bơi !

Gà Trống đáp :

- Nước sinh ra không phải để tắm rửa mà là để uống.
 - Bạn không biết bơi thì thú thật đi !
 - Sao lại không ? Mình sẽ cho cậu thấy rằng mình bơi rất cừ.
- Cả hai cùng đến bên một dòng sông nhỏ. Vịt lao mình xuống nước, còn Gà Trống cứ đứng vờ vẩn trên bờ. Vịt rủ :
- Xuống đi anh bạn ! Còn đợi gì nữa ?
 - Mình cảm thấy lạnh và trong người hơi mệt. Tốt hơn hết là mình không xuống nước.
 - Biện bạch khéo thế ! Rõ ràng là bạn không biết bơi rồi !
- Gà Trống đánh liều nhảy xuống sông. Nhưng lập tức uống nước, ngạt thở, cậu ta kêu toáng lên :
- Cứu tôi với !... Cứu tôi !...
- Vịt thương hại, đến dìu bạn lên bờ.
- Từ hôm đó, Gà Trống không dám khoác lác nữa. Tuy nhiên, vốn tốt bụng, Vịt không kể chuyện đó với ai cả.

VÌ SAO MŨI CHÓ LẠI ĐEN ?

(Theo truyện dân gian châu Phi, Nguyễn Huy Đàn dịch)

Một hôm, họ hàng nhà Khỉ đến bãi yết Ngọc Hoàng trên thiên đình và hỏi :

– Chúng tôi đã từng nghe nói đến sự mệt nhọc nhưng chưa hình dung được nó là như thế nào. Bệ hạ có vui lòng chỉ bảo cho chúng tôi điều đó không ?

Ngọc Hoàng trả lời :

– Thứ năm tuần tới, các con trở lại đây, ta sẽ chỉ cho thấy cái mà người ta gọi là sự mệt nhọc.

Đúng hẹn, đàn khỉ trở lại thiên đình, vừa đi vừa hát. Ngọc Hoàng đưa cho chúng ba cái hộp và bảo :

– Các con hãy cắm ba cái hộp này đi vào rừng. Đến chỗ nào không có cây to thì các con hãy mở ra.

Đàn khỉ hăm hở lên đường. Được một chốc, chúng ra khỏi rừng rậm, tiến vào một đồng cỏ rộng. Chúng dừng lại, mở hộp ra. Hoảng sợ xiết bao ! Mỗi hộp đựng một con chó săn to. Những con chó săn vọt ra đuổi đàn khỉ ngay tức khắc. Dĩ nhiên là đàn khỉ chạy thục mạng để thoát thân.

Xưa nay chúng chưa từng phải chạy như thế bao giờ. Số đồng bị Chó tóm được, trừ một chú. Sau khi bị đuổi miết từ giờ này sang giờ khác trên đồng trống, chú Khỉ sống sót chạy được vào rừng. Gấp ! Gấp ! Chú trèo lên một cây to. Chó theo sát sau lưng cũng cố sức leo lên.

Nhưng Ngọc Hoàng không muốn cho chúng chộp được chú Khỉ tội nghiệp. Mỗi khi Chó ôm được thân cây thì Ngọc Hoàng lại xát than gỗ vào mũi chúng làm cho chúng không nhận ra mùi Khỉ được. Mệt quá, Chó đành bỏ cuộc săn và chú Khỉ thoát nạn về nhà.

Chú kể với bố mẹ rằng bây giờ thì chú đã biết thế nào là sự mệt nhọc.

Chính từ hôm đó, Khỉ có dáng lử khử lử khử mà Chó thì mũi đen và không biết leo cây.

CÁ ĐUÔI CỜ

Nguyễn Thị Việt Anh

Ngày xưa ngày xưa, ở một xứ hồ nọ, hằng năm, cứ vào đầu mùa mưa, các loài cá, tôm, cua, ếch... lại mở hội thi tài.

Năm ấy, vào đầu mùa mưa, xứ hồ náo động hẳn lên. Các loài cá, tôm ra sức đua nhau tập luyện. Ai cũng mong giành được giải nhất trong cuộc đua năm nay.

Bắt đầu cuộc thi, cụ Ếch già ngồi trên tàu lá sen, tay cầm lá cờ hiệu màu đỏ. Các đầu thủ xếp thành hàng ngang chờ đợi hiệu lệnh xuất phát.

Cuộc thi bắt đầu. Ở chặng thi sức khỏe, các loài cá đều bị nước đẩy lùi, chỉ có Cá Trê, Cá Săn Sắt và Cá Rô tỏ ra dày công luyện tập, vẫn rạch nước vượt lên.

Đến chặng thi trí thông minh và lòng dũng cảm, cả ba chú cá đứng trước vực nước xoáy, nước chảy xuống xoối xả, réo gào, sủi bọt trắng như dòng thác nhỏ. Cá Trê nhìn xuống vực nước xoáy. Phốc một cái, Cá Trê lao xuống vực. Chẳng may, đầu Cá Trê va phải những tảng đá ở đáy mương nên bị bẹp dí. Cá Trê đành bỏ cuộc. Chỉ có Cá Săn Sắt và Cá Rô vượt qua được vực nước xoáy. Lá cờ đích đang vẫy gọi cả hai đầu thủ.

Bỗng trên bờ có tiếng kêu thảm thiết của chị Chim Sẻ. Chị đang bay cạnh một cái tổ bị lật sập trên dẽ bèo, mặt đầm đĩa nước mắt. Chợt trông thấy Cá Rô, chị Chim Sẻ bay tới, năn nỉ :

– Bạn Rô ơi, cứu con tôi với ! Con tôi sắp đến ngày nở rồi. Con dồng đã lật tổ làm rơi trứng xuống lòng mương. Bạn hãy giúp tôi với !

Cá Rô lắc đầu :

– Chịu, chịu ! Tôi đang dở cuộc thi. Tôi phải vượt Săn Sắt để về nhất đây !

Chim Sẻ bay vút tới đón đầu Cá Săn Sắt và lại nhờ Cá Săn Sắt giúp. .. Cá Săn Sắt không chút do dự, nhận lời ngay :

– Được ! Tôi sẽ giúp chị !

Sau một hồi tìm kiếm, Cá Săn Sắt quẫy mạnh đuôi, giương đôi vây nâng một quả trứng màu xám lên khỏi mặt nước. Chị Chim Sẻ đón lấy quả trứng, chưa kịp nói lời cảm ơn thì Cá Săn Sắt đã vội vàng rẽ nước tiếp tục cuộc thi. Cá Săn Sắt dồn sức bơi, nhưng Cá Rô đã về đích trước.

Lễ trao giải thưởng cho vận động viên vô địch bắt đầu. Đúng lúc bác Chuẩn Chuẩn trịnh trọng nâng lá cờ sắp trao cho Cá Rô thì chị Chim Sẻ bay tới và nói :

– Hãy khoan, để nghe tôi nói đã. Anh Săn Sắt về đích chậm là vì anh ấy đã dừng lại để cứu con tôi đấy ! Lúc đó, anh ấy đang dẫn đầu cuộc đua.

Nghe lời kể của chị Chim Sẻ, ai nấy đều cảm động trước lòng tốt của Cá Săn Sắt và nhất trí trao giải nhất cho Cá Săn Sắt. Tất cả dân xứ hồ nhảy múa reo mừng. Mọi người cùng đính lá cờ lên đuôi Cá Săn Sắt để lưu mãi kỉ niệm đẹp này. Từ đó, Cá Săn Sắt còn được gọi là Cá Đuôi Cờ.

BỘ LÔNG RỰC RỠ CỦA CHIM THIÊN ĐƯỜNG

Trần Hoài Dương

Chim Thiên Đường đi tha rác về lót ổ để chuẩn bị cho mùa đông sắp đến. Chim Thiên Đường bay rất xa, chọn những chiếc lá thật đẹp, những ngọn cỏ thật mềm.

Tìm được một chiếc lá sồi đỏ thắm, Thiên Đường vội ngậm vào miệng mang về. Khi Thiên Đường bay qua tổ Sáo Đen, Sáo Đen ngỏ lời xin Thiên Đường chiếc lá sồi, Thiên Đường vui vẻ tặng chiếc lá cho Sáo Đen.

Thiên Đường lại bay tiếp và tìm được một cành hoa lau màu tím hồng. Khi Thiên Đường bay qua tổ Gõ Kiến, bầy Gõ Kiến con ríu rít gọi, muốn được xem cành hoa lau. Thấy bầy chim non thích cành hoa lau, Thiên Đường không nỡ mang về, lại bay đi kiếm cành lá khác.

Một lúc lâu sau, Thiên Đường mới tìm được một cụm cỏ mật khô vàng rực, thơm mát. Về qua tổ chim Mai Hoa, thấy cái tổ trống tuênh trống toàng, chim Mai Hoa lại đang bị ốm, Thiên Đường mủi lòng, gài cụm cỏ mật che gió cho bạn. Mai Hoa vẫn run lập cập, Thiên Đường không biết làm cách nào cho bạn đỡ rét. Thiên Đường nhìn xuống ngực rồi lấy mỏ rút ra từng túm lông xộp mịn của mình để lót ổ cho Mai Hoa...

Mùa đông đã đến. Những cơn gió lạnh buốt thổi vào chiếc tổ sơ sài của chim Thiên Đường. Chim Thiên Đường loay hoay sửa lại tổ, che kín được mặt này thì mặt kia lại trống hoác. Bộ lông màu nâu nhạt của Thiên Đường xù lên, trông thật xơ xác và tội nghiệp.

Chèo Bẻo bay ngang qua, trông thấy thế vội loan báo cho mọi loài chim được biết. Sáo Đen, Gõ Kiến, Mai Hoa, Bói Cá,... cùng rất nhiều bạn bè khác bay ngay đến sửa lại tổ giúp Thiên Đường. Ai cũng yêu quý người bạn tốt bụng nên chẳng mấy chốc Thiên Đường đã có một chiếc tổ rất đẹp. Chèo Bẻo chợt nảy ra một ý định và đem bàn với các bạn. Lời Chèo Bẻo được các bạn tán thưởng. Lập tức, mỗi chú chim rút trên bộ lông của mình một chiếc lông quý : chiếc màu đỏ thắm, chiếc màu xanh cánh trả, chiếc màu vàng tươi, chiếc màu đen tuyền... gom góp lại thành một chiếc áo đem tặng chim Thiên Đường.

Từ đó, chim Thiên Đường luôn khoác trên mình một chiếc áo nhiều màu rực rỡ, vật kỉ niệm đầy ý nghĩa của biết bao loài chim bè bạn.

VỊT CON VÀ SƠN CA

Xuân Hà

Nắng thu vàng óng như tấm áo choàng rực rỡ khoác lên khu rừng. Sơn Ca cao hứng hót vang. Tiếng hót của Sơn Ca mới tuyệt vời làm sao ! Chim Vẹt, Chim Sẻ, Chim Sâu, Chim Bồ Câu rồi cả Gà, Vịt cùng yên lặng lắng nghe. Hình như trong tiếng hót của Sơn Ca có cả suối reo róc rách, có nắng vàng long lanh, có hoa thơm đầu cành với muôn sắc màu tươi thắm.

– Sơn Ca ơi ! Cậu hót thật là hay ! Cậu dạy tớ hót với nhé ! – Vịt con thì thầm nói với Sơn Ca...

– Cậu thử ưỡn ngực ra, vươn cổ lên và hót xem ! – Sơn Ca đáp.

Vịt con làm theo sự hướng dẫn của Sơn Ca nhưng Vịt con chỉ kêu được mấy tiếng “Cạc ! Cạc !”.

– Chắc tại cái cổ của cậu to quá ! – Sơn Ca lắc đầu.

Thấy vậy, Vịt con cố gắng nín thở và rụt cổ lại. Nhưng nó vẫn chẳng thể cất được tiếng hót.

– Hay tại cái mỏ bèn bẹt to bè của cậu ? À ! Cả tại đôi chân ngắn ngủn, bàn chân có màng xoè ra như cái quạt kia nữa.

Vịt con nhìn Sơn Ca rồi lại nhìn mình : “Ừ, sao mà mình xấu xí đến thế chứ !”.

Vịt con đang chán nản thì chợt ở phía hồ sen có tiếng gà con kêu “Chiếp ! Chiếp !”, Vịt con vội lạch bạch chạy tới. Thì ra bạn Gà con bị ngã xuống hồ nước. Xung quanh đó có cả Chim Sẻ, Chim Sâu, Bồ Câu, Hoạ Mi.

– Làm thế nào bây giờ ? Bạn Gà chết đuối mất ! – Bồ Câu lo lắng nói.

– Để tớ ! – Vịt con chỉ kịp nói có thế và nhảy ào xuống hồ.

Một loáng sau, Vịt con đã đưa được Gà lên bờ trước những ánh mắt thán phục của các bạn.

– Vịt con thật giỏi ! Vịt con thật tốt bụng ! – Các bạn không ngớt lời khen Vịt con.

Sơn Ca bước tới và nói thầm với Vịt con :

– Vịt con ơi ! Cậu mới thật là tuyệt vời !

Rồi Sơn Ca quay lại, nói với các bạn :

– Tớ xin hát tặng Vịt con và các bạn một bài hát.

Thế rồi Sơn Ca bắt đầu cất giọng hát du dương. Bài ca hát về cuộc sống, về tình bạn... Hình như bài ca còn nói rằng : Nếu mỗi người biết sống vì bạn bè, biết giúp đỡ mọi người xung quanh thì cuộc sống thật là tươi đẹp.

VÌ SAO HƯƠNG CÓ SÙNG ?

Thu Hằng

Ngày xưa, Hương rất nhút nhát. Cái gì Hương cũng sợ : sợ bóng tối, sợ thú dữ, ngay cả tiếng động lạ cũng khiến Hương hoảng sợ...

Tuy vậy, bạn bè rất quý Hương vì Hương nhanh nhẹn, chăm chỉ và tốt bụng. Một hôm, nghe tin bác Gấu bị ốm nặng, Hương xin phép mẹ đến thăm bác Gấu. Bác Gấu nói trong hơi thở yếu ớt :

– Bệnh của bác nặng lắm. Chỉ có lá Thảo Huyền mọc trong khe núi sâu mới chữa khỏi được.

Hương nhanh nhẩu nói :

– Cháu chạy nhanh như tên bay, để cháu vào rừng lấy lá thuốc cho bác.

Không đợi bác Gấu kịp nói gì, Hương vội chào bác rồi lên đường ngay.

Nhưng đường rừng hiểm trở, hùm beo thú dữ nhiều, Hương bắt đầu thấy sợ. Khi bóng tối tràn xuống lưng núi, Hương càng thấy sợ bèn nép vào một gốc cây già và khóc. Thần Cây hiện lên hỏi :

– Vì sao cháu khóc ? Cháu bị lạc mẹ à ?

– Dạ, không ạ ! Cháu muốn đi vào khe núi sâu kiếm lá Thảo Huyền về chữa bệnh cho bác Gấu. Nhưng rừng đại ngàn có nhiều hổ, báo, sư tử nên cháu sợ lắm.

– Nếu cháu sợ thì hãy quay về đi !

– Nhưng cháu thương bác Gấu lắm ! Không có thuốc thì bác ấy sẽ không khỏi bệnh được !

Thần Cây ân cần nói :

– Cháu là một đứa trẻ có tấm lòng nhân hậu. Ta cho cháu những cành cây khoẻ khoắn của ta. Cháu hãy đội lên đầu để có thêm sức mạnh !

Hương cảm ơn Thần Cây rồi lên đường. Hương băng qua suối sâu, đèo cao mà không sợ gì thú dữ hay bóng đêm nữa. Khi Hương đem được lá thuốc về, trời cũng vừa rạng sáng. Hương thấy muông thú trong rừng đang ngồi vây quanh bác Gấu. Hương vội đưa lá thuốc cho bác Gấu nhai. Thật là kì diệu, chỉ ít phút sau, bác Gấu đã khoẻ lại. Tất cả muông thú có mặt đều hỏi :

– Bác Gấu ơi ! Đó là cây thuốc gì mà quý thế ạ ?

– Đó là lá Thảo Huyền. Thuốc quý, nhưng tấm lòng của Hươu còn đáng quý hơn nhiều. Chính Hươu đã chữa khỏi bệnh cho bác đấy ! – Bác Gấu già ôn tồn trả lời.

Khi ấy, tất cả các bạn mới để ý đến Hươu. Và ai cũng thật ngạc nhiên khi thấy trên đầu Hươu có những cành cây vững chắc. Hươu kể lại đầu đuôi câu chuyện gặp Thần Cây cho các bạn nghe. Kì lạ thay, những cành cây đã dính chặt vào đầu Hươu từ bao giờ. Từ đó, Hươu trở nên can đảm và luôn mang những cành cây trên đầu để tự vệ, chống lại thú dữ.

Người ta gọi những cành cây trên đầu Hươu là những chiếc sừng hươu.

CHUYỆN CẬU GÀ TỔ

Thu Hằng

Có một chú Gà Tổ sống trong căn nhà nhỏ bên góc rừng cùng với Gà mẹ. Một hôm, Gà mẹ nói :

– Con đã lớn rồi ! Bây giờ, con có thể tự vào rừng chơi nhưng chớ đi xa kéo lạc. Mẹ hi vọng con sẽ học được nhiều điều mới mẻ.

Gà Tổ chào mẹ rồi chạy vào rừng.

– Chào bạn Gà Tổ ! – Chim Sáo cất tiếng gọi Gà Tổ.

Rồi Chim Sáo kể cho Gà Tổ nghe bao nhiêu chuyện lạ.

– Sao bạn biết nhiều chuyện hay thế ? – Gà Tổ hỏi Chim Sáo.

– Vì tôi có đôi cánh nên tôi có thể bay đi khắp mọi nơi. – Chim Sáo đáp.

Gà Tổ nhìn đôi cánh của mình rồi nói :

– Tôi cũng có đôi cánh đây này. Bạn dạy tôi bay với nhé !

Gà Tổ vỗ cánh tập bay nhưng chỉ bay được một đoạn sát mặt đất rồi ngã oạch.

Khi Gà Tổ về nhà, mặt cậu ta buồn thiu. Gà mẹ hỏi :

– Hôm nay, con có học được điều gì không ?

– Chim Sáo dạy con bay mãi mà con chẳng bay được ! – Gà Tổ phụng phịu đáp.

Gà mẹ cười :

– Họ Gà nhà mình làm sao mà bay được !

Hôm sau, Gà Tổ lại xin phép mẹ vào rừng. Gặp anh Công đang múa, Gà Tổ chạy lại bảo :

– Anh Công dạy em múa với nhé !

Rồi Gà Tổ bắt chước múa theo Công nhưng cố mãi cũng chẳng giống được anh Công. Gà Tổ chạy về nhà kể với mẹ. Gà mẹ bảo :

– Từ xưa đến nay, mẹ chưa thấy gà múa bao giờ.

Sớm hôm sau, Gà Tổ lại vào rừng. Nó quyết định phải học được một thứ gì đó. Đang nghĩ vậy thì nó gặp bảy khỉ con leo trèo đánh đu trên những cành cây. Gà Tổ nhẩn cổ lên bảo :

– Các bạn khỉ tài ba ơi ! Cho tôi chơi cùng các bạn với !

Bảy khỉ cười “khệch...khệch...”, đáp lại :

– Gà thì làm sao mà leo trèo được !

Gà Tổ đành lủi thủi đi tiếp. Thế rồi, Gà Tổ đi đến một cái hồ nước. Thấy dưới hồ có đàn thiên nga đang lướt bơi nhẹ nhàng, Gà Tổ nghĩ : “Bơi chẳng có gì là khó” rồi nhảy ào xuống nước. Nhưng làm sao mà Gà Tổ bơi được cơ chứ ! Nó bị sặc nước và cố sức vùng vẫy. May có bảy thiên nga đưa nó vào bờ.

Gà Tổ ướt lướt thướt chạy về với mẹ. Mẹ ôm Gà Tổ vào lòng và nói :

– Thế là con đã biết được một điều : Mỗi loài vật đều có một khả năng quý giá mà loài khác không có được. Phải học và phải biết tự hào về nòi giống của mình con ạ !

Gà Tổ nói :

– Con thấy loài nào cũng tài giỏi cả : Chim biết bay, Công múa đẹp, Khỉ giỏi leo trèo, Thiên Nga biết bơi, Hươu Nai chạy nhanh như gió... Còn họ Gà nhà ta...

Gà mẹ cười âu yếm nói :

– Mỗi buổi sáng, con hãy cất tiếng gáy gọi bình minh. Tiếng gáy của con sẽ đánh thức các loài vật sống trong khu rừng tỉnh dậy...

Thế là Gà Tổ bắt đầu tập gáy.

Khi đã gáy đông đặc, cứ mỗi sáng sớm, Gà Tổ vỗ cánh, vươn cổ gáy "ò...ó...o..." vang cả rừng. Muông thú ai ai cũng quý mến chú và chẳng ai còn gọi chú là Gà Tổ nữa. Chú đã thực sự trở thành một anh Gà Trống rồi.

CHÚ CHIM SÂU

Nguyễn Đình Quảng

Một hôm, Chim Sâu vào rừng chơi và được nghe Hoạ Mi hát. Về tổ, Chim Sâu phụng phịu nói với bố mẹ :

– Bố mẹ ơi ! Sao bố mẹ sinh con ra không là Hoạ Mi, mà lại là Chim Sâu ?

– Bố mẹ là Chim Sâu thì con phải là Chim Sâu chứ ! – Chim mẹ trả lời.

Chim Sâu con lại hỏi :

– Chúng ta có thể trở thành Hoạ Mi được không ạ ?

– Tại sao con muốn trở thành Hoạ Mi ?

– Vì con muốn có tiếng hát hay để mọi người yêu quý.

Chim bố nói :

– Người ta yêu quý chim không chỉ riêng vì tiếng hát con ạ ! Con hãy cứ là Chim Sâu. Hãy bắt thật nhiều sâu, bảo vệ cây cối, hoa màu, con sẽ được mọi người yêu quý.

Một thời gian sau, Chim Sâu đã khôn lớn.

Một buổi chiều, trời đầy bão giông, Chim Sâu bị gió thổi bật vào một khung cửa sổ và rơi xuống nền nhà. Một cậu bé chạy tới nâng Chim Sâu lên và đặt Chim Sâu trong chiếc hộp cứng. Sáng hôm sau, trời quang mây tạnh. Chú bé đến mở nắp hộp, nhẹ nhàng nâng Chim Sâu trên tay. Ông bố chú bé nói :

– Con hãy thả chú chim ra. Loài chim này rất đáng quý vì nó có ích với vườn cây lắm đấy !

Chú Chim Sâu chợt nhớ lại lời Chim bố ngày nào : "Người ta yêu quý chim không chỉ riêng vì tiếng hót". Cậu bé vuốt ve Chim Sâu rồi khẽ tung Chim Sâu lên cho chú bay đi.

Chú Chim Sâu liền bay tới những cành na trong vườn và tìm bắt sâu. Chú vừa nghiêng nghiêng đầu tìm sâu vừa kêu những tiếng "tích tích". Những tiếng kêu "tích tích" của Chim Sâu khiến chú bé rất thích thú.

Sau đó, Chim Sâu làm tổ ở khu vườn ấy. Chú còn rủ thêm nhiều bạn chim tới trú ngụ, cùng nhau bắt sâu bảo vệ cây cối trong vườn.

TIẾNG HÓT CỦA VỆ^(*)

Phong Thu

Hằng năm, mỗi khi mùa xuân về, các giống chim và thú lại rủ nhau tới rừng hoa mở hội. Nào Voi, Gấu, Hổ, Lợn... trở tài thi sức mạnh... ; nào Khỉ, Vượn, Sóc... đua nhau leo trèo. Còn các giống chim thì thi giọng hát.

Trong bầy chim muôn hình ngàn vẻ kia, có chú Vệ áo đen cũng khắp khởi đi thi. Gặp ai Vệ cũng khoe là mình có rất nhiều giọng hót. Nhìn thấy Vượn, Vệ hú tiếng Vượn. Nhác thấyẾch bị bộp nhảy ra, nó cũng hé mở "ộp ộp" luôn. Trên đường đi, gặp Hoạ Mi đang luyện giọng, Vệ nghĩ : "Việc gì mà phải hót mãi thế !". Gặp Sáo liú lo khúc hót đồng quê, Vệ không thèm lắng nghe. Vệ cậy mình biết hót nhiều giọng còn tuyệt vời hơn thế nên nó huênh hoang lắm. Gặp ai, Vệ cũng khoe :

– Kì thi này, tôi giành giải nhất cho mà xem !

Vào cuộc thi, tất cả đều rất vui và cũng rất lo vì ở đây có biết bao nhiêu giọng hót, bao nhiêu tài năng, chưa thể rõ ai xuất sắc nhất. Loài chim nào cũng yên lặng đợi chờ. Chỉ có Vệ là cứ lảng xảng chạy chỗ này chỗ nọ, làm như mình sắp đoạt giải nhất đến nơi.

Đã tới giờ thi tài. Giám khảo Chim Khuyên vàẾch mời các bạn ghi tên biểu diễn. Trong lúc chờ đợi xem ai ra trước, Vệ nhấp nhồm nhưng chưa dám xung phong. Bỗng Vệ nghe có tiếng "quạc, quạc !". Thì ra Vịt xung phong thi trước. Khi Vịt vừa thi xong, Vệ ta liền nhảy vào hót lên một chuỗi âm thanh líu ríu. Liều Diều nghe vậy liền kêu lên :

(*) Tên truyện do người tuyển chọn đặt. Tên nguyên bản là *Con Vệ nghèo*.

– Sao Vẹt lại hót như vậy ? Đây là tiếng hót của tôi chứ !

Ban giám khảo bảo Vẹt hót lại. Vẹt liền đập cánh, vươn cổ gáy một hơi dài. Gà Trống lên tiếng :

– Sao Vẹt lại gáy tiếng gáy của tôi ?

Vẹt đành huýt một hồi lanh lảnh. Chích Choè đứng bên cạnh lại nhận ngay đây là giọng hót của mình.

Giám khảoẾch liền bảo Vẹt hãy hót lên tiếng hót của chính mình. Vẹt rướn cổ, hú rõ to. Vượn nghe thấy thế liền bước tới nói :

– Sao Vẹt lại hú tiếng của tớ ?

Vẹt hoảng hốt bay lên. Nó không làm sao nghĩ ra cho được tiếng hót của mình nữa. Nó ngượng ngịu nhìn các bạn. Từ xưa đến nay, Vẹt chỉ biết bắt chước, hót theo tiếng của người khác mà thôi. Nó hót đấy mà nó không hiểu gì cả. Tới lúc này, Vẹt mới hiểu ra rằng mình không có tiếng hót riêng.

CHUYỆN VỀ CHÀNG GÀ TRỐNG

Trường Sơn

Ngày xưa, Gà Trống có thể bay cao và bay xa nhất trong họ nhà chim và được trao tặng một chiếc mũ miện đỏ chói. Gà Trống kiêu hãnh lắm, nó thường ngửa cổ gáy vang : “Ồ...ó...o... nhà vô địch chính là ta !”.

Thế rồi, ngày nào Gà Trống cũng chỉ say sưa ca hát mà không chịu tập luyện gì nữa. Chẳng bao lâu, Gà Trống đã béo phì ra.

Một hôm, Hoạ Mi gặp Gà Trống và kể :

– Gà Trống ơi ! Tớ đã trông thấy Ngỗng Trời và Chim Sẻ tập bay, chắc họ sắp bay vượt bạn đấy !

Gà Trống cười và nói :

– Ngỗng Trời phục phịch, nặng nề, còn Chim Sẻ thì bé oắt con, làm sao bay vượt nổi tớ !

Mấy hôm sau, Gõ Kiến bay qua nhà Gà Trống và kể :

– Anh Gà Trống ơi ! Le Le bảo rằng : bây giờ nó bay chẳng kém gì anh đâu !

Gà Trống cho là chuyện bịa nên không tin. Nó vẫn nghĩ không ai có thể bay vượt nổi nó.

Một ngày kia, Quạ nói với Gà Trống :

– Gà Trống ơi ! Chim Ưng đã bay cao hơn anh rồi !

Gà Trống nghe vậy, tức lắm liền trợn mắt tuyên bố :

– Ba ngày nữa ta sẽ bay. Nào, loài chim nào dám thi tài với ta ?

Quạ vội báo tin này với khắp họ nhà chim.

Hôm ấy, đông đủ loài chim có mặt ở điểm hẹn. Chim Nhạn từ phương Bắc bay về, chim Công ở phương Nam lên, Đà Điểu ở tận sa mạc đến, Hải Âu ở ngoài biển vào...

Gà Trống vươn cổ gáy : “Ồ... ó... o... Nhà vô địch chính là ta !” rồi đập cánh phành phạch và nhún chân lấy đà. Nó định trở tài ra oai trước mặt mọi người. Nhưng nó chỉ bay cao được hơn một mét đã rơi xuống đất. Các loài chim thấy vậy không nhịn được cười.

Gà Trống bối rối, nó lấy hết sức xoè cánh bay lên. Nó muốn bay tít lên trời xanh để ai cũng phải khâm phục nó như trước kia.

Nhưng Gà Trống chỉ bay được một đoạn ngắn thì lại rơi bịch xuống đất ngay trước mặt các loài chim. Tất cả các chú chim cười ồ lên. Còn Gà Trống ngượng đỏ cả mặt, lủi thủi bỏ đi.

Đến tận bây giờ, Gà Trống vẫn còn đội cái mũ miện đỏ chót và có dáng đi ưỡn ngực rất oai vệ của thời còn là nhà vô địch. Nhưng Gà Trống chẳng còn bay cao được nữa, nên mặt Gà Trống lúc nào cũng đỏ ửng vì xấu hổ.

CHUYẾN ĐI XA CỦA CHÚ CHUỘT NHỎ

(Theo truyện nước ngoài)

Một buổi sáng, chú Chuột nhỏ lên đường đi du lịch. Chuột bà nướng cho cháu rất nhiều bánh để ăn đường và tiễn cháu đến cửa hang.

Nhưng ngay buổi chiều hôm đó, chú Chuột đã trở về. Vừa gặp bà, chú Chuột nhỏ reo lên :

– Bà ơi ! Có lẽ cháu là người khoẻ nhất và dũng cảm nhất trong vùng đồng cỏ đấy. Thế mà trước đây cháu không biết điều này.

– Làm sao cháu biết điều ấy ? – Chuột bà hỏi.

– Thế này bà ạ ! – Chú Chuột nhỏ sôi nổi kể. – Cháu ra khỏi hang rồi đi, đi mãi và tới tận biển. Biển rộng ơi là rộng, sóng nhấp nhô nhưng cháu không sợ. Cháu nhảy xuống nước và bơi qua biển. Cháu ngạc nhiên vì thấy mình bơi giỏi như vậy.

– Cháu thấy biển ở đâu ? – Chuột bà hỏi.

– Cháu thấy biển ở phía đông cái hang của chúng ta ạ ! – Chú Chuột nhỏ trả lời.

– Bà biết cái biển đó rồi ! – Chuột bà nói. – Cách đây không lâu có một con hươu đi qua đó, nó đã giậm chân xuống đất và nước mưa đọng đầy trong vết chân hươu.

– Nhưng bà ơi, bà hãy nghe tiếp nhé ! Cháu sưởi ấm dưới ánh nắng mặt trời và đi tiếp. Cháu nhìn thấy một ngọn núi rất cao, cây trên đỉnh núi chạm cả vào mây. Cháu không đi vòng quanh núi mà nhảy vọt qua đỉnh núi. Cháu rất ngạc nhiên vì thấy mình có thể nhảy cao như vậy. – Chuột con vẫn cao hứng kể.

– Bà biết quả núi của cháu rồi ! – Chuột bà nói. – Đó là mô đất nhỏ có nhiều cỏ mọc nằm ngay sau vũng nước.

Chú Chuột nhỏ hơi buồn nhưng vẫn tiếp tục kể :

– Cháu đi tiếp và nhìn thấy một con gấu trắng và một con gấu nâu đang đánh nhau rất dữ dội. Nhưng cháu không sợ, cháu lao vào và đẩy chúng ra hai phía. Cháu ngạc nhiên vì thấy mình khoẻ đến vậy.

– Bà biết hai con gấu của cháu rồi, đó là một con bọ và một con ruồi.

Đến đây thì chú Chuột buồn bã khóc :

– Thì ra cháu chẳng khoẻ và cũng chẳng dũng cảm gì. Cháu bơi qua

vũng nước chân hươu, nhảy qua mô đất nhỏ, đẩy con bọ và con ruồi ra... Tất cả chỉ có vậy !

Chuột bà âu yếm nói :

– Đối với cháu bé bỏng của bà thì vũng nước đọng trong vết chân hươu là biển, mô đất là núi và con bọ, con ruồi là những con gấu. Nếu như cháu không sợ tất cả những cái đó thì cháu thực sự là người khỏe nhất và dũng cảm nhất trong vùng đồng cỏ này đấy !

Chú Chuột nhỏ nghe Chuột bà nói vậy thì cảm thấy rất vui sướng và tự hào về những điều chú đã làm được trong chuyến đi xa đầu tiên của mình.

CÁ CŨNG BIẾT LEO CÂY

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải Châu, Đà Nẵng

Cuộc thi tài năng năm đang được tổ chức ngay tại công viên bên bờ biển. Bác Cây được mời làm trọng tài. Cua đưa ra ý kiến trước tiên :

– Chúng ta thi xem ai là người đầu tiên tới chỗ bác Cây nhé !

Lũ cá lác đầu quậy quậy. Bỗng nhiên có một chú Cá nhỏ bơi lại cạnh Cua, nói rất đàng hoàng :

– Chúng ta cùng thi xem ai bò lên vai bác Cây trước nhé !

Cua chưa từng nghe có loài cá nào biết trèo cây nên nó cười giễu cợt :

– Bạn có tài thì tới thi nào.

– Thi thì thi. – Cá nhỏ trườn ngay lên bờ.

Cuộc thi bắt đầu. Cá nhỏ nhảy tanh tách về phía trước. Cua nghiêng mình đuổi theo sau. Rất nhanh, Cá nhỏ đã tới gốc cây. Nó áp ngực vào vỏ cây, dùng vây ôm lấy thân cây rồi “xoạt... xoạt...”, Cá nhỏ bò trên lớp vỏ cây nhanh đến đáng ngạc nhiên. Cua chưa từng thấy sự lạ như thế nên cứ đứng ngây ra nhìn, không sao bò tiếp được.

Cuối cùng, Cá nhỏ đã trở thành người đầu tiên trèo lên vai bác Cây. Bác Cây cuống quýt hỏi tên nó, Cá nhỏ thở phào đáp :

– Thưa bác, cháu tên là Cá Nhảy ạ !

Bác Cây nghe xong, cười ha hả tuyên bố :

– Cái tên nghe thật là hay ! Cá Nhảy thật xứng đáng là quán quân của cuộc thi này !

KÌ NHÔNG CHƠI TRỐN TÌM

Đức Tiến

Kì Nhông rủ các bạn chơi trốn tìm. Tới phiên chú phải bịt mắt cho các bạn tìm chỗ nấp, chú úp mặt vào gốc cây, bắt đầu đếm : "Một, hai, ba...".

Đếm mãi mới đủ mười, chú dụi mắt, quay ra. Xung quanh vắng hoe. Mấy tảng đá lười nhác nằm lim dim dưới nắng. Khóm lau bên đường khẽ ào ào. Dưới gốc cây phượng già, những cánh hoa rụng phủ kín mặt đất như tấm thảm đỏ. Kì Nhông nghênh nghênh đầu, căng mắt, đóng tai mà tịnh không thấy bóng dáng ai. Đúng lúc chú chịu thua thì các bạn lại từ đâu ủa đến. Ô kìa, lạ thật, ai cũng như thay hình đổi dạng : bạn thì xám nhạt như đá, bạn lại mốc thối như vỏ cây khô, bạn xanh biếc như cỏ ven đường. Thì ra các bạn khéo nguỵ trang, đứng ngay bên cạnh mà Kì Nhông chẳng nhận ra.

Đến lượt Kì Nhông đi trốn. Một, hai, ba, bốn, năm... Ồi, sao nhanh thế, gấp thế ? Chú loay hoay định leo lên thân cây, định nép sau tảng đá, định lủi vào bụi lau... Rốt cuộc, chẳng chịu ở yên chỗ nào, người chưa kịp xám đã chuyển thành xanh, chưa kịp xanh đã lạnh chanh sang vàng ! Thế là lần nào cũng bị lộ. Các bạn hát trên Kì Nhông :

Nhông không không không...

Bốn cẳng chạy rông

Rủ nhau đi trốn

Giấu đầu hở mông.

Kì Nhông xấu hổ quá. Chú đứng lặng trên thảm hoa phượng. Mặt chú đỏ lên. Đỏ hết cả đầu. Đỏ dần xuống đuôi. Toàn thân đỏ lừ, chìm lẫn vào màu hoa phượng. Giờ thì đổ ai phát hiện ra chú !

VÌ SAO GÀ CHẴNG BIẾT BƠI ?

Vũ Tú Nam

Mới mờ sáng, Vịt Trắng và Vịt Nâu đã lạch bạch đến nhà Gà, gõ cửa gọi :

– Cạc ! Cạc ! Cạc ! Bạn Gà ơi, dậy đi ! Mau ra bờ ao chúng tớ dạy cho bạn tập bơi !

Tiếng Gà trong nhà nói vọng ra :

– Tớ đi vắng mất rồi. Đến mai tớ mới về cơ !

Hai con vịt bảo nhau :

– Tiếc quá nhỉ ! Thế mà chúng mình định tập bơi xong là rủ cậu Gà ra chén giun ở thửa ruộng mới cày.

Gà nhảy bổ từ trong nhà ra, quang quác nói :

– Tớ quên mất ! Tớ không đi vắng đâu ! Các cậu cho tớ ra ruộng kiếm giun với !

Vịt Nâu đưa mắt nhìn Vịt Trắng rồi nói :

– Thôi được, chúng tớ sẽ dẫn cậu đi ăn giun, còn tập bơi thì chúng tớ không dạy cậu nữa đâu !

Thế là chỉ vì lười và nói dối mà cho đến nay gà vẫn không bơi được như vịt.

CHUỘT, GÀ TRỐNG VÀ MÈO

Lép Tôn-xtôi

Thuý Toàn dịch

Chuột con ra khỏi ổ dạo chơi. Nó tha thẩn khắp sân rồi lại về với mẹ :

– Mẹ ơi, con nhìn thấy hai con thú cơ. Một con thú dữ tợn, còn con kia hiền khô.

Mẹ Chuột bảo :

– Con nói cho mẹ xem hai con thú ấy ra làm sao nào !

Chuột con thưa :

– Một con dữ tợn, mào nó đỏ ối, cặp mắt nó lồi ra, cái mũi nó khoằm khoằm, chân nó đen thui cứ đi đi lại lại trên sân thế này này. Khi con đi ngang qua, nó há hốc cái mồm ra, nhấc một chân và lên tiếng quát to đến nỗi con sợ quá chẳng còn biết chạy đi đâu.

– Đây là con Gà Trống ! Nó chẳng làm hại ai đâu, con đừng sợ nó. – Chuột mẹ nói. – Thế còn con thú kia ?

– Con thú kia nằm ngoài nắng sưởi ấm. Cổ nó trắng, chân nó xám, mượt mà, nó đưa lưỡi liếm cái ngực trắng của nó và cái đuôi hơi ngoe nguẩy, nhìn theo con.

Chuột mẹ bảo :

– Con ngốc lắm. Nó chính là Mèo đấy !

Câu đố

CÁC CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Nhỏn nhor bơi lội lượn vòng
Đuôi mềm như dải lụa hồng xoè ra.
Là con cá gì ?

(Con cá vàng)

Con gì cô Tấm quý yêu
Cơm vàng, cơm bạc sớm chiều cho ăn ?

(Con cá bống)

Con gì sống ở trong hang
Hai càng, tám cẳng bò ngang suốt đời ?

(Con cua)

Nhà nơi sông nước, hồ ao
Có hai mảnh vỏ úp vào, mở ra.
Là con gì ?

(Con trai, con hến, con trùng trục)

Mắt lồi mồm rộng
Sấm động mưa rào
Tấm mát rủ nhau
Hát bài “ộp, ộp ...”.
Là con gì ?

(Con ếch)

Cá gì không vẩy, bẹt đầu
Ngạnh thì nhọn hoắt mà râu rất mềm
Ao hồ nước lặng, sóng êm
Bùn sâu thoả thích ngày đêm chui lủn ?

(Con cá trê)

Chân gấn đầu
Râu gấn mắt
Lưng còng co quắp
Mà bơi rất tài.
Là con gì ?

(Con tôm)

Con gì to nhất biển khơi
Trên lưng vùi nước phun chơi tháng ngày ?

(Cá voi)

CÁC CON VẬT SỐNG TRÊN CẠN

Thường nằm đầu hè
Giữ nhà cho chủ
Người lạ nó sủa
Người quen nó mừng.
Là con gì ?

(Con chó)

Con gì ăn no
Bụng to mắt híp
Mồm kêu ụt ịt
Nằm thở phì phò ?

(Con lợn)

Con gì ăn cỏ
Đầu có hai sừng
Lỗ mũi buộc thùng
Kéo cày rất giỏi ?

(Con bò, con trâu)

Là trâu nhưng chưa có sừng
Luôn kêu "nghe ọ" tung tăng chơi đùa.
Là con gì ?

(Con nghé)

Con gì hai mắt trong veo
Thích nằm sưởi nắng, thích trèo cây cau ?

(Con mèo)

Con bò con là nó
Nhưng chẳng gọi "bò con"
Bé thử đoán luôn xem
Là con gì thế nhỉ ?

(Con bê)

Con gì đuôi ngắn, tai dài
Mắt hồng, lông mượt, có tài nhảy nhanh ?

(Con thỏ)

Bốn chân như bốn cột nhà
Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau
Vòi dài vất vẻo trên đầu
Trong rừng thích sống với nhau từng đàn.
Là con gì ?

(Con voi)

Con gì bốn vó
Ngực nở bụng thon
Rung rinh chiếc bờm
Phi nhanh như gió ?

(Con ngựa)

Con gì nhảy nhót leo trèo
Mình đầy lông lá nhăn nhoe làm trò ?

(Con khỉ)

Lông vàng, lông vện, mắt xanh
Dáng đi uyển chuyển, nhẹ nhàng tìm mồi
Thỏ, nai gặp phải, hỡi ôi !
Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng.
Là con gì ?

(Con hổ)

Con gì trườn dọc bờ ao
Bắt ếch, bắt nhái, lưới le vào le ra ?

(Con rắn)

Trong nhà hủi có con gì
Đêm rình bắt muỗi, ngày đi bắt ruồi
Thình lình tặc lưỡi một hủi
Bốn chân bám sát tường vôi, trần nhà ?

(Con thạch sùng)

Rì rà rì rà
Đội nhà đi chơi
Đến khi tối trời
Úp nhà nằm ngủ.
Là con gì ?

(Con rùa)

Con gì là cậu ông Trời
Ai mà đánh nó thì trời đánh cho ?

(Con cóc)

Đầu nhỏ mà có bốn chân
Lưng đầy tên nhọn, khi cần bắn ngay.
Là con gì ?

(Con nhím)

CÁC LOÀI CHIM

Con gì nhỏ nhỏ
Cái mỏ xinh xinh
Chăm nhặt, chăm tìm
Bắt sâu cho lá ?

(Con chim sâu)

Mỏ cứng như dùi
Gõ luôn không mỏi
Cây nào sâu đục
Có tôi ! Có tôi !
Là con chim gì ?

(Con chim gõ kiến)

Vừa bằng quả cau
Lông màu nâu đất
Nhảy nhót thoăn thoắt
Liu riu chuyện trò
Nghe động bay vù
Chim gì thế nhỉ ?

(Con chim sẻ)

Hai chân bám chặt trên cây
Mỏ luôn gõ gõ suốt ngày tìm sâu.
Là con chim gì ?

(Con chim gõ kiến)

Có cánh, lông trắng, chân dài
Trong lời ru mẹ nhắc hoài tới tôi.
Là con gì ?

(Con cò)

Chân đen, mình trắng
Đứng nắng giữa đồng
Làm bạn nhà nông
Thích mò tôm cá.
Là con gì ?

(Con cò trắng)

Con gì bay liệng giữa trời
Mỏ khoằm, vuốt nhọn tìm nơi bắt gà ?

(Con chim diều hâu)

Mặt trông giống mèo
Lại thuộc loài chim
Ngày ngủ lim dim
Đêm bay lũng chuột.
Là con gì ?

(Con chim cú mèo)

Con gì đậu ở trên cao
Cúc cu gáy rộn đón chào nắng mai ?

(Con chim cu gáy)

Mỏ dài lông biếc
Trên cành lặng yên
Bỗng vụt như tên
Lao mình bắt cá
Là con chim gì ?

(Con chim bói cá)

Con gì đẹp nhất loài chim
Đuôi xoè rực rỡ như nghìn cánh hoa ?

(Con chim công)

Là vua của mọi loài chim
Nhìn đuôi là biết phải tìm đâu xa.
Là con gì ?

(Con chim công)

Chim gì liệng tựa thoi đưa
Báo mùa xuân đẹp say sưa giữa trời ?

(Con chim én)

Con gì mào đỏ
Gáy ò ó o ...
Từ sáng tinh mơ
Gọi người dậy sớm ?

(Con gà trống)

Có cánh mà chẳng bay xa
Đẻ trứng "cục tác, cục ta" từng hồi
Ấp trứng khi trứng nở rồi
Suốt ngày "cục cục" kiếm mồi nuôi con.
Là con gì ?

(Con gà mái)

Cái mỏ xinh xinh
Hai chân tí xíu
Lông vàng mát dịu
"Chiếp ! Chiếp !" suốt ngày.
Là con gì ?

(Con gà con)

Trên bờ lạch bạch chậm ghé
Ao hồ nhẹ lướt hả hê quên ngày.
Là con gì ?

(Con vịt)

Tên là chim, chẳng biết bay
Tuyết băng giá lạnh đứng ngay giữa trời.
Là con gì ?

(Con chim cánh cụt)

Chim gì giang cánh lượn bay
Cấp nàng công chúa truyện ngày cổ xưa ?

(Con chim đại bàng)

Hoà bình ước muốn ngàn đời
Theo cánh chim trắng tung trời lượn bay.
Là chim gì ?

(Con chim bồ câu)

CÁC CON VẬT NHỎ BÉ

Cánh thì mỏng tựa như sa
Tên thì ai gọi cũng ra hai lần
Bay vừa, nó báo : trời râm
Bay cao : trời nắng ; thấp dần : trời mưa.
Là con gì ?

(Con chuồn chuồn)

Con gì bé nhỏ tí ti
Đêm về đốm lửa lập loè sáng ghê
Trẻ nhỏ ai cũng thích mê
Thích bắt mang về, bỏ lọ mà chơi ?

(Con đom đóm)

Áo xanh màu cỏ
Đầu nhỏ bụng dài
Múa võ trổ tài
Giương đôi kiếm sắc.
Là con gì ?

(Con bọ ngựa)

Thân thì nhỏ, chân thì dài
Chẳng phải tằm cũng miệt mài nhả tơ
Bắn nhả chẳng được ai ưa
Nhấn nha làm chiếc lưới thưa bắt mồi.
Là con gì ?

(Con nhện)

Con gì bé tí
Đi lại từng đàn
Kiếm được mồi ngon
Cùng tha về tổ ?

(Con kiến)

Trong nhà hỏi có con gì ?
Đêm rình bắt muỗi, ngày đi bắt ruồi
Thình lình tặc lưỡi một hồi
Bốn chân bám sát tường vôi, trần nhà ?

(Con thạch sùng)

Một mình ẩn dưới đất sâu
Hát ca suốt cả đêm thâu không ngừng
Gặp bạn, chưa kịp vui mừng
Đã giương càn, cánh để cùng chọi nhau.
Là con gì ?

(Con đế mèn)

Râu lung lay
Răng khể nghiêng
Tóc đứt đôi
Tách tách tách...
Là con gì ?

(Con xén tóc)

Ăn lá dâu, nhả tơ vàng
Để người dệt lụa, làm hàng gấm hoa
Là con gì ?

(Con tằm)

Mất lỗi cánh lại mỏng tang
Hè về ca hát râm ran trên cành.
Là con gì ?

(Con ve sầu)

Con gì thích các loài hoa
Ở đâu hoa nở dù xa cũng tìm
Cùng nhau cắn mẫn ngày đêm
Làm ra mật ngọt lặng im tặng người ?

(Con ong)

Con gì màu sắc đẹp
Bay rập rờn bên hoa
Suốt ngày chỉ la cà
Không chăm lo làm việc ?

(Con bướm)

Con gì khi ta ngủ
Nếu không mắc màn che
Quanh người kêu vo ve
Châm vào người hút máu ?

(Con muỗi)

Chỉ to bằng hạt đỗ đen
Thường bay đến đậu cò xanh của người
Thức ăn phải đây ai ơi !
Kéo nó gieo bệnh làm người ốm đau.
Là con gì ?

(Con ruồi)

Con gì bé tí
Đi lại từng đàn
Kiếm được mỗi ngon
Cùng tha về tổ ?

(Con kiến)

Ăn lá dâu, nhả tơ vàng
Để người dệt lụa, làm hàng gấm hoa.
Là con gì ?

(Con tằm)

Áo xanh màu cỏ
Đầu nhỏ bụng dài
Múa võ trổ tài
Giương đôi kiếm sắc.
Là con gì ?

(Con bộ ngựa)

Thân thì nhỏ, chân thì dài
Chẳng phải tằm cũng miệt mài nhả tơ
Bẩn nhà chẳng được ai ưa
Nhả nha làm chiếc lưới thưa bắt mồi.
Là con gì ?

(Con nhện).

Người vừa bằng hạt đỗ đen
Có cánh bay lượn thắp đèn sáng đêm.
Là con gì ?

(Con đom đóm)



Chủ đề Lễ hội và bốn mùa

Thơ ca

MƯA XUÂN

(Sưu tầm)

Tí ta tí tách
Trời đổ cơn mưa
Hạt giống reo vui :
"Mưa đi, mưa đi !

Cho hạt nảy mầm".
Cây táo cũng bảo :
"Mưa đi, mưa đi !
Cho tôi kết hoa".

HOA ĐÀO - HOA MAI

Lệ Bình

Hoa đào ưa rét
Lấm tấm mưa bay
Hoa mai chỉ say
Nắng pha chút gió.

Mùa xuân hội tụ
Niềm vui, nụ cười
Đào, mai nở rộ
Đẹp hai phương trời.

Hoa đào thắm đỏ
Hoa mai dát vàng
Thoắt mùa xuân sang
Thì nhau nở rộ.

CÂY ĐÀO

Nhược Thủy

Cây đào đầu xóm
Lốm đốm nụ hồng
Chúng em chỉ mong
Mùa đào mau nở.

Bông đào nho nhỏ
Cánh đào hồng tươi
Hễ thấy hoa cười
Đúng là Tết đến.

CHIM ÉN

Nhược Thủy

Từng đàn én trắng
Bay ngang nhà em
Cánh nhỏ rập rờn
Như muôn hoa bạc
Trên đồng cỏ non.

Ơi đàn chim nhỏ
Chim của mùa xuân
Cánh bạc rập rờn
Vừa bay vừa múa
Nắng vàng, trời xanh.

TẾT ĐANG VÀO NHÀ

Nguyễn Hồng Kiên

Hoa đào trước ngõ
Cười vui sáng hồng
Hoa mai trong vườn
Rung rinh cánh trắng
Sân nhà đầy nắng
Mẹ phơi áo hoa

Em dán tranh gà
Ông treo câu đối
Tết đang vào nhà
Sắp thêm một tuổi
Đất trời nở hoa.

CẦU VỒNG

Nhược Thủy

Mưa rào vừa tạnh,
Có cái cầu vồng
Ai vẽ cong cong
Tô màu rực rỡ :
Tím, xanh, vàng, đỏ...
Ồ ! Hai cái cơ :
Cái rõ, cái mờ
Ai tài thế nhỉ ?

TRÊN BÃI BIỂN

Trương Văn Ngọc

Bãi bờ mịn cát
Dãi nắng em ngồi
Được đi tắm biển
Vui ơi là vui !

Em nhặt ốc, hến
Em đơm cơm nào
Cơm là cát biển
Đũa : nhánh phi lao.

Em ngồi dưới nắng
Bưng bát cơm đầy
Em và cho sóng
Sóng trào lên tay.

HOA SEN

Võ Quảng

Hoa sen sáng rực
Như ngọn lửa hồng
Một chú bồ nông
Mải mê đứng ngắm.
Nước xanh thăm thẳm
Lồng lộng mây trời
Một cánh sen rơi
Rung rinh mặt nước.

TRƯA HÈ

Dạ Thảo

Nắng mềm như lục
Thất nơ cài đầu
Gió hiên đang hát
Vi vút tầng không.
Trưa đầy hương lúa
Nội ru bên thềm
Bé thiêm thiếp ngủ
Mơ cười thật xinh.

GIỮA TRƯA HÈ

Nguyễn Ngọc Ký

Giữa trưa hè,
Say tiếng ve,
Phượng đỏ hoa
Rung rinh nắng.
Giữa trưa hè,
Đàn cò trắng
Lội sang sông,
Đám mây hồng
Trôi lạng lẽ.
Giữa trưa hè,
Một mình bé,
Vỗng đu đưa,
Ngồi ru ru
Cho em ngủ.

TRƯA HÈ

(*Sưu tầm*)

Trưa hè gió thổi
Hoa phượng lung lay
Cánh hoa rụng bay
Như bầy bướm lượn.
Tiếng ve ca rộn
Nghe như tiếng đàn.
Trưa hè liên hoan :
Hoa bay, ve hát.

CÂY GẠO

(*Nhược Thủy*)

Có cây bông gạo
Mọc ở ven đê
Sắp đến mùa hè
Hoa đua nhau nở.
Hoa gạo rực đỏ,
Bông gạo trắng tinh,
Gió thổi rung rinh,
Bông bay lả tả.

CẶP SONG CA MÙA HÈ

(*Hoàng Tá*)

Hè về, bé ve
Lại cùng hoa phượng
Cất giọng say mê
Ru trời quả ngọt.

CÁ NGỦ Ở ĐÂU ?

Bwarto

Thuyền Linh dịch

Đêm hè lặng gió	Cóc nhảy về hang
Ơi chú cá nhỏ	Sông nước lan tràn
Cá ngủ ở đâu ?	Xây sao được tổ
Con chó về nhà	Ơi chú cá nhỏ
Chim bay về tổ	Đêm hè lặng gió
Chuột nằm trong ổ	Cá ngủ ở đâu ?

MÙA THU SANG

Nhuộc Thủy

Hôm nay trời mát dịu
Hết nắng hè chói chang
Mưa thu bay nhẹ hạt
Lúa thu nhuộm sắc vàng
Cánh đồng thơm mùi cốm
Đón mùa gặt mới sang.

MÙA THU

Nguyễn Hoàng Sơn

Trông kìa : Quả thị vàng
Dắt mùa thu vào phố
Mang theo câu chuyện cổ
Thị kể bằng mùi hương.

TÉP

Nguyễn Đức Hậu

Nhảy tanh tách
Là con tép sông
Tép trong quả bông
Xếp hàng đi ngủ.
Mẹ bông ấp ủ
Một đàn tép thơm
Đợi đêm trăng tròn
Ùa ra phá cỗ.

THỊ

Phạm Hồ

Lá xanh quả xanh
Lặng im trên cành
Lá xanh quả vàng
Chim chuyền rung rinh.

Túi thị lủng lẳng
Bé xách trong tay
Có thị cạnh má
Bé càng ngủ say.

Bà kể : "Thị này
Ngày xưa cô Tấm
Chui vào đây trốn
Đợi ngày gặp Vua...".

CHUỐI TIÊU

Phạm Đình Ân

Chuối tiêu vàng nắng thu
Lấm tấm màu trứng cuốc
Cong như trắng lưỡi liềm
Chỉ nhìn đã thấy ngọt.

ĐÈN KÉO QUÂN

(trích)
Thanh Hào

Đêm nay rằm tháng Tám
Mẹ thắp đèn kéo quân
Khi đèn vừa cháy sáng
Bao bóng người chạy quanh.

MÙA ĐÔNG

Trần Quốc Toàn

Trời nặng màu chì
Ù ù gió bắc
Vật vờ bờ tre
Gió như roi quất...

Rét luồn khe liếp
Mùa đông vào nhà
Bà trải ổ rơm
Thơm mùi cơm nếp...

CHIẾC LÁ BÀNG

Tô Hà

Chiếc lá bàng
Trông đỏ thắm
Lá không rụng
Suốt mùa đông...
Đêm gió buốt
Ngày mưa dăng
Cây khấp hàng
Đều trơ trụi.
Riêng rực rỡ
Chiếc lá hồng
Ấm mắt nhìn
Người qua lại...
Bỗng sớm dậy
Chim hót vang
Búp trên cành
Đang tách vỏ
Trên bờ cỏ
Bạn thấy không ?
Chiếc lá bùng
Như lửa sáng !...

Ca dao - Đồng dao

MƯỜI HAI THÁNG GIÓ

Tháng giêng là gió hây hây
Tháng hai gió mát, trăng bay vào đền
Tháng ba gió đưa nước lên
Tháng tư gió đánh cho mềm ngọn cây
Tháng năm là tiết gió tây
Tháng sáu gió mát cấy cày tinh sao
Tháng bảy gió lọt song đào
Tháng tám là tháng tạt vào hôm mai
Tháng chín là tháng gió ngoài
Tháng mười là gió heo may rải đồng
Tháng một(*) gió về mùa đông
Tháng chạp gió lạnh gió lòng, ai ơi !

NẮNG

Tháng giêng là nắng hơi hơi
Tháng hai là nắng giữa trời nắng ra.
Thứ nhất là nắng tháng ba
Tháng tư có nắng nhưng mà nắng non.
Tháng năm nắng đẹp nắng giòn
Tháng sáu có nắng bóng tròn về trưa.
Tháng bảy là nắng vừa vừa
Tháng tám là nắng tờ đ thể này.
Tháng chín nắng gắt nắng gay
Tháng mười có nắng, nhưng ngày nắng không.
Tháng một(*) là tháng mùa đông
Tháng chạp có nắng nhưng không có gì.

(*) Tháng một : tháng mười một âm lịch.

Truyện kể

CHUYỆN THẦN KÌ CỦA MÙA XUÂN

Vĩnh Quyên

Từ tỉnh mơ, Gõ Kiến đã thức dậy. Chú bay đi khắp khu rừng, gõ vào từng thân cây, báo một tin đặc biệt : “Dậy ! Dậy đi ! Mùa xuân đến rồi !”. Trên khắp cánh đồng, nàng Xuân đang nhẹ nhàng bay đi bay lại, gieo những nụ mầm xanh, những bông hoa đỏ, vàng, hồng, trắng... Khu rừng lúc này rực rỡ những sắc màu.

Nhưng không hiểu sao, bác Đào già ở chân núi lại không nghe thấy những lời loan báo của Gõ Kiến. Bác vẫn ngủ im lìm. Những cánh đào khẳng khiu chẳng có lấy một nụ hoa, một chồi biếc. “Mùa xuân làm sao thiếu được hoa đào cơ chứ !”. – Các bạn của bác Đào rất lo lắng : “Chúng ta phải làm gì để giúp bác ấy thôi !”.

Thế là các chú giun đất ra sức làm tơi xốp đất xung quanh rễ của bác Đào. Những giọt sương sớm dồn sức tưới cho bác Đào. Những chú ong mật bé nhỏ hát những bài ca vui tươi. Bác Đào già bừng tỉnh dậy. Bác vươn những cánh khô gầy guộc, trơ trụi ra để đón những giọt sương quý giá và đuổi mạnh những cái rễ vào sâu trong lòng đất.

Phút chốc, bác Đào già cảm thấy thật khoan khoái và tràn đầy sinh lực. Những tia nắng ấm áp của ông Mặt Trời vui tính rọi khắp khu rừng, không khí thật mát mẻ, trong lành. Những chiếc lá xanh, những nụ hồng xinh xắn bắt đầu lộ ra trên mình bác Đào già.

“Tuyệt quá ! Tuyệt quá !”. – Những người bạn của bác Đào già vui sướng xiết bao ! Các chú chim hót líu lo, đàn ong mật bay đi bay lại hát bài hát quen thuộc và dòng suối róc rách, róc rách chảy... Tất cả tạo thành một bản nhạc tuyệt vời của mùa xuân.

Nhưng kìa ! Sao trên dòng suối lại có những bông hoa đào đỏ thắm thế kia ? Ồ ! Thì ra bác Đào già đã thả những bông hoa đầu tiên xuống dòng suối. Bác Đào muốn nói với suối nhỏ : “Bạn Suối ơi ! Bạn hãy nhả với cả khu rừng là bác Đào già ở chân núi đã có hoa nhé !”. Suối nhỏ đã nhanh chóng chuyển lời nhả của bác Đào. Chẳng mấy chốc, cả khu rừng đã biết tin vui này. Ai cũng cho rằng đây đúng là chuyện thần kì của mùa xuân.

VÌ SAO HOA LẠI CÓ MÙI THƠM ?

Tuyết Hoa kể

(Dựa theo truyện nước ngoài)

Ngày xưa, có chú lùn Be-ni-nô sống cạnh một khu vườn đầy hoa.

Vào một buổi chiều xuân, tiết trời ấm áp, chú lùn Be-ni-nô quyết định đi dạo quanh khu vườn. Nhưng những bông hoa đều vươn cao quá đầu chú nên chú chẳng nhìn thấy gì cả. Chú chọn một cây hoa có thân cứng để trèo lên. Chú muốn tận mắt nhìn thấy bông hoa đang nở. Chú ngắm những cánh hoa xoè ra như những cánh tay, phấn hoa dính đầy người chú. Bỗng chú nảy ra ý nghĩ sẽ ngồi trên đó và chờ xem mặt trời lặn. “Hình như màu sắc của bông hoa sẽ trở nên đẹp hơn dưới ánh hoàng hôn !”. – Chú lùn thầm nghĩ.

Những tia nắng mặt trời chiếu thẳng vào chú lùn làm mồ hôi chú vã ra như tắm. Qua mùa đông dài, cái bụng của chú ngày càng to và tròn ra làm chú rất khó cử động. Nhưng những bông hoa sặc sỡ đủ màu sắc đã làm chú quên hết cái nóng như thiêu như đốt. Chú ngả lưng trên những cánh hoa êm ái và chờ đón mặt trời lặn. Mắt chú chợp díp lại và chú ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Đột nhiên, chú cảm thấy một luồng khí thoảng qua mặt, rồi chui vào mũi chú, một mùi hương mà chú chưa bao giờ ngửi thấy.

“Hắt xì ! Hắt xì !”. – Chú mở to mắt nhìn quanh và ngạc nhiên khi nhìn thấy một cô bé tí hon ngồi đung đưa trên bông hoa chuông. Cô bé có đôi cánh mỏng óng ánh và mái tóc màu nâu mượt mà. Một mùi hương nhẹ nhẹ toả ra từ cô bé. Chú lùn nhìn cô bé ngạc nhiên hỏi :

– Cháu là ai ?

– Cháu tên là Mi-ran-đa. Cháu là thiên thần của các mùi hương. – Giọng cô bé cất lên thánh thót.

– Mùi hương thật dễ chịu làm sao ! Nhưng bác chưa bao giờ nghe nói đến thiên thần của các mùi hương cả. Bác trông cháu cũng giống như những đứa trẻ sống quanh đây. Cháu từ đâu đến vậy ?

– Cháu luôn có mặt ở những nơi mà người ta cần đến cháu. – Cô bé trả lời. – Cháu là một thiên thần đặc biệt vì cháu có thể tặng hương thơm cho các loài hoa.

– Tặng hương thơm ? Thế nghĩa là sao ? – Chú lùn Be-ni-nô ngạc nhiên hỏi.

– Nghĩa là cháu có thể làm cho những bông hoa quanh đây có mùi hương.

– Một mùi hương ư ? Mùi hương giống như mùi hơi đất khi trời mưa xuống ấy à ? Hay là mùi mít dâu tây ?

– Không phải đâu bác ạ. – Mi-ran-đa lắc đầu quầy quậy.

Thế rồi cô bé vẫy vẫy đôi cánh mỏng, nhẹ nhàng bay lướt qua những bông hoa và nói : “Bác có thấy mỗi bông hoa đều có một đặc điểm riêng của nó không ? Như hoa hồng có màu hồng đỏ và có vẻ đẹp vừa duyên dáng vừa khoẻ mạnh nên mùi hương của nó phải thật nồng nàn”. Chú lùn Be-ni-nô thích thú nghe cô bé giải thích và ngắm cô bé vẫy vẫy cánh tay lướt qua khóm hồng. Be-ni-nô cảm nhận được ngay một mùi hương mà chú chưa bao giờ ngửi thấy cả.

Mi-ran-đa lại bay tiếp đến bụi hoa màu tím :

– Còn đây là hoa vi-ô-lét thanh mảnh, dịu dàng, đáng yêu. Cháu sẽ tặng cho hoa vi-ô-lét mùi thơm ngọt ngào. – Mi-ran-đa thì thầm nói với chú lùn trong lúc cô bay từ bông hoa này sang bông hoa khác và rắc mùi hương cho những bông hoa. Hoa dạ lan hương sẽ được nhận mùi hương ngào ngạt, còn hoa bồ công anh, hoa cúc, hoa chuông hay hoa anh túc mọc trên đồng cỏ sẽ được tặng mùi hương nhẹ nhẹ.

Be-ni-nô phải cố gắng lắm mới phân biệt được hết các mùi hương khác nhau. Chú chỉ biết im lặng nhìn theo Mi-ran-đa đang mãi mê tặng hương thơm cho những loài hoa quen thuộc với chú. Mi-ran-đa quả là một thiên thần kì lạ. Mặt trời lặn dần, bầu không khí ngập chìm trong muôn vàn mùi hương khác nhau, đến nỗi Be-ni-nô cảm thấy chóng mặt.

– Cô bé ơi, đủ rồi, đủ rồi ! – Be-ni-nô vội vã kêu lên khi nhìn thấy cô bé bay đến bên bụi hoa tuy-líp.

– Có chuyện gì xảy ra với bác thế ? Cháu đã xong công việc của cháu đâu ? – Mi-ran-đa ngạc nhiên hỏi chú lùn.

– Mùi hương tỏa ra thật tuyệt diệu ! – Nhưng bác nghĩ là cháu cũng mệt rồi. Mặt trời cũng đã đi ngủ từ lâu, bác muốn mời cháu đến nhà bác ăn tối.

– Ôi, hay quá, cháu cảm ơn bác ! – Mi-ran-đa thích thú kêu lên vì cô cũng thấy đối bụng lắm rồi.

Be-ni-nô đưa cô bé về nhà và chiêu đãi cô bé món mứt dâu tây mà chú vừa mới làm. Chính vì vậy mà cho đến ngày nay, hoa tuy-líp vẫn không có hương thơm cho mình.

SỰ TÍCH BÁNH CHUNG, BÁNH GIẤY

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Ngày xưa, ở nước ta, trong số các con của vua Hùng Vương thứ sáu có một người tên là Lang Liêu. Các hoàng tử khác đều văn hay võ giỏi, nhưng lại không thích lao động chân lấm tay bùn, chỉ riêng có hoàng tử Lang Liêu là chăm chỉ và thích nghề trồng trọt. Chàng đem vợ con về quê vỡ nương, cuốc bãi, cùng với bà con nông dân trồng lúa gạo, hoa màu.

Một hôm, vào dịp cuối năm, vua Hùng Vương cho vời đông đủ các con đến và bảo :

– Đến ngày hội lớn đầu năm, ai tìm được của ngon vật lạ nhất đem đến để tế trời, đất thì sẽ được nhường ngôi.

Các hoàng tử tỏa đi khắp bốn phương. Người thì lên rừng đốn thúc bộ hạ săn thú, bắn chim. Kẻ thì xuống biển bắt dân chài mò trai, bắt cá. Riêng Lang Liêu rất băn khoăn, lo lắng không biết tìm vật gì để dâng lên vua cha.

Một hôm, khi đi thăm đồng, Lang Liêu thấy ruộng lúa nếp đã chín vàng, những hạt lúa nếp vừa mẩy, vừa thơm. Chàng về gọi vợ cùng bà con trong xóm ra gặt. Đến chiều, gặt xong thửa ruộng, mọi người vui vẻ gánh lúa về.

Tối hôm ấy, trong khi đập lúa dưới trăng, nhìn lên bầu trời trong xanh bát ngát, nhớ đến cánh đồng lúa mênh mông nuôi sống con người, Lang Liêu chợt nghĩ :

– Ta sẽ dùng gạo nếp trắng thơm này để làm hai thứ bánh, một thứ bánh tròn như hình bầu trời, một thứ bánh vuông giống như hình mặt đất. Bánh thơm, ngon lại ngụ ý tốt, nhất định được mọi người quý trọng, vua cha hẳn sẽ vui lòng.

Sáng hôm sau, Lang Liêu cùng với vợ bàn cách làm hai thứ bánh.

Họ lấy gạo nếp vo kĩ, đồ xôi thật dẻo, cho vào cối giã thật mịn rồi nặn một thứ bánh hình tròn mịn màng và trong trắng như bầu trời.

Họ lại lấy lá dong tươi gói gạo nếp sống làm một thứ bánh hình vuông có màu xanh cây cỏ, có những thứ hạt nuôi sống con người, giống như hình mặt đất. Họ còn lấy đỗ xanh, thịt lợn làm nhân bánh.

Bà con xung quanh vốn mến tính hiền lành, chăm chỉ của Lang Liêu, thấy vợ chồng chàng bận rộn làm hai thứ bánh quý bèn rủ nhau sang làm giúp.

Gói xong bánh hình mặt đất, hai vợ chồng Lang Liêu xếp bánh vào nồi to, nhóm lửa đun kĩ. Cả đêm hôm ấy, gia đình Lang Liêu quây quần xung quanh bếp lửa cho đến khi bánh chín.

Sáng hôm sau, vợ chồng Lang Liêu sung sướng nhìn hai chiếc mâm lớn xếp đầy hai thứ bánh quý, kết quả công sức và sáng tạo của mình. Hai thứ bánh quả là món quà quý nhất, ngon nhất, lạ nhất để chàng dâng lên chúc thọ vua cha nhân ngày hội lớn đầu năm.

Đúng ngày hội lớn, các hoàng tử mang của ngon, vật lạ các nơi về dâng đủ. Bên cạnh những thứ đó, lễ vật của Lang Liêu có vẻ đơn giản quá. Nhưng sau khi nghe Lang Liêu tường trình rõ cách làm và ý nghĩa của hai thứ bánh quý, vua cha rất vui mừng và cảm động.

Vua bèn chọn hai thứ bánh của Lang Liêu để tế trời đất rồi chia cho các hoàng tử và các quần thần nếm thử. Ai cũng khen bánh có vị ngon, hương lạ mà lại có ý nghĩa sâu xa, đúng là thứ quý nhất trong ngày hội đầu năm.

Vua Hùng Vương thứ sáu bèn truyền ngôi cho Lang Liêu và đặt tên cho hai thứ bánh quý ấy, bánh hình tròn là bánh giầy, bánh hình vuông là bánh chưng.

CẦU VỒNG

Phương Nhi kể

(Dựa theo truyện nước ngoài)

Trưa hè nắng chang chang, trên cánh đồng lúa đang đơm bông, chàng họa sĩ, say sưa ngắm cảnh đồng quê và chàng quyết định vẽ một bức tranh phong cảnh. Chàng chọn một chỗ trên đồi sao cho tầm nhìn thật phóng khoáng, rồi bày các màu ra, chuốt lại bút lông và bắt đầu vẽ.

Chàng mài miết vẽ, chẳng để ý gì đến thời gian. Sang chiều, mặt trời ngả dần về phía chân trời. Bỗng mây đen ùn ùn kéo đến. Chẳng mấy chốc, mặt trời bị che khuất. Trời đổ mưa. Họa sĩ vội lấy ô ra để che đầu và che cả bức tranh vừa vẽ xong đang bị thấm vài giọt mưa.

Các màu mặt bể người vì làm quần quật từ sáng sớm dưới nắng chói chang, rồi lại bị mưa ướt như chuột lột nên càng thấy ngao ngán. Chúng bắt đầu càu nhàu. Màu Đỏ thấy thế bèn nói :

– Các bạn hãy kiên trì, đừng than vãn nữa !

– Cậu nói ai thế ? – Màu Da Cam lên tiếng. – Như tôi đây, nổi tiếng toàn thế giới. Tất cả các quả cam đều phải sơn màu của tôi.

– Thôi đi, đúng là cái đồ vỏ cam. – Màu Vàng chanh chua nói. – Hãy nhớ rằng Mặt Trời màu vàng. Nói gì thì nói, Mặt Trời cũng quan trọng hơn cái vỏ cam hàng tỉ lần. Vậy màu Da Cam có là gì so với màu Vàng !

– Cứ cho là thế ! – Màu Xanh Lục điểm tĩnh nói. – Nhưng các bạn nhầm rồi ! Màu quan trọng nhất trên quả đất là màu của cây cỏ, của thiên nhiên. Chính con người nói, khi họ nhìn vào màu xanh lá cây, mắt của họ được nghỉ ngơi...

– Thế còn bầu trời ! – Màu Xanh Lam thốt lên, giọng ghen ngào. – Làm sao các bạn có thể quên được màu xanh của bầu trời trên đầu mình. Vậy còn gì tuyệt hơn màu Xanh Lam này...

Nói xong, Xanh Lam khóc oà lên vì ảm ức.

– Xem kia, họ oách thật ! – Màu Chàm mỉa mai. – Thế còn sắc biếc của đại dương, của sông suối thì sao ? Cả bầu trời nữa, đâu chỉ xanh lam, nhìn kia, còn có những khoảng xanh lơ nữa. Thưa các bạn, màu Chàm mới là màu quan trọng nhất trên thế gian.

– Các bạn hãy bình tĩnh ! – Màu Tím thì thắm. – Khoe khoang màu sắc của mình như thế thật là lỗ bịch. Muốn gì đi nữa, sắc màu đậm thắm và huyền ảo nhất vẫn là màu Tím, cứ nhìn hoa vi-ô-lét thì biết...

Hoạ sĩ lắng nghe câu chuyện từ đầu chí cuối, chàng hiểu ngôn ngữ của các màu. Chàng yên lặng mỉm cười và vẽ lên trên bức tranh của mình một chiếc cầu vồng trên cánh đồng lúa vàng rực.

Đúng lúc đó, mưa vụt tạnh, mây đen tan biến, mặt trời ló ra và trên cánh đồng lấp lánh muôn ánh hào quang từ một cầu vồng thật. Tất cả các màu cùng bùng sáng. Các màu nắm tay nhau và trong vòng tay ấy, các màu cùng rực rỡ hơn cả ngàn lần khi đứng một mình.

Chàng hoạ sĩ lại mỉm cười rồi vẽ thêm một bông cúc đại đoá có các cánh hoa mang tất cả bảy sắc cầu vồng. Bông cúc trông thật là đẹp.

TIA NẮNG NHỎ

Nguyễn Hải Vân

Mùa hè, mặt trời rắc những sợi nắng vàng rực rỡ xuống không gian. Tia Nắng nhỏ cùng các bạn nắng vàng vô cùng thích thú chạy nhảy khắp nơi. Nắng tràn vào vườn hoa. Muôn hoa bùng nở. Nắng nhuộm cho những cánh hoa thành muôn màu rực rỡ. Những bông hoa rung rinh vẫy nắng :

– Cảm ơn các bạn nắng vàng ! Cảm ơn nhé !

Nắng ủa đến vườn cây. Vườn cây ngập nắng. Nắng chia nhau đi ủ chín trái cây. Trái ổi vàng tươi. Thơm nức. Lúc lửu trên cành. Từng đàn chim ríu rít gọi nhau bay về. Quả thị tròn căng. Vàng mọng. Lúc lắc trên tay bé gái.

Nắng chạy trên cánh đồng, nhuộm chín những nhánh lúa trĩu hạt. Những tấm thảm vàng rộm cứ trải ra, rộng mãi. Tia Nắng nhỏ sung sướng bay lên cao, ngắm nhìn. Không gian thơm nức, đẹp lạ kì. Tia Nắng nhỏ đùa giỡn với gió, mây. Thỉnh thoảng, Tia Nắng lại nghịch ngợm trên đầu chú Mèo Mướp ngủ lười trong bếp. Mèo ta cựa mình, dụi mắt bởi Tia Nắng xuyên qua ô cửa sổ.

Thế rồi một lần, Tia Nắng nhỏ bay qua một triền đồi. Nó bỗng nghe thấy một tiếng gọi khe khẽ :

– Tia Nắng ơi ! Hãy lại đây giúp tớ với !

Tia Nắng vội quay lại. Nó thấy một Cây Cải bé xíu, vội hỏi :

– Bạn Cải ơi ! Tớ có thể giúp bạn được điều gì nào ?

Cây Cải nhỏ liền kể cho Tia Nắng nghe về một mùa đông lạnh giá sắp đến. Tia Nắng chưa bao giờ biết rằng khi những tia nắng cuối cùng ra đi là một mùa đông rét mướt, ẩm đậm sẽ đến.

– Tia Nắng ơi ! Bạn hãy ở lại đây nhé, đừng bỏ đi ! – Cây Cải năn nỉ.

Mùa hè đã trôi qua. Các tia nắng vội vã ra đi để đến với những miền đất mới, sưởi ấm cho muôn cây. Các bạn nắng vẫy gọi Tia Nắng nhỏ :

– Tia Nắng ơi ! Chúng ta đi thôi nào !

Tia Nắng chạy đến ôm lấy từng bạn rồi quay trở lại bên Cây Cải ven sông.

Mùa đông tràn về. Từng đợt gió thổi lạnh buốt. Mây xám phủ kín bầu trời. Không gian ẩm đậm. Lá vàng trút xuống. Cảnh cây khẳng khiu, trơ trụi. Tia Nắng nhỏ ngày ngày cần mẫn thắp những ngọn lửa trên những cây cải bé xinh. Và cứ như thế cho đến một ngày kia, những vạt hoa cải vàng rực triển đê, sáng bừng cả không gian u ám của mùa đông. Và cũng từ đó, Tia Nắng ở lại với hoa cải vàng để thắp lên những đốm lửa nhỏ sưởi ấm cho mọi người trong mùa đông giá lạnh.

VÌ SAO CÂY CỎ NHỰA KHÔNG RỤNG LÁ VỀ MÙA ĐÔNG ?

(Theo cuốn Kể chuyện cho trẻ)

Ngày xưa ngày xưa, có một năm trời rét lắm. Mùa đông đang đến. Tất cả chim di trú đều bay về phương Nam tránh rét.

Có một chú chim nhỏ bị gãy cánh không bay xa được. Chú không biết mình sẽ sống thế nào. Chú nhìn khắp mọi nơi mong tìm một chỗ ấm. Thấy những cây to trong rừng đại ngàn, chú nghĩ : “Có lẽ những cây đó sẽ che chở mình trong mùa đông giá rét”.

Chú tập tễnh đến bìa rừng, vừa nhảy vừa bay. Cây đầu tiên chú gặp là một cây Phong lá bạc trắng. Chú chim tội nghiệp nói :

– Bác Phong xinh đẹp ơi ! Bác có vui lòng cho tôi trú trên cành đến mùa xuân nắng ấm không ?

– Chú nói mới lạ lùng làm sao ! – Cây Phong kêu lên. – Ta đã có quá nhiều cành phải trông coi rồi. Chú đi đi !...

Con chim bé nhỏ lại tập tễnh bay sang một cây khác. Đây là một cây Sồi rậm rạp.

– Bác Sồi to lớn ơi ! – Chú chim bé nhỏ nói. – Bác có vui lòng cho tôi trú trên cành của bác sang mùa xuân nắng ấm không ?

– Nói gì mà lạ thế ! – Cây Sồi đáp. – Nếu ta để chú trú trên cành, chú sẽ mổ hết quả của ta ! Chú đi đi !

Con chim bé nhỏ lại vừa nhảy vừa tập tễnh bay với cái cánh gãy. Một cây Tùng trông thấy liền hỏi :

– Chú chim bé nhỏ, chú đi đâu vậy ?

– Cháu chẳng biết nữa. Các cây lớn không muốn cho cháu trú qua mùa đông. Mà cháu thì không thể bay xa vì cánh cháu bị gãy.

– Hãy đến với bác ! – Cây Tùng nói. – Cháu có thể chọn cành nào cháu ưa thích nhất. Bác nghĩ, có lẽ phía này kín gió hơn.

– Vâng, cháu cảm ơn bác ! Nhưng cháu có thể ở đây suốt mùa đông không ạ ? Tất nhiên là cháu sẽ làm bạn với bác.

Cây Thông đứng cạnh thấy con chim nhỏ tập tễnh trên cành cây Tùng liền nói :

– Cành của bác lá không rậm nhưng bác có thể che gió cho cây Tùng bởi vì bác to và khoẻ.

Thế là chú chim nhỏ thu xếp được một góc kín đáo trên cành to nhất của cây Tùng. Cây Thông che gió cho cả hai.

Cây Bách thấy vậy cũng hứa tặng cho chú chim nhỏ những quả chín để ăn trong cả mùa đông.

Chú chim nhỏ của chúng ta rất hài lòng được sống trong một hốc cây kín gió, ấm áp và hằng ngày bay sang cây Bách để ăn quả.

Những cây xung quanh thấy thế xì xào. Cây Phong bảo :

– Tôi không thích cho bọn chim lạ mượn cành.

Cây Sồi nói :

– Tôi thì sợ nó ăn hết quả.

Cây Liễu nói :

– Tôi thì không bao giờ chuyện trò với kẻ lạ.

Và cả ba rướn mình lên một cách kiêu hãnh.

Đêm ấy, gió bắc ập về trong rừng. Gió thổi lạnh buốt trên vòm lá, sờ đến lá nào, lá ấy rụng xuống đất. Gió muốn sờ đến tất cả mọi lá cây vì nó thích nhìn thấy rừng cây trụi lá.

Gió hỏi thần Núi :

– Có phải tôi có thể đùa với bất kì cây nào không ?

– Không. – Thần Núi bảo. – Những cây tốt với con chim nhỏ tàn tật có thể giữ lá lại.

Thế là cây Tùng, cây Bách, cây Thông được giữ lá lại suốt mùa đông sang mùa xuân. Và từ đó đến tận bây giờ vẫn thế.

TUYẾT ƠI ! BẠN TỪ Đâu ĐẾN ?

Tuyết Hoa kể

(Dựa theo truyện nước ngoài)

– Mẹ ơi, mùa đông đến thật rồi ! – Cô bé Sa-bi-na reo lên vui sướng khi nhìn thấy những bông tuyết như những chấm trắng nhỏ li ti đang rơi càng ngày càng nhiều ngoài cửa sổ.

Sa-bi-na kéo chiếc ghế đến gần cửa sổ, trèo lên đó, rồi ngửa cổ nhìn lên trời. Cô bé muốn biết, những bông tuyết nhỏ bé kia từ đâu tới.

Cô bé đã nhìn rất lâu, nhưng cô bé chỉ thấy một khoảng trời màu xám. Từ cái màu xám đấy lại hiện ra những chấm xám, lớn dần lên, và khi rơi xuống đất chúng chợt biến thành những bông tuyết trắng. Sau một lúc lâu cứ ngửa cổ lên trời như thế, cô bé có cảm giác như đang từ từ bay lên trên, càng lúc càng cao hơn, nhanh như những bông tuyết. Bỗng, một bông tuyết bất ngờ rơi ngay trước mũi cô bé, đọng trên tấm cửa kính. Sa-bi-na tò mò quan sát kĩ hơn. Bông tuyết mới đẹp làm sao ! Những cánh tay của nó như những cánh hoa xoè ra từ một tinh thể lỏng lạnh, ở giữa là một trái tim bằng tuyết.

– Bạn từ đâu đến vậy ? – Sa-bi-na khẽ hỏi Bông Tuyết, trong khi vẫn ngược đầu nhìn lên trên.

Bông Tuyết bỗng nhiên động đậy, nó giữ mình một cái và hỏi lại cô bé :

– Tôi đến từ đâu à ?

Sa-bi-na tròn mắt nhìn Bông Tuyết :

– Bạn có thể nói được sao ?

Bông Tuyết đáp :

– Bạn thấy đấy, tôi biết nói đấy chứ.

– Nhưng tớ chưa bao giờ nghe thấy tuyết nói, cả khi tuyết rơi nhiều cũng có ai nghe thấy gì đâu ! – Sa-bi-na thắc mắc.

– Chúng tôi chỉ nói khi nào cần thiết thôi.

– Nhưng hãy nói cho tớ biết, bạn đến từ đâu vậy ? – Sa-bi-na hỏi đầy tò mò.

– Ô, chúng tôi đã phải bay qua một quãng đường dài để đến đây. Một số bạn bè của chúng tôi đến được đây thì đã thấm mệt, một số khác thì bị nóng lên trong lúc bay và tan ngay khi chạm mặt đất. Đáng buồn thế đấy. Một đoạn đường không công. Mà thôi, bạn vẫn còn muốn biết tôi đến từ đâu đúng không ? – Bông Tuyết nói rồi rúc sâu về phía lỗ cửa sổ và tiếp tục kể. – Đất nước chúng tôi sinh ra gọi là Nước Tuyết, nằm ở Bắc Cực. Ở đó rất lạnh, chỉ có tuyết thôi chứ chẳng có gì khác. Lạnh đến nỗi núi non cũng bằng tuyết và sông ngòi cũng đông thành đá hết. Có một nàng tiên Tuyết xinh đẹp sống ở đất nước chúng tôi. Nàng mặc một bộ váy xanh bằng đá và được đính rất nhiều những viên tinh thể lấp lánh. Nàng sống trong một lâu đài làm bằng đá và tuyết. Trước lâu đài là một mảnh vườn rộng mọc đầy hoa đá và cây tuyết. Mỗi khi mặt trời chiếu sáng, cả khu vườn lấp lánh như kim cương.

– Ôi, giá mà tớ được nhìn thấy nó một lần nhỉ ! – Sa-bi-na xuyt xoa.

– Tuyệt quá ! – Sa-bi-na thốt lên như là cô bé đang nhìn thấy nàng tiên thật.

– Thế bạn đến từ nơi đó thật à ? – Sa-bi-na vẫn tò mò hỏi Bông Tuyết.

– Đúng vậy ! – Bông Tuyết gật đầu. – Cũng như tất cả các anh em khác. Khi nàng tiên Tuyết múa quanh vườn thì nàng cũng hát vang, và mỗi khi nàng hát, những bông tuyết bay ra từ hơi thở của nàng vì xung quanh rất lạnh.

– Mùa đông ở đây cũng rất lạnh nhưng sao khi tớ thở ra thì chỉ thấy toàn hơi nước như khói chứ có ra bông tuyết nào đâu ? – Sa-bi-na lại thắc mắc.

– Chỉ có Nàng tiên Tuyết mới làm được điều đó mà thôi. – Bông Tuyết giải thích.

Sa-bi-na lại ngược nhìn lên bầu trời và trầm nghĩ : “ Bao nhiêu là bông tuyết, các bạn ấy đến, từ Nước Tuyết xa xôi”. Đúng lúc đó, một cơn gió vút qua, mang theo cả Bông Tuyết.

– Tạm biệt bạn Bông Tuyết ! Cảm ơn bạn đã kể cho tớ biết những bông tuyết từ đâu đến ! – Sa-bi-na nhìn theo Bông Tuyết và đưa cánh tay nhỏ bé lên vẫy vẫy.

NHỮNG CHIẾC KHĂN CHO HƯƠNG CAO CỔ

Thu Trang

Hương Cao Cổ Bự mới được chuyển từ châu Phi về vườn thú thành phố. Bự được mọi người yêu quý vì chú vui tính, thân thiện. Lúc nào quanh chuồng Bự cũng rất đông các bạn nhỏ đến chơi. Nhưng hôm nay, Bự nằm ủ rũ, đến những lá cây tươi non nhất cũng chẳng muốn ăn.

– Bạn sao vậy ? – Một cậu bé hỏi.

– Tớ bị viêm họng. – Bự trả lời. – Quê tớ ở châu Phi nóng nực quanh năm, chẳng bao giờ bị lạnh. Nhưng thành phố các bạn lại có mùa đông, hôm nay gió lạnh nên tớ bị sưng họng.

– Thế thì phải giữ ấm cho bạn mới được ! – Cậu bé nói và tháo ngay chiếc khăn trên cổ mình, vươn tay qua hàng rào.

Bự bèn xích lại gần, cúi xuống thật thấp để cậu bé quàng cho chiếc khăn. Chiếc khăn nhỏ nằm trên cái cổ dài thật là dài của Bự trông lại càng nhỏ.

– Không đủ ! Bạn chờ mình nhé ! – Cậu bé bảo Bự rồi chạy vù đi.

Lát sau, cậu quay trở lại, nhưng không phải một mình mà với hàng chục cô bé, cậu bé khác. Thì ra cậu đã kể cho rất nhiều bạn nhỏ đang đi thăm vườn thú rằng Hương Cao Cổ Bự cần giúp đỡ.

Thế là các cô cậu kéo nhau lại thăm Bự. Ai cũng biết là đau họng thì phải quàng khăn ấm, và ai cũng thấy là với cái cổ dài thế kia, Bự cần phải có rất nhiều khăn. Vậy là các cậu bé, cô bé không nề hà, tháo ngay khăn của mình ra cho Bự mượn. Bự chỉ việc nằm vươn cổ ra cho các bạn quàng khăn vào.

Trên chiếc cổ dài của Bự, bao nhiêu là khăn : nào khăn len, khăn dạ, khăn bông, khăn mút, nào màu trắng, màu đen, xanh, đỏ, vàng, tím, nâu, hồng, ca-rô, kẻ sọc, hoa... trông giống như một dây phơi rực rỡ. Các cô, cậu bé vui vẻ, triu mến vuốt ve cái cổ dài của Bự :

– Bự ơi ! Chúc Bự chóng khoẻ để chơi với chúng tớ nhé !

– Cảm ơn các bạn yêu quý ! Tớ thấy cổ đỡ đau nhiều rồi ! – Bự cảm động nói. Bự thấy mùa đông không còn lạnh lẽo nữa.

SÓC NHỎ ĐÓN NÔ-EN

Phương Nhi kể

(Dựa theo truyện nước ngoài)

Có một chú sóc nhỏ ngồi dưới gốc cây thông trước căn nhà nhỏ. Những bông tuyết nháy múa xung quanh chú, đậu lên mái nhà và lên những tán thông.

Ngày lễ Nô-en sắp đến rồi. Chú Sóc nhỏ đã nướng một hộp to đầy bánh quy. Nhưng không hiểu sao trái tim chú cứ thấy trĩu nặng một nỗi buồn. Không lẽ chú lại phải ngồi đón Nô-en dưới cây thông và ăn bánh ngọt một mình sao ?

Bỗng một cô chim nhỏ từ đâu bay đến và đậu lên chiếc ghế băng bên cạnh Sóc nhỏ.

– Cric cric ! Tớ lạnh quá ! – Chim nhỏ lật bật nói và lấy cánh trùm lên chân cho đỡ lạnh. Tớ nhớ bác mặt trời ấm áp quá !

Nghe bạn than thở, Sóc nhỏ khụt khịt cái mũi lạnh cóng nói :

– Nhưng tuyết vẫn còn rơi, hồ nước thì đóng băng, còn tớ thì không thích ngồi dưới cây thông và ăn bánh ngọt một mình.

– Hay là tớ ở lại đây với cậu nhé ? – Chim nhỏ hỏi Sóc.

Sóc nhỏ thích quá liền gật đầu và vỗ tay kêu lên :

– Hoan hô ! Chúng mình sẽ cùng nhau đón Nô-en !

Bất chợt chú nghĩ ra một ý. Chú liền viết một lá thư :

“Gửi tất cả các bạn sống trong khu rừng !

Tớ đã chuẩn bị đón Nô-en ở dưới gốc thông trước cửa nhà tớ. Các bạn đến đón Nô-en cùng tớ nhé !

Kí tên : Sóc của các bạn”.

Chim nhỏ lấy mỏ ngậm lá thư rồi vẫy vẫy đôi cánh bay đi. Vụt một cái, cô đã biến mất sau những cây thông to.

Chẳng mấy chốc, các bạn nhỏ đã kéo đến quây quần dưới gốc thông. Sóc nhỏ thả những cây nến cắm trên cây thông. Các bạn nhỏ nhảy múa suốt đêm dưới gốc cây thông và cùng hát vang bài hát :

“Bùng cháy những ngọn nến

Sưởi ấm bao con tim

Rộn ràng nghe tiếng sáo

Cùng tiếng kèn vang vang.

Nào cùng nhau ta múa

Vòng quanh cây thông này”.

Câu đố

CÂU ĐỐ VỀ MÙA XUÂN

Mùa gì ấm áp
Mưa phùn nhẹ bay
Khắp chốn cỏ cây
Đâm chồi nảy lộc ?

(Mùa xuân)

Lá dong xanh đặt dưới
Nếp hoa vàng trải ra
Cho đỗ rồi cho thịt
Lạt mềm buộc chéo hoa.
Là bánh gì ?

(Bánh chưng)

Cây gì lá nhỏ
Quả nó xinh xinh
Vàng tươi trĩu cành
Bày trong ngày Tết ?

(Cây quất)

Lá xanh biếc, quả vàng tươi
Xuân về tết đến thăm người bốn phương.
Là cây gì ?

(Cây quất)

Chim gì liệng tựa thoi đưa
Báo mùa xuân đẹp say sưa giữa trời ?

(Chim én)

Hoa gì nhỏ nhỏ
Cánh màu hồng tươi
Hễ thấy hoa cười
Đúng là Tết đến ?

(Hoa đào)

Hoa đào ngoài Bắc
Hoa gì trong Nam
Cánh nhỏ màu vàng
Cùng vui đón Tết ?

(Hoa mai)

Hoa gì cánh mỏng trắng ngần
Mùa xuân nở khắp núi rừng, đẹp sao ?

(Hoa ban)

Xuân về hoa lá đón mời
Nhẹ nhàng giăng khắp đất trời dạo chơi.
Là gì ?

(Mưa xuân)

CÂU ĐỐ VỀ MÙA HÈ

Mùa gì nóng bức
Trời nắng chang chang
Đi học, đi làm
Phải mang nón, mũ ?

(Mùa hè)

Chỉ gặp nhau vào mùa hè
Ào ào át cả tiếng ve cuối trời.
Là gì ?

(Mưa rào)

Cầu gì bắc ở lưng trời
Vàng, xanh, đỏ, tím, hồng tươi sắc màu ?

(Cầu vồng)

Hoa gì chỉ nở vào hè
Tùng chùm đỏ thắm, gọi ve hát mừng ?

(Hoa phượng)

Hoa gì nở giữa mùa hè
Trong đầm thơm mát, lá xoè che ô ?

(Hoa sen)

Thân em thẳng, dáng vươn cao
Lá tròn húng nắng vẫy chào hè sang
Hoa hồng, hoa trắng dịu dàng
Ngát hương thơm giữa ao làng là em.
Là cây gì ?

(Cây sen)

Hoa gì thơm mát xanh xanh
Trưa hè mẹ nấu bát canh ngọt lành ?

(Hoa thiên li)

Cây cao bóng cả
Lá xanh li ti
Chùm hoa đỏ lửa
Rung rinh gọi hè.
Là cây gì ?

(Cây phượng vĩ)

Lá xanh, cành tía, vị chua
Là cây thuốc quý mỗi mùa hè sang.
Là cây gì ?

(Cây rau sam)

Cây gì lá nhỏ cành mềm
Hoa như đốm lửa thấp bên vườn nhà
Hè về, cây đỏ rực hoa
Sang thu, quả chín như là sơn son ?

(Cây lựu)

Chiều hè tung cánh bay
Nghiêng mình theo cơn gió
Bé giữ chặt đầu dây
Buông tay, bay đi mất.
Là cái gì ?

(Cái diều)

CÂU ĐỐ VỀ MÙA THU

Mùa gì dịu nắng
Mây nhẹ nhàng bay
Gió khẽ rung cây
Lá vàng rơi rụng ?

(Mùa thu)

Vàng tươi như cúc trong vườn
Gọi mùa cốm đến, ngọt đường mía na.
Là gì ?

(Nắng thu)

Tết gì có cốm, có hồng
Có thị, có bưởi, đèn lồng, đèn sao ?

(Tết Trung thu)

Hạt gì không nhuộm cũng xanh
Thơm dẻo, ngon lành ai cũng muốn ăn ?

(Hạt cốm)

Hoa gì tươi thắm sắc vàng
Cánh dài mà nở muện màng vào thu ?

(Hoa cúc vàng)

Quả gì tên gọi như hoa
Thu về chín đỏ như là sơn son ?

(Quả hồng)

Quả gì như quả bóng xanh
Đung đưa trên cành chờ tết Trung thu ?

(Quả bưởi)

Đèn gì giống hệt ngôi sao
Mẹ mua cho bé vào rằm Trung thu ?

(Đèn ông sao)

CÂU ĐỐ VỀ MÙA ĐÔNG

Mùa gì rét buốt
Gió bắc thổi tràn
Đi học, đi làm
Phải lo mặc ấm ?

(Mùa đông)

Quê từ phương bắc xa xôi
Khi tôi ào tới khắp nơi lạnh tràn ?
Là gì ?

(Gió mùa đông bắc)

Mùa đông mặc áo đủ màu
Mùa hè cởi áo cất sâu đáy hòm ?
Là cái gì ?

(Cái chân)

Thân mềm chẳng có chút xương
Thẹn thùng mặc áo cũng vương như người.
Là cái gì ?

(Cái chân bông)

Trời lạnh người khoác lấy tôi
Khi trời ấm áp, người thôi không dùng.
Là cái gì ?

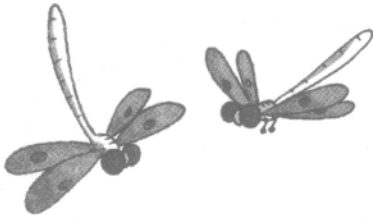
(Cái áo ấm)

Ông già khoác áo đỏ
Chòm râu trắng bạc phơ
Đến từng nhà trẻ nhỏ
Tặng quà đêm Giáng Sinh.
Là ai ?

(Ông già Nô-en)

Lễ gì vào giữa mùa đông
Thắp đèn, thắp nến cây thông tung bùng
Ông già áo đỏ như nhung
Mang nhiều quà đến cho từng bé ngoan ?

(Lễ hội Nô-en)



Chủ đề Thế giới thực vật



Thơ ca

HOA BƯỚM

Nguyễn Đình Kiên

Xoè cánh bướm	Thò tay hái
Hoa chực bay	Bông hoa xinh
Rẽ là dây	Bé giật mình,
Lôi hoa lại.	Kìa cánh bướm.

HOA MƠ

(trích)

Ngô Quân Miện

Gốc mơ già	Cơn gió đến
Hoa nở trắng	Rung cành cây
Con gà vàng	Hoa bay bay
Nằm sưởi nắng.	Trận mưa trắng.

HOA KẾT TRÁI

Thu Hà

Hoa cà tím tím	Hoa mận trắng tinh
Hoa mướp vàng vàng	Rung rinh trong gió.
Hoa lựu chói chang	Này các bạn nhỏ
Đỏ như đốm lửa	Đừng hái hoa tươi
Hoa vùng nho nhỏ	Hoa yêu mọi người
Hoa đỗ xinh xinh	Nên hoa kết trái.

HOA MÀO GÀ

Thanh Hào

Một hôm chú gà trống
Lang thang trong vườn hoa
Đến bên hoa mào gà
Ngơ ngác nhìn không chớp.

Bỗng gà kêu hoảng hốt :
– Lạ thật ! Các bạn ơi !
Ai lấy mào của tôi
Cắm lên cây này thế ?

LỜI CHÀO CỦA HOA

Vô Văn Trục

Hoa còn ngái ngủ
Ông đã đến rồi
- Dậy mau đi chứ
Kia ông mặt trời !

Hoa bừng mở mắt :
- Xin chào bạn ông !
Hoa liền dang mắt
Thơm ngát cánh rừng.

Suốt ngày mê mải
Cánh ong bốn chồn
Từng li mật ấy
Đong đầy tổ thơm...

HOA ĐỒNG HỒ

Phạm Thái Quỳnh

Có một loài hoa	Không kim, không cốt
Ngủ nhiều hơn thức	Mà như đồng hồ
Mặt trời lên cao	Hoa nở, bé gọi :
Hoa mới mở mắt.	"Mẹ ơi, mười giờ".
Mười giờ hoa nở	Đúng giờ, hoa nở
Hương thoảng nơi nơi	Là hoa đồng hồ.
Cánh rung rinh nắng	
Đỏ như mặt trời.	

HỒ SEN

Nhược Thủy

Hoa sen đã nở	Lá sen xanh mát
Rực rỡ đầy hồ	Đọng hạt sương đêm
Thoang thoảng gió đưa	Gió rung êm đầm
Mùi hương thơm ngát.	Sương long lanh chạy.

KHẾ

Phạm Hồ

Hoa từ cành cao	Khế ngọt, khế chua
Rủ nhau xuống giếng	Đều chia năm cánh
Tắm xong, hoa tím	Khế chín đầy cây
Theo gàu nước lên.	Vàng treo lóng lánh.

QUẤT

Vũ Hạnh Thẩm

Là hoa hay là quả
Là trăng hay là sao
Có đánh ai đâu nào
Mà lại tên là quất !

THỊ

Phạm Hồ

Lá xanh quả xanh
Lặng im trên cành
Lá xanh quả vàng
Chim chuyền rung rinh.

Túi thị lủng lẳng
Bé xách trong tay
Có thị cạnh má
Bé càng ngủ say.

Bà kể : "Thị này
Ngày xưa cô Tấm
Chui vào đây trốn
Đợi ngày gặp Vua...".

DỨA

(trích)
Phạm Hồ

Đầu xanh mũ vua
Mình vàng áo giáp
Một trăm con mắt
Nhìn quanh bốn bề

Dứa chín trưa hè
Trên đồi đất đỏ
Một quả sọc ăn
Thơm lừng trong gió...

CHANH

Phạm Hồ

Một lùm xanh biếc
Che kín đàn gà
Chanh non sần da
Chanh già láng vỏ

Chanh cốm thơm quá
Bóc mời bạn ăn
Mùi chanh chấm muối
Mắt cười long lanh.

NA

Phạm Hồ

Na non xanh
Mùi loắt choắt.
Na mở mắt
Múi nở to

Na bỏ vỏ
Đua nhau chín.
Môi chúm chím

Hút múi na,
Hạt nhả ra
Đen lay láy.

Ra tháng tư
Chín tháng bảy
Chào mào nhảy
Suốt mùa na.

DỪA

Phạm Hồ

- Ai mang nước lên cây
Mà dừa kia có nước ?
- Chắc mấy hôm trời mưa
Dừa đã lo hứng được !
- Nước mưa có ngọt đâu
Mà nước dừa lại ngọt ?
- Chắc dừa đi xin đường
Bỏ vào bụng từ trước.

GIÀN GẮC

Đặng Vương Hưng

Giàn gác đan lá
Xanh một khoảng trời
Gió về gió quạt
Mát chỗ em ngồi.

Sáng nay gác khoe
Đeo đầy giàn quả
Nhộn nhịp ong bay
Rung rinh vòm lá.

Trái gác xinh xinh
Chín vàng nắng đỏ
Bao nhiêu mặt trời
Ngủ say trong đó.

BẮP CẢI XANH

Phạm Hồ

Bắp cải xanh
Xanh mát mắt
Lá cải sắp
Sắp vòng tròn
Búp cải non
Nằm ngủ giữa.

CỦ CÀ RỐT

Phạm Hồ

Lá xanh	Nhảy lên
Củ đỏ	Đẹp thật
Lớn nhỏ	Tên em
Bên nhau	Cà rốt
Đất đội	Củ đỏ
Ngập đầu	Lá xanh...

ĐỒNG DAO VỀ CỦ

(trích)

Vương Trọng

Ngồi chơi trên đất	Lợn thích củ hành
Là củ su hào	Chó đòi riêng, sả
Tập bơi dưới ao	Củ lạc đến lạ
Đen sì củ ấu	Có hạt uống bia
Không cần phải nấu	Như mùi ông hề
Củ đậu mát lành	Là củ cà rốt.

CÂY THỰC DƯỢC

Ngô Quân Miện

Cây thực dược	Kéo cúi lâu
Mới ra hoa	Lưng sẽ mỏi
Trận gió qua	Tay bé đỡ
Cây đổ rạp	Bông hoa cười
"Có đau lắm	Mắt bé tươi
Tôi đỡ nào !	Như hoa nở.

NẤM RỪNG

Nguyễn Châu

Ở rừng mỗi bận mưa xong
Bao nhiêu nấm trắng, nấm hồng, nấm nâu
Nấm đi trước, nấm đi sau
Nấm nào cũng đội trên đầu chiếc ô.

CÂY BÀNG

Xuân Quỳnh

Cứ vào mùa đông	Bóng bàng tròn lấm
Gió về rét buốt	Tròn như cái nong
Cây bàng trụ trơ	Em ngồi vào trong
Lá cành rụng hết	Mát ơi là mát !
Chắc là nó rét !	A ! Bàng tốt lắm
Khi vào mùa nắng	Bàng che cho em
Tán lá xoè ra	Nhưng ai che bàng
Như cái ô to	Cho bàng khỏi nắng ?
Đang làm bóng mát.	

CÂY DỪA

Trần Đăng Khoa

Cây dừa xanh toả nhiều tàu
Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng
Thân dừa bạc phếch tháng năm
Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao
Đêm hè hoa nở cùng sao
Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh
Ai mang nước ngọt nước lành
Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa
Tiếng dừa làm dịu nắng trưa
Gọi đàn gió đến cùng dừa múa reo
Trời trong đầy tiếng rì rào
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra...

Đứng canh trời đất bao la
Mà dừa đứng đỉnh như là đứng chơi.

CÂY DÂY LEO

Xuân Tửu

Cây dây leo	Cây trả lời :
Bé tí teo	"Ra ngoài trời
Ở trong nhà	Cho dễ thở
Lại bò ra	Tắm nắng gió
Ngoài cửa sổ	Gọi mưa rào
Và ngẩn cổ	Cây mới cao
Lên trời cao	Hoa mới đẹp".
Hỏi : "Vì sao ?".	

CÂY

Thy Ngọc

Cây có ngàn mắt lá	Sao hôm bao giờ mọc
Mắt nào cũng tươi xanh.	Cũng đùa nấp sau cây.
Cây có trăm tay cành	Bé có cuốn sách hay
Thích dang tay đón gió.	Ngồi bên cây đọc mãi...

Tâm hồn cây rất nhỏ
Chim thường đến tâm tình.
Sương đêm gặp bình minh
Hay trao cây chuỗi ngọc...

CÂY

Phạm Hồ

Đêm chỉ thấy cây ngủ
Lặng im, rất lặng im
Sáng ra, em mới biết
Trong cây còn có chim.

CÂY XẤU HỔ

Thái Thăng Long

Tay em khê chạm	Vi hay nhút nhát
Lá cụp vào rồi	Cây đứng một mình
Cây như có mắt	Vi hay xấu hổ
Phải không bạn ơi	Suốt đời lặng thinh...

Mắt trong kẽ lá
Tĩnh nghịch nhìn em
Xin đừng xấu hổ
Cây hãy làm quen.

Ca dao - Đồng dao

LÚA NGÔ LÀ CÔ ĐẬU NÀNH

Lúa ngô là cô đậu nành
Đậu nành là anh dưa chuột
Dưa chuột là ruột dưa gang
Dưa gang là làng dưa hấu
Dưa hấu là cậu lúa ngô
Lúa ngô là cô đậu nành...

NHÀ TÔI CÓ MỘT CÂY CAU

Nhà tôi có một cây cau
Nó cao bằng bốn bằng năm đầu người
Lá thì dài rộng thanh thơi
Thân thì mạnh mẽ một nơi vững vàng
Trái bao hạ lại thu sang
Mà cau vẫn đứng nghênh ngang giữa trời.
Một chiều tôi lại gốc chơi
Thấy đôi chim sẻ đậu rồi lại bay
Vội vàng tôi lách núp ngay
Chim kia đã đậu ngon cây chuyện trò
Vợ chồng tiếng nhỏ tiếng to
"Ở đây làm tổ chẳng lo ngại gì".

Truyện kể

VÌ SAO BÌM BÌM LEO TRÊN CÂY ?

Ê-li-da-bét Ga-ken

Nguyễn Huy Đàn dịch

Xưa kia, Bìm Bìm bò dưới đất. Nó phát triển như vậy, trổ hoa hình quả chuông màu hồng, màu xanh xinh đẹp phủ kín mặt đất, chứ chưa bao giờ tìm cách leo lên cao hơn.

Cách đó không xa, tít tận ngọn một cây cao có tổ hai mẹ con Chim Chích. Chích con tàn tật. Nó bị gãy một cánh và hầu như không thể bay được. Cả ngày, nó chỉ nằm trong tổ. Nhưng chiều về, Chích mẹ kể cho con nghe tất cả những gì mình trông thấy trong ngày, nhất là về cây Bìm Bìm xinh đẹp mà sáng nào nó cũng thấy trên mặt đất. Chích con than thở : "Minh cũng muốn thấy cây Bìm Bìm biết bao !".

Bìm Bìm nghe thấy. Bản thân nó cũng thích thấy Chích con và giúp nó giải buồn trong cái tổ quạnh vắng trên cao.

Mỗi ngày một tí, nó vươn dài trên mặt đất, đến tận gốc cây. Ban đầu, nó không thể làm gì hơn vì nó không biết leo.

Nhưng cuối cùng, lòng ham thích của nó mãnh liệt đến nỗi nó quấn quanh thân cây, bám vào vỏ rồi vào cành, lên tận tổ của Chích con.

Vừa trông thấy Bìm Bìm với những quả chuông hoa xanh, hoa hồng xinh đẹp, Chích con vỗ cánh vui mừng.

Bìm Bìm đã tập leo cây như thế đó.

CHUYỆN TRONG VƯỜN

Thành Tuấn

Có một Cây Hoa Giấy và một Cây Táo con cùng sống trong một khu vườn. Cây Hoa Giấy có những cành gai màu nâu bóng phổng phao lớn lên từng ngày. Những cành lá xanh mượt đua nhau lên cây trên giàn làm nền cho những bông hoa tím đỏ rực rỡ. Còn Cây Táo thì thân sần sùi, nứt nẻ với ít cành lá nhỏ xíu, cong cong.

Một hôm, Cây Hoa Giấy nói với Cây Táo :

– Táo ơi ! Cậu có biết là cậu đã làm xấu cả khu vườn không ?

Cây Táo không đáp mà chỉ im lặng.

Cây Hoa Giấy đắc chí lắm. Nó nghĩ rằng chẳng ai sánh nổi với vẻ tươi tốt của mình.

Mùa xuân đến, Cây Hoa Giấy đâm chồi nảy lộc. Mưa phùn mùa xuân làm Cây Hoa Giấy tốt tươi hơn. Hàng trăm bông hoa giấy thắm đỏ nở đồng loạt trông như một bức thảm đỏ rực. Còn Cây Táo vẫn đứng lặng lẽ một góc vườn, thân cành trơ trụi. Cây Hoa Giấy nói :

– Táo ơi ! Cậu nên đi khỏi khu vườn này để lấy chỗ cho tớ trở hoa thì hơn.

Cây Táo con nép mình im lặng. Ít lâu sau, Cây Táo mới mọc lá. Những chiếc lá tròn tròn bóng láng và hiếm hoi. Lúc này, Cây Hoa Giấy đã lên kín giàn. Một thời gian sau, Cây Táo bắt đầu nở hoa. Hoa táo thoảng mùi thơm dịu nhẹ trong gió. Chẳng bao lâu, hoa tàn và kết thành những quả táo nhỏ xíu màu xanh. Đến mùa thu, những quả táo đã to và chín vàng.

Một hôm, hai ông cháu chủ vườn ra thăm cây. Cô cháu gái lại gần Cây Táo và reo lên thích thú :

– Ông ơi ! Táo chín rồi !

Ông trải cho cô bé một vốc táo. Cô bé cắn quả táo giòn và luôn miệng khen táo ngọt ngon...

Cây Hoa Giấy thấy chẳng ai để ý đến mình thì buồn quá. Cây Táo nghiêng tán lá xanh thì thầm :

– Bạn Hoa Giấy đừng buồn ! Hai chúng ta mỗi người một nhiệm vụ. Tôi dâng trái ngon cho mọi người, còn bạn thì cho sắc hoa và bóng mát.

Giờ thì Cây Hoa Giấy đã hiểu ra nhiều điều. Nó không còn kiêu ngạo như trước. Nó yêu mảnh vườn này, yêu cả cái dáng trơ trụi của Cây Táo sau mùa cho quả.

BÚP MĂNG NON

(Sưu tầm)

Bé đã bao giờ nhìn thấy tre chưa ? Cây tre mọc thẳng, dáng cao cao, lá nhòn nhọn, trông rất đẹp. Bất kể trời gió lớn mưa to, tre vẫn thẳng vút, không bao giờ ngã nghiêng.

Từ dưới gốc, tre mẹ sinh ra rất nhiều tre con. Tre con ngủ say dưới lòng đất, người ta thường gọi chúng là măng.

Một ngày kia, ông Thiên Lôi trên trời gõ chiếc trống lớn “Thì thùng ! Thì thùng ! Đì đùng ! Đì đùng !” làm cho đám măng nhỏ tỉnh giấc.

Những giọt mưa li ti lất phất thấm nhẹ xuống mặt đất. Khi làn nước mưa thấm đến thân mình, đám măng non uống nước mưa thật no. Sau đó, chúng cựa quậy, cựa quậy rồi dùng sức đâm xuyên lên mặt đất.

Có một chú Măng non sức lực khỏe mạnh, thân hình mập mạp, tròn trịa. Chú mặc rất nhiều lớp áo. Măng non lớn rất nhanh, nhưng khi chuẩn bị vươn lên khỏi mặt đất thì chú cảm thấy như có cái gì đó đang cản mình lại.

Một bạn Giun Đất trườn qua, nói :

– Măng non ơi ! Có một hòn đá to ở phía trên đầu bạn đấy !

– Thế à ? Tôi biết làm thế nào bây giờ ?

Giun Đất đáp :

– Bạn hãy thử tìm một lối khác để vươn lên mặt đất xem sao.

Măng non bắt đầu tìm đường bên cạnh hòn đá để đâm xuyên lên khỏi mặt đất. Nó lấy hết sức mình nhích lên phía trước, song càng nhích, nó càng mệt... Măng non nản quá.

Tre mẹ biết vậy liền động viên Măng non :

– Con của mẹ ! Hãy dũng cảm lên ! Gặp khó khăn thì phải tìm cách vượt qua con ạ !

Măng non cố suy nghĩ, cuối cùng, chú tìm ra được một cách. Chú chuyển mình men theo mạch nước mưa thấm xuống. Lối đó đất mềm và trơn hơn. Thế là chú cố sức nhích lên.

A ! Xuyên qua mặt đất rồi. Măng non hít thật sâu luồng không khí trong lành, lòng vui phơi phới.

Một bạn Chim Sẻ bay tới nhảy trên mặt đất tìm mồi. Thấy Măng non vừa từ khe đất nhú lên, Chim Sẻ khâm phục nói :

– Măng non ơi ! Bạn giỏi quá !

Măng non cảm thấy thật vui và tự hào. Măng non cùng với các bạn khác được ông Mặt Trời chiếu sáng và lớn lên mạnh mẽ. Từ búp măng non, chú đã trở thành cây tre nhỏ giống như mẹ. Ngày nào cây tre nhỏ sẽ hợp thành một rừng tre mới.

SỰ TÍCH RAU THÌ LÀ

Nhuộc Thuỷ

Ngày xưa ngày xưa, ngày mới có các loại rau thì chưa rau nào có tên cả, thành ra khó gọi quá, cứ nhầm luôn, mất cả thì giờ. Một hôm, loài rau rủ nhau đến nhà Trời xin Trời đặt tên cho.

Trời nói :

– A phải đấy, đặt tên cho dễ gọi, dễ tìm.

Trời ra ngắm nghía từng cây để xem mặt đặt tên.

Một anh Rau đến trước mặt Trời, cúi chào và nói :

– Xin Trời đặt tên cho con !

Trời nhìn anh rồi bảo :

– Con thì cuống trắng lá xanh, nấu canh ăn ngọt, xào luộc cũng ngon, muối dưa cũng giòn, phải không ?

– Thưa Trời, vâng ạ.

– Thế con thì là...

Trời nghĩ một tí rồi nói tiếp :

– Con thì là Rau Cải Thì nhé !

– Cải Thì ạ ? Vâng, cảm ơn Trời.

Sau Cải Thì, lần lượt đến chị em nhà cải : Cải Cúc, Cải Sen, Cải Củ, Cải Bắp, Cải Bẹ. Rồi đến Rau Cần, Rau Muống, Rau Bí, Rau Bầu. Lại đến Rau Húng, Rau Mùi, Rau Răm. Sau là Tía Tô, Kinh Giới, Bạc Hà. Tiếp theo Rau Sam, Rau Má, Rau Mơ là Rau Rệu, Rau Diếp, Rau Khoai. Lại còn Hành Tỏi, Hẹ. Cuối cùng là Cà Rốt, Su Hào, Súp Lơ... bao nhiêu là thứ rau. Trời đặt tên mãi đến chiều mới xong.

Các bạn về được một quãng xa rồi mới gặp một chú Rau bé, lá nhỏ như cái kim, đang vừa đi vừa chơi giữa đường. Các bạn thấy chú Rau bé đi muộn quá, liền giục :

– Mau lên, mau lên. Trời sắp đi ngủ rồi !

Thế là chú Rau bé cầm đầu cầm cổ chạy.

Đến nhà Trời, chú vừa thở vừa nói :

– Xin Trời đặt tên cho con !

– Tên à ? Tên đặt cho các anh em, bạn bè của con hết cả rồi. Để ta nghĩ thêm cho con vậy.

– Xin Trời nghĩ mau, con còn về liên hoan.

Trời ngẫm nghĩ chú Rau bé rồi nói :

– Con thì lá nhỏ này...

Chú Rau hấp tấp trả lời :

– Vâng ! Vâng !

– Có mùi thơm này...

– Vâng ! Vâng !

– Nấu canh cá thì ngon này...

– Vâng ! Vâng !

– Thế con thì là...

Trời vừa nói đến đây, còn đang nghĩ thêm tí nữa thì chú Rau bé hấp tấp đã tưởng là Trời đã nói xong, chú cuống quýt, vội vàng :

– Vâng, vâng, con Thì Là.

Rồi chú chào Trời và co cẳng chạy một mạch về vườn. Các bạn xúm lại hỏi tên. Chú Rau bé đáp :

– Tôi là Thì Là.

– Thì là gì ?

– Thì là Thì Là !

Mọi người cười ầm lên. Vì thế, từ đó chú Rau bé hay rong chơi và hay hấp tấp phải mang cái tên “Thì Là” nghe chẳng ra thế nào. Chú xấu hổ quá. Từ đó chú làm việc gì cũng không dám vừa đi vừa rong chơi và ai nói gì cũng nghe đầy đủ từ đầu đến cuối, không dám hấp tấp vội vàng như hôm Trời đặt tên nữa.

Các bạn thấy chú đã biết sửa mình nên không gọi là “Thì Là” nữa, mà gọi chệch ra “Thìa Là” cho chú khỏi thẹn.

CHÚ ĐỖ CON

Viết Linh

Có một chú Đỗ con nằm ngủ khi trong cái chum khô ráo và tối om suốt một năm. Một hôm, khi tỉnh dậy, Đỗ con ngạc nhiên thấy mình đang nằm giữa những hạt đất li ti, xôm xốp. Chợt có tiếng lộp độp bên ngoài, Đỗ con hỏi :

– Ai đó ?

Có tiếng trả lời :

– Cô đây !

Thì ra đó là cô Mưa Xuân đem nước tắm mát cho Đỗ con. Khi tắm xong, chú lại nhắm mắt ngủ khi.

Bỗng, tiếng sáo vi vu trên mặt đất làm chú tỉnh giấc. Chú khẽ cựa mình và hỏi :

– Ai đó ?

Có tiếng thì thầm dịu dàng trả lời chú :

– Chị đây mà, chị là Gió Xuân đây. Dậy đi em, mùa xuân đẹp lắm !

Đỗ con lại cựa mình. Chú thấy mình lớn phồng lên làm nứt cả chiếc áo khoác.

Rồi chị Gió Xuân bay đi, Đỗ con lại tiếp tục ngủ vùi trong lớp đất êm ái.

Bỗng có những tia nắng ấm áp khẽ lay Đỗ con dậy, chú hỏi :

– Ai đó ?

Một giọng nói ồm ồm, âm ấm vang lên :

– Ông là Mặt Trời đây ! Cháu hãy dậy đi thôi, trời sáng rồi. Các cô cậu học trò đã cắp sách tới trường rồi đấy !

Đỗ con rụt rè hỏi :

– Ông ơi ! Ở trên ấy lạnh lắm phải không ạ ?

Ông Mặt Trời động viên Đỗ con :

– Cháu cứ vùng dậy đi nào ! Ông sẽ sưởi ấm cho cháu !

Đỗ con vươn vai một cái thật mạnh. Chú trỗi lên khỏi mặt đất và thấy khắp nơi sáng bừng ánh nắng xuân. Đỗ con xoè hai cánh tay nhỏ xiu hướng về phía ông Mặt Trời ấm áp.

SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG

(Theo Báo Hoạ Mi)

Ở bìa rừng có hai bà cháu nghèo khổ sinh sống. Hằng ngày, hai bà cháu phải đi đào củ mài để ăn. Một hôm, cậu bé nói với bà :

– Bà ơi, bây giờ cháu đã lớn. Từ nay trở đi, cháu sẽ đi kiếm củi, đổi lấy thóc giống và cây lúa để có gạo nấu cơm cho bà ăn. Ăn củ mài mãi thì khổ lắm !

Từ đó, cậu bé cấy cày và chăm chút cho nương lúa của mình. Nhìn cây lúa trở bông, rồi chín vàng, cậu sung sướng nghĩ : “Thế là bà sắp được ăn cơm trắng rồi !”.

Nhưng chẳng may, một hôm, cả khu rừng bị cháy. Nương lúa cũng cháy thành tro. Cậu bé buồn quá, bưng mặt khóc. Bỗng, có ông Bụt hiện lên và bảo :

– Hỡi cậu bé hiếu thảo và chăm chỉ, ta cho con một điều ước, con hãy ước đi !

– Thưa ông, con chỉ mong bà của con không bị đói thôi, bà con già yếu lắm rồi.

Ông Bụt gật đầu và biến mất.

Buổi trưa, cậu bé vào rừng đào củ mài nhưng kiếm mãi cũng chẳng còn củ nào. Đến vài cái nấm hay khóm măng chua cũng chẳng có.

Bỗng, cậu bé đào được một củ gì rất lạ. Ruột nó có màu vàng nhạt và bột mịn mềm. Cái củ đó cũng bị lửa rừng hun nóng và bốc mùi thơm ngon ngọt. Cậu bé bẻ một miếng nếm thử thì thấy ngon tuyệt. Cậu bèn đào thêm mấy củ đem về mời bà ăn. Bà cũng tấm tắc khen ngon và thấy khỏe hẳn ra. Bà hỏi :

– Củ này ở đâu mà ngon vậy hả cháu ?

Cậu bé hào hứng kể lại câu chuyện được gặp ông Bụt cho bà nghe. Bà nói :

– Vậy thì thứ củ này là của ông Bụt ban cho người nghèo chúng ta đấy. Cháu hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối để cho mọi người nghèo cùng có cái ăn.

Cậu bé vừa tới cửa rừng thì một dải dây leo xanh mướt quấn vào chân cậu bé. Cậu nghĩ : “Chắc hẳn đây là cây quý” và mang cây đi trồng ở khắp bia rừng. Chỉ mấy tháng sau, những rễ cây đã phình to thành củ có màu tím đỏ. Nếu đem luộc hoặc nướng thì có vị thơm ngon, ngọt bùi. Cậu bé gọi đó là củ khoai lang.

Nếu ai muốn trồng, chỉ cần đem vùi dây khoai xuống đất và chăm bón thì tới mùa sẽ thu hoạch được rất nhiều củ.

Và cho đến bây giờ, khoai lang vẫn được nhiều người ưa thích.

SỰ TÍCH HẠT THÓC

(Sưu tầm)

Ngày xưa, ngày xưa, khi chưa có hạt thóc, hạt gạo như bây giờ, trong khu rừng nọ có một bầy gà sinh sống. Một hôm, trong lúc đàn gà đang bới đất tìm giun và sâu bọ để ăn, bất ngờ một con chim bay qua và làm rơi một hạt xuống to bằng quả dừa.

Gà trống nhìn thấy gáy : “Ồ... ó... o... o ! Ồ... ó... o... o ! Quả gì to, quả gì to !”.

Gà mái thấy lạ cũng cuống quýt chạy quanh : “Cục ta cục tác ! Cục ta cục tác ! Quả gì lạ quá !”.

Đàn gà con cùng kêu lên : “Chíp chíp chíp ! Quả thật thích !”.

Tất cả họ nhà gà đều kêu toáng lên thành một đồng ca.

Thấy lạ, bà tiên ở trên trời vén mây đi xuống. Thấy đàn gà tranh nhau đòi lấy được quả, bà tiên hỏi ai đã nhìn thấy. Bầy gà đồng thanh nói :

– Cháu nhìn thấy trước !

Bà Tiên không biết phân xử thế nào bèn lấy gậy đập nát hạt ra thành từng mảnh nhỏ bằng hạt thóc như bây giờ và vung cho những hạt đó rơi xuống khắp nơi và nói :

– Ai chịu khó bới thì sẽ nhặt được.

Từ đó, bầy gà phải nhặt từng hạt thóc, những hạt còn sót lại mọc thành những cây lúa như bây giờ.

CÂY TÙNG CON

N. Uây-lơ

Nguyễn Huy Dân dịch

Ngày xưa, giữa một khu rừng toàn cây có lá, có một cây Tùng con chỉ toàn gai là gai. Nó buồn phiền lắm.

– Tất cả các bạn đều có lá đẹp, lá xanh, riêng ta chỉ có gai. Để cho chúng thêm muốn, ta muốn có tán lá toàn bằng vàng !

Sáng hôm sau, ngủ dậy, nó bỗng loá mắt :

– Gai của ta đâu ? Chẳng còn cái nào. Trời đã cho ta những chiếc lá bằng vàng mà ta cầu mong. Ta sung sướng quá !

Những cây láng giềng nhìn nó, kháo nhau :

– Xem kia, cây Tùng nhỏ, lá nó toàn bằng vàng.

Một tên kẻ trộm vào rừng, nghe được, thầm nghĩ :

– Một cây tùng lá bằng vàng, đó là điều ta cần quan tâm đấy !

Sợ người ta bắt gặp, chiều hôm đó, tên trộm mới quay lại, mang theo một cái túi to. Nó hái sạch lá của cây Tùng nhỏ không chừa một cái nào.

Sáng hôm sau nữa, cây Tùng nhỏ khốn khổ thấy mình trơ trụi, bật khóc.

– Ta không muốn có lá bằng vàng nữa vì bọn kẻ trộm sẽ vặt sạch chẳng còn gì. Ta muốn có tán lá bằng thủy tinh. Thủy tinh sáng óng ánh.

Sáng hôm sau, thức dậy, nó bỗng có tán lá như nó mong muốn. Hài lòng, nó tự nhủ :

– Thay vào những lá bằng vàng, ta có lá bằng thủy tinh. Thế là yên tâm, chẳng ai trộm cắp.

Láng giềng lại nhìn nó và kháo nhau :

– Kia, cây Tùng nhỏ, lá nó toàn bằng thủy tinh, đẹp tuyệt.

Nhưng chiều đến, bão nổi lên, cây Tùng nhỏ cố sức van xin, gió vẫn rung cây, lá vỡ sạch không sót cái nào.

Sáng hôm sau, thấy thiệt hại, cây Tùng nhỏ khốn khổ lại khóc :

– Ta khổ sở xiết bao ! Lại một lần nữa, ta thành trơ trụi. Lá bằng vàng của ta, chúng lấy trộm. Lá bằng thuỷ tinh của ta, chúng đánh vỡ. Bây giờ, như bạn bè, ta muốn có những chiếc lá màu xanh.

Hôm sau, khi tỉnh dậy, nó lại được thoả mãn điều mà nó mong muốn.

– Ta hài lòng xiết bao ! Bây giờ thì yên tâm, không sợ gì nữa.

Láng giếng lại nhìn nó và kháo nhau :

– Kia, cây Tùng nhỏ. Này, này, này !... Nó cũng như chúng ta !

Nhưng một con Dê mẹ và bảy con chột đến. Thấy cây Tùng con mới ra lá non, Dê mẹ bảo :

– Lại đây ! Lại đây các con ! Ăn thoải mái đi ! Ăn hết !

Trong chốc lát, bảy dê con vặt trụi lá cây Tùng nhỏ. Chiều hôm đó, cây Tùng nhỏ trơ trụi, run rẩy khóc nức nở như một em bé :

– Chúng đã ngốn sạch, ta chẳng còn gì. Ta đã mất sạch lá, lá xanh, lá bằng thuỷ tinh, lá bằng vàng. Nếu trả gại lại cho ta thì hay biết mấy !

Thế là hôm sau, khi tỉnh dậy, cây Tùng nhỏ không còn gì phải phàn nàn nữa, nó lại có gai như thuở nào !

Nó sung sướng xiết bao ! Nó tự ngăm mình, chưa được thói kiêu căng. Và láng giếng lại vừa nhìn nó, vừa bảo nhau :

– Kia cây Tùng nhỏ ! Nó lại như xưa.

BÉ HÀNH ĐI KHÁM BỆNH

(Sưu tầm)

Mấy hôm nay trời trở lạnh, bé Hành không chịu quàng khăn và mặc áo ấm nên bị ho.

Bé Hành quyết định đi khám bệnh. Đến phòng khám, bé Hành gặp cả bạn Ngô, bạn Su Hào và bạn Cà Rốt cũng bị ho như bé.

Vì bé Hành nhỏ nhất nên được bác sĩ Bắp Cải gọi vào khám trước tiên.

Bác sĩ vừa đọc cuốn sổ khám bệnh, vừa nói với bé Hành :

– Cháu hãy cởi bớt áo ra để bác sĩ khám bệnh nào !

Bé Hành ngoan ngoãn làm theo lời bác sĩ. Và khi bác sĩ Bắp Cải quay ra nhìn bé Hành thì...

– Ôi, mắt tôi làm sao thế này ? – Bác sĩ kêu lên.

Bé Hành vẫn lần lượt cởi một chiếc áo, hai chiếc áo... rồi bước lại gần bác sĩ. Lúc này bác sĩ Bắp Cải phải dụi mắt liên tục và chỉ dám hé mắt nhìn bé Hành.

Bé Hành tưởng bác sĩ bị ốm vội rót một cốc nước mời bác sĩ uống. Nhưng bé Hành càng tiến lại gần thì nước mắt bác sĩ càng trào ra nhiều hơn. Bác sĩ lấy hai tay bịt chặt mắt lại.

Bé Hành vẫn ngơ ngác nhìn bác sĩ. Bác sĩ xua tay nói :

– Cháu ơi, cháu hãy đứng xa bác một chút đi !

Bé Hành đứng lùi ra gần cửa. Một lát sau, bác sĩ Bắp Cải mới dám hé mắt nhìn bé Hành. Và thế là bác sĩ đành phải khám bệnh cho bé Hành từ xa.

Bé có biết vì sao bác sĩ không dám đứng gần bé Hành không ?

HOA BÌM BÌM

(Sưu tầm)

Ngày xưa ngày xưa, các loài hoa chưa có màu sắc như bây giờ. Một hôm, có một cô Tiên từ trên trời bay xuống, áo của cô có dải lụa bay phấp phới, xanh, đỏ, tím, vàng rất đẹp. Bên bờ đậu, Bìm Bìm cố vươn mình để ngắm cô Tiên xinh đẹp, rực rỡ. Một cô Tiên sà xuống bên Bìm Bìm và hỏi :

– Bìm Bìm ơi ! Cháu có thích màu áo của cô không ?

Bìm Bìm đáp :

– Cháu thích lắm, nhất là màu tím.

Cô Tiên nói :

– Cô sẽ cho mấy viên ngọc quý có thể hoá phép ra các màu mà cháu thích.

Nói xong, cô Tiên đưa cho Bìm Bìm bốn viên ngọc lóng lánh rồi bay đi mất. Bìm Bìm cảm ơn cô Tiên rồi vươn lên cao nữa. Thấy trên giàn có chùm nụ mướp, Bìm Bìm nghĩ thầm : “Minh sẽ tặng nụ mướp một viên ngọc !”. Bìm Bìm tung viên ngọc vàng vào chùm nụ mướp. Tức khắc, nụ mướp nở ra một đám hoa vàng sáng rực cả góc vườn. Ong và Bướm rủ nhau đến xem tấp nập.

Bìm Bìm lại ngó xuống phía dưới, thấy mấy cây mào gà sắp nở hoa : “À ! Minh sẽ tặng cho các bạn này viên ngọc màu đỏ mới được !”. Nghĩ vậy, Bìm Bìm tung viên ngọc màu đỏ vào chùm nụ hoa mào gà. Ngay lập tức, những nụ hoa nở thành một chùm hoa màu đỏ thắm rực rỡ. Mấy chú gà trống đứng gần đó cứ tròn mắt nhìn ra, ngỡ là mào của mình.

Bìm Bìm nhìn lên trời thấy toàn mây trắng, Bìm Bìm thầm nghĩ : “Minh sẽ tung viên ngọc màu xanh lên trời để tặng cho những đám mây !” và tung viên ngọc màu xanh lên trời. Tức khắc, các đám mây trắng biến thành màu xanh trông thật đẹp.

Còn lại viên ngọc màu tím, Bìm Bìm tung viên ngọc tím lên đầu mình. Tức khắc hoa Bìm Bìm chuyển thành màu tím dịu như áo cô tiên. Tất cả đều tấm tắc khen : “Áo Bìm Bìm đẹp quá !”.

SỰ TÍCH MỘT LOÀI HOA

Phạm Đức - Phương Ly

Ngày xưa, khi con người chưa sinh ra, các loài cây cỏ đã có tiếng nói riêng. Loài hoa thường tranh cãi nhau xem hoa nào đẹp nhất và thơm nhất. Hoa Hồng cho rằng mình là chúa tể. Hoa Huệ tự khen có mùi hương ngậy ngất. Hoa Ngọc Lan dương dương tự đắc vì mình vừa thơm vừa có bộ cánh thướt tha.

Chúng bàn với nhau mở cuộc thi xem ai thắng ai. Bác Cổ Thụ già được mời làm trưởng ban giám khảo.

Thế nhưng, các loài hoa không biết tổ chức vào lúc nào trong ngày vì thời đó chưa có đồng hồ. Trong lúc các loài hoa đang bàn khoăn thì có một bông hoa nhỏ, màu đỏ, thân cỏ đứng lẫn vào các cây hoa bé nhỏ khác, lên tiếng :

– Thưa các chị, em xin báo hiệu thời gian cho cuộc thi.

Các loài hoa to lớn tỏ vẻ khinh thường :

– Em bé nhỏ thế thì làm được gì ?

– Dạ, em sẽ cố gắng hết sức mình.

– Em sẽ báo hiệu bằng cách nào ?

Bông hoa nhỏ điềm tĩnh trả lời :

– Đó là lúc màu đỏ của em rực rỡ nhất.

Hôm sau, khi mặt trời toả ánh nắng chan hoà cũng là lúc bông hoa nhỏ cháy đỏ hết mình. Các loài hoa bắt đầu cuộc thi. Hoa nào cũng sắc sỡ, toả hương khoe sắc làm cuộc thi sôi nổi và hấp dẫn.

Cuối cùng, bác Cổ Thụ già tuyên bố :

– Mỗi bông hoa đều có hương sắc riêng, tô điểm cho đất trời, cho cuộc đời đáng yêu. Do vậy, tất cả các loài hoa đều xứng đáng nhận phần thưởng. Tuy nhiên, có một bông hoa bé nhỏ báo hiệu thời gian thi cho chúng ta, đã cháy đỏ hết mình và bị kiệt sức héo tàn, đáng được trân trọng, đã đoạt giải đặc biệt.

Nghe xong, các loài hoa đều hoan hô, tán thưởng. Bông hoa nhỏ đâu có biết mình đã đoạt giải.

Ngày nay, bông hoa ấy vẫn nở vào lúc gần trưa, đúng thời gian cuộc thi ngày xưa diễn ra.

Người ta đặt tên cho loài hoa ấy là Hoa Mười Giờ.

CHUYỆN CỦA CÂY HOA HỒNG

Thanh Huyền

Trong khu vườn nọ có rất nhiều loài hoa. Nào là Cúc vàng tươi, nào Violet tím biếc, nào Thược Dược đủ màu sắc rực rỡ. Nhưng đẹp nhất, thơm nhất vẫn là Hoa Hồng. Ai cũng yêu quý Hoa Hồng. Mẹ Đất cho cô dòng sữa mát lành, ngọt ngào ; ông Mặt Trời dành cho Hoa Hồng những tia nắng rực rỡ, chị Gió đem những làn gió dịu dàng quạt mát cho Hoa Hồng.

Sáng hôm đó, Hoa Hồng đang ngon giấc. Bỗng có tiếng sột soạt dưới chân. Nhìn ra thì thấy một chú Giun Đất xấu xí cứ quanh quẩn gần bộ rễ của mình, Hoa Hồng gắt lên :

– Anh là ai ? Anh đến đây làm gì mà làm mất cả giấc ngủ của tôi ?

– Anh là Giun Đất đây mà, anh xới đất giúp em có nhiều không khí để thở đấy !

– Anh xấu lắm, tôi không chơi với anh đâu. Anh đi đi !

Vừa lúc ấy, mẹ Đất tựa mình nói với Hoa Hồng :

– Con không được vô lễ với Giun Đất, anh ấy là người bạn tốt của họ nhà Cây. Nếu không có Giun Đất, đất không tơi xốp, rễ cây không hút được nước và sữa để uống đâu.

– Con không cần sự giúp đỡ của anh ta, con cũng chẳng cần mẹ nữa, cả mẹ và anh ta cùng xấu xí lắm.

Nói rồi, Hoa Hồng vươn mình bám vào cành bưởi gần đó và đu người lên cao. Ở trên cao, tầm mắt được mở rộng, cảnh vật trở nên đẹp đẽ, hấp dẫn hơn. Hoa Hồng thích thú reo lên :

– Ôi, đẹp quá ! Thế mà mình cứ ru rú mãi dưới mặt đất xấu xí kia.

Thế nhưng, Mặt Trời ngày càng lên cao, những tia nắng trở nên chói chang, chúng cứ hút dần dòng nhựa trong cơ thể Hoa Hồng. Hoa Hồng cứ lả dần đi. Cô cầu cứu Mặt Trời :

– Ông ơi ! Cứu cháu với !

Ông Mặt Trời nghiêm khắc trả lời :

– Tại sao cháu lại trèo lên đó ? Không có mẹ Đất nuôi dưỡng, làm sao cháu sống nổi. Cháu hãy trở về với mẹ Đất đi.

Hoa Hồng sụt sịt :

– Nhưng... cháu sợ mẹ Đất giận.

Vừa lúc ấy, mẹ Đất dịu dàng gọi :

– Hoa Hồng ơi, hãy về đây với mẹ, mẹ không giận con đâu.

Chị Bưởi cũng thêm vào :

– Về với mẹ Đất đi em !

Nói rồi, chị hạ thấp cành để Hoa Hồng xuống đất. Khi bộ rễ vừa tiếp đất, Hoa Hồng cảm thấy một dòng sữa ngọt lịm chạy vào cơ thể, lan vào từng thớ gỗ, cánh hoa... Hoa Hồng tỉnh táo hẳn lên, cô hối hận nói :

– Con xin lỗi mẹ, em xin lỗi anh Giun Đất !

Từ đó, Hoa Hồng không bao giờ dám rời xa mẹ Đất nữa.

Câu đố

CÁC LOÀI HOA

Hoa gì nhỏ nhỏ
Cánh màu hồng tươi
Hễ thấy hoa cười
Đúng là Tết đến ?

(Hoa đào)

Hoa đào ngoài Bắc
Hoa gì trong Nam
Cánh nhỏ màu vàng
Cùng vui đón Tết ?

(Hoa mai)

Giống loa kèn
Màu tím tím
Nở trên giàn
Bướm từng đàn
Chào hoa tím.
Là hoa gì ?

(Hoa bìm bìm)

Hoa gì chỉ nở vào hè
Tùng chùm đỏ thắm, gọi ve hát mừng ?

(Hoa phượng)

Hoa gì tươi thắm sắc vàng
Cánh dài mà nở muộn màng vào thu ?

(Hoa cúc vàng)

Hoa gì cánh mỏng trắng ngần
Mùa xuân nở khắp núi rừng, đẹp sao ?

(Hoa ban)

Hoa gì màu đỏ
Cánh mượt như nhung
Chú gà thoáng trông
Tưởng mào mình đấy ?

(Hoa mào gà)

Hoa gì sớm nở, tối tàn
Buổi sáng màu trắng, chiều sang màu hồng ?

(Hoa phù dung)

Hoa gì nở giữa mùa hè
Trong đầm thơm mát, lá xoè che ô ?

(Hoa sen)

Hoa gì cánh trắng, nhị vàng
Sống ở đầm nước, hè về ngát hương ?

(Hoa sen trắng)

Hoa gì trông giống hoa sen
Cũng vươn trên nước, mọc chen từ bùn ?

(Hoa súng)

Thân cành có nhiều gai
Hương thơm toả sớm mai
Trắng, hồng nhưng nhiều loại
Tên gọi là hoa chi ?

(Hoa hồng)

Hoa nở trên ngọn cây cao
Tùng buồng lấm tấm như sao, thơm lùng.
Là hoa gì ?

(Hoa cau)

Hoa gì nho nhỏ trắng ngần
Hương đưa thoang thoảng, ướp thơm cánh chè ?

(Hoa nhài)

Hoa gì bé xiu vàng ươm
Giống như trứng cá, mùi thơm lá cành ?

(Hoa ngâu)

Hoa gì nở hướng mặt trời
Sắc vàng rực rỡ thắm tươi vườn nhà ?

(Hoa hướng dương)

Hoa gì thơm mát xanh xanh
Trưa hè mẹ nấu bát canh ngọt lành ?

(Hoa thiên lý)

Hoa gì chỉ nở về đêm
Tùng chùm hoa trắng, hương thơm ngọt ngào ?

(Hoa dạ hương)

Suốt ngày hoa ngủ lạ chưa
Đến đêm mới thức hương đưa ngát trời.
Là hoa gì ?

(Hoa dạ hương)

Sáng sớm mặc áo trắng bong
Chiều về phơn phớt áo hồng sáng tươi.
Là hoa gì ?

(Hoa phù dung)

Hoa gì đỏ rực cành cây
Đến mùa quả chín, bông bay khắp vùng ?

(Hoa gạo)

Hoa gì màu tím
Mà ở dưới sông
Bồng bênh theo nước
Trôi đi khắp dòng ?

(Hoa lục bình)

Chiếc kèn nhỏ
Trắng trắng tinh
Nhụy xinh xinh
Thơm thơm ngát.
Là hoa gì ?

(Hoa loa kèn)

Tên gọi là giấy
Nhưng lại là hoa
Đỏ, tím, trắng, ngà
Rung rinh trong nắng.
Là hoa gì ?

(Hoa giấy)

Hoa gì bé tí vàng ươm
Giống như trứng cá, rắc thơm lá cành ?

(Hoa ngâu)

Hoa gì cánh mỏng mảnh tha;
Ngõ đàn bướm bướm đang bay rập rờn ?

(Hoa bướm)

Mảnh mai áo đủ sắc màu
Rung rinh trước gió ngõ đâu bướm vờn.
Là hoa gì ?

(Hoa bướm)

Hoa từng chùm sắc tím tươi
Xuân về mưa bụi thơm trời làng quê.
Là hoa gì ?

(Hoa xoan)

Hoa trắng nõn đáng thanh thanh
Như hàng kèn nhỏ xếp quanh cành dài.
Là hoa gì ?

(Hoa huệ)

Hoa gì bát ngát lung đôi
Cùng hoa mua tím thành đôi bạn hiền ?

(Hoa sim)

Hoa gì đỏ chói
Năm nở một lần
Chẳng thi cũng đỗ
Được là Trạng Nguyên ?

(Hoa trạng nguyên)

CÁC LOẠI TRÁI CÂY

Quả gì nhiều mắt
Khi chín nứt ra
Ruột trắng nõn nà
Hạt đen nhanh nhánh ?

(Quả na)

Có mùi, có khía vàng au
Chim khôn ăn quả hện sau trả vàng.
Là quả gì ?

(Quả khế)

Quê em ở chốn đảo xa
An Tiêm thuở ấy làm quà tặng vua.
Là quả gì ?

(Quả dưa hấu)

Khi chim tu hú gọi bầy
Là mùa quả chín đỏ đầy quê ta.
Là quả gì ?

(Quả vải)

Béo tròn mặc áo vàng chanh
Ngày xưa cô Tấm hiền lành gửi thân.
Là quả gì ?

(Quả thị)

Quả gì thơm nước mũi
Da vàng óng như tơ
Cô Tấm từ thuở xưa
Bước ra từ quả đó ?

(Quả thị)

Gà không đẻ trên cây
Mà sao cây có trứng
Trứng không có lòng trắng
Chỉ toàn lòng đỏ thôi
Gà mẹ chẳng phải ấp
Trứng chín nhờ mặt trời.
Là quả gì ?

(Quả trứng gà hay quả lê-ki-ma)

Ruột trắng như bột
Rắc hột vừng đen
Mặc áo đỏ hồng
Tóc xanh ngắn ngắn.
Là quả gì ?

(Quả thanh long)

Hạt đen ví như mắt
Cùi ngọt tựa đường phèn
Hương thơm như mùi mật
Là quả gì, nói tên ?

(Quả nhãn)

Quả gì thường ở trên giàn
Tùng chùm chín mọng mang toàn chữ o ?

(Quả nho)

Nhiều quả dài, cong
Xếp thành một nải
Nải xếp thành buồng
Khi chín vàng thơm
Ăn ngon ngọt lắm.
Là quả gì ?

(Quả chuối)

Da cóc mà bọc trứng gà
Bổ ra thơm phức, cả nhà muốn ăn.
Là quả gì ?

(Quả mít)

Tên thì phải gọi hai lần
Trông xa tưởng nhím, nhìn gần hoá không.
Là quả gì ?

(Quả chôm chôm)

Quả gì như quả bóng xanh
Đung đưa trên cành chờ tết Trung thu ?

(Quả bưởi)

Quả gì ở tận trên cao
Không phải giếng đào mà có nước trong ?

(Quả dừa)

Quả gì chín đỏ
Vỏ có nhiều gai
Ruột đem đồ xôi
Ăn vào sáng mắt ?

(Quả gấc)

Da xù xì như mít
Nhưng quả lại nhỏ hơn
Mùi thơm toả ngát trời
Chỉ miền Nam mới có.
Là quả gì ?

(Quả sầu riêng)

Quả trùng tên con vật
Được phong "cậu ông Trời"
Ăn vừa chua vừa ngọt
Có ở miền Nam thôi !
Là quả gì ?

(Quả cóc)

Tên nghe chẳng thiếu chẳng thừa
Ăn vào vừa bổ lại vừa ngọt thơm.
Là quả gì ?

(Quả đu đủ)

Trăm con mắt nhỏ quanh mình
Tóc xanh tua tủa dáng hình lưới gươm.
Là quả gì ?

(Quả dưa hay trái thơm)

Quả gì vỏ nhẵn, mập tròn
Ruột căng bầu sữa, thơm ngon, ngọt ngào ?

(Quả vú sữa)

Quả gì tên gọi như hoa
Thu về chín đỏ như là sơn son ?

(Quả hồng)

Quả gì giống chiếc chuông con
Trắng, xanh, phớt đỏ, ăn cùi giòn tan ?

(Quả roi hay quả mận)

CÁC LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

Thân tròn một tấc
Mình trắng như ngà
Đội mũ cánh hoa
Từ hạt đậu ra
Sao mà xinh thế.
Là cây gì ?

(Cây giá đỗ)

Cũng gọi là bắp
Lá sắp vòng quanh
Lá ngoài thì xanh
Lá trong thì trắng.
Là rau gì ?

(Rau bắp cải)

Rau gì bẹ trắng, lá xanh
Thường xào với thịt, nấu canh hằng ngày ?

(Rau cải thìa)

Đầu xanh, tóc cũng màu xanh
Toàn thân áo đỏ hiển lành đáng yêu.
Là củ gì ?

(Củ cà rốt)

Ruột gan đặc xít trắng phau
Mong manh áo mỏng đất sâu nằm lì.
Là củ gì ?

(Củ đậu)

Củ gì mập mạp
Vỏ tím, ruột vàng
Bé cắm cái que
Thành ngay con nghé ?

(Củ khoai lang)

Mình mặc áo lụa đỏ au
Không đi cũng lạc biết đâu mà tìm.
Là củ gì ?

(Củ lạc)

Tóc xanh, thân trắng nõn nà
Tên gọi là củ cả nhà thích ăn.
Là củ gì ?

(Củ cải)

Củ gì quên lối về nhà ? (1)
Củ gì ngày hội khiêng ra, khiêng vào ? (2)

(1. Củ lạc ; 2. Củ kiệu)

Quả gì vỏ có màu xanh
Hoa vàng màu nắng, nấu canh ngọt lành ?

(Quả mướp, quả bí xanh)

Quả gì khi tách làm đôi
Hạt xếp hàng dài nằm ngủ rất ngon ?

(Quả đỗ)

Quả gì nho nhỏ
Chín đỏ như hoa
Tươi đẹp vườn nhà
Mà cay xé lưỡi ?

(Quả ớt)

Quả gì dùng để gội đầu
Vỏ xanh phơi nắng đổi màu thành đen ?

(Quả bồ kết)

Hạt gì trông bé nhỏ
Vỏ như áo lụa màu
Không ăn sống được đâu
Rang chín ăn bùi, béo ?

(Hạt lạc)

Thân hình bé nhỏ
Áo lụa có màu
Chẳng dám đi đâu
Thế mà cứ lạc.
Là hạt gì ?

(Hạt lạc)

Hạt gì nho nhỏ
Trong trắng, ngoài vàng
Xay, giã, giần, sàng
Nấu thành cơm dẻo ?

(Hạt thóc)

Hạt gì không nhuộm cũng xanh
Thơm dẻo, ngon lành ai cũng muốn ăn ?

(Hạt cốm)

Quê hương ở tận cao nguyên
Về đây để họ đem nghiền, đem xay.
Là hạt gì ?

(Hạt cà phê)

Cánh vàng, nhị lớn
Quay hướng mặt trời
Hạt thơm béo ngậy
Mời bạn thử xơi
Là hoa gì, hạt gì ?

(Hoa hướng dương, hạt hướng dương)

Bấp gì nhiều áo, nhiều râu
Bóc ra những hạt đầu đầu cũng trống ?

(Bắp ngô)

CÁC LOẠI CÂY

Cây gì thân nhẵn, lá xanh
Có buồng quả chín, ngọt lành thơm ngon ?

(Cây chuối)

Nhiều cành nhiều lá xum xuê
Rễ mọc từ ngọn để huế xuống thân
Có chú Cuội nhỏ đến gần
Chọn đây là chốn gửi thân nương nhờ.
Là cây gì ?

(Cây đa)

Cây cao bóng cả
Lá xanh li ti
Chùm hoa đỏ lửa
Rung rinh gọi hè.
Là cây gì ?

(Cây phượng vĩ)

Thân tròn nhiều đốt
Phơ phất lá dài
Róc hết vỏ ngoài
Bé ăn, ngọt lắm.
Là cây gì ?

(Cây mía)

Cây gì lá phất trên cùng
Bấp đầy hạt ở lưng chừng thân cây ?

(Cây ngô, bắp ngô)

Tên nghe như thể đánh ai
Có tôi, cảnh Tết đẹp thêm lạ thường
Trĩu từng chùm quả vàng ươm
Từ nông thôn đến phố phường đều yêu.
Là cây gì ?

(Cây quất)

Thân tôi mềm, thấp bé
Mùa về nặng trĩu bông
Chăm tôi, người chẳng quản công
Tôi nuôi người sống, đền công ơn người.
Là cây gì ?

(Cây lúa)

Hoa bùng nổ đỏ cành cao
Quả chín nứt vỏ, bông chào gió bay.
Là cây gì ?

(Cây gạo)

Cây bò trên đất
Lá ráp, quả tròn
Ruột nhỏ thơm ngon
Vỏ màu xanh thẫm.
Là cây gì ?

(Cây dưa hấu)

Cây gì không trái
Lá tròn vị cay
Cổ sù tích hay
Em hãy kể ngay
Cây gì thế nhỉ ?

(Cây trầu không)

Lá thì trên biếc dưới nâu
Quả tròn chín ngọt như bầu sữa thơm.
Là cây gì ?

(Cây vú sữa)

Thân gai góc
Đứng giữa trời
Không xương mà gọi là xương
Không bay mà gọi là rồng mới hay.
Là cây gì ?

(Cây xương rồng)

Cây gì lá có cuống dài
Xoè tròn như thể mặt trời màu xanh ?

(Cây cọ)

Vạn năm vẫn một màu xanh
Không hoa, không quả, không cành đu đưa.
Là cây gì ?

(Cây vạn niên thanh)

Lá xanh, cành tía, vị chua
Là cây thuốc quý mỗi mùa hè sang.
Là cây gì ?

(Cây rau sam)

Cây gì lá nhỏ cành mềm
Hoa như đốm lửa thấp bên vườn nhà
Hè về, cây đổ rực hoa
Sang thu, quả chín như là sơn son ?

(Cây lựu)

Lúc trẻ hoa đỏ lập loè
Về già lúc lỉu loè xoè đầy con
Con thì béo trọc béo tròn
Bụng ăn đầy sỏi lại còn chanh chua.
Là cây gì ?

(Cây lựu)

Lược xanh chải tóc mây xanh
Đàn con ổng bụng ngọt lành nước tiên.
Là cây gì ?

(Cây dừa)

Cây gì thân to
Lá thưa răng lược
Ai đem nước ngọt
Đựng đầy quả xanh ?

(Cây dừa)

Thân nhiều gai nhọn
Hoa trắng ngát thơm
Cành trĩu quả tròn
Mang đầy mùi ngọt.
Là cây gì ?

(Cây bưởi)

Lá dài nhọn sắc
Mọc quanh quả tròn
Khi chín vàng ươm
Toả hương thơm ngát.
Là cây gì ?

(Cây dưa hay khóm thơm)

Lá dày xanh mượt
Quả chín vàng tươi
Vừa thơm vừa bùi
Như lòng đỏ trứng.
Là cây gì ?

(Cây trứng gà)

Thân tôi ruột xốp
Lá xoè chân chim
Củ dài ngủ im
Dưới tầng đất mịn.
Là cây gì ?

(Cây sắn)

Thân em thẳng, dáng vươn cao
Lá tròn húng nằng vẩy chào hè sang
Hoa hồng, hoa trắng dịu dàng
Ngát hương thơm giữa ao làng là em.
Là cây gì ?

(Cây sen)

Chân không đến đất
Cật chẳng đến trời
Lênh đênh mặt nước
Trôi trôi về đâu.
Là cây gì ?

(Cây bèo tấm)

Thân to, lá nhỏ
Hoa tím xinh xinh
Từng chùm rung rinh
Quả chia năm múi.
Là cây gì ?

(Cây khế)

Thân cao, nhiều đốt
Mọc chụm thành bờ
Lá nhỏ cành thưa
Đu đưa trong gió.
Là cây gì ?

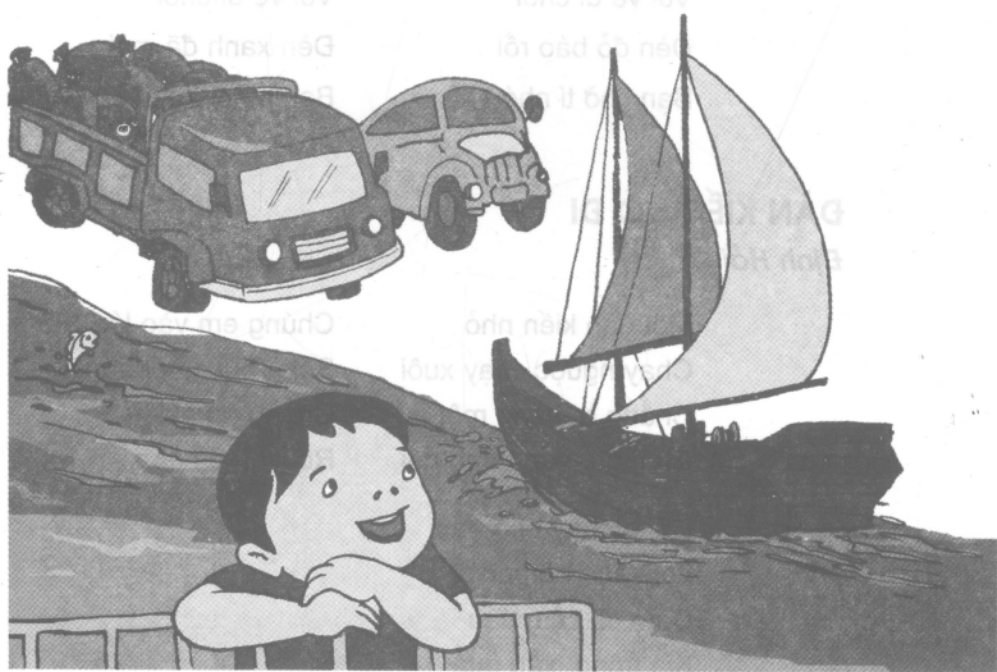
(Cây tre)

Giữa đám lá mướt xanh
Treo từng chùm chuông nhỏ
Trắng xanh và hồng đỏ
Bùng sáng cả vườn quê.
Là cây, quả gì ?

(Cây roi, quả roi)



Chủ đề Phương tiện và luật lệ giao thông



Thơ ca

ĐƯỜNG VÀ CHÂN

Xuân Tửu

Đường và chân
Đôi bạn thân
Chân đi học
Chân đi chơi
Đường ngang dọc

Dẫn tới nơi.
Chân nhớ đường
Cất bước đi
Đường yêu chân
In dấu lại.

ĐÈN ĐỎ, ĐÈN XANH

Định Hải

Dung dăng dung dẻ
Vui vẻ đi chơi
Đèn đỏ báo rồi
Bạn chờ tí nhé !

Dung dăng dung dẻ
Vui vẻ đi chơi
Đèn xanh đã mời
Bạn ơi, đi nhé !

ĐÀN KIẾN NÓ ĐI

Định Hải

Một đàn kiến nhỏ
Chạy ngược chạy xuôi
Chẳng ra hàng một
Chẳng thành hàng đôi.

Chúng em vào lớp
Sóng bước hai hàng
Chẳng như kiến nọ
Rối tinh cả đàn.

Đang chạy bên này
Lại sang bên nọ
Cầm cổ cầm đầu
Kìa trông, xấu quá !

BÉ VÀ MẸ

Lương Thị Xiêm

Tan học mẹ đón về
Dắt tay em qua phố
Mẹ luôn luôn nhắc nhở
Đi bộ trên vỉa hè
Đường rất nhiều loại xe
Nếu sang ngang phải đợi
Đèn xanh mới đi được
Bé ngoan ngoãn lắm thì :
"Con nhớ rồi mẹ ạ !".

KHUYÊN BẠN

Nguyễn Thị Sen

Tu tu ! Xinh xịch !
Con tàu chạy nhanh
Bạn chớ chơi quanh
Mà tai nạn đấy
Nếu bạn có thấy
Khi tàu chạy qua
Xin hãy tránh xa
Không ném đất đá
Thấy có người phá
Thì hãy báo ngay
Giao thông hằng ngày
Chấp hành cho tốt.

ĐOÀN TÀU LĂN BÁNH

Tạ Hữu Yên

Xình xịch, xình xịch...
Đoàn tàu rời ga
Tu, tu, tu... huýt
Hồi còi vọng xa.

Toa tàu là gối
Đầu tàu là chân
Và bánh xe lăn
Là bàn chân đạp.

Bé vui hỏi mẹ :
"Bác về ga nào ?".
Rồi đưa mảnh giấy :
"Vé đây, năm hào !".

Xình xịch, xình xịch
Tàu đang chạy nhanh
Bé kênh ra ngủ
Không kịp hãm phanh.

CHÁU DẮT TAY ÔNG

Nguyễn Phan Khuê

Buổi chiều thứ bảy
Cháu dắt tay ông
Dạo chơi phố xá
Người, xe đông quá
Ông bước chậm thôi
Tới ngã tư rồi
Cẩn thận ông nhé !
Kia ông chú ý
Xem cây đèn đường
Có ba mắt tròn

Như sao lấp lánh
Sao đỏ : Dừng lại
Sao vàng : Sẵn sàng
Sao xanh : Mời bước !
Ông cũng đáng được
Một phiếu bé ngoan
Đáng được cô khen
Giống như cháu ấy.
Buổi chiều thứ bảy
Cháu dắt tay ông...

TRÊN ĐƯỜNG

Hương Mai

Vía hè là lối bé đi
Cầm tay mẹ dắt mỗi khi qua đường
Xe đông tai nạn bất thường
Một mình chớ tự qua đường bé ơi !
Ra đường bé nhớ, bé đi
Nhớ đi bên phải, chớ đi lòng đường
Xe cộ qua lại bất thường
Xảy ra tai nạn khôn lường bé ơi !

TIẾNG CÒI TÀU

Hồng Vy

Xình xịch xình xịch
Nghe tiếng còi tàu
Hãy nhắc nhở nhau
Đừng ra cổng chắn
Chớ có liều lĩnh
Vượt qua đường tàu
Khi tàu xịch đến
Biết tránh vào đâu.

ĐÈN GIAO THÔNG

Mỹ Trang

Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng
Ba đèn tín hiệu an toàn giao thông
Đi đường bé nhớ nghe không !
Đèn xanh tín hiệu đã thông đường rồi
Đèn vàng chậm lại dừng thôi
Đèn đỏ dừng lại, kéo rồi tông nhau
Bé ngoan, bé giỏi thuộc lâu
Xanh đi, đèn đỏ dừng mau đúng rồi.

CON ĐƯỜNG CỦA BÉ

Thanh Thảo

Đường của chú phi công	Còn con đường của bố
Lặn trong mây cao tít	Đi trên giàn giáo cao
Khắp những vùng trời xanh	Những khung sắt nối nhau
Những vì sao chi chít.	Dựng nên bao nhà mới.
Đường của chú hải quân	Và con đường của mẹ
Mênh mông trên biển cả	Là ở trên cánh đồng
Tới những vùng đảo xa	Cỏ ruộng dâu xanh tốt
Và những bờ bến lạ.	Thảm lúa vàng ngát hương.
Con đường làm bằng sắt	Bà bảo đường của bé
Là của bác lái tàu	Chỉ đi đến trường thôi
Chạy dài theo đất nước	Bé tìm mỗi sớm mai
Đi song hành bên nhau.	Con đường trên trang sách.

TIẾNG ĐỘNG QUANH EM

(Sưu tầm)

"Kính coong kính coong"	"Tu tu" đầu sóng
Là tiếng xe đạp	Là tàu thuỷ cơ
"Pin pin pin pin"	"Phành phạch, phành phạch"
Là tiếng ô tô	Ca nô rẽ nước
"Píp píp" nhỏ hơn	Tiếng khua trong nước
Là xe máy đẩy	Là chiếc thuyền nan
"Tu tu, xinh xịch"	Tiếng vang cười giòn
Là tàu hoả đi	Khi em vui đấy
Tiếng vang ù ù	Em yêu biết mấy
Là máy bay nhé	Tiếng động quanh em.

CON RẮN THÉP

Nguyễn Quỳnh Thi

"Con rắn thép" khổng lồ
"Trườn" nhanh trên đường sắt
Qua khúc quanh khúc co
Trời như quay với đất
Đi tàu hoả sừng thật
Như trong truyện thần tiên
Em ngồi trong bụng rắn
Vẫn nói cười hồn nhiên.

Ô TÔ BUÝT

Thuy Anh

Ô tô buýt cả tuần
Đi hoài không được nghỉ
Ô tô buýt mỗi chân
Vừa đi vừa ngẫm nghĩ :
"Ôi giá được một lần
Nằm dài trên giường nhĩ !"
Thương cho ô tô buýt
Suốt ngày đi và đi...

TÀU HOẢ

Phùng Ngọc Hùng

Tàu như chiếc nhà
Mọi người cùng ở
Trên hai đường sắt
Chạy dài song song.

Tàu làm vòng cung
Của bao quả đồi
Tàu làm gạch nối
Đôi bờ sông vui.

Tàu thường chạy tới
Đôi khi chạy lùi
Tàu đi xa rồi
Lời chào gửi lại
Rền vang tiếng còi.

Ca dao - đồng dao

BÀ CỒNG ĐI CHỢ TRỜI MƯA

Bà cồng đi chợ trời mưa
Cái tôm cái tép đi đưa bà cồng
Đưa bà đến quãng đường đông
Đưa bà vào tận ngõ trong nhà bà
Tiền bà trong túi rơi ra
Tép, tôm nhất được trả bà mua rau.

DUNG DẶNG DUNG DỄ

Dung dăng dung dễ	Cho dê đi học
Dắt trẻ đi chơi	Cho cóc ở nhà
Đến cổng nhà trời	Cho gà bơi bếp
Lạy cậu lạy mợ	Xì xà xì xụp
Cho cháu về quê	Ngồi thụp xuống đây.

ĐI CẦU ĐI QUÁN

Đi cầu đi quán	Mua một đàn gà
Đi bán lợn con	Về cho ăn thóc
Đi mua cái xoong	Mua lược chải tóc
Đem về đun nấu	Mua cặp gài đầu
Mua quả dưa hấu	Đi mau về mau
Về biếu ông bà	Kẻo trời sắp tối.

Truyện kể

CHIẾC ĐẦU MÁY XE LỬA NHỎ TỐT BỤNG

(Mai Phương phỏng dịch theo truyện nước ngoài)

Một chiếc đầu máy xe lửa đang chạy trên đường ray, kéo theo bốn toa tàu chất đầy những món quà năm mới dành cho các em nhỏ. Toa tàu thứ nhất chở thú nhồi bông : những chú hươu cao cổ, những chú gấu mập tròn... Toa tàu thứ hai chất đầy búp bê, trong đó có một cô búp bê lớn và một chú hề vui tính. Toa tàu thứ ba chở các đồ chơi như xe ô tô, máy bay... Còn toa tàu thứ tư chứa đầy những món ăn hấp dẫn : nào là những quả táo đỏ tươi, những quả cam vàng ửng, sữa tươi, kem và đủ loại bánh kẹo...

Chiếc đầu máy đang chuyên chở những thứ đó đến cho các cô bé, cậu bé trong thành phố ở phía bên kia dãy núi. Đang chạy, bỗng dừng chiếc đầu máy bị hỏng. Thế là cả đoàn tàu bị kẹt lại giữa đường. Làm thế nào để mang các món quà đến cho các cô bé, cậu bé ở bên kia dãy núi ? Đúng lúc đó, ở đường ray bên cạnh có một đầu máy sáng loáng, mạnh mẽ, kéo theo một đoàn tàu xinh xắn chạy tới. Chú hề vui tính, cô búp bê và các con thú đồ chơi đồng loạt kêu gọi, nhờ giúp đỡ. Nhưng chiếc đầu máy sáng loáng khinh khỉnh trả lời :

– Ta là một đầu máy mới và hiện đại, ta kéo theo một đoàn tàu sang trọng, ta không thể kéo các toa tàu cũ kĩ của các người được...

Nói rồi, chiếc đầu máy lại kéo đoàn tàu đó chạy tiếp.

Cô búp bê và các con thú nhồi bông đều rất buồn bã. Bỗng chú hề reo lên :

– Có một đoàn tàu khác đang đến kìa !

Chú hề vẫy cờ hiệu cho đoàn tàu dừng lại. Chiếc đầu máy nói :

– Tôi đang rất vội nên không có thời gian để giúp các bạn đâu !

Nói rồi, chiếc đầu máy lại vội vã kéo đoàn tàu lăn bánh.

Một lát sau, lại có một chiếc đầu máy khác từ từ đi tới. Chiếc đầu máy đó dừng lại và trả lời một cách mệt mỏi :

– Tôi đã làm việc bao nhiêu năm qua, tôi đã mệt mỏi quá rồi. Tôi không thể kéo các toa tàu qua núi được đâu... không thể được...

Các đồ chơi đang hết sức thất vọng thì bỗng có một chiếc đầu máy xe lửa nhỏ màu xanh từ từ đi tới. Chú hề nói với chiếc đầu máy xe lửa nhỏ màu xanh :

– Đầu máy của chúng tôi đã bị hỏng, trong khi các bạn nhỏ ở bên kia ngọn núi đang mong chờ chúng tôi. Bạn hãy kéo các toa tàu chở đồ chơi giúp chúng tôi nhé !

Chiếc đầu máy nhỏ lưỡng lự :

– Tôi chưa bao giờ đi qua ngọn núi này, nhưng tôi sẽ cố gắng giúp các bạn.

Chiếc đầu máy nhỏ màu xanh tự nối mình vào các toa tàu rồi gắng sức kéo. Các toa tàu chuyển động chầm chậm rồi nhanh dần. Đoàn tàu leo lên đỉnh núi và xuống dốc. Họ vượt qua thung lũng và đã nhìn thấy thành phố ở đằng xa. Cô búp bê, chú hề vui tính và các con thú nhồi bông cùng nói :

– Cảm ơn bạn đầu máy nhỏ tốt bụng. Nhờ có bạn, chúng tôi đã đến được với các cô bé, cậu bé trong thành phố.

Chiếc đầu máy nhỏ màu xanh mỉm cười. Nó rất vui sướng vì đây là lần đầu tiên nó vượt qua được dãy núi, và hơn thế nữa, nó đã làm một việc tốt giúp ích cho mọi người.

QUA ĐƯỜNG

(Phỏng theo truyện ngắn của T.H)

Vào một buổi sáng mùa xuân ấm áp, hai chị em Thổ Nâu và Thổ Trắng xin phép mẹ ra phố chơi. Mẹ đồng ý và dặn : "Các con đi đường cẩn thận nhé !". Hai chị em vâng dạ rồi nhảy chân sáo ra khỏi nhà.

Ra đường, được ngắm trời ngắm đất và hít thở không khí trong lành, hai chị em Thổ nói cười ríu rít. Thổ Nâu bảo em :

– Em xem kia, trên cành cây có một con chim xinh đang nhảy nhót bắt sâu đấy !

Thổ Trắng nói :

– Chị ơi, bên kia đường có vườn hoa đẹp quá, chị em mình sang xem đi !

Thổ Trắng kéo chị Thổ Nâu chạy ào sang đường, chẳng chú ý gì cả.

Bỗng, kít, kít... tiếng một loạt xe phanh gấp nghe rợn cả người. Hai chị em nhìn lên, một đoàn xe dừng hết cả lại.

Bác Gấu lái xe tải thò đầu ra khỏi xe nói to :

– Hai cháu kia, tín hiệu đèn đỏ đang bật mà lại dám chạy sang đường à ?

Đúng lúc ấy, chú Thổ Xám là cảnh sát giao thông đi tới, dắt cả hai chị em quay lại vỉa hè. Chú ôn tồn giải thích :

– Các cháu có nhìn thấy tín hiệu đèn đỏ kia không ? Khi nào đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên các cháu mới được qua đường. Lần sau, hai cháu phải chú ý nhé !

Hai chị em Thổ Nâu và Thổ Trắng nhìn nhau. Thổ Nâu nói :

– Chúng cháu xin lỗi chú, lần sau sang đường, chúng cháu sẽ nhớ nhìn tín hiệu đèn màu ạ !

Chú cảnh sát giao thông Thổ Xám còn dặn tiếp :

– Các cháu còn bé nên khi qua đường phải có người lớn dắt, nếu không rất dễ xảy ra tai nạn đấy !

Từ hôm đó, hai chị em Thổ luôn nhớ những lời dặn của chú Thổ Xám. :
"Đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh mới được đi, khi qua đường phải có người lớn dắt".

XE LU VÀ XE CA

Phong Thu

Có một chiếc Xe Lu và một chiếc Xe Ca cùng đi trên một con đường. Xe Lu dáng vẻ thô kệch, lùn lùn bước chậm chậm, còn Xe Ca có bề ngoài gọn gàng, phóng nhanh vun vút. Thấy vậy, Xe Ca chế nhạo Xe Lu :

– Xe Lu ơi ! Cậu đi chậm như rùa ấy ! Hãy xem tốc độ này !

Nói rồi, Xe Ca phóng vút lên, bỏ Xe Lu ở lại đằng sau. Xe Ca tưởng mình thế là giỏi lắm.

Nhưng tới một quãng đường bị hỏng và lầy lội, Xe Ca không thể đi qua được, đành phải đỗ lại. Người ta đổ đá cuội xuống chỗ lầy lội. Bấy giờ, Xe Lu mới tiến đến, đi lên đóng đá và lăn qua lăn lại nhiều lần. Chẳng mấy chốc, mặt đường trở nên bằng phẳng. Nhờ vậy mà Xe Ca mới có thể đi qua được.

Xe Ca đã hiểu rằng tuy Xe Lu đi chậm chạp, dáng vẻ lù lù, thô kệch nhưng Xe Lu làm cho những con đường bằng phẳng để cho các xe khác đi lại dễ dàng. Từ đấy, Xe Ca không bao giờ chế giễu Xe Lu nữa.

AI QUAN TRỌNG HƠN ?

(Phương Thảo sưu tầm)

Hôm nay là ngày nghỉ, cậu chủ được bố mẹ cho đến nhà ông bà ngoại chơi. Trước khi đi, cậu vẫn còn điều khiển cái ô tô chở khách mà cậu thích. Vì thế, khi cậu đi rồi mới xảy ra một cuộc tranh cãi giữa các loại phương tiện giao thông xem ai quan trọng hơn.

Ô Tô chở khách vênh mặt nói :

– Tôi quan trọng nhất vì tôi chở được nhiều người, tôi đi xa cũng được, đi gần cũng được. Tôi chạy lại nhanh chứ không chậm như bạn Xe Đạp.

Tàu Thủy cãi :

– Tôi còn chở được nhiều hơn cả bạn. Tôi còn có cả những căn phòng nhỏ để hành khách thấy thoải mái như ở nhà. Đường của chúng tôi rộng hơn, thoáng mát hơn, không sợ bị tắc nên mọi người không bị hít khói như xe của bạn.

Máy Bay thì bīu môi dè bử :

– Ô Tô, Tàu Thủy đã nhanh bằng tôi chưa mà cứ đòi tranh cãi. Này nhé, 7 giờ sáng tôi còn ở Hà Nội, vậy mà chỉ đến 9 giờ sáng tôi đã ở trong thành phố Hồ Chí Minh rồi. Còn các bạn phải chạy ít nhất cũng mất hai ngày.

Xe Máy có vẻ điềm tĩnh hơn :

– Ừ, các bạn cũng nhanh và chở được nhiều thật đấy. Nhưng tôi mới là phương tiện mà mọi người cần đến nhiều nhất. Ông bà chủ đây ngày nào cũng cần tôi để đi làm, còn các bạn, chẳng mấy khi được ông bà chủ dùng đến.

Xe Đạp từ nãy giờ vẫn im lặng thu mình trong một góc, bây giờ mới lên tiếng :

– Tôi tuy chậm thật đấy, nhưng tôi lại giúp cho mọi người luyện tập thể dục thể thao để có sức khoẻ tốt. Còn các bạn chỉ làm cho mọi người lười biếng đi mà thôi.

Cả bọn tranh cãi với nhau xong lại ngẫm nghĩ : “Ừ, ai nói cũng đúng cả. Thôi, để cậu chủ sẽ phân giải”. Nhưng Máy Bay cho rằng cậu chủ thích xe ô tô, ông chủ thì hay dùng xe đạp luyện tập buổi sáng nên sẽ không công bằng. Thế là chúng quyết định chọn bà chủ vì bà là cô giáo, vừa hiểu biết nhiều lại công bằng.

Đến chiều bà chủ về, chúng kéo lại nhờ bà phân giải. Nghe xong, bà chủ nói :

– Loại phương tiện giao thông nào cũng quan trọng cả vì đều có ích cho mọi người. Nhưng điều quan trọng hơn cả là tất cả các loại phương tiện giao thông đều phải thực hiện đúng luật giao thông, luật đi đường thì mới không xảy ra tai nạn và chỉ có an toàn giao thông mới đem lại hạnh phúc cho mọi người.

Bấy giờ cả bọn mới ồ lên sung sướng : “Vậy mà chúng mình cứ mất thì giờ tranh cãi mãi”.

XE ĐẠP CON TRÊN ĐƯỜNG PHỐ

Thu Hạnh

Sáng sớm nay, mọi người đã đi làm hết. Chỉ còn mỗi mình Xe Đạp con ở nhà. Nằm một mình buồn quá, Xe Đạp con nghĩ : "Minh phải đi dạo phố mới được !".

Vừa ra khỏi nhà, Xe Đạp con đã thấy trên đường phố đầy ắp những xe tải, xe hơi, xe buýt, cả xe gắn máy và xe đạp to nữa. Tất cả đều chạy rất trật tự trên con đường riêng của mình. Xe Đạp con cố len vào chạy cạnh những xe lớn. Chợt trông thấy một chiếc xe tải cũ dính đầy bụi đất, bên trên chất những bao hàng thật to, Xe Đạp con thắc mắc hỏi lớn :

– Bác Tải ơi ! Bác chở gì nhiều thế ?

Bác Tải già thì thăm :

– Bác chở gạo đấy cháu ạ !

Xe Đạp con vẫn hỏi tiếp :

– Bác chở gạo để làm gì ạ ?

Nghe Xe Đạp con hỏi, chú Buýt đi bên cạnh kêu lên :

– Ơ hay ! Thế lúa gạo có ích gì cho con người hở cháu ?

Xe Đạp con nhú mày suy nghĩ một hồi lâu rồi hỏi tiếp chú Buýt :

– Thế sao chú không chở gạo giúp bác Tải mà chở toàn là người không vậy ?

Chú Buýt ngập ngừng vì câu hỏi của Xe Đạp con :

– Ủ... thì... chú...

Bác Tải già từ tốn xen vào :

– Xe Đạp ơi ! Cháu thấy trên mình bác có băng ghế nào không ? Còn trên mình của chú Buýt thì đầy những băng ghế nệm êm ả đó thôi.

"Ủ nhỉ !". – Xe Đạp con ngẫm nghĩ : "Mọi người tựa lưng vào băng ghế đọc sách, xem báo có vẻ thú vị lắm !". Mải hỏi chuyện và suy nghĩ, Xe Đạp con quên mất mình đã chạy lấn sang vạch trắng giữa đường.

Chợt có tiếng gọi khẽ :

– Này, Xe Đạp con ơi ! Em đi sang bên đường của em đi nào !

Xe Đạp con quay người về phía có tiếng nói. Thì ra là chị Xe Hơi. Tiếng của chị mới êm ả làm sao chứ không rồ rồ ầm ầm như bác Tải và chú Buýt. Trông dáng vẻ của chị cũng xinh thật là xinh ! Nghe chị Xe Hơi nhắc nhở, Xe Đạp con tỏ ra bực mình lắm :

– Mặc em, em thích chạy đua với mọi người cơ !

Xe Đạp con vẫn bướng bỉnh chạy phăng phăng phía sau chú Buýt. Đèn đỏ bật lên, tất cả dừng lại. Bỗng một anh Cứu Thương phía sau chạy lên, tiếng còi inh ỏi làm Xe Đạp con luống cuống va vào chú Buýt rồi ngã lăn ra đường. Chị Xe Hơi phía sau vội vàng đỡ Xe Đạp con dậy. Xe Đạp con then thùng lí nhí :

– Em cảm ơn chị !

Rồi Xe Đạp con nhanh nhẹn chạy sang bên đường của mình, nơi có những xe đạp khác đang đi.

KIỆN CON ĐI Ô TÔ

(Theo Báo Hoạ Mi)

Kiến Con lên xe buýt vào rừng xanh thăm bà ngoại. Trên xe đã có các bạn Dê con, Chó con, Khỉ con và Lợn con. Có bạn vào rừng hái nấm, có bạn vào rừng chơi trốn tìm, có bạn đến dạo chơi bên hồ nước ở trong rừng.

"Bim bim", xe chạy rồi. Tất cả các bạn cùng cất tiếng hát rộn ràng.

"Bim bim", xe dừng ở bến đón khách. Một bà Khỉ lên xe. Bà đến rừng xanh để thăm cháu. "Ngồi vào đâu bây giờ?". – Bà Khỉ nhìn quanh thăm nghĩ. Các chỗ ngồi đã chật kín.

Chợt Dê con lên tiếng :

– Bà Khỉ ơi ! Mời bà ngồi vào chỗ của cháu !

Chó con cũng đứng lên nói :

– Bà Khỉ ơi ! Bà ngồi vào chỗ của cháu đi !

Rồi tất cả các bạn, không ai bảo ai, đều đồng thanh nói :

– Bà Khỉ ơi ! Cháu mời bà ngồi đây ạ !

Bà Khỉ cảm động nói :

– Cảm ơn các cháu. Nhưng bà mà ngồi thì các cháu lại phải đứng, đúng không ?

Lúc đó Kiến con mới leo đến bên bà Khỉ, cố nhô lên và cất giọng nói :

– Không, không, mời bà lại ngồi chỗ của cháu !

Bà Khỉ hỏi lại :

– Thế cháu ngồi vào đâu ?

Kiến con hấp háy ánh mắt một cách hóm hỉnh. Bà Khỉ ngồi vào chỗ của Kiến con, thăm hỏi : "Ồ ! Kiến con đi đâu rồi nhỉ ?".

– Bà Khỉ ơi ! Cháu ở đây ! – Bên tai bà Khỉ vang lên tiếng của Kiến.

Thì ra, Kiến con đã leo lên vai bà Khỉ ngồi chễm chệ trên đó.

Trên đường đi, Kiến con hát cho bà Khỉ nghe rất nhiều bài hát. Những bài hát du dương hay quá khiến bà Khỉ lim dim đôi mắt, ngoẹo đầu lắng nghe.

CHIẾC XE BUÝT CŨ

(Mai Phương phỏng dịch theo truyện nước ngoài)

Trường Sơn Ca có rất nhiều xe buýt mới tinh, bóng loáng để đưa đón các bé học sinh. Mỗi sáng, những chiếc xe rời bãi đỗ để đón trẻ đến trường. Đến chiều, chúng lại đưa lũ trẻ về nhà.

Ở cuối bãi đỗ xe, người ta phải để ý lắm mới thấy một chiếc xe buýt cũ kĩ. Màu sơn của nó không còn sáng loáng nữa. Không có bác lái xe nào muốn lái chiếc xe cũ kĩ như thế cả. Vì thế, hết sáng này qua sáng khác, chiếc xe cũ vẫn đứng đó, nhìn những chiếc xe khác đi đón trẻ. Nó rất buồn vì không được đưa đón bọn trẻ như trước đây nữa.

Một buổi sáng, một trong số chiếc xe mới bóng loáng không nổ máy được. Chú thợ sửa xe bảo rằng máy bị hỏng, và phải mất vài ngày mới sửa được nó.

Bác lái xe băn khoăn lắm vì không biết sẽ làm thế nào để chở các bạn nhỏ đến trường. Bác đi đi lại lại ở bãi đỗ xe và chợt nhìn thấy chiếc xe buýt cũ. Bác nghĩ : “Sao mình không thử lái chiếc xe này nhỉ ?”. Thế rồi bác bước lên xe và nổ máy. Chiếc xe rùng rùng một lúc và nổ máy, sẵn sàng chuyển bánh.

Bác lái xe lái chiếc xe buýt ra khỏi bãi đỗ xe đón các bạn nhỏ. Bác rất vui vì chiếc xe nổ máy được. Bác rất yêu thích công việc đưa đón các bạn nhỏ đến trường và được nói chuyện với các bạn nhỏ hằng ngày.

Bác lái xe và chiếc xe buýt đón một bạn trai sống ở phố Mặt Trăng. Cậu bé bước lên xe, chào chú lái xe cùng các bạn trên xe và huýt sáo một điệu nhạc thật vui tai.

Tiếp theo, chiếc xe buýt lại đón một bé trai sống ở phố Ngôi Sao. Cậu bé vừa bước lên xe vừa nháy mắt tinh nghịch với các bạn.

Sau đó, chiếc xe buýt đón một bạn gái nhỏ phải ngồi trên xe lăn. Bác lái xe bước xuống bế cô bé và nhấc chiếc xe lăn lên xe buýt. Bạn gái nhỏ rất e ngại vì không thể tự bước lên xe được. Cô bé không dám nhìn các bạn khác và không dám nói chuyện vì cảm thấy mình khác các bạn.

Bác lái xe biết rõ điều ấy. Bác nói với cô bé :

– Cháu ạ, ai cũng có điểm khác so với mọi người đấy !

Cô bé buồn rầu đáp :

– Không, chỉ có mỗi cháu là khác mọi người thôi ! Bác có khác mọi người đâu !

Bác lái xe đáp :

– Có đấy, cháu ạ ! Cháu biết không, mỗi sáng, bác ngủ dậy, bác tháo những chiếc răng của bác ra và đánh cho thật sạch. Thế rồi bác lại lắp răng vào miệng đấy !

Cô bé nghe thấy thế liền bật cười. Cô bé không còn cảm thấy e ngại nữa và bắt đầu nói chuyện với các bạn khác trên xe.

Còn chiếc xe buýt thì rất tự hào vì lại được chở các bạn học sinh đi học. Khi các bạn nhỏ cười nói với nhau, chiếc xe cảm thấy rất vui. Tiếng máy nổ thật êm tai, dù rằng chiếc xe không còn bóng loáng. Chiếc xe buýt ao ước ngày nào cũng được đưa đón các cô cậu học sinh như thế.

Buổi chiều hôm ấy, bác lái xe và chiếc xe buýt lại đưa các bạn nhỏ về nhà an toàn. Những ngày tiếp theo cũng vậy, chiếc xe buýt vẫn được đưa đón các bạn nhỏ.

Vào ngày nghỉ cuối tuần, bác lái xe đưa chiếc xe buýt đến xưởng sửa xe để các chú thợ thay dầu, chỉnh máy và sơn lại chiếc xe cho mới. Và các chú thợ còn làm một điều đặc biệt nữa cho chiếc xe.

Một tuần mới lại bắt đầu. Bác lái xe lại lái chiếc xe buýt đi đón các bạn học sinh. Khi dừng lại trước cửa nhà bạn gái phải ngồi trên xe lăn, bác lái xe mở cửa xe.

Thế rồi, một chiếc ghế nâng nhỏ đặc biệt được hạ xuống. Cô bé lăn nhẹ chiếc xe của mình lên chiếc ghế nâng đặc biệt đó và lên xe buýt.

Cô bé sung sướng nói :

– Ôi, giờ thì cháu có thể tự mình lên xe giống như các bạn khác được rồi !

Rất lâu sau, bác lái xe vẫn lái chiếc xe buýt đó. Các cậu bé, cô bé dần lớn lên và tốt nghiệp, ra trường. Cô bé ngồi trên xe lăn cũng vậy. Chiếc xe buýt lại được đón các bạn nhỏ khác.

Chiếc xe buýt vui lắm, vì nó không còn cô đơn nữa.

VÌ SAO THỎ CỤT ĐUÔI ?

Phạm Hoàng Yến

Thỏ và Nhím là đôi bạn rất thân. Thỏ vốn thông minh nhưng nghịch ngợm, hay leo trèo, nhảy nhót khắp nơi. Nhím hiền lành, chịu khó, tính tình cẩn thận, chắc chắn.

Một hôm, Thỏ rủ Nhím ra ven rừng chơi. Cạnh rừng có một con đường đất đỏ chạy qua, bên kia là bãi cỏ rộng nhiều hoa thơm, bướm lượn, trông thật thích mắt.

Thỏ nói với Nhím :

– Chúng mình chạy nhanh qua đường, sang bên kia tha hồ mà hái hoa, bắt bướm.

Vốn tính cẩn thận, Nhím nói :

– Bên kia đường là bãi cỏ trống vắng, trên đường lại có ô tô chạy. Chúng mình đứng ngắm hoa cũng được.

Thỏ nghĩ : “Bãi cỏ rộng thế tha hồ mà chạy nhảy. Nếu có gì nguy hiểm thì mình chạy nhanh là được”. Nghĩ rồi, Thỏ chạy băng qua đường.

Vừa lúc ấy có một chiếc ô tô chạy đến. Thấy Thỏ, ô tô vội phanh kết lại, Thỏ chui tọt vào gầm xe, chiếc đuôi xinh bị xe đè nên đứt rời ra.

Thấy Thỏ bị nạn, Nhím vội chạy ra đỡ Thỏ vào lề đường.

Bị mất đuôi, Thỏ đau đớn, ân hận vì đã không nghe lời Nhím. Chiếc đuôi của Thỏ còn lại một mẩu ngắn ngủn trông thật xấu xí.

Nhím động viên Thỏ :

– Từ nay, chúng mình cùng phải cẩn thận hơn khi sang đường, phải nhìn sang phải, sang trái, nếu không có xe đến gần mới được qua đường.

Thỏ bẽn lẽn gật đầu đồng ý.

CÁI HỐ BÊN ĐƯỜNG

Thái Hà

Có một bầy thú nhỏ sống cùng nhau trong khu rừng nọ. Ngày ngày, chúng thường đi trên một con đường nhỏ rồi băng qua một ngã tư có chốt đèn giao thông để tới trường. Và cũng đi trên con đường đó, cha mẹ chúng sẽ đi tới chợ để mua đồ ăn hoặc đến nơi làm việc.

Sáng nay, Thỏ con dậy sớm, nó muốn đến trường ngay để có thời gian ôn lại bài trước khi cô giáo tới. Thỏ con khoác cặp sách trên vai, leo lên xe, vừa đạp xe chậm rãi vừa ngắm nhìn trời mây và hát véo von. Chợt Thỏ nhìn xuống đường và hét toáng lên :

– Ối ! Ối !

Thì ra Thỏ nhìn thấy cái hố to tướng ở ngay giữa đường. Thỏ con dừng lại và tìm cách đi vòng qua để tránh. Rồi Thỏ con đã tới trường thật sớm mà không bị lún xuống hố sâu.

Một lát sau, cô Mèo Mướp xách giỏ đi chợ. Buổi sáng trong lành, mát mẻ quá nên cô Mèo Mướp cũng vừa đạp xe chậm chậm vừa lẩm bẩm hát : “Meo, meo, meo... Meo, meo, meo...”. Bỗng “Rầm !...”. Thế là cả cô Mèo Mướp cùng cái giỏ đi chợ và xe lọt ngay xuống hố. Hốt hoảng, cô Mướp kêu thất thanh :

– Meo ! Meo !... Cứu tôi với !... Meo ! Meo...

Từ đằng xa, một bác Hươu Cao Cổ đang đi bộ thể dục trên lề đường. Nghe tiếng kêu của cô Mèo Mướp, bác Hươu vội vàng lao tới. Bác vươn cái cổ dài xuống hố, nhẹ nhàng đưa cả cô Mèo và chiếc xe đạp lên khỏi mặt đất. May mà cô Mèo chỉ bị xước nhẹ thôi vì cô ấy đi xe chậm.

– Cảm ơn anh Hươu Cao Cổ ! May cho tôi quá ! – Cô Mèo Mướp nói với bác Hươu.

– Không có chi mà, không có chi mà ! Cô không bị làm sao là tốt rồi. Có điều, mình phải làm gì để giúp cho những người đi sau không bị lún xuống hố chứ.

Bàn với nhau một lúc, cô Mèo Mướp và bác Hươu quyết định : trước tiên, bác Hươu sẽ bứt một cành cây lớn để cắm ngay trước cái hố báo cho mọi người biết mà tránh khi đi tới đoạn đường này. Sau đó, cô Mèo cùng bác Hươu sẽ về nhà rủ mọi người trong khu rừng mang cuốc, xẻng ra san lấp cho cái hố không còn nữa.

Buổi chiều, đi học về, Thỏ con hết sức cảnh giác. Từ xa, Thỏ cố nhớ xem cái hố nằm ở khúc đường nào để lái xe vòng qua mà tránh. Nhưng lạ chưa, Thỏ con không tin vào mắt mình nữa. Cái hố to tướng trên đường buổi sáng nay không thấy đâu cả. Suốt dọc đường về nhà, Thỏ con đã suy nghĩ và khi hiểu ra mọi chuyện, nó rất ân hận.

Các bé có biết, Thỏ con ân hận về chuyện gì không ?

Câu đố

Mắt đỏ, vàng, xanh
Đêm ngày đứng canh
Ngã tư đường phố
Mắt đỏ báo "Dừng"
Mắt xanh báo "Đi"
Mắt vàng "Chờ nhé !"
Đố biết đèn gì ?

(Đèn hiệu giao thông)

Xe gì hai bánh
Đạp chạy bon bon
Chuông kêu kính coong
Đúng yên thì đổ.
Là xe gì ?

(Xe đạp)

Xe hai bánh
Chạy bon bon
Máy nổ giòn
Kêu bình bịch.
Là xe gì ?

(Xe máy)

Xe bốn bánh
Chạy bon bon
Kêu píp píp.
Là xe gì ?

(Xe ô tô)

Làm bằng gỗ
Nổi trên sông
Có buồm giông
Nhanh tới bến.
Là cái gì ?

(Thuyền buồm)

Thân tôi bằng sắt
Nổi được trên sông
Chở chú hải quân
Tuần tra trên biển.
Là cái gì ?

(Tàu thủy)

Cái gì chạy trên đường ray
Đưa em đi khắp chốn gần, nơi xa
Khi về đỗ ở sân ga
Người lên, kẻ xuống vào ra rộn ràng ?

(Tàu hỏa)

Nơi nào có khách tập trung
Có tàu hỏa đỗ, khách đông lên tàu ?

(Nhà ga)

Chẳng phải chim
Mà có cánh
Chở hành khách
Đến mọi nơi
Giữa mây trời
Đang bay lượn.
Là gì ?

(Máy bay)

Lù lù như khối sắt
Đi lại chậm rì rì
Đoạn đường nào tôi đi
Đất đá san bằng hết.
Là xe gì ?

(Xe lu)

Minh đỏ như lửa
Bụng chứa nước đầy
Tôi chạy như bay
Hết vang đường phố
Nhà nào cháy lửa
Tôi dập tắt ngay.
Là xe gì ?

(Xe cứu hỏa, xe chữa cháy)

Cái gì mà chạy sinh sinh
Đến ga còi rú, nhắc mình xuống, lên ? (1)
Cái gì bay khắp mọi miền
Cưỡi mây, lướt gió như chim trên trời ? (2)
Cái gì biết rẽ nước bơi ? (3)
Cái gì phanh phạch thế rồi chạy luôn ? (4)
Cái gì phải đạp hai chân,
Nhanh hơn đi bộ, xa gần tiện ghê ? (5)

(1. Tàu hoả ; 2. Máy bay ; 3. Tàu thuỷ, thuyền ; 4. Xe máy ; 5. Xe đạp)

Đường gì mà có nhiều xe
Ngược xuôi lại có vỉa hè bạn đi ?

(Đường bộ)

Đường gì mà có đường ray
Xinh xịch tàu chạy đêm ngày bạn đi ?

(Đường sắt)

Một đường hai mặt song song
Mưa xa, nắng táp cũng không ngại ngần
Giúp người xuôi ngược xa gần
Đi về thuận tiện, chẳng cần cảm ơn.
Là gì ?

(Đường tàu hoả)

Đường gì tàu chạy sóng xô
Mênh mông xa tít không bờ bạn ơi ?

(Đường biển)

Hai đầu mà chẳng có đuôi
Nằm nơi lấm nước, nhiều người lại qua.
Là cái gì ?

(Cây cầu bắc qua sông)

Có tên có tuổi rõ ràng
Vệ đường tôi đứng nhìn đoàn người qua.
Là cái gì ?

(Cột cây số)

Ba cạnh viền quanh
Thắm tươi màu đỏ
Nền vàng hiện rõ
Một người dắt bé
Đố bé đoán xem
Biển gì ở đó ?

(Biển báo nơi có nhiều trẻ em)

Một tay mà thật oai phong
Giơ lên hạ xuống, xe thông, xe dùng.
Là cái gì ?

(Cái ba-ri-e hay cái chắn đường)

Nhịp nhàng hít thở vào ra
Giúp cho xe chạy đi xa về gần.
Là cái gì ?

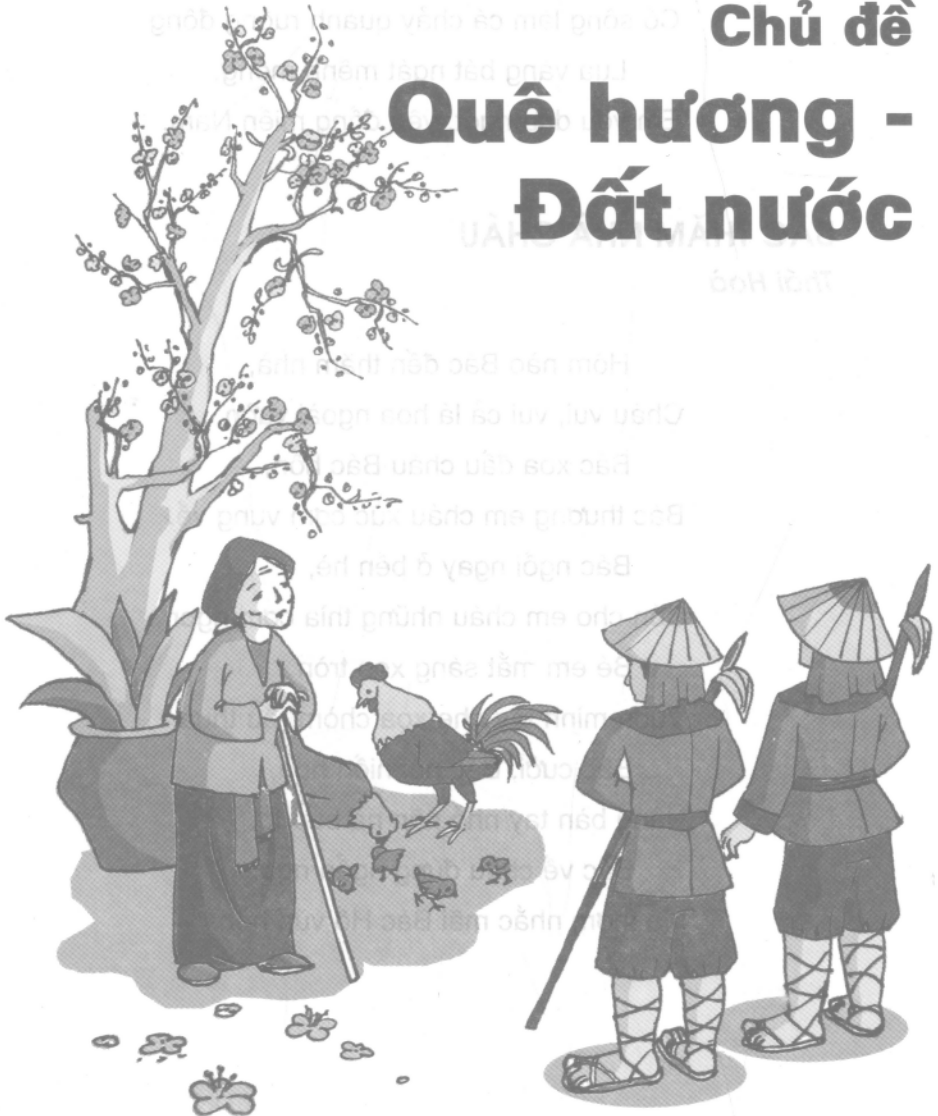
(Cái bơm xe)

Ai người đi sớm về trưa
Gió sương chẳng quản, nắng mưa chẳng sờn
Đứng canh ở các ngã đường
Người xe qua lại bốn phương an toàn ?

(Chú cảnh sát giao thông)



Chủ đề Quê hương - Đất nước



Thơ ca

EM YÊU MIỀN NAM

(Sưu tầm)

Miền Nam có lắm dừa xanh,
Có sông lắm cá chảy quanh ruộng đồng
Lúa vàng bát ngát mênh mông,
Em yêu dừa ngọt, yêu đồng miền Nam.

BÁC THĂM NHÀ CHÁU

Thái Hoà

Hôm nào Bác đến thăm nhà,
Cháu vui, vui cả lá hoa ngoài vườn.
Bác xoa đầu cháu Bác hôn,
Bác thương em cháu xúc cơm vụng về.
Bác ngồi ngay ở bên hè,
Bón cho em cháu những thìa cơm ngon.
Bé em mắt sáng xoe tròn,
Vươn mình tay nhẹ xoa chòm râu thưa.
Bác cười, Bác nói hiền hoà,
Nâng bàn tay nhỏ nồn nà búp tơ.
Bác về cháu đứng ngẩn ngơ,
Má thơm nhắc mãi Bác Hồ vừa hôn.

BÉ TẬP NÓI

Trần Thị Nhật Tân

Chập chà chập chững,
Bé đi chưa vững
Miệng nói bi bô :
“Bác Hồ ! Bác Hồ !...”

Ngón tay nhỏ xíu,
Bé chỉ lên tường.
Từ trong bức ảnh,
Bác cười yêu thương.

HOA QUANH LĂNG BÁC

Nguyễn Bao

Hoa ban xoè cánh trắng
Lan tươi màu nắng vàng
Cánh hồng khoe nụ thắm
Bay làn hương dịu dàng.

Như bao người đứng gác
Thay phiên nhau đêm ngày
Hoa nở quanh lăng Bác
Suốt bốn mùa hương bay.

Mùa đông đẹp hoa mai
Cúc mùa thu thơm mát
Xuân tươi sắc hoa đào
Hè về sen toả ngát.

EM VẼ BÁC HỒ

Thy Ngọc

Em vẽ Bác Hồ
Trên tờ giấy trắng
Em vẽ vầng trán
Trán Bác Hồ cao
Em vẽ tóc râu

Chì vờn nhẹ nhẹ
Em vẽ Bác bế
Hai cháu hai tay
Cháu Bắc bên này
Cháu Nam bên ấy...

EM YÊU NHÀ EM

Đoàn Thị Lam Luyện

Chẳng đâu bằng chính nhà em
Có đàn chim sẻ bên thềm lú lo,
Có nàng gà mái hoa mơ,
Cục ta, cục tác khi vừa đẻ xong,
Có bà chuối mật lưng ong,
Có ông ngô bắp râu hồng như tơ,
Có ao muống với cá cờ,
Em là chị Tấm đợi chờ bóng lên
Có đầm ngao ngạt hoa sen
Ếch con học nhạc, đế mèn ngâm thơ.
Dù đi xa thật là xa
Chẳng đâu vui được như nhà của em.

NGÔI NHÀ

Tô Hà

Em yêu nhà em	Em yêu ngôi nhà
Hàng xoan trước ngõ	Gỗ tre mộc mạc
Hoa xao xuyến nở	Như yêu đất nước
Như mây từng chùm.	Bốn mùa chim ca.
Em yêu tiếng chim	
Đầu hồi lảnh lót	
Mái vàng thơm phức	
Rạ đầy sân phơi.	

AI DẬY SỚM

Võ Quảng

Ai dậy sớm	Ai dậy sớm
Bước ra nhà	Chạy lên đồi
Cau ra hoa	Cả đất trời
Đang chờ đón.	Đang chờ đón...

Ai dậy sớm
Đi ra đồng
Có vùng đông
Đang chờ đón.

LÀNG EM BUỔI SÁNG

(trích)

Nguyễn Đức Hậu

Tiếng chim hót	Tiếng chim hót
Ở trong vườn	Ở bờ ao
Vườn xôn xao	Làm cho ao
Cành lá vẫy	Rung rinh nước
Hoa quả dậy	Gọi cá thức
Cùng tỏa hương.	Mà tung tăng.

VƯỜN EM

(trích)

Trần Đăng Khoa

Vườn em có một luống khoai
Có hàng chuối mật với hai luống cà
Em trồng thêm một cây na
Lá xanh vẫy gió như là gọi chim...

AO LÀNG

Nguyễn Thị Thanh

Những chú chấu chuộc
Ngồi trên lá sen
Những cô ếch xanh
Ngồi trên lá súng
Cả dàn nhạc trống
Khua gỗ tung bùng
Sấn sắt diễu hành
Khoe cờ ngũ sắc
Cá rô, cá diếc
Khiêu vũ lao xao
Tít tận trời cao
Trắng sao ngó xuống
Ngó xuống chấu chuộc
Trên tàu lá sen...

ĐẢO

Vũ Duy Thông

Đảo như con tàu
Neo trên mặt nước
Sóng lớn gió to
Không làm đắm được.
Cũng rừng cây bãi cát
Cũng giếng nước cửa nhà
Đảo như làng của bé
Từ đất liền trôi ra.

HÒN ĐÁ SA PA

Nguyễn Ngọc Tung

Bố lên Sa Pa
Đem về hòn đá
Từ đỉnh cổng trời
Bám đầy sương gió.

Đá đứng canh trời
Mây ngàn, gió núi
Mấy nghìn năm tuổi
Có nhớ làng không ?

Đá về với bé
Làm bạn thật vui
Đá làm ngọn núi
Giữa bao đồ chơi.

ĐÀN TƠ-RỪNG

(Sưu tầm)

Như cái cầu treo
Bắc chênh đỉnh núi
Một trăm tiếng suối
Trăm hơi gió rừng
Trăm giọng chim hót
Tay em gõ, chuốt,
Gảy đàn tơ-rừng.

Ca dao - Đồng dao

Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Con cò bay lả bay la
Bay từ cửa phủ bay ra cánh đồng.

Đố ai đếm được lá rừng
Đố ai đếm được mấy tầng trời cao
Đố ai đếm đủ vì sao
Đố ai đếm được công lao Bác Hồ.

Bắc Cạn có suối dải vàng
Có hồ Ba Bể, có nàng áo xanh.

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh
Ai lên xứ Lạng cùng anh
Bố công bác mẹ sinh thành ra em
Tay cầm bầu rượu nắm nem
Mãi vui quên hết lời em dặn dò.

Ai ơi đứng lại mà trông
Kìa núi Thành Lãng, kìa sông Tam Cờ.

Nhất cao là núi Ba Vi
Thứ ba Tam Đảo, thứ nhì Độc Tôn.

Ai về Phú Thọ cùng ta
Vui ngày giỗ Tổ tháng ba mừng mười
Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mừng mười tháng ba.

Nhất cao là núi Tản Viên
Nhất sâu là vũng Thuỷ Tiên cửa Vùng.

Phồn hoa thứ nhất Long Thành
Phố giăng mắc cửi, đường quanh bàn cờ
Người về nhớ cảnh gần bờ
Bút hoa xin chép nên thơ lưu truyền.

Gió đưa cảnh trúc la đà
Hối chuông Thiên Mục, canh gà Thọ Xương
Mịt mù khói toả ngàn sương
Nhịp chày Yên Thái mặt gương Tây Hồ.

Vải Quang, húng Láng, ngổ Đầm
Cá rô Đầm Sét, sâm cầm Hồ Tây.

Rủ nhau xem cảnh Kiếm Hồ
Xem cầu Thê Húc, xem chùa Ngọc Sơn
Đài nghiên, tháp Bút chưa sòn
Hỏi ai gây dựng nên non nước này ?

Ai về Hà Tĩnh thì về
Mặc lụa chợ Hạ, uống chè Hương Sơn.

Ai về Hậu Lộc Phú Điền
Nhớ đây Bà Triệu trận tiền xung phong.

Ru con, con ngủ cho lành
Để mẹ gánh nước rửa bành ông voi
Muốn coi lên núi mà coi
Coi bà Triệu tướng cưỡi voi bành vàng.

Ai lên Biên Thượng, Lam Sơn
Nhớ Lê Thái Tổ chặn đường quân Minh.

Sâu nhất là sông Bạch Đằng
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan
Cao nhất là núi Lam Sơn
Có ông Lê Lợi trong ngàn bước ra.

Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh hoạ đồ.

Núi Truồi ai đắp mà cao
Sông Gianh ai bồi ai đào mà sâu
Nong tầm, ao cá, nường dâu
Đò xưa bến cũ nhớ câu hẹn hò.

Hải Vân bát ngát nghìn trùng
Hòn Hồng ở đấy là trong Vịnh Hàn.

Ai về Bình Định mà nghe
Nói thơ chàng Lía, hát về Quảng Nam
Ai về đến huyện Đông Anh
Ghé thăm phong cảnh Loa thành Thục Vương.

Quảng Nam nổi tiếng bòn bon
Chà viên Bình Định vừa ngon vừa lành
Chín mùi da vẫn còn xanh
Mùi thơm cơm nếp, vị thanh đường phèn.

Ai về Quảng Ngãi quê ta
Mía ngon, đường ngọt trắng ngà dễ ăn
Mạch nha, đường phổi, đường phèn
Kẹo gương thơm ngọt ăn quen lại ghiền.

Khánh Hoà là xứ Trầm Hương
Non cao biển rộng, người thương đi về
Yến sào mang đậm tình quê
Sông sâu đá tảng lời thề nước non.

Xoài nào ngon bằng xoài Cao Lãnh
Vú sữa nào ngọt bằng vú sữa Cần Thơ.

Bến Tre biển rộng sông dài
Ao trong nuôi cá, bãi ngoài thả nghêu
Tôm càng xanh nước quơ râu
Rừng vàng biển bạc còn đâu phải tìm.

Bến Tre nước ngọt lắm dừa
Ruộng vườn màu mỡ, biển thừa cá tôm
Sầu riêng, măng cụt Cái Mơn
Nghêu sò Cồn Lợi, thuốc ngon Mỏ Cà.

Thấy dừa thì nhớ Bến Tre
Thấy bông sen nhớ đồng quê Tháp Mười.

Đồng Tháp Mười cò bay thẳng cánh
Nước Tháp Mười lóng lánh cá tôm.

Tháp Mười đẹp nhất hoa sen
Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ.

Muốn ăn bông súng mắm kho
Thì vô Đồng Tháp ăn no đã thèm.

Muốn ăn cơm tấm, canh cần
Thì về Trinh Tiết chần tằm với anh
Ngó vô Linh Đồng mây mờ
Nhớ ông nguyên soái dựng cờ đánh Tây
Nhà Bè nước chảy chia hai
Ai về Gia Định, Đồng Nai thì về.

An Bình đất mẹ cù lao
Thơm hương hoa bưởi, ngọt ngào nhãn long
Khách về nhớ mãi trong lòng
Cù lao nho nhỏ bên dòng Tiền Giang.

Yến sào Hòn Nội
Vịt lộn Ninh Hòa
Tôm hùm Bình Ba
Nai khô Diên Khánh
Cá tràu Vỗ Cạnh
Sò huyết Thuỷ Triều.

Truyện kể

SỰ TÍCH “CON RỒNG CHÁU TIÊN”

(Theo lời kể của Võ Văn Trực)

Cách đây từ rất lâu đời, có Lạc Long Quân thuộc dòng dõi Rồng ở dưới biển, sức khoẻ lạ kì. Lạc Long Quân đã từng trừ các loài thủy quái, hồ tinh hung dữ và dạy cho dân biết làm nhà, cày cấy. Dân cảm ơn công đức ấy và dựng cho Lạc Long Quân một toà cung điện lộng lẫy dưới đáy biển.

Một hôm, trong chuyến đi chơi thăm phong cảnh đất nước, Lạc Long Quân gặp nàng Âu Cơ thuộc dòng dõi Tiên ở trên trời, đẹp người đẹp nét. Âu Cơ cũng mến phục tài và đức của Lạc Long Quân. Thế là hai người kết duyên với nhau làm vợ chồng.

Chẳng bao lâu, Âu Cơ có mang, đẻ ra một bọc có một trăm quả trứng. Bảy ngày sau, cái bọc ấy nở ra một trăm người con trai khoẻ mạnh, khôi ngô và thông minh.

Năm tháng trôi qua, cả nhà sống đầm ấm. Nhưng Lạc Long Quân vẫn nhớ biển, bèn hoá thành rồng bay lên mây xuôi về phía đông. Âu Cơ và đàn con ở lại. Vợ nhớ chồng, con nhớ bố, họ bèn trèo lên đỉnh núi cao gọi Lạc Long Quân trở về.

Lạc Long Quân lại từ biển lên núi gặp Âu Cơ. Hai người bàn với nhau : “Rồng với Tiên là hai dòng dõi quen sống ở hai vùng khác nhau, ta nên chia đôi đàn con, một nửa theo mẹ lên núi, một nửa theo cha xuống biển. Khi nào gặp nguy biến thì báo cho nhau biết để cứu giúp nhau, chứ đừng quên nhau”.

Thế là hai người cùng hai bảy con chia tay nhau. Kê lên rừng vỡ hoang trồng lúa. Kê xuống biển đóng thuyền đánh cá làm ăn. Cuộc sống mỗi ngày một ấm no, hạnh phúc. Riêng người con trai cả ở lại đất Phong Châu, được tôn làm vua nước Văn Lang. Đó là vua Hùng thứ nhất. Rồi mười tám đời vua Hùng kế tiếp nhau trị vì, mở mang bờ cõi, dân càng giàu, nước càng mạnh.

Đó là truyện *Trăm trứng nở trăm con*. Do câu chuyện này mà dân tộc Việt Nam từ miền núi xuống miền xuôi, từ miền Bắc vào miền Nam đều cho mình là “Con Rồng cháu Tiên” cùng được sinh ra từ một bọc trứng.

NIỀM VUI BẤT NGỜ

(Theo cuốn *Bác Hồ kính yêu*)

Thường ngày ở lớp mẫu giáo, cô hay kể cho các cháu nghe những chuyện về Bác Hồ. Các cháu ngồi nghe rất chăm chú và hỏi những câu thật đáng yêu :

- Thưa cô, nhà Bác Hồ ở đâu ạ ?
- Thưa cô, hôm nào cô dẫn chúng con đến thăm nhà Bác Hồ ạ !

Thế rồi, vào một buổi sáng nắng đẹp, cô dẫn các cháu đi dạo chơi vườn Bách Thảo. Khi qua cổng Phủ Chủ tịch, cô giáo dẫn các cháu đứng sát cổng và nói cho các cháu biết Bác Hồ làm việc ở đó. Tất cả các cháu đều reo lên :

- Nhà Bác Hồ ! Nhà Bác Hồ đẹp quá !

Nơi đây vốn yên tĩnh bỗng trở nên ồn ào. Chú công an đứng gác gần đó, vội đi tới nói với cô giáo :

- Đề nghị cô dẫn các cháu sang bên kia đường để giữ trật tự.

Nghe chú công an nói, cô vội tập hợp các cháu lại, nhưng các cháu cứ nháy lên riu rít :

- Cô cho chúng cháu xem nhà Bác Hồ một tí nữa !

Cô giáo rất lúng túng và khó xử, cô nghĩ : “Đúng là để các cháu đứng ở đây là không nên. Nhưng đang lúc các cháu vui vì được thấy nơi làm việc của Bác mà đưa các cháu sang bên đường quả là khó”. Cô nói với chú công an đứng gác :

- Xin phép đồng chí, để các cháu đứng chơi thêm một lúc.

Bỗng cánh cửa Phủ Chủ tịch từ từ mở, một chú cán bộ vui vẻ đi ra nói với chú công an đứng gác và cô giáo :

- Cô cho các cháu vào trong vườn chơi.

Cô giáo còn đang sửng sốt, không hiểu thế nào thì chú công an lại giục :

- Kìa, cô giáo, cho các cháu vào đi chứ !

Cô vội tập hợp các cháu đi hàng hai, theo đường vườn hoa vào phía trong Phủ Chủ tịch. Chú cán bộ vừa đi vừa hỏi chuyện cô giáo và các cháu. Bỗng Bác Hồ xuất hiện, cả cô giáo và các cháu đều reo lên :

- A ! Bác Hồ ! Bác Hồ !

Các cháu như bầy chim ríu rít bay về phía Bác. Bác tươi cười bước tới đón các cháu. Từ những miệng hồng nhỏ nhắn, xinh xinh, cất lên những tiếng chào đáng yêu :

– Chúng cháu chào Bác ạ ! Chúng cháu chào Bác ạ !

Niềm vui sướng và xúc động cứ rộn lên trong lòng cô giáo. Cô không nói được gì với Bác, cứ đứng lặng nhìn Bác xoa đầu các cháu.

Nước mắt cô tự nhiên ứa ra. Bác giản dị, hiền từ như cô vẫn từng được nghe kể. Bác mặc bộ áo lụa bà ba tơ tằm, đi đôi dép cao su. Bác hỏi :

– Các cháu có ngoan không ?

Các cháu đồng thanh trả lời :

– Thưa Bác, có ạ !

Bác lại hỏi :

– Bây giờ, các cháu thích gì nào ?

Đám trẻ lại nhao nhao :

– Thưa Bác, Bác cho chúng cháu xem vườn của Bác ạ !

Bác dắt tay hai cháu nhỏ nhất và nói :

– Nào, cô giáo, cho các cháu đi thăm vườn hoa của Bác !

– Thưa Bác, vâng ạ !

Các cháu xúm xít theo Bác ra vườn. Vừa đi, Bác vừa hỏi cô giáo về tình hình các cháu và công việc ở lớp mẫu giáo. Bỗng một cháu gái luống cuống vấp ngã, cô vội chạy lại đỡ cháu dậy và dỗ :

– Con ngoan, nín đi nào ! Nín đi cô yêu, nín đi rồi cô cho xem con thỏ của Bác Hồ nuôi.

Bác ngắt một bông hoa đỏ đến gần hai cô cháu rồi xoa đầu cháu gái. Bác nói :

– Cháu ngoan, Bác cho cháu bông hoa đẹp chứ nhà Bác không có thỏ đâu.

Bé gái nín ngay và nhận bông hoa của Bác rồi nắm tay Bác để Bác dắt đi.

Bác ra hiệu cho cô giáo lại gần rồi nói chuyện. Bác bảo, đối với các cháu, dù nhỏ, bao giờ cũng nên nói đúng sự thật, làm gương tốt và thói quen tốt cho các cháu.

Nghe lời Bác dạy, cô giáo nhủ thầm : “Thật là một bài học thiết thực đối với công tác dạy dỗ các cháu. Cô sẽ không bao giờ quên lời dặn của Bác...”.

Bác và các cháu đi quanh vườn chơi, chuyện trò rất vui vẻ. Cô giáo cứ nhìn từng cử chỉ và lắng nghe từng lời nói của Bác. Còn các cháu thì ríu rít, hồn nhiên, hớn hở theo chân Bác.

Đã đến giờ tiếp khách, Bác vẫy tất cả đến rồi dặn dò các cháu phải ngoan ngoãn, sạch sẽ, nghe lời cô dạy và dặn dò cô giáo phải chú ý chăm sóc các cháu nhiều hơn nữa, luôn luôn làm gương tốt cho các cháu.

Không ai muốn rời Bác. Nhưng theo sự chỉ dẫn của chú cán bộ, cô cháu cùng cất tiếng chào Bác rồi trật tự đi ra phía cổng. Bác đứng nhìn theo các cháu và vẫy tay chào. Các cháu cũng vẫy tay chào Bác, vừa đi vừa luyến tiếc. Ai cũng ngoảnh lại để cố nhìn Bác thêm chút nữa.

THẾ LÀ NGOAN

(Theo cuốn Bác Hồ yêu chúng em)

Trong sân trại nhi đồng, bé Tộ đang tập múa hát cùng các bạn thì bỗng thấy tiếng các bạn reo :

– Bác Hồ đến ! Bác Hồ đến !

Thế là tất cả mọi người cùng ủa ra đón Bác. Tộ cố len lén phía trước để được nhìn Bác cho rõ hơn. Bác Hồ đang đi đến với các cháu đây, giống Bác Hồ ở trong ảnh lắm. Tộ chọn chỗ đứng gần nhất để nhìn Bác nhiều và lâu hơn. Tộ nhìn Bác mãi không thôi...

Tộ cứ tưởng Bác vào lớp học, nhưng không, Bác dắt hai bạn nhỏ đi vào phòng họp rồi xuống thẳng nhà ăn, buồng ngủ, nhà tắm, nhà bếp... của trại. Tộ đã tìm cách đến gần Bác hơn nữa, gần đến mức Tộ đi sát ngay cạnh Bác từ lúc nào.

Trở lại phòng, Bác ngồi xuống và bảo các cháu ngồi xung quanh. Ôi, chòm râu của Bác trắng và đẹp làm sao ! Bác hỏi :

– Các cháu chơi có vui không ?

Cả trại cùng thưa :

– Thưa Bác, vui lắm ạ !

Bác cười :

– Các cháu ăn có no không ?

Cả trại cùng thưa :

– No ạ !

Bác vui lòng khen :

– Thế thì tốt lắm ! Bây giờ Bác chia kẹo cho các cháu. Các cháu có thích kẹo không ?

Cả trại lại thưa vang :

– Có ạ ! Có ạ !

Một bạn gái giơ tay xin nói :

– Thưa Bác, ai ngoan thì được ăn kẹo ạ !

Bác gật đầu :

– Các cháu có đồng ý không ?

– Đồng ý ạ, đồng ý ạ !

Bác đứng lên cầm kẹo chia cho từng cháu một. Ai cũng vui, cũng cười tươi, chỉ có Tộ là hơi buồn. Tộ tự nhận thấy mình chưa ngoan. Khi Bác đưa kẹo cho Tộ, Tộ cúi đầu, khẽ thưa :

– Thưa Bác, hôm nay cháu không vâng lời cô giáo, cháu chưa ngoan ạ...

Giọng Tộ nghẹn ngào, hối hận. Bác hiền từ cúi xuống xoa đầu đứa cháu bé bỏng nhưng đã dũng cảm nhận khuyết điểm. Bác khen :

– Cháu biết nhận lỗi thế là ngoan lắm đấy ! Cháu vẫn được phần kẹo như các bạn khác.

Tộ sung sướng quá, ngẩng lên nhìn Bác đặt phần kẹo vào tay em...

Thế rồi, Bác còn quay lại bảo các cô cất phần kẹo cho các cháu vắng mặt.

Kẹo ngon Bác cho, Tộ đã ăn hết từ lâu. Nhưng tình thương của Bác đối với các cháu nhỏ thì Tộ vẫn còn nhớ mãi, không thể nào quên được...

SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

(Phỏng theo truyền thuyết Sự tích Hồ Gươm)

Ngày xưa, giặc Minh sang xâm lược nước ta. Chúng đốt nhà, cướp của, giết người khiến nhân dân ta vô cùng khổ cực.

Thuở ấy, ở nước ta có ông Lê Lợi, thấy giặc Minh sang cướp nước ta, lại giết hại nhân dân ta thì vô cùng căm giận, bèn đứng lên chiêu mộ binh sĩ để đánh đuổi chúng.

Năm ấy, sau một trận đánh lớn, Lê Lợi đem quân về trú tại một làng nhỏ ở ven sông. Nhân lúc rỗi rãi, mấy người lính của Lê Lợi rủ nhau đi đánh cá ở một khúc sông sâu. Vừa thả lưới một lúc, họ thấy mặt nước xao động. Đoán là có cá to mắc lưới, họ liền kéo lưới lên thì thấy trong lưới có một thanh gươm chuôi nạm ngọc rất đẹp. Một người lính lên tiếng :

– Không biết thanh gươm quý này là của ai nhỉ ?

Người lính vừa dứt lời thì có tiếng nói từ dưới sông vọng lên :

– Thanh gươm đó là của ta. Ta cho Lê Lợi mượn để giết giặc Minh. Các người hãy mang thanh gươm đó về dâng cho Lê Lợi.

Nghe thấy tiếng nói lạ, mấy người lính sợ hãi nhìn nhau. Người lính lớn tuổi nhất hỏi :

– Nhưng Người là ai ? Xin cho chúng tôi biết để chúng tôi còn về thưa lại với chủ tướng Lê Lợi.

Tiếng nói lúc này lại từ mặt sông vọng lên, lần này rành rọt hơn :

– Ta là Long Quân. Lưỡi gươm ấy là lưỡi gươm thần, ta cho Lê Lợi mượn để giết giặc Minh. Các người hãy mang thanh gươm đó về dâng cho Lê Lợi.

Từ khi có thanh gươm thần, nghĩa quân Lê Lợi càng đánh càng mạnh, giặc Minh thua chạy tơi bời. Nhiều trận, quân giặc chết như rạ. Về sau, giặc Minh sợ quá, cả tướng lẫn quân phải kéo nhau ra xin đầu hàng. Nghĩa quân của Lê Lợi đại thắng, Lê Lợi lên ngôi vua, nhân dân ta được sống thanh bình, yên vui.

Một năm sau, nhân ngày trời trong gió mát, Lê Lợi cùng các quan đi thuyền dạo chơi trên hồ Tả Vọng. Khi thuyền nhà vua vừa đến giữa hồ thì bỗng có một con Rùa Vàng rất to từ dưới nước nhô lên, hướng về phía thuyền nhà vua. Rùa Vàng gật đầu ba cái chào vua Lê rồi nói :

– Xin nhà vua trả gươm cho Long Quân !

Thoạt nghe Rùa Vàng đòi gươm, Lê Lợi rất ngạc nhiên, nhưng sau nhớ lại thanh gươm mấy người lính đã dâng cho mình dạo nọ, Lê Lợi mới hiểu ra. Ông liền rút thanh gươm đeo bên mình ra khỏi vỏ. Lạ thay, thanh gươm rời khỏi tay nhà vua, bay vút về phía Rùa Vàng. Nhanh như cắt, Rùa Vàng há miệng đón lấy thanh gươm, gật đầu chào vua Lê rồi lặn xuống nước.

Từ đó, để tỏ lòng ghi nhớ công ơn của Long Quân đã cho mình mượn gươm thần giết giặc, Lê Lợi bèn đổi tên hồ Tả Vọng thành hồ Hoàn Kiếm. Hoàn Kiếm nghĩa là trả lại gươm. Hồ này còn được gọi là Hồ Gươm.

CHUYỆN ÔNG GIÓNG

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Vào đời vua Hùng thứ sáu, giặc Ân sang xâm lược nước ta. Chúng vô cùng tàn bạo, đi đến đâu là đốt phá, chém giết đến đấy. Vua Hùng sai sứ giả đi khắp nơi tìm người tài giỏi ra đánh giặc cứu nước.

Thuở ấy, ở làng Phù Đổng có bà mẹ sinh được một bé trai kháu khỉnh. Bà đặt tên con là Gióng. Nhưng lạ thay, Gióng đã lên ba tuổi mà vẫn chẳng biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy.

Một hôm, sứ giả về làng bắc loa kêu gọi, Gióng bỗng ngồi bật dậy và nói với mẹ :

– Mẹ ơi ! Mẹ ra mời sứ giả vào đây cho con !

Mẹ Gióng thấy con ngồi dậy được, nói được thì ngạc nhiên quá, cứ đứng sững sờ nhìn con. Mãi sau, bà mới chạy ra mời sứ giả vào. Khi sứ giả vào nhà, Gióng nói :

– Sứ giả hãy mau về tâu với nhà vua đúc cho ta một con ngựa sắt, một chiếc gậy sắt, một áo giáp sắt và một cái nón sắt để ta đi đánh giặc !

Sứ giả đi rồi, Gióng bảo mẹ thổi cơm cho ăn. Mẹ Gióng thổi cơm, rồi cả làng thổi cơm, bao nhiêu cơm Gióng ăn cũng hết. Gióng ăn xong, vươn vai đứng dậy và trở thành một tráng sĩ cao lớn, khỏe mạnh.

Trong khi ấy, tất cả các lò rèn trong nước ngày đêm đúc ngựa, rèn gậy, nón và áo giáp cho Gióng. Chẳng bao lâu, mọi thứ đã được đúc xong. Hàng nghìn quân lính hò nhau khiêng những thứ đó đến nhà Gióng.

Gióng mặc áo giáp sắt, đội nón sắt, cầm gậy sắt và nhảy phốc lên lưng ngựa. Ngựa sắt hí vang, phun ra lửa. Gióng từ biệt mẹ và bà con dân làng rồi phóng ngựa như bay ra trận. Hàng ngàn trai tráng rầm rập tiến theo Gióng đi đánh giặc Ân.

Gióng thúc ngựa phi thẳng vào đám giặc. Gậy sắt vung lên như ánh chớp đánh xuống đầu giặc, ngựa sắt phun lửa thiêu lũ giặc thành tro. Chẳng may, trong lúc đánh giặc, gậy sắt bị gãy. Gióng bèn nhổ những bụi tre mọc hai bên đường làm vũ khí đánh giặc. Giặc Ân hoảng sợ, thua chạy tan tác.

Đánh tan giặc Ân, đoàn quân thắng trận trở về. Gióng cưỡi ngựa qua làng Phù Đổng, dừng ở chân núi Sóc Sơn, quay nhìn bốn phía quê hương, vái tạ mẹ già, rồi cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời.

Đời sau, để nhớ ơn Ông Gióng có công đánh giặc giữ nước, nhân dân ta đã lập đền thờ Ông.

SỰ TÍCH ĐỘNG TỪ THỨC

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Vào đời nhà Trần, ở Châu Ái có một chàng trai trẻ tuổi tên là Từ Thức. Từ Thức mới hai mươi tuổi đã được bổ làm quan huyện. Nhưng vị quan huyện trẻ tuổi này lại không ham hố chốn quan trường, chàng chỉ thích ngâm thơ, vịnh nguyệt và đi chơi đây đó.

Tháng giêng năm ấy có hội hoa mầu đơn, Từ Thức một mình đi vãn cảnh chùa như những trai làng đi trải hội.

Vừa vào đến cổng chùa, Từ Thức đã nhìn thấy một cô gái xiêm áo lụa là đang bị trói ở một gốc cây. Từ Thức hỏi ra thì mới biết, cô gái đó đã nhờ tay làm gãy một cành hoa và bị làng phạt vạ. Vì không có tiền để đền làng nên cô gái bị trói ở đó.

Từ Thức cởi tấm áo lương mới, đưa cho bọn tuần canh bán lấy tiền để nộp phạt cho cô gái. Cô gái rất cảm động. Trước khi chia tay, nàng nói :

– Nhà thiếp ở cửa biển ngoài Châu Ái, khi nào có dịp, mời chàng đến chơi.

Từ hôm đó, Từ Thức ngày đêm mơ tưởng đến cô gái gặp trong hội hoa mầu đơn. Chàng cất công tìm kiếm khắp nơi.

Một hôm, Từ Thức một mình dạo chơi quanh một dãy núi ngoài cửa biển Thần Phù. Đang đi, bỗng chàng nhìn thấy một cái hang, chàng thử ghé vào xem sao. Bước qua cửa hang, Từ Thức nhìn thấy một lối đi rộng thênh thang. Trước mắt chàng là một toà lâu đài nguy nga tráng lệ.

Từ Thức còn chưa hết ngạc nhiên, thì thấy từ trong toà lâu đài một cô gái bước tới. Đó chính là cô gái trong hội hoa năm nào. Cô gái nói :

– Thiếp là Giáng Hương, vốn là tiên trên trời. Từ khi chia tay ở hội hoa, thiếp ngày đêm mong ngóng cuộc hội ngộ này.

Giáng Hương mời Từ Thức ở lại chơi. Thấm thoát đã ba năm trôi qua, nỗi nhớ quê nhà lúc nào cũng canh cánh trong lòng Từ Thức. Chàng quyết định trở về thăm quê. Giáng Hương khóc và nói :

– Thiếp không hẹp hòi mà ngăn trở ý định của chàng nhưng vì ở trần gian, tháng ngày ngắn ngủi, sợ chàng về sẽ không còn được như trước nữa.

Từ Thức vẫn một mực không nghe. Giáng Hương đành phải chuẩn bị một cỗ xe mây đưa Từ Thức trở về nhà. Lúc chia tay, nàng chỉ biết cúi đầu, rơi nước mắt.

Chiếc xe mây đưa Từ Thức trở về bến sông đầu làng. Chàng ngạc nhiên thấy cảnh quê nay đã đổi khác. Chàng hỏi thăm nhà, kể tên bố mẹ nhưng không ai biết cả. Mãi sau chàng mới gặp một ông lão trong xóm chống gậy đi ra. Ông lão suy nghĩ một lúc rồi nói :

– Khi còn nhỏ, lão nghe nói có cụ tổ bốn đời tên là Từ Thức, nhưng đi chơi bị lạc vào trong núi không thấy về. Chuyện đó xảy ra cách đây đã gần ba trăm năm rồi.

Lúc này, Từ Thức mới nhớ đến những lời của Giáng Hương nói trước lúc chia tay. Thì ra ba năm ở trên trời bằng với ba trăm năm dưới hạ giới.

Từ Thức thất vọng nhìn ra. Chiếc xe mây đã biến mất từ lúc nào. Chàng ra cửa biển Thần Phù, tìm đường vào hang nhưng đường vào hang cũng không còn.

Từ đó, không ai nhìn thấy Từ Thức đâu nữa. Quả núi ở cửa biển Thần Phù và hang động vẫn còn ở đó. Người ta đặt tên cho hang động đó là động Từ Thức.

SỰ TÍCH NGÀY TẾT

Hạ Huyền

Ngày xưa, con người chưa biết tính thời gian, chưa biết tính tuổi của mình. Ở nước nọ, có một ông vua nổi tiếng thông minh và tài đức. Đất nước của ông thanh bình, dân tình no ấm.

Một lần, nhân dịp vui, nhà vua nảy ý định muốn ban thưởng cho người già nhất trong nước. Cả nước tung bùng. Làng làng họp bàn chọn người nhiều tuổi nhất. Nhưng chẳng làng nào chọn được người già nhất vì chẳng ai biết mình bao nhiêu tuổi. Triều đình cũng bối rối không tìm ra cách nào để chọn ra được người già nhất nước.

Thấy vậy, nhà vua liền phái một đoàn sứ giả đi tìm các vị thần để hỏi cách biết người già nhất.

Vâng lệnh vua, đoàn sứ giả lên đường. Vị thần đầu tiên họ gặp là thần Sông. Thần Sông mặc áo trắng, tóc mềm như nước, nghe sứ giả hỏi lắc đầu trả lời :

– Ta ở đây đã lâu nhưng chưa bằng mẹ ta. Chính ta cũng không biết ta già hay trẻ. Hãy đến hỏi mẹ ta. Mẹ ta là Biển Cả.

Thần Biển mặc áo xanh biếc đang âu yếm ru con bằng những lời ru sóng vỗ. Được hỏi, thần Biển chỉ tay lên rặng núi xa xa và nói :

– Hãy hỏi thần Núi. Thần còn sinh ra trước cả ta. Khi ta lớn lên thì thần Núi đã già rồi.

Đoàn sứ giả lại lặn lội đến gặp thần Núi. Thần Núi da xanh rì vì rêu bám cũng lắc đầu chỉ tay lên trời :

– Hãy đến hỏi thần Mặt Trời. Lúc ta mới chào đời, ta đã phải nhắm nghiền mắt vì nắng của thần. Thần Mặt Trời còn có trước cả ta.

Làm sao đến được chỗ thần Mặt Trời. Đoàn sứ giả thất vọng quay về.

Đến một khu rừng, họ gặp một bà lão nét mặt buồn rầu ngồi chăm chú trước cây hoa đào. Đoàn sứ giả đến gần hỏi :

– Thưa cụ, tại sao cụ lại ngồi đây ?

Bà lão trả lời :

– Tôi đến đây để hái hoa đào. Thuở trước, con tôi đi xa, cây đào này đang nở hoa. Bây giờ, mỗi lần hoa đào nở, tôi lại ra hái một bông về để nhớ đến con tôi.

Một ý nghĩ vụt loé lên, đoàn sứ giả vội vàng xin phép bà lão trở lại kinh đô.

Họ tâu lên vua việc gặp bà lão hái hoa đào tính thời gian chờ con. Nhà vua vốn thông minh nên nghĩ ngay ra cách tính tuổi con người : Cứ mỗi lần hoa đào nở thì tính là một tuổi. Sau này, người ta biết mười hai lần trăng tròn rồi khuyết, hoa đào mới nở một lần.

Lại kể về nhà vua, sau khi tìm ra được cách tính tuổi, ông xiết đổi vui mừng. Cảm động và nhớ đến bà lão hái hoa đào, nhà vua truyền cho thần dân cả nước : Mỗi lần hoa đào nở được mở hội ba ngày, ba đêm.

Những ngày vui ấy, sau này người ta gọi là Tết. Phong tục ấy còn truyền mãi đến bây giờ.

TRUYỀN THUYẾT HẠT LÚA THẦN (Sưu tầm)

Tục truyền ngày xưa, khi vua Hùng mới dựng nước, ven các con sông Thao, sông Đà, sông Lô đất đai màu mỡ, cây cối tốt tươi. Cư dân Văn Lang về chàm vào người xuống đồng bắt cá về ăn. Vùng đồng kẻ Gáp, kẻ Vầy cá nhiều vô kể. Các cụ già làng thường thấy trên những bãi bồi hằng năm nổi lên những vạt cây tốt nhanh, lá giống lá mía, thân như thân lau, nở từng bụi xum xuê, bông trĩu, quả to, có quả như cái thuyền con, khi quả chín rụng xuống đất, chim chóc cứ mổ mà ăn không xuể.

Các già làng liền rủ nhau lấy riêu bồ ăn thử, ăn vào đến đâu thấy dễ chịu đến đấy. Nếu đem cho vào ống nứa đốt như nấu khoai mài, ăn thấy càng thơm ngon. Thấy vậy, dân làng rủ nhau đi nhặt về để dành ăn vào mùa đông rét mướt.

Nhưng có năm cây tươi tốt, lúc ra hoa trời nắng bông lại lép kẹp, bông thì to nhưng cứ giơ thẳng lên trời như những mũi mác, không trĩu xuống.

Vua Hùng cùng các già làng bèn lên một đỉnh núi cao, đốt hương khấn vái bốn phương mong Long Quân về phù hộ. Vua Hùng cùng các già làng cầu khấn mãi từ sáng đến hết đêm. Sáng hôm sau, bỗng nhiên trời nổi sấm sét, mưa như trút nước, rồi từ trong đám mưa có vị thần nói to lên rằng :

– Từ nay trở đi, cứ sáng mồng một Tết, nhà nào cũng phải quét sạch nhà cửa, cổng ngõ sân bãi, đến giờ Dần sẽ có lúa thần về mới được ăn, bằng trái ý là lúa bay đi !

Tan cơn mưa, vua Hùng và các già làng như tỉnh giấc mộng, nhìn thấy ngay trước mắt mình một hạt lúa thần to bằng chiếc thuyền con.

Từ đó về sau, năm nào cũng vậy, cứ khoảng tháng bảy, tháng tám, khi nước các con sông rút đi là tất cả cư dân Văn Lang cùng với vua Hùng nghe theo lời thần dạy, ra những bãi bồi ven sông cày bừa vun xới, chăm chút nâng niu những cây lúa thần. Từ đấy, năm nào lúa cũng về đều đặn, dân cư ấm no, vui mừng ca hát, nhảy múa.

Nhưng bỗng một năm, có hai vợ chồng nhà quan lang còn trẻ, chị vợ ngủ trưa, khi mở mắt ra thì những tia sáng của thần trời đã le lói chiếu qua liếp nhà. Chị vội vàng cầm chổi đi quét sân. Đúng lúc đó thì lúa tới giờ lặn từ ngoài bãi bồi lặn về. Hạt lúa thật to, thật đẹp, nhưng cổng nhà rác quá, lúa không vào được. Chị vợ sợ chồng mắng mới quay ra mắng lúa :

– Lúa gì mà chưa đến giờ đã lặn về !

Lúa giận rồi bỏ đi. Trước khi đi, lúa còn bảo :

– Nhà chị lười quá, từ nay cứ lấy ngoèo tre, lưỡi sắt cắt từng bông chứ đừng hòng ta lặn về cho mà ăn nữa !

Chị vợ hối hận chạy theo van nài, nói thế nào cũng không được. Lúa thần bay đi, cư dân Văn Lang lại lao đao vì thiếu cái ăn. Vua Hùng lại phải cùng các già làng lên đỉnh núi cầu khẩn trời đất, thấp hương suốt ngày đêm, mà lúa thần vẫn không về.

Còn những cây lúa hằng năm vẫn được chăm sóc ở bãi bồi ven sông thì lá bé đi, bông nhỏ lại chỉ bằng phần nghìn, phần vạn hạt lúa thần và phải lấy cái ngoèo tre, đóng một miếng sắt (gọi là liềm) đi cắt từng bông một mang về.

Từ đó, hằng năm, cứ sắp đến mùa lúa nở, cư dân Văn Lang và vua Hùng lại cầu khẩn thần lúa. Và mỗi khi nước sông rút đi, người dân lại ra sức chăm sóc những cây lúa ven sông rồi mang liềm đi cắt từng bông lúa mang về.

CHUYỆN QUẢ BẦU

(Theo truyện cổ Khơ-mú)

Ngày xưa ngày xưa có hai vợ chồng đi rừng, bắt được một con dúi. Dúi lạy van xin tha, hứa sẽ nói một điều gì bí mật. Hai vợ chồng thương tình tha cho. Dúi báo sắp có mưa to gió lớn làm ngập lụt khắp nơi. Nó khuyên họ lấy khúc gỗ to, khoét rỗng, chuẩn bị thức ăn đầy đủ bảy ngày, bảy đêm, rồi chui vào đó, bịt kín miệng gỗ bằng sáp ong, hết hạn bảy ngày hãy chui ra.

Hai vợ chồng làm theo. Họ còn khuyên bà con trong bản cùng làm nhưng chẳng ai tin. Hai người vừa chuẩn bị xong thì sấm chớp ùng ùng, mây đen ùn ùn kéo đến. Mưa to, gió lớn, nước ngập mênh mông. Muôn loài đều chết chìm trong biển nước. Nhờ sống trong khúc gỗ nổi như thuyền, hai vợ chồng thoát nạn. Sau bảy ngày, họ chui ra. Cỏ cây vàng úa. Mặt đất vắng tanh không còn một bóng người.

Ít lâu sau, người vợ sinh ra một quả bầu. Thấy chồng buồn, chị đem bầu cất lên giàn bếp.

Một lần, hai vợ chồng đi làm nương về, nghe thấy tiếng cười đùa trong bếp. Lấy làm lạ, họ lấy quả bầu xuống, áp tai nghe thì thấy có tiếng lao xao. Người vợ lấy que đốt thành cái dùi, rồi nhẹ nhàng dùi quả bầu.

Lạ thay, từ trong quả bầu, những con người bé nhỏ nhảy ra. Người Khơ-mú nhanh nhẩu ra trước, dính than nên hơi đen. Tiếp đến, người Thái, người Mường, người Dao, người H'mông, người Ê-đê, người Ba-na, người Kinh,... lần lượt ra theo.

Đó là tổ tiên của các dân tộc anh em trên đất nước ta ngày nay.

SỰ TÍCH NÚI NGŨ HÀNH

(Theo truyện cổ Việt Nam)

Ngày xưa, tại vùng bờ biển hẻo lánh phía Nam có một ông già sống trong túp lều nhỏ. Những người dân gần đó chẳng biết ông cụ đến đây làm gì và đến từ khi nào.

Một hôm, trời đang trong xanh bỗng nhiên tối sầm lại, rồi gió bão nổi lên dữ dội. Ngoài bể khơi xuất hiện những ngọn sóng cao ngang trời. Một tiếng động khủng khiếp vang lên, một con rồng lớn bay vào đất liền, thân mình và nanh vuốt sáng trắng như những ánh chớp giữa gió bão đang gào thét.

Sáng hôm sau, cơn bão tan, trời yên bể lặng. Trước cửa lều chồi lên một tảng đá to màu hồng long lanh, rực rỡ. Ông lão chưa hết ngạc nhiên thì thấy một con Rùa Vàng bò từ dưới bãi lên và nói :

– Thưa lão trượng, tảng đá này là quả trứng thần Rồng mới sinh trong cơn mưa bão đêm qua. Xin lão trượng trông nom chu đáo.

Ông lão đáp :

– Lão già yếu rồi, làm sao mà giữ gìn được quả trứng to thế này!

Rùa Vàng lấy ra một chiếc móng đưa cho ông lão và nói :

– Lão hãy cầm chiếc móng này, khi gặp việc khó thì lão áp cái móng này vào tai, ta sẽ chỉ bảo cho.

Nói rồi, Rùa Vàng biến mất.

Một hôm có đoàn người đi qua bãi cát. Thấy tảng đá trắng hồng như ngọc, họ liền reo lên :

– Đây là đá quý, mang lên kinh đô bán, hẳn sẽ được vô số bạc vàng."

Rồi đám người vác thuổng xông đến để cạy tảng đá. Ông già lập tức áp chiếc móng rùa vào tai thì chợt nghe có tiếng nói : "Nằm xuống ! Nằm xuống !".

Ông già liền nằm phủ phục xuống. Bỗng nhiên ông biến thành một con hổ lớn, hai chân giơ vuốt sắc lên, cất tiếng gầm rung chuyển cả mặt đất. Bọn người kia sợ mất vía, cuống cuống bỏ chạy.

Quả trứng rỗng mỗi ngày một to dần. Lúc đầu, trứng to bằng cái gò, sau to như trái núi. Màu vỏ trứng xanh đỏ tím vàng trông lấp lánh như một hòn ngọc khổng lồ. Ông lão sợ người ta thấy lạ, rồi kéo đến xem nên ngày nào ông cũng vào rừng chặt cây, chặt cành, bê đất, trồng cỏ để che lấp quả trứng kì lạ ấy. Nhưng quả trứng cứ lớn dần và đội cả cái lều của ông lão lên tận trên đỉnh.

Một hôm, tự nhiên lòng trứng nứt ra một cửa hang. Ông lão bước vào thì thấy bên trong đã sẵn có giường chiếu êm ấm. Một bé gái mới sinh đang nằm khóc. Ông lão bước lại, ôm đứa trẻ vào lòng và ru bé ngủ. Thế rồi, ông lão cũng ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Một ngày kia, ông lão bừng tỉnh giấc. Ông ngạc nhiên thấy một thiếu nữ xinh đẹp đang bày hoa quả trên cái bàn đá lớn. Xung quanh cô là những chú khỉ đang nhảy múa tưng bừng.

Vừa thấy ông mở mắt ngồi dậy, cô gái liền nói :

– Ông ơi ! Cháu là công chúa con vua Thủy Tề. Thế là ông đã ngủ một giấc dài mười lăm năm rồi. Bây giờ cháu làm nhà mới để hai ông cháu ta ở nhé !

Ông lão vẫn nhớ chiếc móng rùa, lại lấy ra áp vào tai. Tiếng Rùa Vàng vang lên : “Vua Thủy Tề và công chúa muốn đến ơn ông lão đấy !”.

Từ hôm ấy, các loài vật dưới biển, trong rừng đều kéo tới để làm nhà. Voi kéo gỗ, gấu dựng cột, hổ báo leo cao lợp mái, khỉ và đười ươi vác nước thổi cơm, những đàn chim rừng bay đến hút véo von suốt ngày.

Chẳng bao lâu, một ngôi nhà nguy nga tráng lệ như một lâu đài đã mọc lên. Cô gái rắc những mảnh đá màu xanh, màu đỏ ra xung quanh lâu đài. Trên mặt đất bỗng mọc lên một loài cây có hoa năm cánh, hoa để chữa các thứ bệnh rất hiệu nghiệm. Người trong vùng ngày nào cũng đến xin hoa về chữa bệnh.

Câu chuyện hai ông cháu sống trong toà dinh thự ngày ngày lại đi hái hoa, hái lá thuốc về chữa bệnh cho người ốm lan truyền khắp vùng. Tiếng lành đồn đi mãi.

Một hôm, có một đoàn người từ xa đến. Thì ra, nghe tin lạ, hoàng tử ở kinh đô đã đến để tận mắt xem. Cảm động trước nhan sắc và lòng tốt của cô gái, hoàng tử đã ngỏ lời cầu hôn với nàng.

Hoàng tử trở về kinh đô, xin vua cha cho được cưới cô gái ấy.

Thế là một đám quan quân từ kinh đô rước đồ lễ hỏi đến. Ông lão lúng túng, lại lấy móng rùa ra nghe. Tiếng Rùa Vàng cất lên : “Long Vương đã cho phép rồi !”.

Đến ngày cưới, cả vùng đều đến tiễn cô gái về kinh đô. Đúng lúc ấy, Rùa Vàng theo sóng nổi lên, mời ông lão ngồi lên lưng rồi rẽ sóng bơi vào lòng bể.

Ngày nay, hòn núi đá đẹp ấy vẫn còn. Đó là hòn núi đẹp nhất nổi lên trên bờ biển Quảng Nam. Người ta gọi đấy là núi Ngũ Hành hay là núi Non Nước. Đá trên núi vẫn sáng lấp lánh như bọc trứng con gái của Long Vương. Dân các vùng quanh núi đều làm nghề chạm trổ đá, ấy cũng là nghề tổ và theo tích xưa.

Câu đố

Lá gì nền màu đỏ
Giữa có ngôi sao vàng
Trên khắp nước Việt Nam
Luôn tung bay trước gió ?

(Lá cờ Việt Nam)

Con vua nhưng sống thanh bần
Tấm lòng hiếu thảo, xa gần ngợi khen
Bánh giầy dẻo, bánh chưng rền
Dâng lên hương vị tổ tiên quê nhà.
Là ai ?

(Lang Liêu)

Ba tuổi chưa nói, chưa cười
Cứ nằm yên lặng nghe lời mẹ ru
Chợt nghe nước có giặc thù
Vụt cao mười trượng, đánh tan quân thù.
Là ai ?

(Thánh Gióng)

Vua nào công đức lưu danh
Dựng nước Âu Lạc, xây thành Cổ Loa ?

(Vua An Dương Vương)

Ai người ra trận cưỡi voi
Đánh tan Tô Định lên ngôi Vua Bà ?

(Bà Trưng Trắc)

Cờ đào thêu sáu chữ vàng
Phất cao diệt giặc, anh hùng thiếu niên.
Là ai ?

(Trần Quốc Toản)

Vua nào đại thắng quân Thanh
Đống Đa lưu dấu sử xanh muôn đời ?

(Vua Quang Trung)

Hồ gì ở giữa thủ đô
Nước xanh biêng biếc, tháp Rùa soi nghiêng ?

(Hồ Hoàn Kiếm)

Hồ nào sóng biếc vỗ bờ
Vua Lê trả kiếm rùa đưa đi giùm ?

(Hồ Hoàn Kiếm)

Một vùng trời nước mênh mông
Bằng khuâng truyền thuyết Trâu Vàng truyền lưu
Tiếng chuông Trấn Quốc chiều chiều
Thăng Long nghìn thuở bao nhiêu tình người.
Là hồ nào ?

(Hồ Tây)

Ở đâu có cảng Nhà Rồng ? (1)
Ở đâu sương phủ rừng thông sớm chiều ? (2)

(1. Thành phố Hồ Chí Minh ; 2. Đà Lạt)

Ở đâu có núi Ngũ Hành
Đứng ngay bên biển đêm ngày sóng xô ?

(Tỉnh Quảng Nam)

Nhớ xưa từ thuở Vua Hùng
An Tiêm võ đất muôn trùng đảo xa
Sóng đưa quả quý làm quà
Tấm lòng thơm thảo, vua cha bùi ngùi.
Sự tích quả gì ?

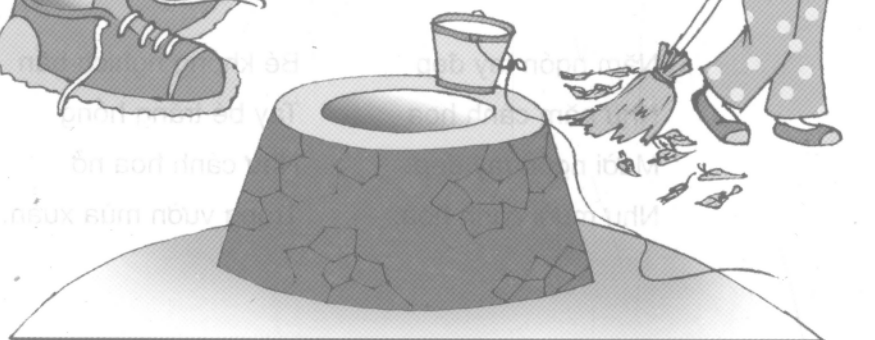
(Sự tích quả dưa hấu)

Mình vuông mà mặc áo xanh
Tra đỗ, trồng hành, thả lợn vào trong.
Là gì ?

(Bánh chưng)



Chủ đề Vệ sinh - Dinh Dưỡng



Thơ ca

ĐI NẮNG

Nhược Thủy

Có con chim chích
Nó đậu cành xoan
Nó kêu ai ngoan
Thì nghe lời nó

Đi nắng phải có
Nón mũ mà che
Hễ ai không nghe
Thì chim không thích.

CHÂN VÀ DÉP

Phạm Hồ

Bàn chân xinh của bé
Đi dép đẹp thêm ra
Dép cũng vui thích lắm
Theo chân đi khắp nhà.

CÁNH HOA NỞ

Phạm Đình Ân

Năm ngón tay đẹp
Như năm cánh hoa
Mười ngón tay đẹp
Như mười cánh hoa.

Bé không nghịch bẩn
Tay bé trắng hồng
Như cánh hoa nở
Trong vườn mùa xuân.

ĂN

Xuân Túu

Rửa tay sạch	Nhai thật kĩ
Mặc yếm vào	Nuốt cho ngon
Bé đứng trước	Ăn hết cơm
Lớn đứng sau	Không rơi vãi.
Dắt tay nhau	
Ngồi vào ghế	

BÉ VÀ MÈO

Nguyễn Bá Đan

Mèo ơi rửa mặt
Sao chỉ dùng tay
Khăn vắt trên dây
Sao Mèo không lấy ?

Mèo quên rồi đấy
Bé chả thế đâu
Phải có khăn lau
Vừa mau, vừa sạch.

BÉ HƯƠNG VÀ MÈO CON

Phùng Ngọc Hùng

Bé Hương ngồi nấu cơm
Lọ lem vương lên mặt
Mèo con nhìn trố mắt
Tưởng bạn nào đến chơi.

GIẾNG LÀNG EM

(Sưu tầm)

Giếng làng em mát	Giếng làng mát mẻ
Cô bác cùng đào	Vui vẻ bà con
Em góp công lao	Kìa ông trăng tròn
Giữ gìn sạch sẽ	Rơi trong đáy giếng.

THÙNG RÁC TRÒ CHUYỆN

Nguyễn Thụy Kha

Xin bạn đừng chê tôi
Mất vệ sinh, bẩn lấm
Tôi – thùng rác công cộng
Chẳng ai ngó ai nhìn.

Không có tôi lọ lem
Phố mình đầy rác rưởi
Không có tôi nhuốc nhem
Phố mình đầy ruồi muỗi.

Nào bỏ đây vỏ trái
Giấy kẹo, que cà rem
Đừng thương tôi mà quên
Tôi đang chờ, đang đợi.

Đừng thương tôi lấm bụi
Mong phố mình sạch bong
Bạn tha hồ chạy nhảy
Là tôi luôn hài lòng.

XE ĐỔ RÁC

(Sưu tầm)

Bác xe đổ rác	Bác xe đi đổ
Chiều tối, sớm sương	Rác bẩn gọn nơi
Leng keng... keng giục	Đem quang đem sạch
Reo vang phố phường.	Đến cho mọi người.
Nào rác trên đường	Trong trẻo khí trời
Bến xe, góc chợ	Phố, nhà thoáng mát
Tay chổi chuyên cần	Sạch lối em chơi
Rác vun gọn chỗ.	Là vui lòng bác.

RỬA TAY

Vũ Ngọc Phác

Con giơ bàn tay trái
Ra cho mẹ rửa nào
Con xoè bàn tay phải
Ôi bàn tay bẩn sao !

Rửa sạch rồi con vào
Xoè bàn tay khoe bố
Mười búp tay nho nhỏ
Như mười nụ hoa hồng.

Bố bế bồng vào lòng
Thơm bàn tay ngoan quá !...

NƯỚC

(Thuy Anh phỏng theo đồng dao Nga)

Nước ơi, nước ơi
Lại đây với bé
Cho bé rửa mặt
Cho bé rửa tay
Cho bé sạch sẽ
Rồi bé đi chơi
Mắt bé sáng ngời
Miệng cười xinh xắn
Răng bé rất trắng
Bé cần rất đau.

BÀN TAY SẠCH

Nguyễn Bùi Vợi

Vào lớp, trực nhật "khám"	Tan học, Hoàng xoè tay
Hoàng xoè hai bàn tay	Trực nhật kêu : "Ồ lạ
Bàn tay em trắng lấm	Bạn lấy nhăm tay ai
Sạch nhất lớp hôm nay.	Mà mực bôi bẩn quá !".

QUÉT LÁ

Nguyễn Văn Chương

Đừng trách lá vàng	Nào tôi và bạn
Rơi đầy mặt phố,	Quét cho sạch đường,
Cây đang thay lá	Cho từng bước phố
Lấm xanh mùa xuân.	Sạch lâu như gương !

KHÔNG VỨT RÁC RA ĐƯỜNG

Phong Thu

Cái bánh có lá gói
Quả chuối vỏ rất trơn
Giẫm phải là ngã luôn
Nhớ bỏ vào thùng rác.

CHỖI NGOAN

Vũ Thị Minh Tâm

Sáng ra chổi đã quét nhà
Đến chiều chổi lại theo bà quét sân
Ước gì bé lớn thật nhanh
Để bé cùng chổi quét sân đỡ bà.

CÔ DẠY

Phạm Hồ

Mẹ, mẹ ơi ! Cô dạy :
Phải giữ gìn đôi tay,
Bàn tay mà dây bẩn,
Sách, áo cũng bẩn ngay.
Mẹ, mẹ ơi ! Cô dạy :
Cãi nhau là không vui,
Cái miệng nó xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi.

VÊ-RA ĐAU RĂNG

Xéc-gây Mi-khan-cốp (Nga)

Thái Bá Tân dịch

Cô hàng xóm Vê-ra
Đau răng từ hôm qua
Đau hai chiếc răng cửa
Răng còn non, răng sữa.

Cô rên suốt ngày đêm
Ai dỗ cũng không im
Mẹ thì lo hăm nước
Không rời con nửa bước.

Bố làm trò vẽ râu
Để Vê-ra quên đau
Còn bà thì cuống quýt
Lo còn hơn con nít.

Chỉ ông nội một mình
(Ông là cựu chiến binh)
Là không lo gì hết
Ông bảo : “Ồ, không chết !”.

HO

Thuy Anh

Có cái gì trong cổ
Làm con cứ ho lên ?
Con đã mắng : “Nằm yên !”
Mà cái gì ngộ nguậy ?

– Đó là cái lạnh đấy
Tại hôm qua đi chơi
Con không chịu nghe lời
Chẳng quàng khăn cho ấm !

Thế là cổ bị cọng
Ngọn gió nó chui vào
Làm cổ con nôn nao
Làm mũi con khó chịu !

– Thế những hôm trời nóng
Sao con cũng bị ho ?
– Là bởi mẹ không cho
Mà con vẫn ăn đá.

Trong cổ đang nóng quá
Con uống đá quá nhiều
Nóng – Lạnh chúng đánh nhau
Lạnh tanh bành trong đó.

Thế là họng con đỏ
Thế là cổ ngứa ghê
Mùa đông hay mùa hè
Đều bị ho là thế !

BÉ THỐI CƠM

Vô Thanh An

Nu na nu nống
Con bống có hoa
Thả đồ chơi ra
Bé đi nhóm lửa.

Bé tự xúc gạo
Tay bé tự vò
Riêng khoản bắc nước
Bởi cái nổi to
Bé nhờ chị giúp.

Cơm sôi lục bục
Mặt gạo hiện ra
Nước theo khói bếp
Hạt gạo rất nghịch
Thối bong bóng tròn.

Nu na nu nống
Đánh trống phất cờ
Bố mẹ sắp về
Phi phò cơm thối.

BÀN TAY BÉ

(Sưu tầm)

Đôi bàn tay xinh xắn
Bé cầm làn đi chơi
Cô nhìn bé mỉm cười
"Con tập làm nội trợ".

Cầm bắp ngô bằng nhựa
Bé bảo : "Chất bột đường"
Chọn quả bưởi vàng ươm
Bé bảo : "Nhiều chất khoáng".

Còn con cá đang rán
Trên chiếc chảo đồ chơi
Bé cầm đũa gấp mời :
"Bác hãy dùng chất đạm".

Cô giả vờ nhăn nháp
"Hình như thiếu chất gì ?"
Bé nhoẻn miệng cười khi :
"Thưa cô còn chất béo".

Rồi bàn tay khéo léo
Cầm lọ dầu Tường An
Bé đặt lên mặt bàn :
"Con bổ sung đây ạ !".

Cô xoa đầu vuốt má
"Ồi, bé thật đáng yêu
Bé đã biết bao điều
Về góc làm Nội trợ".

BÉ ĐI CHỢ

(Sưu tầm)

Đứng trước quầy hàng	“Bác mua gì nào ?”.
Bao nhiêu là thứ	Bạn hãy tính sao
Nào rau, nào quả	Cho đủ bốn chất
Nào cá, nào cua	Đạm là thứ nhất,
Nào cả lạc, ngô	Bột đường thứ hai
Lạc, vừng, đậu, đỗ...	Tiếp đến vi-ta-min
Thêm các loại củ :	Cuối cùng chất béo
Cà rốt, su hào	Bé chọn cho khéo
Quả dứa trên cao	Giúp nhau thử tài
Cũng bày đủ cả	Dinh dưỡng thuộc bài
Bé mời đơn đả :	Ta cùng đi chợ.

BÁC BẦU, BÁC BÍ

Trường Mầm non Ngọc Lan II

Bác Bầu, bác Bí	Ai ai cũng biết
Lúc lửu giàn cao	Nhưng thôi nhường bác
Nhìn xuống mặt ao	Cá nấu với bầu
Cá, Tôm bơi lội.	Cũng có sao đâu
Bác Bí nghĩ ngợi :	Vừa ngon vừa bổ”.
“Mình với cô Tôm	Châu Chấu nghiền cổ :
Nấu bát canh thơm	“Bầu, bí, cá, tôm
Ăn vào thật mát”.	Món nào cũng thơm
Bác Bầu chí chát :	Đều ngon ngon cả”.
“Bí bí tôm tôm	

QUẢ

Giáo viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lai

Tròn như trái banh	Quả cũng có tai
Vỏ có màu xanh	Là thanh long đỏ
Đó là quả bưởi	Có gai ngoài vỏ
Hay dành để gửi	Là quả sầu riêng
Là quả thị thơm	Những buổi chiều nghiêng
Múi trắng như cơm	Ngắm nhìn vườn quả
Mãng cầu chua ngọt	Em yêu tất cả
Muốn ăn phải gọt	Vườn quả của em.
Là quả dứa gai	

VỀ CÁC LOẠI BÁNH

Trịnh Hoài Hương

Ve vè vè vè	Ở lễ ăn hỏi
Nghe vè kể chuyện	Bánh nướng, bánh dẻo
Về các loại bánh	Ngày tết Trung thu
Mà bé được ăn	Bánh cuốn, bánh giò
Bánh giầy, bánh chưng	Bé ăn buổi sáng
Bé ăn ngày Tết	Bánh tôm, bánh rán
Bánh tẻ, bánh nếp	Ăn lúc đi chơi
Bé ăn hằng ngày	Nào các bạn ơi !
Bánh cốm su sê	Nghe vè kể chuyện.

ĐỒNG DAO VỀ QUẢ

Nguyễn Thị Thuỷ

Rềnh rềnh ràng ràng	Là quả dưa chuột
Đi chợ mua hàng	Nhiều mắt, lắm hạt
Tim các loại quả	Là quả na xanh
Quả nho, quả táo	Bóc vỏ ăn nhanh
Quả dứa, quả xoài	Là nải chuối chín
Quả mai, quả mận	Da vàng nhẵn thín
Ăn thì chua chua	Là quả thị thơm
Ngọt mát cũng vừa	Múi mọng nhiều tôm
Là quả đu đủ	Là trái bưởi ngọt
Vỏ xanh ruột đỏ	Ăn vào thật mát
Là quả dưa hấu	Là quả thanh long
Đem mang xào nấu	Mua nhanh cho xong
Là trái su su	Đi về kéo tối.
Rau ghém canh chua	

Truyện kể

CHÚ BÉ LỘ LEM

(Thu Thủy phỏng dịch từ truyện nước ngoài)

Ngày xưa ngày xưa có một chú bé rất lười tắm giặt. Sáng dậy, chưa kịp rửa mặt, chú bé đã ăn sáng. Và đến tối, chú bé cứ để nguyên cả đôi chân lấm đất của mình lên giường. Vì chú bé bẩn quá nên mọi người gọi chú là “Chú bé Lộ Lem”.

Một lần, Lộ Lem đi chơi về, bùn lấm từ chân tới cổ. Các đồ vật trong nhà nói với Lộ Lem :

– Này, Lộ Lem, nếu bạn không chịu tắm rửa thì chúng tôi không ở đây với bạn nữa đâu !

Lộ Lem thản nhiên đáp :

– Việc gì phải tắm, bẩn một tí cũng được, có sao đâu !

Nói xong, Lộ Lem leo lên giường đi ngủ.

Sáng hôm sau, như thường lệ, Lộ Lem vừa chui ra khỏi chăn đã chạy đến bên bàn ăn. Nhưng khi Lộ Lem cầm miếng bánh định ăn thì bánh trớt xuống gầm bàn. Lộ Lem chui vào gầm bàn thì bánh chạy ra cửa. Lộ Lem bực quá, vớ lấy cốc nước thì cốc nước tuột khỏi tay, rơi xuống sàn nhà. Tiện tay, Lộ Lem định vớ cái chăn để lau chỗ nước đổ, nhưng lạ chưa, Lộ Lem chưa kịp sờ vào thì chăn đã chạy đằng chăn, gối đã bay đằng gối. Sau gối là chiếu, sau chiếu là giường... tất cả lũ lượt kéo nhau ra cửa và bay về phía bờ sông.

Lộ Lem kinh ngạc quá. Chú không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Chú ngồi trên ghế và bắt đầu khóc. Ghế cũng chẳng thương gì Lộ Lem, ghế hất Lộ Lem xuống đất rồi rủ bàn chạy trốn. Đến lượt bộ quần áo trên người Lộ Lem cũng bay đi nốt.

Bỗng có tiếng sột soạt trong góc nhà. Lộ Lem nhìn ra thì thấy chiếc chậu men đang khập khiễng đi tới. Đó là chiếc chậu rửa mặt mà Lộ Lem đã vứt vào xó nhà từ lâu. Chậu men nói với Lộ Lem :

– Lộ Lem ơi, tất cả đồ đạc trong nhà đều đã bỏ đi hết rồi, chỉ tại Lộ Lem bẩn thỉu quá ! Hãy theo tôi ra giếng và tắm rửa cho sạch sẽ !

Lọ Lem ngoan ngoãn đi theo chậu men. Chậu mức nước dội lên người Lọ Lem. Vừa lúc đó, khăn mặt, xà phòng ở đầu bay tới kì cọ khắp người cho Lọ Lem. Chẳng mấy chốc, người chú đã sạch sẽ.

Bộ quần áo thơm tho của Lọ Lem bay về, mặc vào người cho chú.

Lọ Lem chạy về nhà, tất cả đồ đạc đã trở về chỗ cũ, vẫn đủ cả chăn, gối, giường, chiếu như trước. Trên bàn đã có sẵn một đĩa bánh đang chờ chú. Lọ Lem cầm bánh ăn ngon lành.

Từ đó trở đi, chú rất chăm tắm rửa nên lúc nào cũng sạch sẽ và không ai còn gọi chú là Lọ Lem nữa.

EM CỦA TÍ BẮN

Lô-ra Ri-sa

Nguyễn Huy Đàn dịch

Ngày xưa có một cậu bé ăn ở bữa bãi đến nỗi người ta gọi cậu là Tí Bắn. Cậu vứt sách vở trên sàn nhà, để giày lấm lem lên bàn học, cậu khoắng ngón tay vào hộp bút, đổ lọ mực lên cái áo mới. Chưa thấy ai bữa bãi như cậu bao giờ.

Một hôm, có nàng tiên Chải Chuốt vào phòng Tí Bắn. Sự khó chịu của nàng thể hiện rõ trên nét mặt.

– Không thể để mãi thế này được. – Nàng nói. – Sự bữa bãi của cháu thật quá quắt. Cháu hãy đi ra vườn chơi với em cháu để cô xếp dọn mọi thứ ở đây cho ngăn nắp đã.

– Cháu chẳng có em. – Tí Bắn đáp.

–Ồ ! Có chứ ! Cháu có một đứa em. Có thể là cháu chưa biết nó, nhưng nó sẽ nhận ra cháu ngay. Hãy đi ra vườn đợi nó. Thế nào nó cũng sẽ đến.

– Cháu không hiểu cô muốn nói gì. – Tí Bắn đáp. Nhưng cậu cũng ra vườn và bắt đầu vọc bùn.

Bỗng một chú Sóc nhảy xuống đất ve vẩy cái đuôi rậm lông rất đẹp.

Tí Bắn hỏi :

– Có phải cậu là em tớ không ?

Chú Sóc nhìn Tí Bắn từ đầu đến chân và nói :

– Tớ nghĩ là không. Bộ lông của tớ chải mượt, tổ của tớ sạch gọn cơ. Nói rồi, Sóc nhảy lên cây. Tí Bẩn tiếp tục đứng đợi.

Một chú Chim Sâu vừa bay vừa nhảy tới. Tí Bẩn hỏi :

– Cậu là em tớ phải không ?

– Không đâu ! – Chim Sâu đáp. – Cậu không thể thấy ai diêm dúa như tớ trong vườn này đâu, bạn thân mến ạ ! Tớ đã mất cả buổi sáng để chăm chút bộ lông. Tớ muốn cậu được nhìn thấy tớ ấp trứng, những quả trứng mới óng ả và sạch sẽ làm sao ! Là em cậu ư ? Nói thực tình, cậu đừng nghĩ thế !

Chim Sâu đang cánh bay đi. Tí Bẩn lại đứng đợi.

Lát sau, một chú Mèo đẹp xuất hiện. Chú bước đi rón rén sợ bắn chân.

– Cậu là em tớ, phải không ? – Tí Bẩn hỏi.

– Bạn hãy nhìn vào gương mà xem. – Mèo kệnh kiệu nói. – Từ sáng sớm, tớ liếm bộ lông dưới ánh nắng trong khi người ta biết rõ cậu có rửa ráy gì đâu ! Không có người như cậu trong gia đình tớ đâu, tớ lấy làm tự hào nói với cậu như vậy đấy !

Mèo uốn lưng, bỏ đi. Tí Bẩn lại chùng hững đứng đợi.

Lát sau, một con Lợn lon ton chạy tới. Tí Bẩn không muốn hỏi nó điều gì, nhưng chẳng đợi lâu, Lợn ỉn ỉn :

– Chào người anh em !

– Tớ không phải là anh cậu. – Tí Bẩn đáp.

– Ồ, phải chứ sao lại không ! Thực tình, tớ cũng không khoái cậu lắm. Song đâu đâu người ta cũng nhận ra những người trong gia đình chúng ta. Lại đây mau lên ! Ta cùng đi tắm mát dưới ao rồi cùng nằm lăn trong hố rác.

– Tớ không thích đến hố rác. – Tí Bẩn đáp.

– Cậu hãy kể chuyện đó với bọn gà mái, nghe chưa ? – Lợn nói. – Hãy nhìn chân tay cậu, cả cái áo của cậu nữa ! Thôi, ta đi đi ! Đang còn sớm. May ra cậu còn có cơm thừa canh cặn làm bữa trưa.

– Tớ không thích cơm canh thừa. – Tí Bẩn kêu lên rồi nức nở khóc. Đúng lúc đó, nàng tiên Chải Chuốt xuất hiện. Nàng nói :

– Cô đã sắp xếp, cọ rửa mọi thứ. Cháu phải giữ căn phòng ngăn nắp và sạch sẽ như thế. Còn bây giờ thì cháu muốn đi với em cháu hay đến với cô để học cách sống ngăn nắp sạch sẽ ?

– Đi với cô ! Đi với cô thôi ! – Tí Bẩn vừa kêu vừa níu lấy áo nàng tiên.

NGÔI NHÀ NGỌT NGÀO

Vũ Bội Tuyền kể

Bé Hoa và bé Cường không thích ăn cơm, cũng chẳng thích ăn rau. Suốt ngày, hai bạn chỉ thích ăn bánh kẹo.

Mùa hè đến, hẳn nhìn thấy kem là cả hai bạn đều thi nhau ăn hết chiếc này đến chiếc khác mà không biết chán. Hôm đó, hai bạn rủ nhau vào công viên chơi.

Bỗng cả hai phát hiện ra “ngôi nhà ngọt ngào” xây toàn bằng kẹo, sô-cô-la, bánh kem trứng... Hoa và Cường khoái chí vô cùng. Cả hai vội vàng chạy tới. Cường chạy lên nóc nhà, Hoa chui vào trong, bóc tường ra chén ngon lành.

Chỉ một loáng sau, mái nhà bằng kem sữa, tường bằng trứng đã vỡ hết. Hoa và Cường còn cao hứng chén cả những chiếc cánh cửa bằng sô-cô-la rất thơm và ngon nữa. Cứ thế, cả hai cứ ăn nữa, ăn mãi, càng ăn càng thấy ngon cho đến khi ăn hết cả ngôi nhà ngọt ngào.

Khi hai bạn lặc lè vác cái bụng to tướng trở về thì : “Ồi !... a... Sao mà đau răng thế ?”. Cả hai cùng oà lên khóc nức nở...

Và điều gì sẽ xảy ra tiếp theo ? Hoa và Cường sẽ phải làm thế nào đây ? Bé thử đoán xem nào ?

LỢN CON SẠCH LẮM RỒI !

(Phạm Mai Chi phỏng dịch từ truyện nước ngoài)

Trong khu rừng nọ có rất nhiều bạn nhỏ sinh sống : Gấu Con, Thỏ Con, Khỉ Con, Dê Con, Cún Con và Lợn Con...

Tất cả các bạn đều sạch sẽ và khoẻ mạnh. Riêng Lợn Con vừa lười vừa bẩn.

Ngày nào cũng vậy, Lợn Con cứ ăn xong rồi lại ngủ khi khi, chẳng chịu tắm rửa gì cả.

Một buổi sáng đẹp trời, các bạn nhỏ cùng nhau chơi đùa rất vui vẻ. Lợn Con đang ngủ thì nghe thấy tiếng cười. Chú bật dậy, chạy đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài. Thấy các bạn chơi đùa vui vẻ, Lợn Con vội mở cửa, chạy ào đến để chơi cùng.

Các bạn thấy Lợn Con bẩn và hôi quá nên vội vàng lánh ra chỗ khác. Chỉ trong nháy mắt, tất cả các bạn đã chạy biến đi hết. Lợn Con rất buồn và không hiểu tại sao các bạn lại không chơi với mình.

Chim Sơn Ca sà xuống bảo :

– Lợn Con ơi ! Lợn Con về tắm đi. Vì Lợn Con bẩn quá nên các bạn không dám đến gần đấy.

Lợn Con xấu hổ quá, vội chạy về nhà và tắm rửa thật sạch.

Tối hôm đó, trăng sáng đẹp, các bạn lại tụ tập dưới gốc cây để chơi trốn tìm. Vừa nhìn thấy Lợn Con xuất hiện với quần áo gọn gàng, sạch sẽ, Gấu Con và Thỏ Con chạy ngay lại rủ Lợn Con cùng chơi.

Từ hôm đó, ngày nào Lợn Con cũng tắm rửa sạch sẽ. Buổi sáng, Lợn Con còn dậy sớm tập thể dục nữa đấy !

Các bạn nhỏ cùng bảo nhau :

– Lợn Con sạch lắm rồi ! Lợn Con không còn lười biếng như trước nữa. Chúng mình cùng dậy sớm tập thể dục với Lợn Con để cho cơ thể luôn khoẻ mạnh nhé !

ĐÔI DÉP

Trần Thị Châu Mĩ

Hai chiếc dép là đôi bạn chơi với nhau rất thân. Không biết chúng chơi chung từ bao giờ, chỉ biết từ rất lâu, lâu lắm rồi. Một hôm, Dép Trái nói với Dép Phải :

– Bạn Dép Phải ơi, bạn có thấy là chúng ta đẹp đôi lắm không ?

– Ừ, thì mình có đôi có cặp, lại sạch như thế này mà không đẹp sao được. – Dép Phải trả lời.

Dép Trái than thở :

– Không hiểu sao cậu chủ của chúng ta cứ lộn tôi với bạn hoài. Cứ mỗi lần mang dép vào thì y như rằng tôi phải chịu cảnh đau đớn vì cái ngón chân của cậu chủ đâm vào tôi. Dép Phải tiếp lời :

– Còn tôi, tôi phải chịu đựng sự ở dơ của cậu chủ nữa chứ. Mỗi khi đi chơi về, cậu chủ không chịu rửa chân, cứ thế mà mang tôi vào. Ôi, thật đáng sợ làm sao !

– Vì vậy, tôi với bạn thật không may khi gặp cậu chủ như thế này ! – Dép Trái nói.

Dép Phải cười và nói :

– Phải chi cậu chủ của chúng ta chịu khó giữ vệ sinh cho đôi chân sạch sẽ thì chúng ta cũng được sạch lây thôi.

– Ừ, và còn phải biết nhìn xem tôi và cậu, ai mới đúng là ở chân nào thì hay biết mấy bạn nhỉ !

GIẤC MƠ KÌ LẠ

Nguyễn Bích Ngọc

Trong ngôi nhà kia có cô bé tên là Mi Mi.

Mi Mi rất lười ăn nên lúc nào cũng cảm thấy mệt mỏi và không muốn làm gì cả, suốt ngày chỉ muốn nằm ngủ thôi.

Một hôm, mệt quá, cô bé ngủ thiếp đi. Trong giấc mơ, cô vô cùng ngạc nhiên khi thấy các bộ phận của cơ thể lại có thể trò chuyện được với nhau. Cô thấy anh Tay nói chuyện với anh Chân :

– Này anh Chân, không biết tại sao dạo này tay của tôi lại mỏi thế, không muốn làm gì cả.

– Tôi cũng thế, hay chúng ta cùng đến hỏi bác Tai cho ra nhẽ đi ! – Anh Chân cũng lên tiếng.

Anh Tay và anh Chân cùng đi đến nhà bác Tai. Họ gọi :

– Bác Tai ơi, bác Tai !

Họ gọi một câu, rồi ba câu cũng không thấy bác Tai trả lời. Một lúc sau, bác Tai mới lên tiếng :

– Ai đấy ? Ai gọi tôi đấy ?

– Chúng cháu đây, Tay, Chân đây !

– Có chuyện gì thế ?

– Bác nghe được nhiều điều, bác có thể cho chúng cháu biết, tại sao dạo này chúng cháu lại mệt mỏi thế ?

– Tôi không thể nói cho các anh rõ được vì dạo này tôi cũng ù lẩm, không nghe được gì cả. Chúng ta cùng đến nhà cô Mắt hỏi nhé !

Thế là bác Tai, anh Tay, anh Chân cùng đi đến nhà cô Mắt. Đến nơi, họ cũng nhìn thấy bạn Miệng. Trông bạn ấy cũng uể oải không kém, mặt mũi thì tái nhợt. Tất cả cùng cất giọng gọi :

– Cô Mắt ơi, cô Mắt !

Cô Mắt nghe tiếng gọi liền bước ra và hỏi :

– Có chuyện gì mà ồn ào thế ?

Bạn Miệng cất giọng hỏi :

– Sao tất cả chúng tôi lại mệt mỏi thế này ? Cô nhìn thấy được mọi điều, cô có thể giải thích cho chúng tôi rõ được không ?

Cô Mắt nói :

– Mặc dù mắt tôi nhìn không rõ lắm, nhưng tôi hiểu tất cả là do bạn Miệng không được ăn, không được uống nên cơ thể của chúng ta cũng mệt mỏi theo. Bây giờ, chúng ta cùng đi tìm cô chủ và bảo cô chủ phải chịu khó ăn uống, năng tập thể dục thì mới có một cơ thể khoẻ mạnh và chúng ta mới khoẻ khoắn được.

Nghe thấy thế, tất cả mọi người hiểu ra và đồng thanh :

– Đúng đấy, chúng ta cùng đi tìm cô chủ !

Đúng lúc đó, Mi Mi choàng tỉnh giấc và giật mình nghĩ : “Mình phải ăn thật nhiều và chăm tập thể dục mới được !”.

Chẳng bao lâu sau, Mi Mi đã trở thành một cô bé khoẻ mạnh và giúp được rất nhiều việc cho mọi người.

CHÚ MÈO ĐÁNH RĂNG

(Thuý Hà phỏng dịch từ truyện nước ngoài)

Bác Lợn mới mở cửa hàng bán bàn chải đánh răng, trước cửa có treo một biển quảng cáo rất to : “Bàn chải đánh răng chất lượng hạng nhất, chải một lần sạch ngay”. Nhìn kìa, chú Voi đã đến, Bác Lợn khiêng ra một bàn chải to nhất đưa cho chú Voi. Chú Voi cảm ơn Bác Lợn và vui vẻ ra về. Mèo Con cũng muốn mua một bàn chải to, Bác Lợn nói :

– Miệng cháu nhỏ, mua bàn chải nhỏ đánh răng mới sạch !

Mèo Con về đến nhà là đánh răng luôn, đánh nhiều đến nỗi chảy cả máu răng. Chú sợ quá vội vàng đi tìm Bác Lợn :

– Bác Lợn ơi, bàn chải của bác không tốt.

Bác Lợn nói :

– Đó là vì cách đánh răng của cháu không đúng thôi.

Rồi bác gọi Lợn Con ra và bảo :

– Con hãy dạy Mèo Con đánh răng đi !

À, hoá ra là như thế này : Răng trên đánh từ trên xuống dưới, răng dưới lại phải đánh từ dưới lên trên, mặt răng hàm phải đánh đi, đánh lại, bên trong, bên ngoài đều phải đánh. Mèo Con xem hết lần này đến lần khác. Cuối cùng nó nói :

– Tôi biết rồi.

Về đến nhà, chú lại tiếp tục đánh răng. Nhưng làm sao mà đánh mãi vẫn không ra bọt trắng nhỉ ? Mèo Con lại chạy đi tìm Bác Lợn :

– Bàn chải của bác không tốt, đánh mãi không ra bọt.

Bác Lợn cười nói :

– Vì cháu không dùng kem đánh răng.

– Đúng rồi, cháu quên mất ! – Mèo Con lè lưỡi ra ngượng ngùng.

Rồi chú mua luôn một tuýp thuốc đánh răng. Mèo Con dùng kem đánh răng nhưng vẫn không thấy bọt đâu cả.

– Ha ! Ha ! Đồ ngốc ! – Chú Voi vừa nói vừa dùng vòi của mình phun nước vào mồm Mèo Con.

– A, có bọt rồi, bọt càng ngày càng nhiều ! – Mèo Con càng đánh càng thích.

Từ đó, mỗi khi bác Gà Trống gáy “ò, ó, o” thì Mèo Con lập tức dậy đánh răng. Nhưng một vài ngày sau, Mèo Con đột nhiên bị đau răng, mặt cũng sưng vù lên. Chú tức giận chạy đến tìm Bác Lợn :

– Bàn chải của bác chẳng tốt tẹo nào.

Bác Lợn thấy răng của Mèo Con đã bị sâu. Tại sao lại thế nhỉ ? Bác Lợn gãi gãi đầu ngẫm nghĩ. Như chợt nhớ ra điều gì, bác hỏi Mèo Con :

– Buổi tối cháu thường bắt chuột phải không ?

– Vâng ạ. – Mèo Con gật đầu.

– Cháu ăn chuột xong có đánh răng không ? – Bác Lợn lại hỏi.

– Không ạ ! – Mèo thê thọt trả lời.

– Ấy, ăn gì trước khi đi ngủ cũng phải đánh răng, nếu không răng sẽ sâu, cháu ạ.

Hoá ra là chuyện đó. Mèo Con vội đi chữa răng sâu. Từ đó trở đi, buổi tối sau khi ăn chuột xong, chú đều đánh răng sạch sẽ rồi mới đi ngủ và răng của Mèo Con lúc nào cũng tốt.

CHUYỆN CỦA DUY

Nguyễn Lan Hương

Duy là một cậu bé gầy, nhỏ bé nên mọi người gọi là Duy còi. Duy còi ăn cơm rất ít mà lại không chịu ăn thịt cá. Được mẹ nướng chiếu nên Duy rất hay làm nũng, vòi vĩnh mẹ. Đến bữa ăn cơm là Duy lại bảo mẹ :

– Mẹ ơi, con không ăn thịt đâu nhé ! Con chỉ ăn một bát cơm thôi, mà mẹ phải xúc cho con cơ.

Một hôm, mẹ bảo Duy :

– Thứ hai tuần này mẹ sẽ cho con đi học lớp mẫu giáo lớn. Con phải ngoan, ăn khỏe, ăn cả thịt cá thì mới có sức khỏe để học.

– Con chẳng cần ăn thịt cá vẫn học được, chơi được. – Duy nói.

Duy không hiểu vì sao mẹ cứ muốn mình phải ăn thịt cá. Duy đã ăn thịt mấy lần rồi mà cũng có thấy lớn tí nào đâu, mọi người vẫn gọi là Duy còi mà.

Thứ hai, mẹ đưa Duy đến trường mầm non. Các bạn lớp Duy ai cũng lớn, Duy ngạc nhiên lắm. Cô giáo nhìn Duy tươi cười. Trước giờ học, cô giáo mời Duy tự giới thiệu tên và sở thích cho cả lớp nghe. Duy mạnh dạn đứng lên nói :

– Tôi tự giới thiệu tôi tên là Duy còi. Sở thích của tôi là : thích xem phim siêu nhân, không thích ăn thịt cá. Tôi... tôi...

Mọi người nhìn Duy ngạc nhiên khiến Duy lúng túng không nói được nữa. Cô giáo đến bên Duy nhẹ nhàng hỏi :

– Vì sao con không thích ăn thịt, cá ?

– Vì con không thích. Không ăn thịt, cá cũng có sao đâu ạ.

– À, đó là con chưa biết lợi ích của các loại thực phẩm với cơ thể chúng ta. Cô nghĩ rằng qua những bài học ở trường, con sẽ hiểu hơn và thích ăn, cần phải ăn những món ăn chế biến từ thịt cá. Cả lớp có đồng ý giúp bạn Duy không ?

– Có ạ ! – Cả lớp đồng thanh trả lời.

Sau đó cô giáo nói tiếp cho cả lớp được làm quen với một số thực phẩm như khoai tây, rau cải xanh, cà chua, tôm, thịt, trứng... Cô hỏi :

– Ai đã được ăn những món ăn được chế biến từ những thực phẩm này ?

Các bạn kể nhiều lắm, còn Duy nghĩ mãi không ra. Hằng ngày, mẹ xúc cơm cho Duy ăn. Duy vừa ăn cơm vừa xem ti vi nên không biết mình đang ăn món gì. A, Duy nhớ ra rồi, có lần mẹ nói món cá sốt cà chua ngon lắm. Thế là Duy giơ tay phát biểu. Cô giáo hỏi :

- Con ăn món cá sốt cà chua có ngon không ?
- Con chưa ăn ạ, con chỉ nghe mẹ nói thôi.
- Vậy về nhà Duy ăn thử món cá sốt và nói lại cho cô và các bạn nghe có ngon không nhé !

Cuối buổi học, cô cho cả lớp chơi trò chơi lấy thực phẩm theo yêu cầu. Duy không biết củ khoai thuộc nhóm chất nào nên đã lấy sai yêu cầu. Đã thế, Duy lại còn chạy chậm hơn các bạn, mới chạy có một tí mà Duy đã mệt lả rồi. Khi chơi trò chơi “Hãy xếp một bữa ăn”, Duy không biết phải sắp xếp như thế nào. Cô giáo và các bạn lại phải hướng dẫn, Duy mới hiểu.

Buổi chiều, khi đón Duy về, Mẹ hỏi :

- Hôm nay con học những gì ?
- Hôm nay học vui lắm mẹ ạ. Con được biết nhiều loại thực phẩm, nhiều món ăn. Mẹ về chơi với con trò chơi sắp xếp một bữa ăn hợp lí và đủ chất nhé. Từ giờ, con sẽ ăn nhiều cơm, ăn cả thịt, cá để lớn nhanh bằng các bạn. A, con tự xúc cơm nữa nhé, vì ở lớp con thấy bạn nào cũng tự xúc đấy.

Duy còn kể cho mẹ nghe nhiều chuyện lắm. Còn mẹ thì tươi cười, nhìn Duy âu yếm.

MẸ CON CHUỘT TÚI ĐI SIÊU THỊ

Nguyễn Thị Lệ Huyền

Chuột Túi đi siêu thị để mua đồ về nấu một bữa ăn thật ngon cho cả gia đình. Chị em Chuột Túi cũng đòi được đi theo mẹ.

– Mẹ ơi, con muốn đi ! Con cũng muốn đi ạ !

Chuột Túi mẹ đồng ý và lần lượt bế từng đứa, từng đứa cho vào túi to trước mặt mình. Đến siêu thị, Chuột Túi mẹ và Chuột Túi con cùng chọn đồ ăn. Chuột Túi con đòi ăn cá, thịt. Còn bánh mì và hoa quả thì nhất định chúng không cho mẹ mua. Chuột Túi mẹ phải nhẹ nhàng giải thích :

– Các con ạ, muốn cơ thể khỏe mạnh, thông minh, các con cần phải ăn những thức ăn có đủ chất dinh dưỡng như gạo, thịt kho, rau, dầu mỡ và hoa quả đấy các con ạ. Thế các con định chọn cho bữa ăn của gia đình những món gì ?

Chị em Chuột Túi đồng thanh trả lời :

– Chúng con thích ăn cá rim cà chua, canh cải nấu giò và dưa hấu tráng miệng mẹ ạ.

Các con mẹ thật giỏi. Mẹ sẽ thưởng cho các con thêm một đồ chơi mà con thích. Nào, các con hãy chọn đi rồi mẹ con mình còn phải về kéo bố mong đấy.

Thế là mẹ con nhà Chuột Túi mua được bao nhiêu là đồ. Chuột Túi mẹ bần khoản nói :

– Nhiều đồ quá ! Mang về thế nào đây ?

Chị em Chuột Túi cùng nói :

– Mẹ đừng lo, chúng con đều có túi đựng mà.

Thế rồi Chuột Túi mẹ đi trước, Chuột Túi con nối bước theo sau. Máy mẹ con cùng vui vẻ trở về nhà.

CÁI KẸO CỦA MẸ

(Đỗ Chung Anh và Ngô Hương Liên sưu tầm)

Ở nhà, Dung cứ thích mẹ nựng yêu là “cái Kẹo bé bỏng”. Kẹo hay vùi vỉnh, hay dỗi hờn và luôn miệng gọi “mẹ ơi !”.

– Mẹ ơi, Kẹo khát !

Thế là mẹ vội rót nước cho Kẹo.

– Mẹ ơi, Kẹo đói lắm !

– Kẹo ăn tạm cái bánh nhé. Cơm sắp chín rồi.

– Mẹ ơi, Kẹo nóng quá !

Mẹ lại tất tả chạy từ dưới bếp lên bấm đến “tách” một cái vào công tắc quạt máy ngay bên cạnh Kẹo.

Đã hết đâu, buổi sáng Kẹo ngủ dậy mẹ phải đánh răng, rửa mặt, rồi mặc quần áo cho Kẹo. Đến cài cái cúc áo, Kẹo cũng “mẹ ơi” để cầu cứu chứ chẳng tự làm được bao giờ. Ba có trách mẹ : “Em cứ chiều con mãi thế” thì Kẹo lại khóc thút thít rồi quệt ngón tay út vào áo ba hờn dỗi :

– Ưi thềm chơi với ba nữa, ba ghét Kẹo rồi mà !

Mẹ lại vội bế Kẹo vào lòng dỗ dành :

– Nín đi, mẹ thương, cái Kẹo bé bỏng của mẹ !

Thế rồi, lần đầu đến lớp mẫu giáo, Kẹo thấy các bạn tự rửa tay sạch sẽ và tự xúc cơm mà không rơi vãi ra bàn. Ăn hết, các bạn lại cầm bát bằng hai tay và nói : “Con xin cô bát nữa ạ”. Ăn xong, các bạn tự lấy khăn ra rửa mặt, tự cởi áo khoác đi ngủ... Kẹo lạ lắm. Nó cũng thử bắt chước các bạn nhưng cứ lúng túng, vụng về, rồi chợt nó cất tiếng gọi “mẹ ơi” làm cả lớp ngạc nhiên quay lại nhìn. Kẹo xấu hổ quá, hai má nóng bừng lên. Cô giáo bước lại gần, dạy Kẹo cách cầm thìa, cầm bát... Cô làm khéo lắm, y như mẹ ở nhà. Nhưng cô chỉ dạy Kẹo cách cầm thôi, chứ không làm thay cho như mẹ. Cứ thế, việc gì cô cũng dạy nó : “Dung làm thế này, Dung nhìn cô đây này...”.

Kẹo đi mẫu giáo được một tuần thì chẳng thấy tiếng “mẹ ơi” mỗi khi nó muốn uống nước hay bật quạt nữa rồi. Kẹo cũng đã biết tự rửa tay chân mặt mũi, biết tự đánh răng, mặc quần áo, đi giày...

Một hôm, cả nhà vừa ăn cơm xong, Kẹo vội đứng lên lấy tăm, khăn mặt và rót nước mời ba mẹ bằng hai tay rất lễ phép. Mẹ sung sướng khen :

– Ôi, cái Kẹo bé bỏng của mẹ, con ngoan quá !

Ba thì ngạc nhiên hỏi :

– Ai dạy con thế ?

– Dạ, cô giáo dạy con ạ ! – Kẹo đáp.

Hai cánh mũi nó phập phồng. Vẫn là câu nói mọi ngày của mẹ nhưng lần đầu tiên nó được khen “ngoan quá”. Nó nghĩ : “Con sẽ ngoan mãi mẹ nhé. Nhưng con vẫn thích mẹ gọi con là cái Kẹo bé bỏng của mẹ cơ !”. Nó nghĩ thầm trong bụng thế thôi chứ không nói ra. Miệng nó chỉ cười toe toét, hai mắt nhắm tít và dụi đầu vào lòng mẹ làm nũng. Mẹ vuốt tóc nó âu yếm :

– Cái Kẹo bé bỏng của mẹ...

QUẢ NGỌT QUẢ CAY

Phong Thu

Thỏ út được mẹ dẫn đi kiếm ăn. Ôi, toàn những thứ ngon lành. Nào củ cải ngọt lịm, nào khoai bùi, thơm thơm. Nào cả hạt dẻ vỏ rần nhưng hạt thì thật tuyệt. À, táo nữa chứ ! Có loại đỏ hồng hồng, gặm vào lịm cả lưỡi. Lại có loại quả đỏ đỏ như mận, đào. Có thứ củ không biết mà ăn vào, chát dính cả mép, ấy là củ nâu. Vì vậy, Thỏ mẹ phải dặn các con :

– Thứ gì chưa biết thì đừng ăn, kẻo bị đau bụng các con ạ !

Nghe lời mẹ, anh em nhà Thỏ đều ngoan ngoãn nghe lời.

Một hôm, Thỏ út đi kiếm ăn một mình. Đi mãi, đi mãi, vẫn không tìm được các thứ quả, thứ củ như khi mẹ cho ăn. Đã thế, vì mãi chạy lung tung, Thỏ út đã lạc đường, lạc các anh chị mất rồi. Giờ đói bụng, Thỏ út mới nhận ra mình chỉ còn một mình.

Đi mãi, đi mãi, Thỏ út tới một khu vườn nhỏ, Thỏ út dừng chân ngắm. Vườn này không phải là của ai, vì là nơi nền nhà đã bỏ, cây cối tha hồ mọc. Thỏ thấy một cái cây bao nhiêu là quả. Quả nhiều gần như lá. Quả bé xanh lè, quả to đỏ chót, đỏ bóng lên, nhìn đã thấy ngon. Sự nhớ đến các quả đỏ mà ngọt như táo, mận, đào, Thỏ út chắc hẳn thứ quả kia cũng ngọt. Thế là Thỏ lấy đà nhảy phóc một cái vào bụi cây. Hai, ba quả đỏ chót ấy bị rung đã rụng xuống. Không cần nghĩ ngợi, Thỏ út nhặt một quả, đưa lên miệng nhai luôn. Chưa kịp nhắm, Thỏ út bỗng nhảy ngửa ra phía sau, ngã lăn ra, đưa chân trước lên móc miệng. Cay quá ! Cay chảy cả nước mắt ra. Thỏ út nhắm mắt chạy bừa đi thì gặp mẹ đi tìm. Vừa nhìn thấy quả đó, mẹ đã bảo ngay :

– Con ăn phải ớt rồi ! Ai bảo không nghe lời mẹ nào. Có phải thứ quả nào có màu đỏ cũng là quả ngọt đâu, Thỏ út ơi !

Câu đố

Tôi thường làm bạn
Với em bé thôi
Khi ăn cầm tôi
Để hơn cầm đũa.
Là cái gì ?

(Thìa con)

Cái gì thường chấp thành đôi
Bé so mỗi bữa khi ngồi vào mâm ?

(Đôi đũa)

Vài hàng cước trắng
Có cán cầm tay
Giúp bé hằng ngày
Đánh răng sạch bóng.
Là cái gì ?

(Bàn chải răng)

Có răng mà chẳng có mồm
Dùng để chải tóc cho luôn mượt mà.
Là cái gì ?

(Cái lược)

Lắp la lấp lánh
Treo ở trên tường
Trước khi đến trường
Bé soi chải tóc.
Là cái gì ?

(Cái gương)

Dệt từ sợi bông
Mà lại có công
Giúp người rửa mặt
Đố biết là gì ?

(Khăn mặt)

Khăn gì bằng vải
Xinh xắn hình vuông
Bé mang đến trường
Lau tay, lau mũi ?

(Khăn mũi xoa)

Cái gì bằng lá
Chóp nhọn, vành tròn
Người lớn, trẻ con
Nắng, mưa đều đội ?

(Cái nón)

Luôn luôn làm bạn với chân
Đường đi muôn nẻo xa gần ngại chi.
Là gì ?

(Đôi dép, đôi guốc)

Thân gầy trơ gọng
Hai mắt sáng ngời
Đọc báo, vá may
Nhiều người cần tới.
Là cái gì ?

(Kính đeo mắt)

Toàn thân vàng tựa kén tằm
Khi đứng xó xỉnh, khi nằm góc sân
Thế mà chịu khó chịu thương
Có tội rác rưởi tìm đường chạy ngay.
Là cái gì ?

(Cái chổi rơm)

Cũng gọi là bánh
Nhưng chẳng để ăn
Để giặt áo quần
Cho thơm, cho sạch.
Là gì ?

(Bánh xà phòng)

Con gì bơi, ngụp, lặn
Tênh tênh nhẹ như phao
Mò cua, ốc dưới ao
Tiếng nó kêu "cạc cạc" ?

(Con vịt)

Con gì tám cẳng
Nghênh ngang hai càng
Đeo chiếc yếm trắng
Dạo chơi đồng làng ?

(Con cua)

Ồ kia ! Kiếm mọc trên đầu,
Cái thân uốn khúc, đôi râu mọc dài
Chỉ thấy mắt, chẳng thấy tai,
Bơi lùì thoăn thoắt rất tài, lạ chưa !
Là con gì ?

(Con tôm)

Nhà nơi sông nước, hồ ao
Có hai mảnh vỏ úp vào, mở ra.
Là con gì ?

(Con trai, con hến, con trùng trục)

Con gì đi đứng bằng mồm
Cổng hộp đá tròn nhòn nhọt trên lưng ?

(Con ốc)

Con gì biết gáy
Ò... ó... o... o
Sáng rồi dậy cho
Ò... ó... o... o
Bé ơi, thức giấc ?

(Con gà trống)

Bối rơm làm ổ
Đẻ quả trứng tròn
Cục tác, cục ta
Gọi người đến lấy.
Là con gì ?

(Con gà mái)

Hạt gì bầu bụm rất nhiều
Nhuộm màu đồng ruộng vàng đều thơm tho ?

(Hạt thóc)

Cây gì nhỏ nhỏ
Hạt nó nuôi người
Chín vàng nơi nơi
Dân làng đi gặt ?

(Cây lúa)

Lạ chưa, quả cũng có râu
Hạt đều tăm tắp trước sau xếp hàng
Mặc áo lụa, thân trắng vàng
Không gọi là quả, dù rằng trên cây.
Là gì ?

(Bắp ngô)

Râu dài trắng muốt
Tóc mọc xanh rì
Sống thì hăng hăng
Chín thơm phưng phức.
Là củ gì ?

(Củ hành)

Củ gì tên gọi như tiền
Mà sao có lá chạy viền xung quanh ?

(Củ su hào)

Hạt gì nhỏ nhỏ
Thích mặc áo đen
Nấu nổi chè lên
Ăn vào mát rượi ?

(Hạt đỗ đen)

Hạt gì trông bé nhỏ
Vỏ như áo lụa màu
Không ăn sống được đâu
Rang chín ăn bùi, béo ?

(Hạt lạc)

Hạt gì không nhuộm cũng xanh
Thơm dẻo, ngon lành ai cũng muốn ăn ?

(Hạt cốm)

Quả gì giống quả bóng bay
Muốn lên trời cứ loay hoay dưới giàn ?

(Quả bầu)

Hoa vàng mà quả lại xanh
Mẹ đem xào thịt, nấu canh cua đồng.
Là quả gì ?

(Quả mướp, quả bí xanh)

Cây vươn mềm mại trên giàn
Hoa vàng rực dưới nắng vàng rung rinh
Quả dài, ruột trắng, vỏ xanh
Mẹ đem xào nấu ngon lành bữa cơm.
Là cây gì ?

(Cây mướp)

Hoa gì thơm mát xanh xanh
Trưa hè mẹ nấu bát canh ngọt lành ?

(Hoa thiên lý)

Tên em cũng gọi là cà
Mình tròn vỏ đỏ, chín vừa nấu canh.
Là quả gì ?

(Quả cà chua)

Rau gì bẹ trắng, lá xanh
Thường xào với thịt, nấu canh hằng ngày ?

(Rau cải thìa)

Lá xanh như ngọc
Lá trắng như ngà
Lá non, lá già
Quấn nhau thật chặt.
Là cây gì ?

(Bắp cải)

Củ gì đo đỏ
Con thỏ thích ăn ?

(Củ cà rốt)

Quả gì nho nhỏ
Chín đỏ như hoa
Ăn vào xuyết xoa
Mẹ ơi, cay quá ?

(Quả ớt)

Quả gì đầy nước treo cao
Đang khát uống vào, ngọt mát em ơi !

(Quả dưa)

Vỏ xanh thì cứng
Vỏ vàng thì thơm
Có quả ruột hồng
Có quả ruột mỡ
Bé hãy nói thử
Tên gọi quả này ?

(Quả ổi)

Quả gì vỏ đỏ
Ruột chấm vùng đen
Ăn vào mà xem
Vừa mát vừa bổ ?

(Quả thanh long)

Trông như quả bóng vàng, xanh
Bổ ra tôm tép xếp thành múi xinh.
Là quả gì ?

(Quả bưởi)

Quả gì đỏ mọng như son
Tai xoè quanh núm cuống tròn chở che ?

(Quả hồng)

Quả gì vỏ có gai mềm
Đến mùa chín đỏ, thoáng nhìn tưởng hoa ?

(Quả chôm chôm)

Quả gì vỏ nhẵn, mập tròn
Ruột căng bầu sữa, thơm ngon, ngọt ngào ?

(Quả vú sữa)

Cùng họ hàng với táo
Da vàng quả lại dài
Ăn vào liền hết khát
Đoán thật đúng mới tài.
Là quả gì ?

(Quả lê)

Quả gì cong cong
Xếp thành một nải
Nải xếp thành buồng
Khi chín vàng ươm
Ăn ngon, ngọt lắm ?

(Quả chuối)

Tớ tên chẳng thiếu chẳng thừa
Ăn vào bổ dưỡng lại vừa ngọt ngon.
Là quả gì ?

(Quả đu đủ)

Quả gì mắt mọc như nêm
Trắng ngà trong ruột, hạt đen bóng ngời
Chín thơm ngọt lựng bạn ơi
Bảo tôi “mở mắt” nhìn trời thu sang.
Là quả gì ?

(Quả na)

Hạt đen yí như mắt
Cùi ngọt tựa đường phèn
Hương thơm như mùi mật
Là quả gì, nói tên ?

(Quả nhãn)

Tên gì như đánh người ta
Nhưng ăn thì rất đậm đà, ngọt ngon.
Là quả gì ?

(Quả roi)

Quả gì ruột đỏ
Lay láy hạt đen
Mời bạn nếm xem
Ngọt ơi là ngọt ?

(Quả dưa hấu)

Quả gì nhiều mắt
Lá sắc có gai
Thơm khắp đó đây
Ngọt chua dịu dịu ?

(Quả dưa)

Quả gì lủng lẳng dưới giàn
Vỏ nhiều gai nhọn, mẹ thường đổ xôi
Ăn vào bổ lắm bé ơi
Mắt sáng, môi đỏ, làn da hồng hào ?

(Quả gấc)

Quả gì như những đèn lồng
Chua chua, nho nhỏ, treo trong vườn nhà ?

(Quả nhót)

Da cóc mà bọc trứng gà
Bổ ra thơm phức cả nhà muốn ăn.
Là quả gì ?

(Quả mít)

Mình vương mà mặc áo xanh
Tra đỗ, trồng hành, thả lợn vào trong.
Là gì ?

(Bánh chưng)

Nếp nấu xôi
Xôi giã mịn
Tay khéo nặn
Mặt trời tròn
Trắng, dẻo, ngon
Bánh gì thế ?

(Bánh giầy)

Nhân đậu đỗ
Vỏ bọc đường
Rán vàng ươm
Bé rất thích.
Là bánh gì ?

(Bánh rán)

Bánh tròn vành vạnh
Lấm tấm rắc vừng
Nướng trên than hồng
Giòn tan thơm phức.
Là bánh gì ?

(Bánh đa)

Nhỏ hơn hạt thóc
Trắng ngọc trắng ngà
Khắp muôn vạn nhà
Nhà nào cũng có.
Là hạt gì ?

(Hạt gạo)

Hạt gì da trắng như ngà
Sinh từ nước biển mặn mà đáng yêu ?

(Hạt muối)

Thứ gì bé uống hằng ngày
Đổ ra cốc đầy trong suốt như gương ?

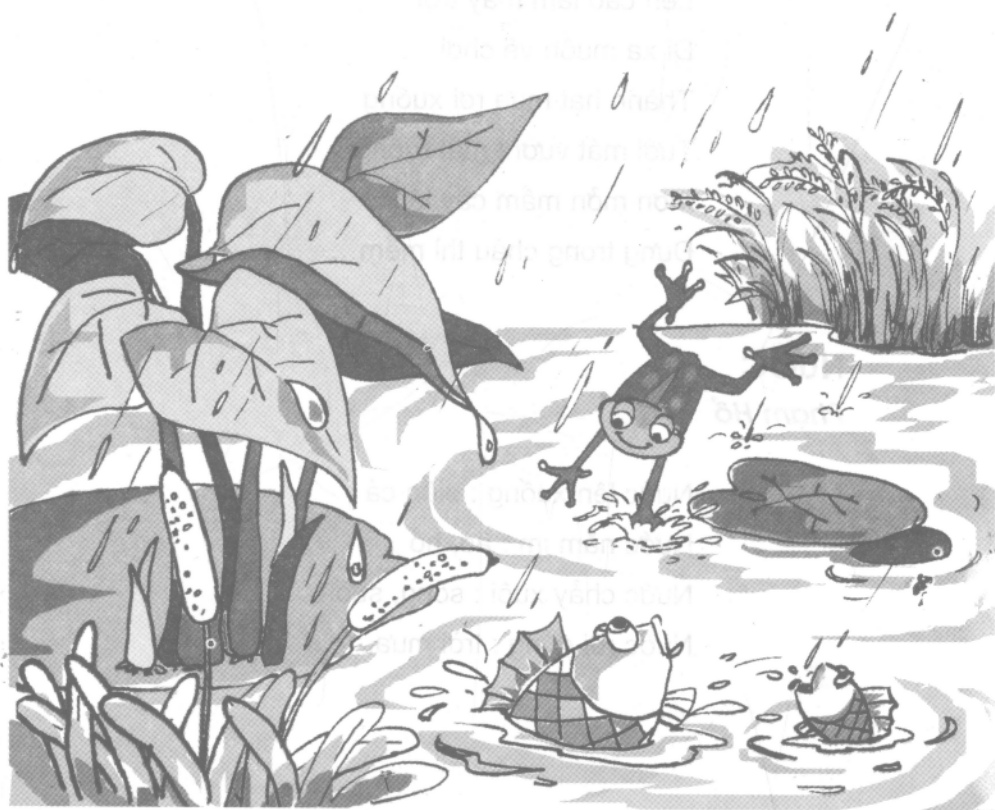
(Nước uống)

Quả gì nhỏ xíu dễ thương
Bé bằng hạt đậu nhưng thơm khắp làng ?

(Quả cà phê)



Chủ đề
Nước và các
hiện tượng tự nhiên



Thơ ca

NƯỚC

Vương Trọng

Đứng trong chậu thì mềm
Rửa bàn tay sạch quá
Vào tủ lạnh hoá đá
Rắn như đá ngoài đường.
Sùng sục trên bếp đun
Nào tránh xa, kéo bỏng.
Bay hơi là nhẹ lắm
Lên cao làm mây trôi
Đi xa muốn về chơi
Thành hạt mưa rơi xuống
Tươi mát vườn, mát ruộng
Mơn mớn mầm cây lên
Đứng trong chậu thì mềm...

NƯỚC

Phạm Hồ

Nước lên xuống : biển cả
Nước nằm im : ao, hồ
Nước chảy xuôi : sông, suối
Nước rơi đứng : trời mưa.

VỊT BÔNG

Trần Nguyên Đào

Một con vịt bông
Bơi bỗng mặt nước
Bóng soi hình ngược
Thành hai vịt bông.
Hai con vịt bông
Bơi bỗng mặt nước
Bóng soi hình ngược
Thành bốn vịt bông.

GƯƠNG

Phạm Hồ

Gương nhỏ trong tay người
Gương lớn ở ngoài trời
Cái ao soi sen nở
Cái hồ soi mây trôi...

CON CÁ

Nguyễn Trác

Con cá in trong bát
Là con cá vẽ thôi
Tay bé vừa rót nước
Nó liền tung tăng bơi.

MÂY THI VẼ

Phùng Ngọc Hùng

Những đám mây khác màu
Đua nhau cùng thi vẽ
Mây xanh thì vẽ nắng
Mây đen lại vẽ mưa
Mây trắng cứ nhớn nhơ
Rủ nhau vẽ vẽ núi
Mây hồng đang cặm cùi
Tô râu ông Mặt Trời.

GIÓ

Đặng Hấn

Gió lúc nào cũng chạy
Suốt ngày vội vã
Lúc nào cũng huýt sáo
Lúc nào cũng hát ca...

Gió thích chơi chong chóng
Cùng bé chơi thả diều
Lại lật tung nón bé
Gió bông đùa chọc trêu.

GIÓ VÀ GƯƠNG

Lê Hồng Thiện

Sáng trong, trong sáng là gương
Em đến soi mặt chải đường ngôi xinh
Chỉ riêng cô Gió bực mình
Soi gương mà chẳng thấy mình trong gương.

GIÓ

(trích)

Xuân Quỳnh

Tên tôi là Gió
Đi khắp mọi nơi
Công việc của tôi
Không bao giờ nghỉ.
Tháng ngày chăm chỉ
Tôi dài hơn sông
Suốt đời mệnh mông
Rộng hơn biển cả.
Tên tôi là Gió
Các bạn nhớ không ?
Tôi không dáng hình
Tên tôi là Gió...

CÓ KẺ LÁCH VÀO VƯỜN

Phạm Đình Ân

Trưa hè yên ả quá
Nắng tưới vàng vườn cây
Chợt lá cành lay lay
Chuối quạt tàu phành phạch
Chim kêu vang lách chách
Có kẻ lách vào vườn
Lúc người đang ngủ ngon.
Mái Hoa bèn vỗ cánh
Hô : – Cảnh giác ! Cảnh giác !
Trống cổ dướn cổ lên
Gào : – Đuổi bắt ! Đuổi bắt !
Vện già ghéch cao đầu
Hỏi dòn : – Đâu ? Đâu ? Đâu ?
Mèo Vàng phóng một lèo
Khản giọng : – Theo ! Theo ! Theo !
Vịt Bầu chạy té tát
Kêu ồn lên : – Phạt ! Phạt !
Lát sau lại yên ả
Cả lũ nhe răng cười :
– Bị mắc lừa cơn gió !

GIỌT SƯƠNG

Xuân Túu

Kìa xem long lanh
Giữa lòng hoa đỏ
Giọt sương nho nhỏ
Giọt sương tròn xinh,

Giọt sương lung linh,
Giọt sương trong suốt,
Giọt sương, hạt ngọc,
Thu nhận màu xanh

Bầu trời thanh thanh
Lá cây, ngọn cỏ...
Giọt sương nho nhỏ
Giọt sương long lanh.

BƯỚC EM HỎI CHỊ

Phạm Hồ

– Chị ơi vì sao
Hoa hồng lại khóc ?
– Không phải đâu em
Đấy là hạt ngọc
Người gọi là sương
Sao đêm gửi xuống
Tặng cô hoa hồng... !

HAI ÔNG MẶT TRỜI

Phùng Ngọc Hùng

Ngọn cỏ đọng sương mai
Long lanh như ngọc bích
Chú đế mền tưởng thật
Rung râu cười ngắt ngây
Râu đế vườn ngọn cỏ
Hạt sương chia làm hai
Anh kiến càng khoái chí
Ngõ là hai mặt trời.

BÌNH MINH TRONG VƯỜN

Đỗ Ngọc Hương

Ông Mặt Trời rực rỡ
Chiếu ngàn tia nắng vàng
Bác Gà Trống gáy sáng
Đánh thức bạn Bình Minh.
Ô kia ! Bé Hồng Nhung !
Vẫn khóc nhè kia đấy !
Bởi chị Sương long lanh
Còn đọng trên mắt bé.

HOA HỒNG VÀ GIỌT SƯƠNG

Lương Thùy Diệu

Buổi sáng hồng thức dậy
Ngẩn ngơ nhìn lại mình
Một chuỗi sương lung linh
Điểm tô trên cánh thắm
Hồng nhung sung sướng lắm
Cô vội vàng reo lên :
"Cảm ơn nàng sương đêm
Đã tặng tôi chuỗi ngọc !".

MƯA

Lê Lâm

Mưa ở trên trời
Mưa rơi xuống đất
Vừa ngồi trong nước
Đã nhào ra sân
Mưa không có chân
Ở đâu cũng đến.

MƯA RƠI

Trương Thị Minh Huệ

Tí tách đều đều	Mưa cho hoa lá
Từng giọt mưa rơi	Nảy lộc đâm chồi
Mưa xanh cây lúa	Từng giọt... từng giọt
Mưa mát cánh đồng	Mưa rơi... mưa rơi.

XIẾC

Dương Kỳ Anh

Hạt mưa	Hạt mưa
đuổi nhau	làm xiếc
chạy trên	chỉ bé
dây thép	biết thôi
ơ kìa	hạt mưa
lạ chưa	làm xiếc
bao nhiêu	đánh đu
hạt mưa	giữa trời.
chạy trên	
dây thép.	

MƯA VÀ BÉ

Mai Ngọc Uyển

Hạt mưa vừa rơi vừa bay
Tung tăng như bé được ngày đi chơi
Hạt mưa vừa bay vừa rơi
Ríu ran như bé hát lời ca vang.

HẠT MƯA

Nam Hương

Tôi ở trên gò	Theo máng theo mương
Tôi rơi xuống đất	Vào những ruộng nương
Tưởng rằng tôi mất	Cho người trồng trọt
Chẳng hoá tôi không	Thóc vàng chát cót
Tôi chảy ra sông	Cơm trắng đầy nổi
Nuôi loài tôm cá	Vậy chớ khinh tôi
Qua các làng xã	Hạt mưa hạt móc.

MƯA PHÙN

Thái Vĩnh Linh

Li ti, trong suốt
Bay giữa đất trời
Hạt đi làm việc
Hạt thì rong chơi.

Hạt đậu lên cành
Cho cây nảy nụ
Hạt bám lá xanh
Giục cành hoa nở.

Lang thang nhiều hạt
Đậu vào tóc em
Chắc là ẩm quá
Vùi đầu... ngủ quên.

ĐÀN MƯA CON

Phi Tuyết Ba

Đám mây đen nặng trĩu	Giọt đậu vào cánh khế
Cúi mình xuống thấp dần	Giọt thấm xuống cánh đồng
Cho đến khi rạn vỡ	Giọt bay trên mái phố
Sinh ra triệu đứa con.	Nhảy dù xuống dòng sông...
Đàn mưa con bé tí	Sau nhiều ngày trôi nổi
Trong trẻo như giọt sương	Đi du lịch khắp nơi
Vừa mới rời xa mẹ	Chúng gặp nhau ở biển
Đã can đảm xuống đường.	Làm sóng trắng trùng khơi...

HẠT MƯA

Nguyễn Khắc Hào

Mây mang đẩy mình nước
Gió thổi thành hạt mưa
Rồi chia đều cho đất
Cho cỏ cây, sông hồ.

Hạt mưa ủ trong vườn
Thành mỡ màu của đất
Hạt mưa trong mặt nước
Làm gương cho trăng soi.

Hạt mưa đến là nghịch
Có hôm chẳng cần mây
Bất chợt ào ào xuống
Rồi ào ào đi ngay.

MƯA LÀM NŨNG

Nguyễn Trọng Hoàn

Đang chang chang nắng
Bỗng ào mưa rơi
Sân lúa đang phơi
Đã vội phải quét.
Mưa chưa ướt đất
Chợt lại xanh trời
Bé hiểu ra rồi
Mưa làm nũng mẹ !

SẤM

(trích)

Trúc Chi

Sấm chiều chạy rùng rùng
Chân trời vừa mới đỏ
Như một bầy trẻ nhỏ
Chạy từ Tây sang Đông
...
Trên bờ ao chú cóc
Mặc bộ áo xù xì
Sấm lim dim trong mắt
Nghe cơn mưa đang đi.

BẢO

Vũ Thế Hùng

Chắc Bảo có chân
Mới hay chạy nhảy
Vừa xô cây ấy
Đã rung cành này.

Chắc Bảo có tay
Móng dài vuốt sắc
Vườn nhà xơ xác
Bảo cào đó thôi.

Bảo chẳng vàng lời
Suốt ngày gây gỗ
Là anh của Gió
Mà không ngoan bằng.

Ơ chị Nắng Vàng
Ơ cô Mây Trắng
Bảo kia chẳng đáng
Cho ta chơi cùng.

ÔNG MẶT TRỜI

Ngô Thị Bích Hiền

Ông Mặt Trời óng ánh
Toả nắng hai mẹ con
Bóng con và bóng mẹ
Dắt nhau đi trên đường.
Ông nhú mắt nhìn em
Em nhú mắt nhìn ông
Ông ở trên trời nhé !
Cháu ở dưới này thôi
Hai ông cháu cùng cười
Mẹ cười đi bên cạnh
Ông Mặt Trời óng ánh.

RÌNH XEM MẶT TRỜI

Phạm Hồ

Sáng mát mẹ phơi áo
Chiều xế mẹ lấy vào
Bé sờ áo, hỏi mẹ :
“Nước trên áo đi đâu ?”.

Mẹ cười chỉ mặt trời :
“Ông Mặt Trời uống đấy !”.
Bé tin mẹ, hỏi thêm :
“Uống lúc nào không thấy ?”.

Mẹ cười : “Thấy sao được !
Ông ấy rất khôn nhanh
Vắng người bay xuống uống
Thoáng người, vụt bay lên”.

Hôm sau múc bát nước
Bé để chỗ vắng người
Vào nhà nắp khe cửa
Bé rình xem mặt trời... !

NHẢY DÂY

Phạm Hồ

(Tặng cháu Kim Anh, tác giả bức tranh Nhảy dây)

Có dây lại vắng bạn
Nhảy một mình chẳng vui !
Muốn rủ cây, cây bảo :
Chân chôn dưới đất rồi !!!

A ! May quá ! Thích quá !
Đã có ông Mặt Trời
Trong vòng dây vun vút
Ông cùng em nhảy đôi !

Nhảy với ông, thật vui !
Nhưng mà chói mắt quá !
Em phải nghiêng nghiêng đầu
Ông thở... ấm cả má !

TIA NẮNG

(Sưu tầm)

Tia nắng nhỏ	Tia nắng ghé
Lay hàng mi	Bên nhành hoa
Bé dậy đi	Hoa điệu đà
Tập thể dục.	Rung rinh nắng.

Tia nắng giục
Đàn gà con
Chạy lon ton
Theo chân mẹ.

CẦU VỒNG

Phạm Hồ

Mưa nắng bắc cầu vồng
Ai đi đâu, về đâu ?

Không thấy sông dưới cầu
Chỉ mênh mông đồng lúa.

Cầu vồng như dải lụa
Rực rỡ bảy sắc màu

Cầu chờ mãi hồi lâu
Không ai qua, biến mất...

CẦU VỒNG

Nhược Thủy

Mưa rào vừa tạnh,
Có cái cầu vồng
Ai vẽ cong cong
Tô màu rực rỡ :

Tím, xanh, vàng, đỏ...
Ồ ! Hai cái cơ :
Cái rõ, cái mờ
Ai tài thế nhỉ ?

TRĂNG LƯỠI LIỀM

Nguyễn Hưng Hải

Những ngôi sao trên trời
Như cánh đồng mùa gặt
Vàng như những hạt thóc
Phơi trên sân nhà em.

Vầng trăng như lưỡi liềm
Ai bỏ quên giữa ruộng
Hay bác Thần Nông mượn
Của mẹ em lúc chiều ?

ÔNG TRĂNG - CHỊ HẰNG

Phùng Ngọc Hùng

Ông Trăng tròn sáng quá
Chị Hằng dịu hiền sao
Ông và chị là một
Nên gọi như thế nào ?

Biết ở trên trời cao
Trong trắng còn chú Cuội
Chắc một mình buồn rười
Tự thêm người cho vui.

TRĂNG OI... TỪ Đâu ĐẾN ?

(trích)

Trần Đăng Khoa

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ cánh đồng xa,
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay từ một sân chơi,
Trăng bay như quả bóng
Đứa nào đá lên trời.

Trăng ơi... từ đâu đến ?
Hay biển xanh diệu kì,
Trăng tròn như mắt cá
Không bao giờ chớp mí.

TRĂNG SÁNG

Nhuộc Thủy

Sân nhà em sáng quá
Nhờ ánh trăng sáng ngời.
Trăng tròn như cái đĩa
Lơ lửng mà không rơi.

Những hôm nào trăng khuyết
Trông giống con thuyền trôi
Em đi, trăng theo bước
Như muốn cùng đi chơi.

THỎ CON VÀ MẶT TRĂNG

Phạm Hồ

Thỏ chạy, trăng chạy
Thỏ đứng trăng dừng
Thỏ con ngẩng mặt
Nhìn trăng lạ lùng :
“Trăng ơi có phải
Trăng cũng có chân ?”.

NGÀY MAI LÊN SAO KIM

Phùng Ngọc Hùng

Ngày mai lên sao Kim	Ngày mai lên sao Kim
Xem có gì trên đó	Xem có gì trong đó
Có nắng và có gió ?	Nếu những gì chưa có
Có ngày và có đêm ?	Thì chúng mình mang thêm.

GIA ĐÌNH TRỜI

Phùng Ngọc Hùng

Em vẽ mặt trời	Em vẽ ngôi sao
To bằng bàn tay	Long lanh ánh mắt
Mặt trời toả nắng	Phải sao nhỏ nhất
Và cho ban ngày.	Trong gia đình trời.
Em vẽ mặt trăng	
Trắng trong dịu mát	
Đong đầy thơ ngây.	

CÓ

Phạm Hồ

Có tiếng gà đang gáy
Trong bông hoa mào gà
Có ánh đèn bé thấp
Trên những vì sao xa...

THƠ NGÂY TRƯỚC BIỂN

Nguyễn Thái Dương

Có chỗ nào ngọt không	Bơi mệt muốn hụt hơi
Sao chỗ này mặn quá	Lỡ uống vào, bí xị
Kể ông trời cũng lạ	Giá mà xưa, ông trời
Chỉ bỏ toàn... muối thôi.	Bỏ... đường thì hay nhỉ.

BẠN CÁT

Phùng Ngọc Hùng

Vốc lên từng nắm cát
Thả nhẹ xuống chân mình
Êm êm và thích thích
Li ti và xinh xinh.

Cát như là bạn ấy
Có ở khắp mọi nơi
Nắng trời nung không cháy
Nước ngập đầy không tan.

Cát thì không thể ăn
Như bánh hay như quả
Lầm li đến kì lạ
Giữa mệnh mang bạt ngàn...

NHÁI BÉN RA BIỂN

Nguyễn Châu

Nhái Bén vừa tới biển xa
Tợp một ngụm nước vội phà ra ngay :
– Trời ơi ! Thật quá là gay
Ai mà đổ muối xuống đây mất rồi ?

SÓNG VÀ BÉ

Phạm Hồ

Lần đầu tiên gặp sóng
Bé sợ... chạy giật lùi
Bây giờ, bé đuổi sóng
Sóng nhẹ nhàng rút lui.

HỎI MẸ

Nguyễn Xuân Bồi

Ai quạt thành gió
Thổi mây ngang trời ?
Ai nhuộm, mẹ ơi
Bầu trời xanh thế ?

Ông sao thì bé
Trắng rằm tròn to
Cuội ngồi gốc đa
Phải chẵn trâu mãi.

Mẹ ơi, có phải
Cuội buồn lắm không
Nên chú phi công
Bay lên thăm Cuội ?

TRÒ CHUYỆN

Trung Hiếu

Mây kể với lá
Chuyện trên bầu trời
Có nàng Mây Trắng
Suốt ngày rong chơi.

Lá kể với đất
Chuyện ông Mặt Trời
Tối về ngủ núi
Sáng dậy biển khơi.

Đất kể với bé
Chuyện các vì sao
Chẳng hay bé ngủ
Khi nào khi nào...

THÌ THẨM

Phùng Ngọc Hùng

Gió thì thổi với lá
Lá thì thầm cùng cây
Và hoa và ong bướm
Thì thầm điều chi đây ?

Trời mênh mông đến vậy
Đang thì thầm với sao
Sao trời tưởng yên lặng
Lại thì thầm cùng nhau.

Ca dao – Đồng dao

ÔNG SẢO ÔNG SAO

Ông sảo ông sao
Ông vào cửa sổ
Ông ở với tôi
Ông ngồi lên chiếu
Tôi biểu củ khoai
Ông nhai nhóp nhép
Cái tôm cái tép
Ông ghép với rau
Ăn mau chóng lớn
Ông ngồi dậy
Ông về trời.

ÔNG GIẢNG ÔNG GIẢNG

Ông giảng ông giảng
Ông giảng búi tóc
Ông khóc ông cười
Ông lười đi trâu
Mẹ ông đánh đau
Ông ngồi ông khóc
Ông phóc xuống đây
Ông nắm lấy dây
Dung dăng dung dẻ.

ÔNG SAO TRÊN TRỜI

Ông sao trên trời,
Xuống chơi với tôi
Có bầu có bạn
Có ván cơm xôi
Có nồi cơm nếp
Có nệp bánh chưng
Có lưng hũ rượu
Có khướu đánh đu
Thằng cu vỗ chài
Bắt trai bỏ giỏ
Cái đồ^(*) ẵm em
Đi xem đánh cá
Có rá vo gạo
Có gáo múc nước
Có lược chải đầu
Có trâu cày ruộng
Có muống thả ao
Ông sao trên trời...

LẠY TRỜI MƯA XUỐNG

Lạy trời mưa xuống
Lấy nước tôi uống
Lấy ruộng tôi cày
Lấy bát cơm đầy
Lấy khúc cá to.

(*) Cái đồ : con gái đầu lòng khi nhỏ tuổi.

ÔNG SẤM, ÔNG SÉT

Ông sấm, ông sét
Ông hét ùng ùng
Ông nổ lung tung
Vỡ vung, vỡ nổi
Vỡ cả bát đĩa nhà tôi
Tôi lỗi ông ra đánh
Đánh một roi
Đánh hai roi
Ông trốn về trời
Ơi ông sấm, ông sét ơi !

RẠNG ĐÔNG

Sao hôm lóng lánh
Sao mai lóng lánh
Cuối đã sang canh
Gà kia gáy rạng
Chích choè lia tổ
Trời đã rạng đông.

TRĂNG MỘC

Mổng một lưỡi trai	Hai một nửa đêm
Mổng hai lá lúa	Hăm hai đeo hoa
Mổng ba câu liêm	Hăm ba gà gáy
Mổng bốn lưỡi liềm	Hăm bốn ở đầu
Mổng năm liềm giặt	Hăm năm ở đáy
Mổng sáu thật trắng	Hăm sáu đã vậy
Mười rằm trắng nấu	Hăm bảy làm sao
Mười sáu trắng treo	Hăm tám thế nào
Mười bảy sảy giường chiếu	Hăm chín thế ấy
Mười tám rằm trấu	Ba mươi không thấy
Mười chín đụn rịn	Mặt mày trắng đầu.
Hai mươi giấc tốt...	

TRÊN TRỜI

Trên trời có Đông, có Tây,
Có Nam, có Bắc, có cây ngô đồng,
Trên trời có cả cầu vồng,
Có cái mống cụt đằng đông sờ sờ,
Trên trời có cả bàn cờ
Có ngục quỷ sứ, có chùa thiên lôi,
Trên trời có cả mặt trời,
Có mưa, có nắng, có người ta mong,
Trên trời có vua Thần Nông,
Lại có chú Cuội ngồi trong trăng già
Tua rua trên bốn, dưới ba,
Nhị thập bát tú^(*) gọi là thất tinh.

(*) Nhị thập bát tú : 28 ngôi sao Khuê chủ trì về việc học.

Truyện kể

AI ĐẸP NHẤT ?

Nguyễn Hữu Lập

Đàn bướm trong vườn tranh cãi với nhau xem ai đẹp nhất.

Bướm Vàng nói :

– Tôi đẹp nhất. Các cậu hãy nhìn đôi cánh của tôi mà xem. Khi bay theo chiều gió, nó phấp phới hệt như chiếc lá ấy !

– Giống chiếc lá thì có gì là đẹp ! – Bướm Hồng cướp lời. – Tôi còn đẹp hơn...

Bướm Tím lên tiếng :

– Thử hỏi trong các cậu, ai có tấm voan tuyệt mỹ như tôi không ?

Đàn bướm nhao nhao không ai chịu ai. Chúng tới hỏi các loài hoa :

– Theo các chị, ai là người đẹp nhất ?

– Bướm Vàng. – Hoa Cúc đáp. – Màu vàng là đẹp nhất.

– Bướm Hồng mới đẹp. Màu hồng là đẹp nhất ! – Hoa Mào Gà tấm tắc khen.

– Theo tôi thì không màu nào đẹp bằng màu tím... – Hoa Mua nói chen vào.

Cả Bướm và Hoa ai cũng cho màu của mình đẹp nhất. Cuộc tranh cãi kéo dài, không ai chịu ai. Cả Bướm và Hoa tới gặp bác Bình Tươi Cây. Bác Bình Tươi Cây bảo :

– Các cháu hãy nhìn Giọt Nước đang đậu ở trên chiếc lá kia kia ! Đó mới là người đẹp nhất !

– Bác không đùa chúng cháu đấy chứ ạ ? Chẳng có lẽ Giọt Nước lại đẹp nhất ? – Hoa và Bướm đều ngơ ngác.

Chúng không hiểu Giọt Nước đẹp ở chỗ nào : Người chú ta nhỏ bé tí tẹo, lại chẳng có màu sắc gì cả.

– Bình Tươi Cây nói phải đấy ! – Từ trên cao, ông Mặt Trời lên tiếng: – Giọt Nước chính là người đẹp nhất !

Nói rồi, Mặt Trời rọi xuống những tia nắng. Kì lạ thay, dưới ánh nắng Mặt Trời, từ trong Giọt Nước, những sắc màu tuyệt diệu cháy bùng lên. Giọt Nước khiêm nhường và trong sạch chứa đựng trong lòng nó cả một vùng cầu vồng rực rỡ.

GIỌT NƯỚC TÍ XÍU

Nguyễn Linh

Tí Xíu là một giọt nước ở biển cả. Họ hàng, anh em của Tí Xíu rất đông và ở khắp mọi nơi : biển cả, sông ngòi, ao hồ, trên trời, dưới đất...

Một buổi sáng, Tí Xíu cùng các bạn đuổi theo những lớp sóng nhấp nhô. Ông Mặt Trời toả ánh nắng rực rỡ xuống mặt biển. Bọn Tí Xíu reo vui trong sóng nhẹ và ánh nắng chan hoà. Chợt ông Mặt Trời cất tiếng :

– Tí Xíu ơi ! Cháu có muốn đi với ông không ?

Tí Xíu hỏi khẽ :

– Đi đâu ạ ?

Ông Mặt Trời bảo :

– Đi đến đất liền, ở đó rất cần nước.

Tí Xíu vui lắm, nhưng sợ nhớ ra rằng mình là giọt nước nên không thể bay được, Tí Xíu lại hỏi :

– Làm thế nào mà cháu bay lên được ạ ?

– Cháu đừng lo ! – Ông Mặt Trời nói ồm ồm. – Ông sẽ làm cho cháu biến thành hơi.

Nói xong, ông Mặt Trời vén mây, chiếu thật nhiều ánh nắng xuống biển. Tí Xíu rung mình và biến thành hơi. Chú chỉ kịp nói với Biển Cả :

– Chào mẹ ! Con đi đây ! Mẹ chờ con trở về nhé !

Tí Xíu từ từ bay lên và nhập bọn với các bạn. Lúc đầu, Tí Xíu cùng các bạn bay lả lả trên mặt biển, sau đó hợp thành một đám mây mỏng bay vào đất liền. Gió nhẹ đưa Tí Xíu và các bạn bay qua những dòng sông. Xế chiều, ông Mặt Trời toả ánh nắng chói chang hơn lúc sáng, không khí trở nên oi bức... Bỗng từ đâu, một cơn gió lạnh thổi tới. Tí Xíu reo lên :

– Mát quá, các bạn ơi ! Mát quá !

Tí Xíu và các bạn vui sướng nhảy múa. Nhưng rồi, trời mỗi lúc một lạnh. Tí Xíu và các bạn thấy rét. Chúng xích lại gần nhau thành một khối đông đặc và không bay lên được nữa. Chúng sà xuống thấp dần... thấp dần...

Một tia chớp rạch ngang bầu trời. Một tiếng sét đinh tai vang lên. Gió thổi mạnh hơn. Tí Xíu và các bạn trở thành những giọt nước trong vất. Chúng thi nhau ào ào tuôn xuống... Cơn mưa bắt đầu.

LỬA, NƯỚC MƯA VÀ CON HỔ KIÊU NGẠO

Thu Thủy

Trong khu rừng nọ có một con Hổ rất hung dữ. Cả khu rừng ai cũng khiếp sợ nó. Vì thế, Hổ càng hung hăng, kiêu ngạo.

Một hôm, đang đi kiếm mồi trong rừng, bỗng Hổ thấy một “con vật” gì đó rục rịch nhảy múa bập bùng. Hổ liền quát to :

– Người là con vật gì ? Sao người thấy ta mà không cúi chào hả ?

“Con vật lạ” ấy không chịu trả lời, lại còn reo cười thích thú và tiếp tục nhún nhảy. Hổ tức quá gầm lên :

– Cả khu rừng này chưa có một ai dám hỗn xược với ta như vậy. Ta phải cho người biết lễ độ.

Lúc này “con vật lạ” mới lên tiếng :

– Nhưng tôi không phải là con vật, tôi là Lửa.

Lửa vừa nói vừa reo cười, nhảy múa. Hổ tức quá liền lao vào Lửa. Ngay lập tức, Hổ thấy bỏng rát ở lưng, ở mặt. Hổ hoảng hốt khi nhận ra rằng Lửa chẳng phải tay vừa. Hổ đành quay đầu bỏ chạy. Lửa chẳng buông tha mà còn đuổi theo Hổ. Hổ la lên : “Nóng quá ! Thôi, ta thua rồi !” và nhảy ùm xuống dòng nước trước mặt. Nước làm những vết bỏng dịu bớt, nhưng dấu cháy sém trên tấm áo lông vàng thì mãi còn cho đến tận bây giờ.

Hổ còn chưa hoàn hồn thì lại thấy cái gì đó lộp độp đập vào lưng mình. Hổ ngơ ngác nhìn quanh và hỏi với giọng cầu bực :

– Đứa nào dám ném sỏi vào ta đấy ?

– Tôi không ném sỏi lên người anh ! Tôi là Mưa.

– Mưa là con vật nào, sao ta chưa biết mặt ?

Mưa đáp :

– Tôi là nước từ trên trời đổ xuống chứ không phải là con vật, anh Hổ ngốc nghếch ạ !

Hổ gầm lên :

– Mi hỗn thật, dám chê ta là ngốc sao ! Ta sẽ cho người biết tay.

– Tôi chẳng sợ anh đâu ! Nếu anh muốn xem ai thắng thì hãy đi cùng tôi tìm người thứ ba làm trọng tài. – Mưa đáp lại, giọng khiêu khích.

Bị chạm tự ái, Hổ không chịu được và đi cùng với Mưa. Chợt nó nghe thấy tiếng sột soạt ở phía xa. Rồi sau đó là tiếng hai người thợ săn nói với nhau :

– Anh nhằm con hổ cho chính xác để bắn trúng nhé !

Hổ sợ quá vội quay đầu chạy trốn. Trong khi đó, Mưa nói với Hổ :

– Anh sợ họ phải không ? Hãy xem tôi đây !

Nói rồi, Mưa trút xuống rào rào. Mưa mỗi lúc một to. Hai người thợ săn vội vã gọi nhau :

– Mưa to quá ! Chúng ta mau mặc áo mưa và đi về thôi.

Hổ và Mưa cùng nhìn theo hai người thợ săn đang vội vàng chạy để tránh mưa. Mưa nói :

– Anh sợ những người thợ săn, mà họ lại sợ tôi. Vậy tôi và anh, ai là người thắng ?

Hổ đáp :

– Tôi thua, tôi thua rồi !

Từ đó, Hổ không còn tính kiêu ngạo như trước nữa.

CON VẬT RƠI XUỐNG HỔ NƯỚC *(Sưu tầm)*

Trên núi có nhiều loài vật sống với nhau rất vui vẻ. Một hôm, các con vật đang vui chơi ở sườn núi thì trời bỗng đổ mưa rất to. Thế là ai nấy đều chạy vội về nhà.

Một lúc sau, mưa tạnh hẳn. Phía chân trời xuất hiện chiếc cầu vồng rực rỡ. Những con vật nhỏ lại vui mừng hơn hổ chạy ra đón ông Mặt Trời sau cơn mưa.

Thỏ Trắng nhảy nhót tung tăng, vô tình đến bên một cái hồ nước. Thỏ Trắng nghiêng đầu nhòm xuống thì thấy một chú Thỏ Trắng ở dưới hồ nước. Thỏ Trắng hốt hoảng chạy về gọi Thỏ Nâu :

– Thỏ Nâu ơi ! Có một bạn Thỏ Trắng rơi xuống hồ nước rồi ! Chúng mình mau đến cứu bạn ấy đi !

Thỏ Nâu vội chạy đến bên hồ nước và ngó xuống. Dưới ấy đâu có bạn Thỏ Trắng nào mà chỉ có một chú Thỏ Nâu. Thỏ Nâu liền chạy vội về tìm Sơn Dương và nói :

– Anh Sơn Dương ơi ! Nguy quá ! Một bạn Thỏ Nâu bị rơi xuống hồ nước rồi ! Chúng mình mau đến cứu bạn ấy đi !

Sơn Dương chạy đến nhìn xuống hồ nước nhưng chẳng thấy Thỏ Nâu mà lại thấy một bạn Sơn Dương. Sơn Dương vội đi gọi Nai Vàng :

– Nai Vàng ơi ! Nguy quá ! Một bạn Sơn Dương bị rơi xuống hồ nước rồi ! Chúng mình mau đến cứu bạn ấy đi !

Nai Vàng đến bên miệng hồ nhòm xuống nhưng chỉ thấy một chú Nai Vàng. Nai Vàng vội gọi các bạn đến cứu giúp Nai Vàng ở dưới hồ nước.

Các bạn cùng chạy tới và nhìn xuống hồ nước. Lạ thật, dưới hồ nước có rất nhiều bạn, nào là Thỏ Trắng, Thỏ Nâu, Sơn Dương và cả Nai Vàng nữa. Thấy nhiều con vật rơi xuống hồ nước, các bạn liền chạy đi tìm các bạn khác đến cứu.

Ánh mặt trời chiếu xuống hồ làm nước bốc hơi, một phần nước bị thấm xuống đất. Vì thế, khi Thỏ Trắng, Thỏ Nâu, Sơn Dương và Nai Vàng tìm được bác Voi, anh Gấu cùng nhiều bạn khác đến thì cái hồ đã cạn nước và cũng chẳng thấy có một con vật nào ở trong đó. Thỏ Trắng quả quyết :

– Nhất định là các bạn ấy đã tự trèo lên được rồi.

... Bé thử nghĩ xem Thỏ Trắng nói có đúng không ? Các con vật mà các bạn nhìn thấy ở dưới hồ nước là những ai vậy ?

CÔ MÂY

Nhược Thủy

Trên trời có một cô Mây rất đẹp. Khi thì cô mặc áo trắng như bông, khi thì thay áo màu xanh biếc, lúc lại đổi áo màu hồng tươi. Cô Mây suốt ngày bay nhớn nhoe chơi, lúc lướt trên đỉnh núi, ngọn đồi ; lúc bay sang biển cả mênh mông ; lúc bay về đồng quê bát ngát. Nhưng bay mãi một mình cũng buồn vì chẳng có ai chơi với cô. Ai cũng bận công này việc khác. Bác Mặt Trời bận toả ánh nắng cho người phơi thóc. Chị Mặt Trăng bận rải ánh vàng cho các em bé vui chơi. May thay lúc đó, cô gặp chị Gió, cô gọi :

– Chị Gió, đi đâu vội thế ?

Chị Gió đáp :

– Tôi đang đi rủ bạn Mây ở các nơi về làm mưa đây. Cô có muốn làm mưa không ?

– Làm mưa để làm gì hả chị ?

– Làm mưa cho cây cối tốt tươi, cho lúa to bông, cho khoai to củ.

– Thế làm mưa có dễ không, chị Gió ?

– Làm mưa thì dễ thôi, nhưng cũng mệt, vì phải nhin mặc áo đẹp, phải chịu lạnh rồi lại phải tan ra thành nước, rơi xuống ruộng đồng.

– Thế không được làm mây bay nữa ư ?

– Không, nhưng lại được làm nước chảy. Thế cô có muốn làm nước không ?

Mây gật đầu nói :

– Chị cho tôi đi làm mưa với. Chơi không một mình chán lắm.

Chị Gió thổi mạnh đưa Mây đi rất nhanh. Càng đi, càng bay sà xuống thấp, mà càng thấp thì càng thấy nóng nhiều, Mây không chịu được. Mây muốn bay vút lên cao cho mát. Mây nhìn quanh xem có ai cũng muốn như mình thì rủ đi cùng. Nhưng chỉ thấy mây các nơi kéo về đông nghịt, màu áo xám tối cả một vùng trời. Ai nấy đều nhanh nhẹn vội vàng, kéo nhau sà xuống thấp nữa chẳng ngại gì oi bức. Thấy thế, cô Mây cũng sà xuống. Bỗng cô nhìn thấy một đám trẻ nhỏ đang chơi trong vườn hoa. Đám trẻ nhảy nhót tung tăng, ngẩng mặt lên trời hát rằng :

Cầu trời mưa xuống

Lấy nước tôi uống

Lấy ruộng tôi cày

Lấy bát cơm đầy

Lấy rơm đun bếp.

Cây lá cỏ hoa thấy mây xám bay ngang cũng ngẩng đầu lên rì rào nói :

Mưa rơi xuống đây

Cho tốt cỏ cây

Cho tươi hoa lá

Nhớ mong mưa quá

Mưa ơi, mưa ơi !

Vừa lúc đó, cơn gió lạnh ùa tới. Đám mây xám rùng mình, tan thành từng giọt nước, thi nhau tưới xuống đất rào rào. Đoàn trẻ dắt nhau chạy vào trốn dưới mái hiên. Cỏ cây hoa lá tươi tỉnh mỉm cười đón mừng những giọt nước trong mát đáng yêu.

Thế là cô Mây trên trời cao đã hoà thành dòng nước chảy tản mát trong khắp ao hồ, đồng ruộng, sông ngòi. Vài hôm nữa, bác Mặt Trời chiếu xuống, nước bốc thành hơi, chị Gió lại đưa lên trời thành mây.

SỰ TÍCH NGÀY VÀ ĐÊM

Thu Thủy

Ngày xưa ngày xưa, Mặt Trăng, Mặt Trời và Gà Trống cùng sống với nhau ở trên trời.

Mặt Trăng mặc cái áo màu trắng, Gà Trống đội một chiếc mũ màu đỏ. Mặt Trăng thích cái mũ đỏ của Gà Trống lắm. Một hôm, Mặt Trăng nói với Gà Trống :

– Chúng mình đổi áo và mũ cho nhau nhé !

Gà Trống đáp :

– Tôi không thích cái áo màu trắng của cậu. Tôi không đổi mũ lấy áo đâu !

Mặt Trăng cứ gạ đổi mãi nhưng Gà Trống nhất định không chịu. Mặt Trăng liền giật mũ của Gà Trống và vút xuống mặt đất.

Gà Trống vội bay xuống mặt đất để nhặt mũ. Nhưng mặt đất tối đen nên Gà Trống không tìm thấy mũ. Gà Trống sức nhớ tới Mặt Trời. Gà Trống liền ngửa cổ lên trời và cất tiếng gọi :

– Mặt Trời ơi ! Mặt Trời !

Mặt Trời vội vén màn mây nhìn xuống dưới đất. Những tia nắng rực rỡ toả sáng khắp nơi.

Nhờ có ánh nắng mặt trời chiếu xuống, Gà Trống nhìn thấy cái mũ đỏ của mình mắc trên một cành cây. Gà Trống sung sướng bay lên cây để lấy chiếc mũ và đội lên đầu.

Gà Trống định bay về trời nhưng vì quá mệt nên không đủ sức cất cánh bay lên nữa. Gà Trống cất tiếng gọi :

– Mặt Trời ơi ! Kéo tôi lên với !

Nhưng Mặt Trời không thể kéo Gà Trống lên được. Mặt Trời đành an ủi Gà Trống :

– Gà Trống ơi ! Bạn hãy ở lại dưới mặt đất vậy. Buổi sáng sớm, bạn hãy gọi “Ồ ó o... ! Mặt trời ơi !” thì tôi sẽ thức dậy và trò chuyện với bạn nhé !

Từ đó trở đi, Gà Trống luôn dậy sớm và cất tiếng gáy “ò ó o” để đánh thức Mặt Trời dậy. Ở tít trên cao, Mặt Trời với gương mặt hồng hào, tròn trịa, mỉm cười nhìn Gà Trống. Muôn loài hoa đua nở, khoe sắc màu rực rỡ. Cây lá cũng mở bừng mắt reo vui chào đón ánh mặt trời. Người ta gọi lúc đó là ngày.

Còn Mặt Trăng thì cảm thấy rất hối hận và xấu hổ vì đã đối xử không tốt với bạn Gà Trống. Vì thế, Mặt Trăng cứ đợi đến khi Mặt Trời lặn xuống phía bên kia rừng núi, Gà Trống lên chuồng đi ngủ mới dám xuất hiện. Người ta gọi lúc Mặt Trăng toả những tia sáng dịu dàng, yếu ớt là đêm.

SỰ TÍCH HOA HỒNG

(Theo Báo Hoa Mi)

Ngày xưa, hoa hồng chỉ toàn một màu trắng tinh. Những bông hoa hồng nói với nhau :

- Ước gì chúng ta có nhiều màu sắc như các loài hoa khác.
- Ừ nhỉ ! Giá mà chúng ta có được màu đỏ rực rỡ của hoa thược dược, màu tím ngát của hoa lưu li, màu vàng tươi của hoa cúc...
- Nhưng chúng ta biết làm cách nào bây giờ ?

Đúng lúc ấy, một nàng tiên bay qua và nghe được câu chuyện của những bông hoa hồng. Nàng trầm nghĩ : “Minh sẽ giúp các bạn hoa hồng !”.

Nàng tiên bay đến gặp thần Mặt Trời và nói :

- Xin thần hãy ban cho loài hoa hồng sắc đỏ rực cháy của thần !

Thần Mặt Trời vuốt râu cười khà khà, gật đầu đồng ý.

Nàng tiên cảm ơn thần Mặt Trời rồi bay tới gặp nữ thần Mặt Trăng và nói :

- Xin nữ thần ban cho loài hoa hồng sắc vàng êm dịu của thần !

Nữ thần Mặt Trăng mỉm cười gật đầu.

Sáng sớm hôm sau, khi nàng tiên trở lại vườn hoa hồng thì cây lá tung bừng chào đón. Bông hồng đỏ thắm nhất giữa các bông hồng mỉm cười chào nàng tiên. Nàng tiên nói :

– Từ nay, bạn có tên là Hồng Nhung. Các bạn hoa hồng có cánh màu vàng thì gọi là Hồng Vàng. Còn những bông hoa vẫn giữ màu trắng tinh thì có tên là Hồng Bạch.

Hoa Hồng Nhung băn khoăn hỏi :

– Tiên nữ ơi, nàng bay khắp đó đây, nàng có biết ai đã biến màu cho loài hoa hồng chúng tôi không ?

Tiên nữ trả lời :

– Đó là thần Mặt trời, Mặt Trăng, là hơi ấm ngọt ngào của Đất mẹ, là nắng gió, là mưa và sương đêm, là bạn bè ở khắp nơi đây !

Những bông hồng cùng lên tiếng :

– Vậy thì chúng tôi phải làm gì để đáp lại lòng tốt của họ ?

– Các bạn hãy mang hương sắc của mình làm đẹp cho cuộc sống. Đó là cách trả ơn đáng quý nhất.

Nói rồi, nàng tiên nữ vui vẻ bay đi để khoe với tất cả mọi người rằng : đã có một loài hoa hồng muôn sắc hương rực rỡ.

Thế là từ đó, hoa hồng có nhiều màu sắc như bây giờ.

SƠN TINH, THỦY TINH

(Theo thần thoại Việt Nam)

Thuở ấy, vua Hùng thứ mười tám có một người con gái rất xinh. Vua muốn chọn chàng rể vừa hiền vừa tài, nên truyền lệnh mở hội kén rể. Trai tráng khắp nơi nô nức kéo về kinh đô thi tài. Đã mấy ngày qua, biết bao chàng trai tuấn tú, võ nghệ tài ba lần lượt ra thử tài nhưng vẫn chưa được nhà vua ưng chọn.

Vua đã hơi thất vọng thì bỗng nhiên có hai người cùng một lúc tiến vào xin thi tài, một người tên là Sơn Tinh, còn người kia tên là Thủy Tinh.

Vua truyền cho hai người cùng trở tài. Lời vua truyền vừa dứt, Thuỷ Tinh đã vội ra oai, gây sấm sét ùng ùng, mây tuôn gió nổi, bốn bể nước đổ, đất trời tối tăm. Cả một vùng đất rung chuyển, thật là rùng rợn.

Đến lượt Sơn Tinh, Sơn Tinh liền khoan thai vẫy tay hoá phép hiện ra nhiều dãy núi cao chắn trận nước dâng của Thuỷ Tinh. Sơn Tinh giơ gậy thần chỉ bốn phương, lập tức cảnh vật trở lại bình thường, trời trong, sông lặng, cây cỏ xanh tươi.

Vua Hùng thấy hai chàng trai đều tài giỏi nên phân vân không biết nên gả con gái cho ai. Vua ngẫm nghĩ rồi phán rằng :

– Sơn Tinh và Thuỷ Tinh đều tài giỏi cả. Nhưng muốn lấy công chúa thì phải có lễ vật ra mắt ta. Vậy rạng sáng mai, ai đem của lạ, vật quý đến trước, ta sẽ gả con gái cho người ấy.

Tờ mờ sáng hôm sau, Sơn Tinh đã mang lễ vật đến dâng vua. Lễ vật của Sơn Tinh có voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao và bao bạc vàng, châu báu. Vua Hùng giữ lời hẹn, gả công chúa cho Sơn Tinh.

Thuỷ Tinh cũng đem ngọc châu, đôi mối, san hô và bao giống tôm cá quý đến dâng vua. Nhưng Thuỷ Tinh đến chậm, nên Sơn Tinh đã rước công chúa về chân núi rồi.

Thuỷ Tinh không lấy được công chúa nên nổi giận dâng nước lên bao vây núi. Suốt mấy ngày đêm, đất trời đen tối, mưa gió mịt mù, đồng ruộng, đất đai ngập đầy nước.

Sơn Tinh bình tĩnh tìm cách chống trả lại Thuỷ Tinh. Nước dâng cao bao nhiêu thì Sơn Tinh lại hoá phép làm cho núi dâng cao lên bấy nhiêu.

Thuỷ Tinh đánh mãi vẫn không thắng được Sơn Tinh. Cuối cùng, Thuỷ Tinh đành rút nước, lui quân về.

Tuy vậy, Thuỷ Tinh vẫn không quên chuyện xưa. Hằng năm, cứ vào khoảng tháng bảy, tháng tám, Thuỷ Tinh lại dâng nước đánh Sơn Tinh.

NÀNG CÔNG CHÚA CHUỘT

Phơ-răng Ranh-đa

Nguyễn Huy Đàn dịch

Xưa kia có một gã Chuột tự cho mình là vua của bộ lạc. Do đó, người ta gọi gã là vua Chuột và con gái của gã tự phong làm công chúa Chuột.

Công chúa Chuột sống với bố mẹ trong một thửa ruộng rộng ở nơi tận cùng nước Nhật Bản. Nàng khá xinh. Bố mẹ nàng kiêu hãnh say sưa đến mức không tìm được ai giàu sang có thể sánh với nàng. Khi nàng đến tuổi lấy chồng, họ không muốn một hoàng tử nào của vương quốc Chuột đến gần con gái yêu. Họ tuyên bố chỉ chấp nhận chàng rể là người hùng mạnh nhất thiên hạ.

Nhưng người hùng mạnh chưa thấy ra mắt nên vua Chuột tìm hỏi ý kiến bác mình là một lão Chuột già thông thái. Lão cho biết nhân vật hùng mạnh nhất thiên hạ phải là Mặt Trời bởi vì không có Mặt Trời, lúa không chín được.

Thế là vua Chuột lên đường đi tìm Mặt Trời. Gã leo lên ngọn núi cao nhất, chạy dọc cầu vồng đến tận phương Tây, nơi Mặt Trời nghỉ ngơi. Thấy gã, Mặt Trời hỏi, giọng độ lượng :

– Chú muốn gì ở ta, chú em ?

Cung kính, vua Chuột thưa :

– Tôi đến xin gả con gái tôi là công chúa Chuột cho ngài, bởi vì ngài là bậc hùng mạnh nhất thiên hạ, ngoài ra không một ai xứng với cháu.

– Ha ! Ha ! – Mặt Trời nháy mắt, cười vang. – Nếu như vậy thì ta rất cảm ơn chú em. Song, công chúa Chuột không phải dành cho ta. Mây mới là người hùng mạnh hơn ta, bởi vì khi Mây che, ta không chiếu sáng được.

– Ô ! – Vua Chuột trả lời. – Nếu thế thì ngài không phải là người tôi mong đợi.

Rồi gã ra đi không kịp chào từ biệt, trong khi Mặt Trời lại cười vang và nháy mắt lần nữa.

Vua Chuột lên cao, cao nữa, đến tận phương Nam, nơi Mây nghỉ ngơi.

Vừa trông thấy gã, Mây thì thào :

– Chú muốn gì ở ta, chú em ?

– Tôi đến xin gả con gái tôi là công chúa Chuột cho ngài, bởi vì ngài là bậc hùng mạnh nhất thiên hạ, Mặt Trời bảo tôi thế. Ngoài ngài ra không một ai xứng với cháu.

– Mặt Trời nhầm rồi ! – Mây lại thì thào. – Ta không phải là người hùng mạnh nhất thiên hạ. Gió hùng mạnh hơn ta bởi vì Gió thổi, ta không cưỡng lại được, phải bay đi.

– Nếu thế thì ngài không phải là người tôi mong đợi. – Vua Chuột trả lời rồi lên đường đi tìm Gió.

Gã đi, đi mãi qua bầu trời đến tận sào huyệt ở phương Đông, nơi Gió nghỉ ngơi.

Thấy gã đến, Gió phá ra cười làm rung cả mặt đất :

– Ha ! Ha ! Chú muốn gì ở ta, chú em ?

Và khi nghe vua Chuột ngỏ ý xin gả công chúa Chuột cho mình là người hùng mạnh nhất thiên hạ, Gió phồng má, rít lên :

– Không, không ! Ta không phải là người hùng mạnh nhất ! Bức Tường mà con người xây nên hùng mạnh hơn ra. Bởi vì dù cố gắng bao nhiêu, ta cũng không xô đổ được. Hãy đến tìm Bức Tường, chú em ạ !

Thế là vua Chuột từ trên trời tụt xuống, cầm đầu cầm cổ đi, đi đến chân bức tường mà con người xây dựng nên. Bức Tường này ở ngay cạnh thửa ruộng của gã.

Bức Tường lâu bầu :

– Chú muốn gì ở ta, chú em ?

– Tôi đến xin gả công chúa Chuột, con gái tôi cho ngài, bởi vì ngài là bậc hùng mạnh nhất thiên hạ. Ngoài ra, không một ai xứng với con tôi.

– Hô ! Hô ! – Bức Tường lâu bầu. – Không phải ta là người hùng mạnh nhất. Chú Chuột Xám sống dưới hầm nhà hùng mạnh hơn ta. Với những hàm răng nhọn, chú gặm, gặm mãi làm cho đá xây nên ta mủn ra và cuối cùng ta phải đổ. Hãy đi tìm Chuột Xám, chú em ạ !

Thế là cuối cùng vua Chuột phải gả con gái cho Chuột Xám. Nhưng công chúa Chuột rất vừa ý, bởi vì từ lâu, nàng đã muốn lấy chú Chuột Xám đó.

CHÚ BÉ GIỌT NƯỚC

Hoài Khánh

Chú bé Giọt Nước được bà mẹ Biển Cả sinh ra, ngày nào cũng dạo chơi khắp vương quốc Đại Dương.

Một ngày, chú ước được như Mây đi khắp đó đây. Ông Mặt Trời liền cho Tia Nắng xuống rủ Giọt Nước lên chơi. Thoắt một cái, chú đã ở trên Mây Trắng. Chú thích quá, quên cả lối về nhà. Mây Trắng vốn ham chơi, tới đâu cũng kéo Giọt Nước đi theo.

Một hôm, trời oi bức, có gã Mây Đen hùng hổ chặn Mây Trắng lại và thét lên ầm ầm. Mây Trắng chưa kịp nói gì thì thấy một tia chớp sáng loáng. Sấm vang ừng ục. Cả bầu trời tối sầm lại. Chú bé Giọt Nước sợ quá, ngã vật ra.

Khi tỉnh dậy, chú ngơ ngác thấy mình đang treo lơ lửng trên một ngọn cỏ, bên cạnh có một tảng đá. Đó là Đá Thần. Bầy Ong mang hũ mật thơm ngon đến thăm. Bác Cây thả xuống những quả ngọt đầu mùa. Đàn Chim từ đâu bay tới ca hát. Nhưng Giọt Nước vẫn buồn rầu. Đá Thần liền bảo :

- Này chú bé, ta sẽ cho chú ba điều ước, nhưng chỉ có ba điều ước thôi đấy !
- Ước gì ta có đường về nhà ! - Giọt Nước vừa dứt lời, đã thấy mình ở trong một dòng suối nhỏ.
- Ước gì ta lại được bay lên trời ! - Vừa nói xong, chú lại thấy mình ở trên ngọn cỏ như trước.

Chú sợ quá, vẻ mặt buồn hẳn. Bầy Ong đã đi kiếm mật từ bao giờ. Bác Cây đang xòe lá thở. Đàn Chim cũng vội bay đâu mất. Chỉ còn Đá Thần đứng bên cạnh, nhắc khẽ :

- Này, chú chỉ còn một điều ước thôi đấy !

Giọt Nước suy nghĩ mãi, rồi lặn ra ngủ từ lúc nào không biết. Trong giấc ngủ say nồng, chú mơ được gặp mẹ.

Thật bất ngờ, vừa ngủ dậy, chú thấy mình đang ở một cửa sông lớn, trước mặt là vương quốc Đại Dương lóng lánh ánh bạc. Bà mẹ Biển Cả đang đứng đợi ở đó. Chú bé Giọt Nước chạy lao tới như muốn được ôm chầm lấy mẹ. Chú gọi to :

- Mẹ, mẹ ơi !...

CHUYỆN ĐÔI BẠN NỤ HỒNG VÀ HẠT SƯƠNG

Lan Phương

Hạt Sương nằm nép dưới kẽ lá Hồng Nhung, cố thu mình thật nhỏ. Thế mà lão Chuột vẫn nhìn thấy. Dưới gốc Hồng Nhung, lão há cái miệng đen sì, phả ra những hơi thở hôi hám. Lão nghiêng rằng :

– Đợi đây ! Ta đang khát cháy cổ đây !

Lão đi đi lại lại dưới gốc cây. Nếu không có những chiếc gai nhọn hoắt của Hồng Nhung, lão đã trèo tốt lên cây, đớp gọn Hạt Sương rồi.

Hạt Sương hốt hoảng nhìn quanh cầu cứu. Dưới chân Hạt Sương chỉ là một Nụ Hồng bé bỏng. Giả như Nụ Hồng nở thành hoa, Hạt Sương đã có nơi ẩn nấp. Hạt Sương mỗi mết, run rẩy. Lão Chuột cười khà khà khoái chí.

Hạt Sương cố đu mình lên. Thời gian chậm chạp trôi. Một phút... hai phút... không gượng được nữa, Hạt Sương nhắm nghiền mắt lại, buông mình rơi. Thế là hết. Hạt Sương mở choàng mắt. Cái gì thế này ? Hai cánh Nụ Hồng hé mở đón Hạt Sương. Hạt Sương nằm gọn trong Nụ Hồng.

Do cố sức tách hai cánh hoa đón Hạt Sương, Nụ Hồng nằm lặng, đau đớn. Cánh hoa có vết nứt, có chất lỏng ứa ra, đó là máu của Nụ Hồng đấy. Hạt Sương hốt hoảng xoa bàn tay mềm mại, mát rượi của mình lên vết thương Nụ Hồng.

Nụ Hồng thì thào :

– Lão Chuột bỏ đi rồi ! Mình không sao đâu ! Hạt Sương ngủ đi !

Hạt Sương không ngủ, luôn tay xoa bóp cho Nụ Hồng. Gần sáng, Hạt Sương ngủ thiếp đi. Chợt có tiếng gọi :

– Trời sáng rồi, Hạt Sương ơi ! Dậy đi !

Hạt Sương choàng tỉnh. Ngoài kia, dưới ánh nắng mặt trời rực rỡ, họ hàng Hạt Sương tay nắm tay nhảy múa, ca hát vang lừng. Những cánh tay họ hàng giơ ra đón Hạt Sương. Hạt Sương nằm im lặng. Nụ Hồng nhòe dầy :

– Bạn đi đi ! Mọi người đang chờ kìa !

Hạt Sương hôn Nụ Hồng rồi nhẹ nhàng bay lên nắm tay họ hàng cùng ca múa. Bất ngờ, Hạt Sương buông tay, rơi vào Nụ Hồng. Hạt Sương áp đôi môi mát lạnh của mình lên cánh hoa thơm ngát.

Họ thành bạn của nhau, không rời.

Chị Gió đi khắp nơi say sưa kể chuyện tình bạn giữa Hạt Sương và Nụ Hồng.

Câu đố

Sớm sớm nét mặt hiền hoà
Đến trưa mặt đỏ chói loà gắt gay
Chiều về mặt lại hiền ngay
Đêm đêm giấu mặt trong mây trốn tìm.
Là gì ?

(Mặt trời)

Khi tròn, khi khuyết
Lúc tỏ, lúc mờ
Có cây đa, chú Cuội
Ngồi chơi cùng trời mây.
Là gì ?

(Mặt trăng)

Nhấp nha nhấp nháy
Trên bầu trời đêm
Buổi sáng em tìm
Đi đâu hết cả.
Là gì ?

(Sao trên trời)

Lúc là mây trắng nhẹ trôi,
Lúc là bông tuyết rơi rơi trắng trời,
Lúc thì là hạt mưa rơi,
Lúc là đá rần lúc chơi đông dài.
Là gì ?

(Nước)

Nước đâu chẳng ở hồ ao
Trên mây đổ xuống ào ào như tuôn ?

(Hiện tượng mưa)

Hạt gì sinh ở trên mây
Khi rơi xuống đất, cỏ cây mát lành ?

(Hạt mưa)

Tuy không có phép tàng hình
Không ai nhìn thấy thân hình ra sao
Bay trên đất thấp trời cao
Cửa nhà đóng lại, không vào được đâu.
Là gì ?

(Hiện tượng gió)

Bồng bênh từng đám nhẹ trôi
Lang thang bay khắp bầu trời quê ta.
Là gì ?

(Đám mây)

Cầu gì không bắc ngang sông
Không trôi qua suối lại chổng trên mây
Hiện lên giữa bụi mưa bay
Giữa quảng vắng toả, đoán ngay cầu gì ?

(Cầu vồng)

Mùa gì ấm áp mặt trời
Trăm hoa đua nở đón mời bướm ong ?

(Mùa xuân)

Mùa gì nóng bức
Trời nắng chang chang
Đi học, đi làm
Phải mang nón, mũ ?

(Mùa hè)

Mùa gì dịu nắng
Mưa nhè nhẹ bay
Gió khẽ rung cây
Lá vàng rơi rụng ?

(Mùa thu)

Mùa gì rét buốt
Gió bắc thổi tràn
Đi học, đi làm
Phải lo mặc ấm ?

(Mùa đông)

Gà gáy ó o
Mặt trời ló dạng
Đố anh, đố bạn
Phải gọi buổi nào ?

(Buổi sáng)

Mặt trời lên cao
Dưới sân đứng bóng
Bà đi đón cháu
Phải đội nón vào
Là buổi nào vậy ?

(Buổi trưa)

Mặt trời chống gậy
Khuất ngọn núi xa
Bạn nào đoán ra
Buổi gì thế nhỉ ?

(Buổi chiều)

Đố bạn tính toán
Phải gọi buổi nào
Cây, lá lao xao
Mặt trời đi ngủ ?

(Buổi tối)

Xuân về hoa lá đón mời
Nhẹ nhàng giăng khắp đất trời dạo chơi.
Là gì ?

(Mưa xuân)

Cha em là mặt trời hồng
Em đi khắp chốn mà không muốn về.
Là gì ?

(Tia nắng)

Chỉ gặp nhau vào mùa hè
Ào ào át cả tiếng ve cuối trời.
Là gì ?

(Mưa rào)

Có mắt mà chẳng có mồm
Quay cuồng gào thét kinh hồn lảo thay.
Là gì ?

(Bão)

Một vạch nhoàng sáng giữa trời (1)
Ấm ầm binh mã ở nơi chốn nào. (2)
Là gì ?

(1. Sấm ; 2. Chớp)

Đầu to lại có đuôi dài
Thử xem ai quét dọn tài như tôi.
Là gì ?

(Sao chổi)

MỤC LỤC

	Trang	Trang
Lời nói đầu.....	3	

Chủ đề BẢN THÂN

Thơ ca	6
Đôi mắt của em	6
Bé ơi !	6
Ong và bướm.....	6
Cái lưới.....	7
Miệng xinh	7
Tay ngoan	7
Sáo học nói	8
Bé đọc sách.....	8
Đau	8
Bé chẳng sợ tiêm.....	9
Hỏi rồi lắng nghe	9
Em hỏi mẹ	9
Phải là hai tay.....	10
Mượn ông cái kính	10
Ảnh cười.....	11
Ca dao – đồng dao	11
Thằng Bờm	11
Chú Cuội.....	12
Nhớ ơn	12

Truyện kể	13
Cá rô ron không vâng lời mẹ	13
Gà Cánh Tiên	14
Những giọt mồ hôi đáng khen	16
Tại sao vịt kêu “cạc cạc”?	18
Đôi tai xấu xí.....	19
Chú Thỏ con Ra-ta-pông.....	20
Ba anh em nhà Gấu	22
Làm cách nào để hơn.....	25
Chiếc ghế của Gấu con.....	26
Giày mới của Gấu nhỏ	28
Dê con nhanh trí.....	29
Cây táo thần	31
Có một bầy hươu	32
Hai vị thần mũi dài.....	33
Câu đố	35

Chủ đề GIA ĐÌNH

Thơ ca	40
Gió từ tay mẹ	40
Dỗ bé	40
Làm anh	41
Quạt cho bà ngủ	41
Thương ông	42
Mẹ ốm	42
Ở trong	43
Luồn chỉ cho bà	43
Lấy tăm cho bà	43
Vườn cổ tích	44
Thỏ thẻ	44
Làm cô dâu	44
Têm vôi cho bà	45
Bữa ăn của bé	45
Ca dao – Đồng dao	46
Đi thông thả	47
Em tôi buồn ngủ buồn nghề	47
Cái Bống là cái bống bang	47
Cái Bống đi chợ	48
Cái Cò đi đón cơn mưa	48
Cái ngủ mày ngủ cho lâu	48

Truyện kể	49
Bông hoa cúc trắng	49
Ba cô tiên	50
Tích Chu	52
Chú chim Pính Pính	53
Hai anh em Gà con	55
Cô bé Hoa Hồng	56
Mẹ	57
Bàn tay có nụ hôn	59
Câu đố	61

Chủ đề **TRƯỜNG MẦM NON**

Thơ ca	66	Mèo con đi học	77
Đến lớp	66	Cục tẩy	78
Bé và chim chích	66	Số 0 tinh nghịch	78
Lên bốn	66	Chú Mèo đi học	79
Cô dạy	67	Ca dao – Đồng dao	80
Hương cốm tới trường	67	Con công hay múa	80
Mẹ và cô	68	Nghé ọ, nghe ơ !	80
Bạn mới	68	Nu na nu nống	81
Của chung	68	Dung dăng dung dẻ	81
Năm mảnh gỗ	69	Truyện kể	82
Em vẽ	69	Những chiếc áo ấm	82
Bập bênh	70	Những nghệ sĩ của rừng xanh	85
Đánh trận giả	70	Bức vẽ trên cánh cổng	86
Làm đồ chơi	71	Học trò của cô giáo Chim Khách	88
Nặn đồ chơi	71	Món quà của cô giáo	90
Chơi ú tim	72	Anh chàng Mèo Mướp	91
Chơi bán hàng	72	Gà Tơ đi học	93
Ngỗng và vịt	73	Núi cười	95
Chim sáo	73	Quả táo	96
O tròn như... trứng vịt	74	Củ cải trắng	98
Bạn của bé	74	Bạn tốt quá !	99
Giờ ăn	75	Chú Vịt khàn	100
Giờ ngủ	75	Nếu không đi học	101
Giờ chơi	75	Ai lớn nhất, ai bé nhất ?	102
Làm quen chữ số	76	Cây Viết và Thước Kẻ	104
Gà học chữ	76	Mèo con và quyển sách	105
Bập bênh	77	Cô bác sĩ tí hon	106
Tập đếm	77	Câu đố	108

Chủ đề NGHỀ NGHIỆP

Thơ ca	112	Ca dao – Đồng dao	123
Bố đi càny.....	112	Rềnh rềnh ràng ràng.....	123
Hạt gạo làng ta.....	112	Dích dích dắc dắc.....	123
Cái bát xinh xinh.....	113	Vuốt hột nổ.....	123
Anh chàng câu cá.....	113	Kéo cửa lừa xẻ.....	124
Chiếc xe lu.....	114	Tay đẹp.....	124
Xe chữa cháy.....	115	Mười ngón tay.....	124
Hương cao cổ.....	115	Truyện kể	125
Đền.....	116	Sự tích quả dưa hấu.....	125
Cột mốc.....	116	Hai anh em.....	126
Hạt muối.....	117	Bác sĩ chim.....	128
Biển và muối.....	117	Ba anh em.....	129
Chiếc kim khâu.....	118	Thần Sắt.....	130
Củ khoai nghệ.....	118	Ba điều ước.....	131
Làm bác sĩ.....	119	Cái lưới.....	133
Đi càny.....	119	Câu đố	135
Bé “làm” bao nhiêu nghề.....	120		
Làm nghề như bố.....	120		
Làm hoạ sĩ để thôi.....	121		
Em làm thợ xây.....	121		
Chiếc cầu mới.....	122		
Dặn mẹ.....	122		

Chủ đề **THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**

Thơ ca	140	Nai con	152
Đàn kiến	140	Mèo con.....	152
Chuồn chuồn	140	Mèo và tro bếp	152
Giun đất.....	140	Mèo con.....	153
Ếnh ương	141	Chuột túi	153
Anh Chuột trũi	141	Kể cho bé nghe	154
Rong và cá	142	Về loài vật.....	155
Cá ngừ	142	Ca dao – Đồng dao	156
Voi và cá voi	143	Con công hay múa	156
Cá voi	143	Con vỏi con vỏi.....	156
Khỉ con.....	144	Con mèo mà trèo cây cau	156
Có chú gà con	145	Con rùa.....	157
Gà mẹ.....	145	Con kiến mà leo cành đa	157
Gà mẹ đếm con.....	146	Con gà cục tác : "Lá chanh !".....	157
Mẹ Cáo dặn.....	146	Tu hú là chú bồ câu.....	157
Mười quả trứng tròn	147	Đuổi con se sẻ.....	158
Bởi tôi là vịt.....	147	Thương con ba ba	158
Chim chích bông.....	148	Con bò ngủ gốc cây đa	158
Chim én	148	Con chim hay hát	159
Con chim chiến chiến	149	Ếch dưới ao	159
Tiếng chim gõ kiến	149	Con cua mà có hai càng	160
Thách anh Trâu đấy !	150	Con bê vàng	160
Nghe con	150	Con gà cục tác cục te.....	160
Chú bò tìm bạn	151	Gà lên chuồng	161
Con trâu.....	151		

Con vịt con vạc.....	161
Mèo và ngựa.....	161
Truyện kể	162
Gà Trống và Vịt	162
Vì sao mũi chó lại đen ?.....	163
Cá đuôi cờ	164
Bộ lông rực rỡ của chim thiên đường	165
Vịt con và sơn ca	166
Vì sao hươu có sừng ?.....	168
Chuyện cậu Gà tổ	169
Chú chim sâu	171
Tiếng hát của Vẹt	172
Chuyện về chàng Gà Trống	173
Chuyến đi xa của chú Chuột nhỏ	175
Cá cũng biết leo cây.....	176
Kì Nhông chơi trốn tìm.....	177
Vì sao Gà chẳng biết bơi ?.....	178
Chuột, Gà Trống và Mèo.....	179
Câu đố	180
Các con vật sống dưới nước.....	180
Các con vật sống trên cạn	181
Các loài chim.....	185
Các con vật nhỏ bé	188

Chủ đề LỄ HỘI VÀ BỐN MÙA

Thơ ca	194
Mưa xuân	194
Hoa đào - Hoa mai	194
Cây đào	194
Chim én	195
Tết đang vào nhà	195
Cầu vồng	195
Trên bãi biển	196
Hoa sen	196
Trưa hè	197
Giữa trưa hè	197
Trưa hè	198
Cây gạo	198
Cặp song ca mùa hè	198
Cá ngừ ở đâu ?	199
Mùa thu sang	199
Mùa thu	199
Tép	200
Thị	200
Chuối tiêu	201
Đèn kéo quân	201
Mùa đông	201
Chiếc lá bàng	202

Ca dao - Đồng dao	203
Mười hai tháng gió	203
Nắng	203
Truyện kể	204
Chuyện thần kì của mùa xuân	204
Vì sao hoa lại có mùi thơm ?	205
Sự tích bánh chưng, bánh giầy	207
Cầu vồng	209
Tia nắng nhỏ	210
Vì sao cây có nhựa không rụng lá về mùa đông ?	212
Tuyết ơi ! Bạn từ đâu đến ?	214
Những chiếc khăn cho Hươu Cao Cổ	216
Sóc nhỏ đón Nô-en	217
Câu đố	219
Câu đố về mùa xuân	219
Câu đố về mùa hè	220
Câu đố về mùa thu	222
Câu đố về mùa đông	223

Chủ đề THẾ GIỚI THỰC VẬT

Thơ ca	226	Cây	235
Hoa bướm	226	Cây xấu hổ	235
Hoa mơ	226	Ca dao – Đồng dao	236
Hoa kết trái	226	Lúa ngô là cô đậu nành	236
Hoa mào gà	227	Nhà tôi có một cây cau	236
Lời chào của hoa	227	Truyện kể	237
Hoa đồng hồ	228	Vì sao Bìm Bìm leo trên cây ?	237
Hồ sen	228	Chuyện trong vườn	238
Khế	228	Búp măng non	239
Quất	229	Sự tích rau thì là	240
Thị	229	Chú đỗ con	242
Dứa	230	Sự tích cây khoai lang	243
Chanh	230	Sự tích hạt thóc	244
Na	230	Cây tùng con	245
Dừa	231	Bé Hành đi khám bệnh	247
Giàn gấc	231	Hoa bìm bìm	248
Bắp cải xanh	232	Sự tích một loài hoa	249
Củ cà rốt	232	Chuyện của cây Hoa Hồng	250
Đồng dao về củ	232	Câu đố	252
Cây thực được	233	Các loài hoa	252
Nấm rừng	233	Các loại trái cây	257
Cây bàng	233	Các loại rau, củ, quả	261
Cây dừa	234	Các loại cây	265
Cây dây leo	234		
Cây	235		

Chủ đề
PHƯƠNG TIỆN
VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG

Thơ ca	272
Đường và chân	272
Đèn đỏ, đèn xanh	272
Đàn kiến nó đi	272
Bé và mẹ	273
Khuyên bạn	273
Đoàn tàu lăn bánh	274
Cháu dắt tay ông	274
Trên đường	275
Tiếng còi tàu	275
Đèn giao thông	276
Con đường của bé	276
Tiếng động quanh em	277
Con rắn thép	277
Ô tô buýt	278
Tàu hoả	278
Ca dao – đồng dao	279
Bà còng đi chợ trời mưa	279
Dung dăng dung dẻ	279
Đi cầu đi quán	279

Truyện kể	280
Chiếc đầu máy	
xe lửa nhỏ tốt bụng	280
Qua đường	282
Xe lu và xe ca	283
Ai quan trọng hơn ?	283
Xe đạp con trên đường phố	285
Kiến Con đi ô tô	287
Chiếc xe buýt cũ	288
Vì sao Thỏ cụt đuôi ?	290
Cái hố bên đường	291
Câu đố	293

Chủ đề QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC

Thơ ca	300
Em yêu miền Nam	300
Bác thăm nhà cháu	300
Bé tập nói	301
Hoa quanh làng Bác	301
Em vẽ Bác Hồ	301
Em yêu nhà em	302
Ngôi nhà	302
Ái dậy sớm	303
Làng em buổi sáng	303
Vườn em	303
Ao làng	304
Đảo	304
Hòn đá Sa Pa	305
Đàn tơ-rưng	305
Ca dao – Đồng dao	306

Truyện kể	313
Sự tích "con Rồng cháu Tiên"	313
Niềm vui bất ngờ	314
Thế là ngoan	316
Sự tích Hồ Gươm	318
Chuyện ông Gióng	319
Sự tích động Từ Thức	321
Sự tích ngày Tết	322
Truyền thuyết hạt lúa thần	324
Chuyện quả bầu	326
Sự tích núi Ngũ Hành	327
Câu đố	330

Chủ đề VỆ SINH - DINH DƯỠNG

Thơ ca	334	Quả	344
Đi nắng	334	Về các loại bánh	344
Chân và dép	334	Đồng dao về quả	345
Cánh hoa nở	334	Truyện kể	346
Ăn	335	Chú bé Lọ Lem	346
Bé và mèo	335	Em của Tí Bẩn	347
Bé Hương và mèo con	335	Ngôi nhà ngọt ngào	349
Giếng làng em	336	Lợn con sạch lắm rồi !	350
Thùng rác trò chuyện	336	Đôi dép	351
Xe đổ rác	337	Giấc mơ kì lạ	352
Rửa tay	337	Chú mèo đánh răng	353
Nước	338	Chuyện của Duy	355
Bàn tay sạch	338	Mẹ con Chuột Túi đi siêu thị	357
Quét lá	338	Cái kẹo của mẹ	358
Không vứt rác ra đường	339	Quả ngọt quả cay	360
Chối ngoan	339	Câu đố	361
Cô dạy	339		
Về-ra đau răng	340		
Ho	341		
Bé thổi cơm	342		
Bàn tay bé	342		
Bé đi chợ	343		
Bác Bầu, bác Bí	343		

Chủ đề
NƯỚC VÀ CÁC
HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thơ ca	374	Mưa làm nũng	385
Nước	374	Sấm	385
Nước	374	Bão	386
Vịt bông	375	Ông mặt trời	386
Gương	375	Rình xem mặt trời	387
Con cá	375	Nhảy dây	388
Mây thi vẽ	376	Tia nắng	388
Gió	376	Cầu vồng	389
Gió và gương	377	Cầu vồng	389
Gió	377	Trăng lưỡi liềm	389
Có kẻ lách vào vườn	378	Ông Trăng - Chị Hằng	390
Giọt sương	379	Trăng ơi... từ đâu đến ?	390
Bướm em hỏi chị	379	Trăng sáng	390
Hai ông mặt trời	380	Thỏ con và mặt trăng	391
Bình minh trong vườn	380	Ngày mai lên sao Kim	391
Hoa hồng và giọt sương	381	Gia đình trời	391
Mưa	381	Có	392
Mưa rơi	381	Thơ ngây trước biển	392
Xiếc	382	Bạn cát	392
Mưa và bé	382	Nhái Bén ra biển	393
Hạt mưa	383	Sóng và bé	393
Mưa phùn	383	Hỏi mẹ	393
Đàn mưa con	384	Trò chuyện	394
Hạt mưa	384	Thì thầm	394

Ca dao – Đồng dao	395
Ông sảo ông sao.....	395
Ông giảng ông giảng.....	395
Ông sao trên trời.....	396
Lạy trời mưa xuống.....	396
Ông sấm, ông sét.....	397
Rạng đông.....	397
Trăng mọc.....	398
Trên trời.....	398
Truyện kể	399
Ai đẹp nhất ?.....	399
Giọt nước Tí Xíu.....	400
Lửa, nước mưa và con hổ kiêu ngạo.....	401
Con vật rơi xuống hồ nước.....	402
Cô Mây.....	404
Sự tích ngày và đêm.....	406
Sự tích hoa hồng.....	407
Sơn Tinh, Thủy Tinh.....	408
Nàng công chúa Chuột.....	410
Chú bé Giọt Nước.....	412
Chuyện đôi bạn Nụ Hồng và Hạt Sương.....	413
Câu đố	414

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc **NGÔ TRẦN ÁI**
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập **NGUYỄN QUÝ THAO**

Tổ chức bản thảo
và chịu trách nhiệm nội dung : Giám đốc CTCP Mĩ thuật và Truyền thông **LÊ HOÀNG HẢI**

Biên tập nội dung : **CHU THỊ THUÝ ANH, NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**

Biên tập mĩ thuật : **BÙI QUANG TUẤN**

Thiết kế sách : **PHAN HƯƠNG**

Trình bày bìa : **BÙI QUANG TUẤN, TRẦN XUÂN DU**

Minh họa : **NGUYỄN THỊ HỒNG LINH, ĐÀO XUÂN THÀNH**

Sửa bản in : **CHU THỊ THUÝ ANH, NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**

**Tuyển chọn thơ ca, truyện kể, câu đố cho trẻ
mầm non theo chủ đề**

Mã số : 0G001V8-MTT

In 2.000 cuốn, khổ 16 x 24cm.

In tại Công ty In & Văn hóa phẩm.

Số in: 167/7. Số xuất bản: 310-2008/CXB/1-676/GD.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2008.



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

CTCP MĨ THUẬT & TRUYỀN THÔNG

www.adc.net.vn



VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

CÁC BẠN TÌM ĐỌC



Bạn đọc có thể mua sách tại:

- CTCP Mĩ thuật & Truyền thông, 187B Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội.
Tel.: 04 5122 163 * Fax.: 04 5121 385 * E-mail: sale@adc.net.vn
- TP. Hà Nội: 187 Giảng Võ; 232 Tây Sơn; 23 Tràng Tiển; 25 Hàn Thuyên;
38 Trần Quý Kiên.
- TP. Đà Nẵng: 78 Pasteur, Quận Hải Châu.
- TP. Hồ Chí Minh: 104 Mai Thị Lựu, Quận 1; 5 Bình Thới, Quận 11;
240 Trần Bình Trọng, Quận 5;
- TP. Cần Thơ: 5/5 đường 30/4.



Giá: 48.300đ